

STT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	NN 1	Phòng thi Toán	Phòng thi Ngữ văn	Phòng thi NN 1	Phòng thi Lịch sử	Phòng thi Vật lí	Phòng thi Hóa học	Phòng thi Sinh học	Phòng thi Địa lí	Phòng thi GD&ĐT
1	A5-1	Đặng Trần Hà	An	25/02/2008	T.Anh	P.03-201	P.03-201	P.03-201	P.03-201		Hóa.01-202		Địa.01-202	KTPL.01-202
2	A12-2	Đỗ Chúc	An	15/06/2008	T.Anh	P.03-201	P.03-201	P.03-201	P.03-201	Lí.01-202			Địa.01-202	KTPL.01-202
3	A1-3	Đỗ Linh	An	18/12/2008	T.Anh	P.03-201	P.03-201	P.03-201	P.03-201	Lí.01-202		Sinh.01-202	Địa.01-202	
4	A4-4	Đỗ Phan Khánh	An	13/07/2008	T.Anh	P.03-201	P.03-201	P.03-201	P.03-201	Lí.01-202	Hóa.01-202	Sinh.01-202		
5	A1-5	Đỗ Thị Phương	An	26/08/2008	T.Anh	P.03-201	P.03-201	P.03-201	P.03-201		Hóa.01-202	Sinh.01-202	Địa.01-202	KTPL.01-202
6	G-6	Lê	An	17/09/2008	T.Đức-7 năm	P.20-218	P.20-218	P.20-218	P.20-218		Hóa.01-202		Địa.01-202	KTPL.01-202
7	A12-7	Lê Gia	An	12/07/2008	T.Anh	P.03-201	P.03-201	P.03-201	P.03-201	Lí.01-202			Địa.01-202	KTPL.01-202
8	G-8	Ngô Ý	An	26/02/2008	T.Đức-7 năm	P.20-218	P.20-218	P.20-218	P.20-218	Lí.01-202		Sinh.01-202	Địa.01-202	
9	A10-9	Nguyễn Đào Phương	An	17/02/2008	T.Anh	P.03-201	P.03-201	P.03-201	P.03-201		Hóa.01-202		Địa.01-202	KTPL.01-202
10	A3-10	Nguyễn Hoàng	An	19/01/2008	T.Anh	P.03-201	P.03-201	P.03-201	P.03-201	Lí.01-202			Địa.01-202	KTPL.01-202
11	C-11	Nguyễn Huy	An	13/01/2008	T.Pháp-7 năm	P.22-303	P.22-303	P.22-303	P.22-303	Lí.01-202	Hóa.01-202	Sinh.01-202		
12	B-12	Nguyễn Khánh	An	30/07/2008	T.Nga	P.22-303	P.22-303	P.22-303	P.22-303	Lí.01-202			Địa.01-202	KTPL.01-202
13	A3-13	Nguyễn Ngọc	An	14/04/2008	T.Anh	P.03-201	P.03-201	P.03-201	P.03-201	Lí.01-202			Địa.01-202	KTPL.01-202
14	A8-14	Nguyễn Ngọc Bảo	An	07/10/2008	T.Anh	P.03-201	P.03-201	P.03-201	P.03-201	Lí.01-202		Sinh.01-202	Địa.01-202	
15	A12-15	Nguyễn Ngọc Chúc	An	23/01/2008	T.Anh	P.03-201	P.03-201	P.03-201	P.03-201	Lí.01-202			Địa.01-202	KTPL.01-202
16	A5-16	Nguyễn Thái	An	10/10/2008	T.Anh	P.03-201	P.03-201	P.03-201	P.03-201		Hóa.01-202		Địa.01-202	KTPL.01-202
17	A6-17	Nguyễn Thúy	An	02/11/2008	T.Anh	P.03-201	P.03-201	P.03-201	P.03-201	Lí.01-202			Địa.01-202	KTPL.01-202
18	A7-18	Nguyễn Việt Khánh	An	08/04/2008	T.Anh	P.03-201	P.03-201	P.03-201	P.03-201		Hóa.01-202		Địa.01-202	KTPL.01-202
19	B-19	Phạm Bằng	An	14/12/2008	T.Nga	P.22-303	P.22-303	P.22-303	P.22-303	Lí.01-202		Sinh.01-202	Địa.01-202	
20	A2-20	Phạm Hoàng	An	02/05/2008	T.Anh	P.03-201	P.03-201	P.03-201	P.03-201	Lí.01-202		Sinh.01-202	Địa.01-202	
21	A9-21	Phạm Khánh	An	20/07/2008	T.Anh	P.04-202	P.04-202	P.04-202	P.04-202	Lí.01-202		Sinh.01-202	Địa.01-202	
22	E-22	Phạm Thị Bằng	An	04/08/2008	T.Trung -7 năm	P.24-305	P.24-305	P.24-305	P.24-305	Lí.01-202		Sinh.01-202	Địa.01-202	
23	A10-23	Phạm Thu	An	07/12/2008	T.Anh	P.04-202	P.04-202	P.04-202	P.04-202		Hóa.01-202		Địa.01-202	KTPL.01-202
24	G-24	Trần Quốc	An	21/08/2008	T.Đức-7 năm	P.20-218	P.20-218	P.20-218	P.20-218	Lí.01-202	Hóa.01-202	Sinh.01-202		
25	A10-25	Trần Thị Mai	An	06/10/2008	T.Anh	P.04-202	P.04-202	P.04-202	P.04-202		Hóa.01-202	Sinh.01-202	Địa.01-202	KTPL.01-202
26	E-26	Trần Thư	An	20/06/2008	T.Trung -3 năm	P.23-304	P.23-304	P.23-304	P.23-304		Hóa.01-202		Địa.01-202	KTPL.01-202
27	A9-27	Phí Hoàng	An	14/11/2008	T.Anh	P.04-202	P.04-202	P.04-202	P.04-202	Lí.01-202		Sinh.01-202	Địa.01-202	
28	A11-28	Bùi Gia	Anh	25/10/2008	T.Anh	P.04-202	P.04-202	P.04-202	P.04-202	Lí.01-202	Hóa.01-202	Sinh.01-202		
29	A12-29	Bùi Hà	Anh	25/09/2008	T.Anh	P.04-202	P.04-202	P.04-202	P.04-202	Lí.01-202			Địa.01-202	KTPL.01-202
30	G-30	Bùi Hoàng	Anh	13/11/2008	T.Đức-7 năm	P.20-218	P.20-218	P.20-218	P.20-218	Lí.01-202	Hóa.01-202	Sinh.01-202		
31	G-31	Bùi Lâm Kiều	Anh	25/10/2008	T.Đức-7 năm	P.20-218	P.20-218	P.20-218	P.20-218	Lí.01-202			Địa.01-202	KTPL.01-202
32	C-32	Châu Diệu Hải	Anh	22/01/2008	T.Đức-3 năm	P.21-219	P.21-219	P.21-219	P.21-219	Lí.01-202			Địa.01-202	KTPL.01-202
33	A11-33	Chu Hoài	Anh	17/10/2008	T.Anh	P.04-202	P.04-202	P.04-202	P.04-202	Lí.01-202	Hóa.01-202	Sinh.01-202		
34	A9-34	Đào Thị Thùy	Anh	27/03/2008	T.Anh	P.04-202	P.04-202	P.04-202	P.04-202	Lí.01-202		Sinh.01-202	Địa.01-202	
35	A12-35	Đinh Hiền	Anh	26/12/2008	T.Anh	P.04-202	P.04-202	P.04-202	P.04-202	Lí.01-202			Địa.01-202	KTPL.01-202
36	A7-36	Đinh Kỳ	Anh	07/06/2008	T.Anh	P.04-202	P.04-202	P.04-202	P.04-202	Lí.01-202			Địa.01-202	KTPL.01-202
37	E-37	Đinh Minh	Anh	05/03/2008	T.Trung -7 năm	P.24-305	P.24-305	P.24-305	P.24-305	Lí.01-202		Sinh.01-202	Địa.01-202	
38	A10-38	Đỗ Hà	Anh	18/07/2008	T.Anh	P.04-202	P.04-202	P.04-202	P.04-202		Hóa.01-202		Địa.01-202	KTPL.01-202
39	A12-39	Đỗ Nam	Anh	01/08/2008	T.Anh	P.04-202	P.04-202	P.04-202	P.04-202	Lí.01-202			Địa.01-202	KTPL.01-202
40	A11-40	Đỗ Phương	Anh	20/05/2008	T.Anh	P.04-202	P.04-202	P.04-202	P.04-202	Lí.01-202	Hóa.01-202	Sinh.01-202		
41	A5-41	Đỗ Thiệu Châu	Anh	04/09/2008	T.Anh	P.04-202	P.04-202	P.04-202	P.04-202	Lí.01-202	Hóa.01-202	Sinh.01-202		
42	A7-42	Đoàn Mai	Anh	25/04/2008	T.Anh	P.04-202	P.04-202	P.04-202	P.04-202		Hóa.01-202	Sinh.01-202	Địa.02-203	KTPL.01-202
43	A1-43	Dương Châu	Anh	27/03/2008	T.Anh	P.04-202	P.04-202	P.04-202	P.04-202		Hóa.01-202	Sinh.01-202	Địa.02-203	KTPL.01-202
44	B-44	Dương Châu	Anh	10/07/2008	T.Hàn-3 năm	P.19-217	P.19-217	P.19-217	P.19-217	Lí.01-202		Sinh.01-202	Địa.02-203	
45	A6-45	Dương Nhật	Anh	13/05/2008	T.Anh	P.04-202	P.04-202	P.04-202	P.04-202	Lí.01-202	Hóa.01-202	Sinh.01-202		
46	A1-46	Dương Phương	Anh	30/09/2008	T.Anh	P.04-202	P.04-202	P.04-202	P.04-202		Hóa.01-202	Sinh.01-202	Địa.02-203	KTPL.01-202
47	A11-47	Dương Trâm	Anh	13/11/2008	T.Anh	P.04-202	P.04-202	P.04-202	P.04-202	Lí.01-202	Hóa.01-202	Sinh.01-202		
48	A3-48	Giang Thị Minh	Anh	07/01/2008	T.Anh	P.04-202	P.04-202	P.04-202	P.04-202	Lí.02-203			Địa.02-203	KTPL.01-202
49	A1-49	Hà Từ	Anh	19/10/2008	T.Anh	P.04-202	P.04-202	P.04-202	P.04-202		Hóa.01-202	Sinh.01-202	Địa.02-203	KTPL.01-202
50	A9-50	Hồ Phạm Quang	Anh	12/11/2007	T.Anh	P.04-202	P.04-202	P.04-202	P.04-202	Lí.02-203		Sinh.01-202	Địa.02-203	
51	E-51	Hồ Quang	Anh	30/05/2008	T.Trung -3 năm	P.23-304	P.23-304	P.23-304	P.23-304	Lí.02-203	Hóa.01-202	Sinh.01-202		
52	E-52	Hoàng Bảo	Anh	15/01/2008	T.Trung -3 năm	P.23-304	P.23-304	P.23-304	P.23-304		Hóa.01-202		Địa.02-203	KTPL.01-202
53	A2-53	Hoàng Hà	Anh	31/10/2008	T.Anh	P.04-202	P.04-202	P.04-202	P.04-202	Lí.02-203		Sinh.01-202	Địa.02-203	

54	A9-54	Hoàng Thị Trâm	Anh	12/03/2008	T.Anh	P.04-202	P.04-202	P.04-202	P.04-202	Li.02-203		Sinh.01-202	Địa.02-203	
55	A5-55	Lê Đức	Anh	11/04/2008	T.Anh	P.04-202	P.04-202	P.04-202	P.04-202		Hóa.01-202		Địa.02-203	KTPL.01-202
56	G-56	Lê Quang Thiện	Anh	21/12/2008	T.Đức-7 năm	P.20-218	P.20-218	P.20-218	P.20-218	Li.02-203	Hóa.01-202	Sinh.01-202		
57	A4-57	Mạc Đình	Anh	11/08/2008	T.Anh	P.04-202	P.04-202	P.04-202	P.04-202	Li.02-203	Hóa.01-202	Sinh.01-202		
58	A7-58	Nguyễn Bảo	Anh	13/03/2008	T.Anh	P.04-202	P.04-202	P.04-202	P.04-202		Hóa.01-202		Địa.02-203	KTPL.02-203
59	A2-59	Nguyễn Đức	Anh	18/12/2008	T.Anh	P.04-202	P.04-202	P.04-202	P.04-202	Li.02-203		Sinh.01-202	Địa.02-203	
60	B-60	Nguyễn Duy	Anh	17/02/2008	T.Nga	P.22-303	P.22-303	P.22-303	P.22-303		Hóa.01-202		Địa.02-203	KTPL.02-203
61	A1-61	Nguyễn Hà	Anh	14/06/2008	T.Anh	P.04-202	P.04-202	P.04-202	P.04-202	Li.02-203			Địa.02-203	KTPL.02-203
62	A10-62	Nguyễn Hà	Anh	09/12/2008	T.Anh	P.04-202	P.04-202	P.04-202	P.04-202		Hóa.01-202		Địa.02-203	KTPL.02-203
63	D-63	Nguyễn Hà	Anh	21/06/2008	T.Nhật-7 năm	P.02-111	P.02-111	P.02-111	P.02-111	Li.02-203		Sinh.01-202	Địa.02-203	
64	A3-64	Nguyễn Hải	Anh	10/02/2008	T.Anh	P.04-202	P.04-202	P.04-202	P.04-202	Li.02-203			Địa.02-203	KTPL.02-203
65	D-65	Nguyễn Hải Bình	Anh	20/08/2008	T.Nhật-3 năm	P.01-110	P.01-110	P.01-110	P.01-110		Hóa.01-202	Sinh.02-203	Địa.02-203	KTPL.02-203
66	A3-66	Nguyễn Hoàng	Anh	19/03/2008	T.Anh	P.04-202	P.04-202	P.04-202	P.04-202	Li.02-203			Địa.02-203	KTPL.02-203
67	B-67	Nguyễn Hồng	Anh	05/02/2008	T.Hàn-7 năm	P.19-217	P.19-217	P.19-217	P.19-217	Li.02-203			Địa.02-203	KTPL.02-203
68	A5-68	Nguyễn Hữu Nhật	Anh	30/12/2008	T.Anh	P.04-202	P.04-202	P.04-202	P.04-202		Hóa.01-202		Địa.02-203	KTPL.02-203
69	A1-69	Nguyễn Kiều	Anh	29/01/2008	T.Anh	P.04-202	P.04-202	P.04-202	P.04-202	Li.02-203			Địa.02-203	KTPL.02-203
70	A11-70	Nguyễn Lê Hà	Anh	22/12/2008	T.Anh	P.04-202	P.04-202	P.04-202	P.04-202	Li.02-203	Hóa.01-202	Sinh.02-203		
71	E-71	Nguyễn Lê Mỹ	Anh	07/08/2008	T.Trung -3 năm	P.23-304	P.23-304	P.23-304	P.23-304	Li.02-203		Sinh.02-203	Địa.02-203	
72	A4-72	Nguyễn Minh	Anh	21/03/2008	T.Anh	P.05-203	P.05-203	P.05-203	P.05-203	Li.02-203	Hóa.02-203	Sinh.02-203		
73	A5-73	Nguyễn Ngọc Minh	Anh	13/11/2008	T.Anh	P.05-203	P.05-203	P.05-203	P.05-203		Hóa.02-203		Địa.02-203	KTPL.02-203
74	A12-74	Nguyễn Ngọc Minh	Anh	04/08/2008	T.Anh	P.05-203	P.05-203	P.05-203	P.05-203	Li.02-203			Địa.02-203	KTPL.02-203
75	B-75	Nguyễn Ngọc Minh	Anh	06/02/2008	T.Hàn-3 năm	P.19-217	P.19-217	P.19-217	P.19-217	Li.02-203	Hóa.02-203	Sinh.02-203		
76	A9-76	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Anh	29/11/2008	T.Anh	P.05-203	P.05-203	P.05-203	P.05-203	Li.02-203		Sinh.02-203	Địa.02-203	
77	A8-77	Nguyễn Phan Diệp	Anh	05/06/2008	T.Anh	P.05-203	P.05-203	P.05-203	P.05-203	Li.02-203		Sinh.02-203	Địa.02-203	
78	B-78	Nguyễn Quỳnh	Anh	04/01/2008	T.Nga	P.22-303	P.22-303	P.22-303	P.22-303	Li.02-203		Sinh.02-203	Địa.02-203	
79	A9-79	Nguyễn Thị Hiền	Anh	19/04/2008	T.Anh	P.05-203	P.05-203	P.05-203	P.05-203	Li.02-203		Sinh.02-203	Địa.02-203	
80	A9-80	Nguyễn Thị Trúc	Anh	06/03/2008	T.Anh	P.05-203	P.05-203	P.05-203	P.05-203	Li.02-203		Sinh.02-203	Địa.02-203	
81	G-81	Nguyễn Thục	Anh	08/09/2008	T.Đức-7 năm	P.20-218	P.20-218	P.20-218	P.20-218	Li.02-203	Hóa.02-203	Sinh.02-203		
82	B-82	Nguyễn Trâm Hiền	Anh	17/01/2008	T.Hàn-3 năm	P.19-217	P.19-217	P.19-217	P.19-217	Li.02-203	Hóa.02-203	Sinh.02-203		
83	E-83	Nguyễn Tường	Anh	01/09/2008	T.Trung -7 năm	P.24-305	P.24-305	P.24-305	P.24-305	Li.02-203		Sinh.02-203	Địa.02-203	
84	D-84	Nguyễn Vũ Văn	Anh	10/01/2008	T.Nhật-7 năm	P.02-111	P.02-111	P.02-111	P.02-111	Li.02-203	Hóa.02-203	Sinh.02-203		
85	D-85	Phạm Diệp	Anh	16/05/2008	T.Nhật-7 năm	P.02-111	P.02-111	P.02-111	P.02-111	Li.02-203			Địa.02-203	KTPL.02-203
86	A5-86	Phạm Tú	Anh	23/09/2008	T.Anh	P.05-203	P.05-203	P.05-203	P.05-203	Li.02-203	Hóa.02-203	Sinh.02-203		
87	A9-87	Phạm Tuệ	Anh	13/02/2008	T.Anh	P.05-203	P.05-203	P.05-203	P.05-203	Li.02-203		Sinh.02-203	Địa.03-204	
88	A11-88	Phan	Anh	24/05/2008	T.Anh	P.05-203	P.05-203	P.05-203	P.05-203	Li.02-203	Hóa.02-203	Sinh.02-203		
89	A5-89	Trần Đức	Anh	03/10/2008	T.Anh	P.05-203	P.05-203	P.05-203	P.05-203	Li.02-203	Hóa.02-203	Sinh.02-203		
90	A10-90	Trần Hà	Anh	25/10/2008	T.Anh	P.05-203	P.05-203	P.05-203	P.05-203	Li.02-203		Sinh.02-203	Địa.03-204	
91	A11-91	Trần Lê Hải	Anh	19/03/2008	T.Anh	P.05-203	P.05-203	P.05-203	P.05-203	Li.03-204	Hóa.02-203	Sinh.02-203		
92	A3-92	Trần Minh	Anh	09/04/2008	T.Anh	P.05-203	P.05-203	P.05-203	P.05-203	Li.03-204			Địa.03-204	KTPL.02-203
93	A1-93	Trần Ngọc	Anh	27/02/2008	T.Anh	P.05-203	P.05-203	P.05-203	P.05-203	Li.03-204			Địa.03-204	KTPL.02-203
94	A4-94	Trần Ngọc	Anh	23/01/2008	T.Anh	P.05-203	P.05-203	P.05-203	P.05-203	Li.03-204	Hóa.02-203	Sinh.02-203		
95	A11-95	Trần Phương	Anh	10/06/2008	T.Anh	P.05-203	P.05-203	P.05-203	P.05-203	Li.03-204	Hóa.02-203	Sinh.02-203		
96	A9-96	Trần Quốc	Anh	24/11/2008	T.Anh	P.05-203	P.05-203	P.05-203	P.05-203	Li.03-204		Sinh.02-203	Địa.03-204	
97	A4-97	Trần Thế	Anh	23/09/2008	T.Anh	P.05-203	P.05-203	P.05-203	P.05-203	Li.03-204	Hóa.02-203	Sinh.02-203		
98	A11-98	Trần Thế	Anh	03/08/2008	T.Anh	P.05-203	P.05-203	P.05-203	P.05-203	Li.03-204	Hóa.02-203	Sinh.02-203		
99	A3-99	Trần Thị Thục	Anh	24/11/2008	T.Anh	P.05-203	P.05-203	P.05-203	P.05-203	Li.03-204			Địa.03-204	KTPL.02-203
100	A6-100	Trần Thục	Anh	28/01/2008	T.Anh	P.05-203	P.05-203	P.05-203	P.05-203	Li.03-204		Sinh.02-203	Địa.03-204	
101	A7-101	Trần Thục	Anh	27/04/2008	T.Anh	P.05-203	P.05-203	P.05-203	P.05-203		Hóa.02-203	Sinh.02-203	Địa.03-204	KTPL.02-203
102	A1-102	Trịnh Hà	Anh	26/07/2008	T.Anh	P.05-203	P.05-203	P.05-203	P.05-203		Hóa.02-203	Sinh.02-203	Địa.03-204	KTPL.02-203
103	A7-103	Trương Đức	Anh	09/11/2008	T.Anh	P.05-203	P.05-203	P.05-203	P.05-203		Hóa.02-203		Địa.03-204	KTPL.02-203
104	A5-104	Trương Ngọc	Anh	13/11/2008	T.Anh	P.05-203	P.05-203	P.05-203	P.05-203		Hóa.02-203		Địa.03-204	KTPL.02-203
105	A10-105	Vân Ngọc Minh	Anh	15/12/2008	T.Anh	P.05-203	P.05-203	P.05-203	P.05-203		Hóa.02-203		Địa.03-204	KTPL.02-203
106	G-106	Võ Lam	Anh	02/10/2008	T.Đức-7 năm	P.20-218	P.20-218	P.20-218	P.20-218	Li.03-204		Sinh.02-203	Địa.03-204	
107	A12-107	Võ Nguyễn Huy	Anh	04/01/2008	T.Anh	P.05-203	P.05-203	P.05-203	P.05-203	Li.03-204			Địa.03-204	KTPL.02-203
108	A1-108	Vũ Hà	Anh	18/02/2008	T.Anh	P.05-203	P.05-203	P.05-203	P.05-203	Li.03-204			Địa.03-204	KTPL.02-203

109	A2-109	Vũ Nguyễn Tiến	Anh	27/08/2008	T.Anh	P.05-203	P.05-203	P.05-203	P.05-203	Li.03-204		Sinh.02-203	Địa.03-204	
110	E-110	Vũ Nguyễn Trang	Anh	10/07/2008	T.Trung -3 năm	P.23-304	P.23-304	P.23-304	P.23-304	Li.03-204	Hóa.02-203	Sinh.02-203		
111	A12-111	Vũ Phan	Anh	13/09/2008	T.Anh	P.05-203	P.05-203	P.05-203	P.05-203	Li.03-204			Địa.03-204	KTPL.02-203
112	A9-112	Vũ Phương	Anh	29/02/2008	T.Anh	P.05-203	P.05-203	P.05-203	P.05-203	Li.03-204		Sinh.02-203	Địa.03-204	
113	E-113	Bùi Minh	Anh	11/03/2008	T.Trung -7 năm	P.24-305	P.24-305	P.24-305	P.24-305	Li.03-204			Địa.03-204	KTPL.02-203
114	D-114	Dương Thị Minh	Anh	03/11/2008	T.Nhật-7 năm	P.02-111	P.02-111	P.02-111	P.02-111	Li.03-204			Địa.03-204	KTPL.02-203
115	A10-115	Phạm Bùi Hải	Bách	04/04/2008	T.Anh	P.05-203	P.05-203	P.05-203	P.05-203		Hóa.02-203		Địa.03-204	KTPL.02-203
116	A11-116	Lê Gia	Bách	01/07/2008	T.Anh	P.05-203	P.05-203	P.05-203	P.05-203	Li.03-204	Hóa.02-203	Sinh.02-203		
117	A9-117	Nguyễn Hoàng	Bách	16/01/2008	T.Anh	P.05-203	P.05-203	P.05-203	P.05-203	Li.03-204		Sinh.02-203	Địa.03-204	
118	A11-118	Nguyễn Hoàng	Bách	05/09/2008	T.Anh	P.06-204	P.06-204	P.06-204	P.06-204	Li.03-204	Hóa.02-203	Sinh.02-203		
119	A11-119	Nguyễn Hữu	Bách	18/01/2008	T.Anh	P.06-204	P.06-204	P.06-204	P.06-204	Li.03-204	Hóa.02-203	Sinh.03-204		
120	A10-120	Phạm Chí	Bách	01/02/2008	T.Anh	P.06-204	P.06-204	P.06-204	P.06-204		Hóa.02-203		Địa.03-204	KTPL.02-203
121	G-121	Bùi Quốc	Bảo	10/11/2008	T.Đức-7 năm	P.20-218	P.20-218	P.20-218	P.20-218	Li.03-204			Địa.03-204	KTPL.02-203
122	A11-122	Nghiêm Gia	Bảo	09/01/2008	T.Anh	P.06-204	P.06-204	P.06-204	P.06-204	Li.03-204	Hóa.02-203	Sinh.03-204		
123	A11-123	Nguyễn Gia	Bảo	03/01/2008	T.Anh	P.06-204	P.06-204	P.06-204	P.06-204	Li.03-204	Hóa.02-203	Sinh.03-204		
124	B-124	Nguyễn Gia	Bảo	20/09/2008	T.Hàn-3 năm	P.19-217	P.19-217	P.19-217	P.19-217	Li.03-204	Hóa.02-203	Sinh.03-204		
125	D-125	Nguyễn Gia	Bảo	23/09/2008	T.Nhật-3 năm	P.01-110	P.01-110	P.01-110	P.01-110		Hóa.02-203	Sinh.03-204	Địa.03-204	KTPL.02-203
126	E-126	Nguyễn Hà Thái	Bảo	14/06/2008	T.Trung -7 năm	P.24-305	P.24-305	P.24-305	P.24-305	Li.03-204			Địa.03-204	KTPL.02-203
127	A4-127	Nguyễn Hòa Gia	Bảo	09/02/2008	T.Anh	P.06-204	P.06-204	P.06-204	P.06-204	Li.03-204	Hóa.02-203	Sinh.03-204		
128	E-128	Nguyễn Quý	Bảo	05/03/2008	T.Trung -3 năm	P.23-304	P.23-304	P.23-304	P.23-304	Li.03-204		Sinh.03-204	Địa.03-204	
129	A5-129	Trần Gia	Bảo	06/11/2008	T.Anh	P.06-204	P.06-204	P.06-204	P.06-204	Li.03-204	Hóa.02-203	Sinh.03-204		
130	A12-130	Trương Bảo	Bảo	24/06/2008	T.Anh	P.06-204	P.06-204	P.06-204	P.06-204	Li.03-204			Địa.03-204	KTPL.02-203
131	E-131	Cao Thiên	Bình	03/10/2008	T.Trung -7 năm	P.24-305	P.24-305	P.24-305	P.24-305	Li.03-204			Địa.03-204	KTPL.02-203
132	A4-132	Đinh Hiếu	Bình	09/09/2008	T.Anh	P.06-204	P.06-204	P.06-204	P.06-204	Li.03-204	Hóa.02-203	Sinh.03-204		
133	A2-133	Nguyễn Ngọc Bảo	Bình	30/01/2008	T.Anh	P.06-204	P.06-204	P.06-204	P.06-204	Li.04-205		Sinh.03-204	Địa.03-204	
134	A6-134	Nguyễn Vũ Tuấn	Bình	10/09/2008	T.Anh	P.06-204	P.06-204	P.06-204	P.06-204	Li.04-205	Hóa.02-203	Sinh.03-204		
135	A12-135	Hoa Tú	Cầm	08/07/2008	T.Anh	P.06-204	P.06-204	P.06-204	P.06-204	Li.04-205			Địa.03-204	KTPL.03-204
136	A12-136	Đỗ Minh	Châu	18/01/2008	T.Anh	P.06-204	P.06-204	P.06-204	P.06-204	Li.04-205			Địa.03-204	KTPL.03-204
137	E-137	Dương Minh	Châu	03/09/2008	T.Trung -7 năm	P.24-305	P.24-305	P.24-305	P.24-305		Hóa.02-203		Địa.03-204	KTPL.03-204
138	A7-138	Hà Minh	Châu	27/01/2008	T.Anh	P.06-204	P.06-204	P.06-204	P.06-204		Hóa.02-203	Sinh.03-204	Địa.04-205	KTPL.03-204
139	A2-139	Nguyễn Bảo	Châu	31/05/2008	T.Anh	P.06-204	P.06-204	P.06-204	P.06-204	Li.04-205		Sinh.03-204	Địa.04-205	
140	A4-140	Nguyễn Bảo	Châu	01/09/2008	T.Anh	P.06-204	P.06-204	P.06-204	P.06-204	Li.04-205	Hóa.03-204	Sinh.03-204		
141	A10-141	Nguyễn Bảo	Châu	22/04/2008	T.Anh	P.06-204	P.06-204	P.06-204	P.06-204		Hóa.03-204		Địa.04-205	KTPL.03-204
142	A2-142	Nguyễn Diệp Minh	Châu	07/04/2008	T.Anh	P.06-204	P.06-204	P.06-204	P.06-204	Li.04-205		Sinh.03-204	Địa.04-205	
143	G-143	Nguyễn Hoàng Minh	Châu	25/04/2008	T.Đức-3 năm	P.21-219	P.21-219	P.21-219	P.21-219	Li.04-205	Hóa.03-204	Sinh.03-204		
144	A12-144	Nguyễn Lê Minh	Châu	07/01/2008	T.Anh	P.06-204	P.06-204	P.06-204	P.06-204	Li.04-205			Địa.04-205	KTPL.03-204
145	C-145	Nguyễn Lê Minh	Châu	25/10/2008	T.Pháp-3 năm	P.22-303	P.22-303	P.22-303	P.22-303		Hóa.03-204	Sinh.03-204	Địa.04-205	KTPL.03-204
146	A7-146	Nguyễn Minh	Châu	15/10/2008	T.Anh	P.06-204	P.06-204	P.06-204	P.06-204		Hóa.03-204	Sinh.03-204	Địa.04-205	KTPL.03-204
147	C-147	Nguyễn Ngọc Bảo	Châu	19/09/2008	T.Pháp-3 năm	P.22-303	P.22-303	P.22-303	P.22-303	Li.04-205			Địa.04-205	KTPL.03-204
148	A5-148	Phan Minh	Châu	06/09/2008	T.Anh	P.06-204	P.06-204	P.06-204	P.06-204	Li.04-205	Hóa.03-204	Sinh.03-204		
149	A12-149	PHÙNG BẢO	CHÂU	06/03/2008	T.Anh	P.06-204	P.06-204	P.06-204	P.06-204	Li.04-205			Địa.04-205	KTPL.03-204
150	A8-150	Trần Lê Minh	Châu	28/12/2008	T.Anh	P.06-204	P.06-204	P.06-204	P.06-204	Li.04-205		Sinh.03-204	Địa.04-205	
151	A4-151	Trần Minh	Châu	24/11/2008	T.Anh	P.06-204	P.06-204	P.06-204	P.06-204	Li.04-205	Hóa.03-204	Sinh.03-204		
152	A11-152	Vũ Bảo	Châu	23/08/2008	T.Anh	P.06-204	P.06-204	P.06-204	P.06-204	Li.04-205	Hóa.03-204	Sinh.03-204		
153	A8-153	Bùi Khánh	Chi	04/12/2008	T.Anh	P.06-204	P.06-204	P.06-204	P.06-204	Li.04-205		Sinh.03-204	Địa.04-205	
154	A11-154	Bùi Phương	Chi	21/09/2008	T.Anh	P.06-204	P.06-204	P.06-204	P.06-204	Li.04-205	Hóa.03-204	Sinh.03-204		
155	A12-155	Cao Cự Kim	Chi	15/01/2008	T.Anh	P.06-204	P.06-204	P.06-204	P.06-204	Li.04-205			Địa.04-205	KTPL.03-204
156	E-156	Đặng Linh	Chi	19/11/2008	T.Trung -7 năm	P.24-305	P.24-305	P.24-305	P.24-305	Li.04-205			Địa.04-205	KTPL.03-204
157	A7-157	Đặng Quỳnh	Chi	04/07/2008	T.Anh	P.06-204	P.06-204	P.06-204	P.06-204		Hóa.03-204		Địa.04-205	KTPL.03-204
158	A1-158	Đào Khánh	Chi	28/11/2008	T.Anh	P.06-204	P.06-204	P.06-204	P.06-204		Hóa.03-204	Sinh.03-204	Địa.04-205	KTPL.03-204
159	B-159	Đinh Khánh	Chi	15/08/2008	T.Hàn-3 năm	P.19-217	P.19-217	P.19-217	P.19-217	Li.04-205		Sinh.03-204	Địa.04-205	
160	A3-160	Đỗ Khánh	Chi	16/07/2008	T.Anh	P.06-204	P.06-204	P.06-204	P.06-204	Li.04-205			Địa.04-205	KTPL.03-204
161	A9-161	Đỗ Phạm Thùy	Chi	16/07/2008	T.Anh	P.06-204	P.06-204	P.06-204	P.06-204	Li.04-205		Sinh.03-204	Địa.04-205	
162	C-162	Dương Linh	Chi	15/10/2008	T.Đức-3 năm	P.21-219	P.21-219	P.21-219	P.21-219	Li.04-205	Hóa.03-204	Sinh.03-204		
163	A9-163	Hồ Quế	Chi	03/08/2008	T.Anh	P.06-204	P.06-204	P.06-204	P.06-204	Li.04-205		Sinh.03-204	Địa.04-205	

164	E-164	Hoàng Khánh	Chi	25/11/2008	T.Trung -7 năm	P.24-305	P.24-305	P.24-305	P.24-305	Li.04-205	Hóa.03-204	Sinh.03-204		
165	A7-165	Lê Kim	Chi	19/08/2008	T.Anh	P.06-204	P.06-204	P.06-204	P.06-204		Hóa.03-204		Địa.04-205	KTPL.03-204
166	D-166	Lê Quỳnh	Chi	30/12/2008	T.Nhật-3 năm	P.01-110	P.01-110	P.01-110	P.01-110		Hóa.03-204	Sinh.03-204	Địa.04-205	KTPL.03-204
167	C-167	Lương Quỳnh	Chi	15/05/2008	T.Pháp-3 năm	P.22-303	P.22-303	P.22-303	P.22-303	Li.04-205	Hóa.03-204	Sinh.03-204		
168	A12-168	Ngô Lê Quỳnh	Chi	09/07/2008	T.Anh	P.06-204	P.06-204	P.06-204	P.06-204	Li.04-205			Địa.04-205	KTPL.03-204
169	A9-169	Nguyễn Hà	Chi	29/10/2008	T.Anh	P.07-205	P.07-205	P.07-205	P.07-205	Li.04-205		Sinh.03-204	Địa.04-205	
170	A8-170	Nguyễn Khánh	Chi	18/07/2008	T.Anh	P.07-205	P.07-205	P.07-205	P.07-205	Li.04-205		Sinh.03-204	Địa.04-205	
171	A12-171	Nguyễn Khánh	Chi	04/12/2008	T.Anh	P.07-205	P.07-205	P.07-205	P.07-205	Li.04-205			Địa.04-205	KTPL.03-204
172	A9-172	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Chi	30/04/2008	T.Anh	P.07-205	P.07-205	P.07-205	P.07-205	Li.04-205		Sinh.03-204	Địa.04-205	
173	C-173	Nguyễn Phúc Linh	Chi	02/10/2008	T.Đức-3 năm	P.21-219	P.21-219	P.21-219	P.21-219	Li.04-205		Sinh.04-205	Địa.04-205	
174	A8-174	NGUYỄN QUỲNH	CHI	31/03/2008	T.Anh	P.07-205	P.07-205	P.07-205	P.07-205	Li.04-205		Sinh.04-205	Địa.04-205	
175	A12-175	Nguyễn Quỳnh	Chi	08/12/2008	T.Anh	P.07-205	P.07-205	P.07-205	P.07-205	Li.05-206			Địa.04-205	KTPL.03-204
176	A10-176	Nguyễn Vũ Linh	Chi	21/01/2008	T.Anh	P.07-205	P.07-205	P.07-205	P.07-205		Hóa.03-204		Địa.04-205	KTPL.03-204
177	G-177	Nguyễn Xuân Mai	Chi	08/09/2008	T.Đức-7 năm	P.20-218	P.20-218	P.20-218	P.20-218	Li.05-206	Hóa.03-204	Sinh.04-205		
178	D-178	Phạm Diệp	Chi	11/09/2008	T.Nhật-7 năm	P.02-111	P.02-111	P.02-111	P.02-111		Hóa.03-204		Địa.04-205	KTPL.03-204
179	G-179	Phan Ngọc Khánh	Chi	08/08/2008	T.Đức-3 năm	P.21-219	P.21-219	P.21-219	P.21-219	Li.05-206	Hóa.03-204	Sinh.04-205		
180	A3-180	Phùng Khánh	Chi	29/06/2008	T.Anh	P.07-205	P.07-205	P.07-205	P.07-205	Li.05-206			Địa.04-205	KTPL.03-204
181	A5-181	Trần Ngọc Linh	Chi	28/06/2008	T.Anh	P.07-205	P.07-205	P.07-205	P.07-205	Li.05-206			Địa.04-205	KTPL.03-204
182	A1-182	Trần Nguyễn Khánh	Chi	18/01/2008	T.Anh	P.07-205	P.07-205	P.07-205	P.07-205		Hóa.03-204	Sinh.04-205	Địa.05-206	KTPL.03-204
183	C-183	Trương Quỳnh	Chi	05/02/2008	T.Pháp-3 năm	P.22-303	P.22-303	P.22-303	P.22-303	Li.05-206	Hóa.03-204	Sinh.04-205		
184	D-184	Đoàn Nam	Cường	17/07/2008	T.Nhật-3 năm	P.01-110	P.01-110	P.01-110	P.01-110	Li.05-206			Địa.05-206	KTPL.03-204
185	A5-185	Nguyễn Quang	Cường	05/09/2008	T.Anh	P.07-205	P.07-205	P.07-205	P.07-205		Hóa.03-204		Địa.05-206	KTPL.03-204
186	A4-186	Nguyễn Trọng	Đại	16/01/2008	T.Anh	P.07-205	P.07-205	P.07-205	P.07-205	Li.05-206	Hóa.03-204	Sinh.04-205		
187	C-187	Nguyễn Hải	Đăng	16/04/2008	T.Đức-3 năm	P.21-219	P.21-219	P.21-219	P.21-219	Li.05-206		Sinh.04-205	Địa.05-206	
188	A7-188	Trương Hải	Đăng	02/02/2008	T.Anh	P.07-205	P.07-205	P.07-205	P.07-205	Li.05-206			Địa.05-206	KTPL.03-204
189	A12-189	Đỗ Tuấn	Đạt	12/04/2008	T.Anh	P.07-205	P.07-205	P.07-205	P.07-205	Li.05-206			Địa.05-206	KTPL.03-204
190	A11-190	Lưu Thành	Đạt	05/07/2008	T.Anh	P.07-205	P.07-205	P.07-205	P.07-205	Li.05-206	Hóa.03-204	Sinh.04-205		
191	A10-191	Dương Ngọc	Diệp	28/02/2008	T.Anh	P.07-205	P.07-205	P.07-205	P.07-205		Hóa.03-204		Địa.05-206	KTPL.03-204
192	B-192	Hoàng Ngọc	Diệp	08/01/2008	T.Hàn-7 năm	P.19-217	P.19-217	P.19-217	P.19-217	Li.05-206			Địa.05-206	KTPL.03-204
193	A10-193	Lưu Anh	Diệp	20/08/2008	T.Anh	P.07-205	P.07-205	P.07-205	P.07-205		Hóa.03-204		Địa.05-206	KTPL.03-204
194	A12-194	Nguyễn Kiều Ngọc	Diệp	10/12/2008	T.Anh	P.07-205	P.07-205	P.07-205	P.07-205	Li.05-206			Địa.05-206	KTPL.03-204
195	A1-195	Nguyễn Ngọc	Diệp	08/03/2008	T.Anh	P.07-205	P.07-205	P.07-205	P.07-205		Hóa.03-204	Sinh.04-205	Địa.05-206	KTPL.04-205
196	B-196	Trần Ngọc	Diệp	27/02/2008	T.Nga	P.22-303	P.22-303	P.22-303	P.22-303	Li.05-206		Sinh.04-205	Địa.05-206	
197	C-197	Lê Phạm Quang	Điều	31/01/2008	T.Đức-3 năm	P.21-219	P.21-219	P.21-219	P.21-219		Hóa.03-204		Địa.05-206	KTPL.04-205
198	G-198	Chu Tuệ	Dĩnh	28/10/2008	T.Đức-3 năm	P.21-219	P.21-219	P.21-219	P.21-219	Li.05-206	Hóa.03-204	Sinh.04-205		
199	A5-199	Đỗ Trí	Đức	27/04/2008	T.Anh	P.07-205	P.07-205	P.07-205	P.07-205		Hóa.03-204		Địa.05-206	KTPL.04-205
200	A6-200	Hoàng Minh	Đức	12/06/2008	T.Anh	P.07-205	P.07-205	P.07-205	P.07-205	Li.05-206	Hóa.03-204	Sinh.04-205		
201	C-201	Lê Minh	Đức	20/06/2008	T.Đức-3 năm	P.21-219	P.21-219	P.21-219	P.21-219	Li.05-206	Hóa.03-204	Sinh.04-205		
202	A5-202	Nguyễn Mạnh	Đức	17/07/2008	T.Anh	P.07-205	P.07-205	P.07-205	P.07-205	Li.05-206	Hóa.03-204	Sinh.04-205		
203	A3-203	Nguyễn Minh	Đức	01/06/2008	T.Anh	P.07-205	P.07-205	P.07-205	P.07-205	Li.05-206		Sinh.04-205	Địa.05-206	
204	A4-204	Nguyễn Minh	Đức	16/07/2008	T.Anh	P.07-205	P.07-205	P.07-205	P.07-205	Li.05-206	Hóa.03-204	Sinh.04-205		
205	A9-205	Nguyễn Minh	Đức	02/07/2008	T.Anh	P.07-205	P.07-205	P.07-205	P.07-205	Li.05-206		Sinh.04-205	Địa.05-206	
206	B-206	Nguyễn Trí	Đức	11/10/2008	T.Nga	P.22-303	P.22-303	P.22-303	P.22-303	Li.05-206	Hóa.04-205	Sinh.04-205		
207	A11-207	Phùng Minh	Đức	27/12/2008	T.Anh	P.07-205	P.07-205	P.07-205	P.07-205	Li.05-206	Hóa.04-205	Sinh.04-205		
208	D-208	Trần Anh	Đức	26/09/2008	T.Nhật-3 năm	P.01-110	P.01-110	P.01-110	P.01-110	Li.05-206			Địa.05-206	KTPL.04-205
209	A9-209	Trần Ngọc Minh	Đức	30/11/2008	T.Anh	P.07-205	P.07-205	P.07-205	P.07-205	Li.05-206		Sinh.04-205	Địa.05-206	
210	A5-210	Trịnh Anh	Đức	08/08/2008	T.Anh	P.07-205	P.07-205	P.07-205	P.07-205	Li.05-206			Địa.05-206	KTPL.04-205
211	E-211	Nguyễn Hạnh	Dung	24/06/2008	T.Trung -3 năm	P.23-304	P.23-304	P.23-304	P.23-304	Li.05-206		Sinh.04-205	Địa.05-206	
212	A7-212	Nguyễn Hương	Dung	08/01/2008	T.Anh	P.07-205	P.07-205	P.07-205	P.07-205		Hóa.04-205	Sinh.04-205	Địa.05-206	KTPL.04-205
213	G-213	Trần Lê Hạnh	Dung	30/10/2008	T.Đức-7 năm	P.20-218	P.20-218	P.20-218	P.20-218	Li.05-206		Sinh.04-205	Địa.05-206	
214	A4-214	Vũ Mỹ Lệ	Dung	26/05/2008	T.Anh	P.07-205	P.07-205	P.07-205	P.07-205	Li.05-206	Hóa.04-205	Sinh.04-205		
215	A3-215	Đỗ Trí	Dũng	12/06/2008	T.Anh	P.07-205	P.07-205	P.07-205	P.07-205	Li.05-206		Sinh.04-205	Địa.05-206	
216	E-216	Nguyễn Đình Minh	Dũng	18/04/2008	T.Trung -3 năm	P.23-304	P.23-304	P.23-304	P.23-304	Li.05-206	Hóa.04-205	Sinh.04-205		
217	A10-217	Nguyễn Hoàng Trung	Dũng	29/07/2008	T.Anh	P.07-205	P.07-205	P.07-205	P.07-205	Li.05-206		Sinh.04-205	Địa.05-206	
218	A4-218	Nguyễn Phạm Chí	Dũng	22/09/2008	T.Anh	P.07-205	P.07-205	P.07-205	P.07-205	Li.06-207	Hóa.04-205	Sinh.04-205		

219	A11-219	Nguyễn Trí	Dũng	22/04/2008	T.Anh	P.07-205	P.07-205	P.07-205	P.07-205	Li.06-207	Hóa.04-205	Sinh.04-205		
220	A1-220	Phạm Hiếu	Dũng	12/03/2008	T.Anh	P.07-205	P.07-205	P.07-205	P.07-205	Li.06-207			Địa.05-206	KTPL.04-205
221	A9-221	Trần Nghĩa	Dũng	25/12/2008	T.Anh	P.08-206	P.08-206	P.08-206	P.08-206	Li.06-207		Sinh.04-205	Địa.05-206	
222	B-222	Lê Thủy	Dương	04/09/2008	T.Nga	P.22-303	P.22-303	P.22-303	P.22-303	Li.06-207			Địa.05-206	KTPL.04-205
223	G-223	Nguyễn Thùy	Dương	12/10/2008	T.Đức-7 năm	P.20-218	P.20-218	P.20-218	P.20-218	Li.06-207	Hóa.04-205	Sinh.04-205		
224	A1-224	Trần Hải	Dương	13/05/2008	T.Anh	P.08-206	P.08-206	P.08-206	P.08-206	Li.06-207			Địa.05-206	KTPL.04-205
225	A12-225	Vũ Khánh Thùy	Dương	06/05/2008	T.Anh	P.08-206	P.08-206	P.08-206	P.08-206	Li.06-207			Địa.05-206	KTPL.04-205
226	A3-226	Nguyễn Bảo	Duy	06/03/2008	T.Anh	P.08-206	P.08-206	P.08-206	P.08-206	Li.06-207		Sinh.04-205	Địa.05-206	
227	A2-227	Thái Khắc	Duy	26/06/2008	T.Anh	P.08-206	P.08-206	P.08-206	P.08-206	Li.06-207		Sinh.04-205	Địa.05-206	
228	A2-228	Đặng Trà	Giang	02/01/2008	T.Anh	P.08-206	P.08-206	P.08-206	P.08-206	Li.06-207		Sinh.04-205	Địa.05-206	
229	E-229	Hà Cẩm	Giang	22/01/2008	T.Trung -7 năm	P.24-305	P.24-305	P.24-305	P.24-305	Li.06-207		Sinh.05-206	Địa.05-206	
230	B-230	Lương Hoàng Châu	Giang	06/08/2008	T.Nga	P.22-303	P.22-303	P.22-303	P.22-303		Hóa.04-205		Địa.06-207	KTPL.04-205
231	B-231	Nguyễn Kim Hương	Giang	26/08/2008	T.Hàn-3 năm	P.19-217	P.19-217	P.19-217	P.19-217	Li.06-207		Sinh.05-206	Địa.06-207	
232	A10-232	Nguyễn Thị Ngân	Giang	18/11/2008	T.Anh	P.08-206	P.08-206	P.08-206	P.08-206		Hóa.04-205		Địa.06-207	KTPL.04-205
233	B-233	Nguyễn Thu	Giang	09/03/2008	T.Nga	P.22-303	P.22-303	P.22-303	P.22-303	Li.06-207			Địa.06-207	KTPL.04-205
234	A5-234	Trần Tuệ	Giang	21/01/2008	T.Anh	P.08-206	P.08-206	P.08-206	P.08-206	Li.06-207	Hóa.04-205	Sinh.05-206		
235	A7-235	Vũ Hương	Giang	25/05/2008	T.Anh	P.08-206	P.08-206	P.08-206	P.08-206		Hóa.04-205		Địa.06-207	KTPL.04-205
236	A5-236	Vũ Trần Phương	Giang	25/02/2008	T.Anh	P.08-206	P.08-206	P.08-206	P.08-206		Hóa.04-205		Địa.06-207	KTPL.04-205
237	A2-237	Bùi Vũ Ngọc	Hà	27/10/2008	T.Anh	P.08-206	P.08-206	P.08-206	P.08-206	Li.06-207		Sinh.05-206	Địa.06-207	
238	C-238	Đỗ Lê Ngọc	Hà	29/11/2008	T.Đức-3 năm	P.21-219	P.21-219	P.21-219	P.21-219	Li.06-207		Sinh.05-206	Địa.06-207	
239	A11-239	Nguyễn Viết Trung	Hà	19/02/2008	T.Anh	P.08-206	P.08-206	P.08-206	P.08-206	Li.06-207	Hóa.04-205	Sinh.05-206		
240	A12-240	Nguyễn Thị Phương	Hà	28/10/2008	T.Anh	P.08-206	P.08-206	P.08-206	P.08-206	Li.06-207			Địa.06-207	KTPL.04-205
241	A9-241	Nguyễn Hoàng	Hải	28/03/2008	T.Anh	P.08-206	P.08-206	P.08-206	P.08-206	Li.06-207		Sinh.05-206	Địa.06-207	
242	A3-242	Nguyễn Phú Hoàng	Hải	31/08/2008	T.Anh	P.08-206	P.08-206	P.08-206	P.08-206	Li.06-207		Sinh.05-206	Địa.06-207	
243	D-243	Nguyễn Quang	Hải	04/03/2008	T.Nhật-3 năm	P.01-110	P.01-110	P.01-110	P.01-110	Li.06-207	Hóa.04-205	Sinh.05-206		
244	A3-244	Trần Trung	Hải	06/04/2008	T.Anh	P.08-206	P.08-206	P.08-206	P.08-206	Li.06-207		Sinh.05-206	Địa.06-207	
245	A12-245	Huỳnh Gia	Hân	24/09/2008	T.Anh	P.08-206	P.08-206	P.08-206	P.08-206	Li.06-207			Địa.06-207	KTPL.04-205
246	A3-246	Tạ Gia	Hân	27/10/2008	T.Anh	P.08-206	P.08-206	P.08-206	P.08-206	Li.06-207			Địa.06-207	KTPL.04-205
247	B-247	TRẦN NGUYỄN GIA	HÂN	26/12/2008	T.Hàn-3 năm	P.19-217	P.19-217	P.19-217	P.19-217	Li.06-207		Sinh.05-206	Địa.06-207	
248	E-248	Trịnh Gia	Hân	10/04/2008	T.Trung -7 năm	P.24-305	P.24-305	P.24-305	P.24-305	Li.06-207			Địa.06-207	KTPL.04-205
249	G-249	Từ Gia	Hân	05/11/2008	T.Đức-7 năm	P.20-218	P.20-218	P.20-218	P.20-218	Li.06-207			Địa.06-207	KTPL.04-205
250	A9-250	Vinh Gia	Hân	20/01/2008	T.Anh	P.08-206	P.08-206	P.08-206	P.08-206	Li.06-207		Sinh.05-206	Địa.06-207	
251	B-251	Bùi Thu	Hằng	12/09/2008	T.Hàn-3 năm	P.19-217	P.19-217	P.19-217	P.19-217	Li.06-207			Địa.06-207	KTPL.04-205
252	A3-252	Nguyễn Thị Thu	Hằng	20/10/2008	T.Anh	P.08-206	P.08-206	P.08-206	P.08-206	Li.06-207		Sinh.05-206	Địa.06-207	
253	A11-253	Vũ Lê Diệu	Hằng	10/09/2008	T.Anh	P.08-206	P.08-206	P.08-206	P.08-206	Li.06-207	Hóa.04-205	Sinh.05-206		
254	A12-254	Lê Ngân	Hạnh	21/03/2008	T.Anh	P.08-206	P.08-206	P.08-206	P.08-206	Li.06-207			Địa.06-207	KTPL.04-205
255	A12-255	Phạm Nguyễn	Hạnh	29/10/2008	T.Anh	P.08-206	P.08-206	P.08-206	P.08-206	Li.07-208			Địa.06-207	KTPL.04-205
256	A6-256	Hà Kiến	Hào	04/08/2008	T.Anh	P.08-206	P.08-206	P.08-206	P.08-206	Li.07-208	Hóa.04-205	Sinh.05-206		
257	A11-257	NGUYỄN QUỐC	HÀO	12/04/2008	T.Anh	P.08-206	P.08-206	P.08-206	P.08-206	Li.07-208	Hóa.04-205	Sinh.05-206		
258	A4-258	Nguyễn Hy	Hiền	07/10/2008	T.Anh	P.08-206	P.08-206	P.08-206	P.08-206	Li.07-208	Hóa.04-205	Sinh.05-206		
259	A11-259	Nguyễn Thu	Hiền	18/10/2008	T.Anh	P.08-206	P.08-206	P.08-206	P.08-206	Li.07-208	Hóa.04-205	Sinh.05-206		
260	A4-260	Hồ Gia	Hiền	25/05/2008	T.Anh	P.08-206	P.08-206	P.08-206	P.08-206	Li.07-208	Hóa.04-205	Sinh.05-206		
261	A10-261	Lê Trịnh Minh	Hiếu	27/09/2007	T.Anh	P.08-206	P.08-206	P.08-206	P.08-206		Hóa.04-205		Địa.06-207	KTPL.04-205
262	A7-262	Nguyễn Yên Bảo	Hòa	01/07/2008	T.Anh	P.08-206	P.08-206	P.08-206	P.08-206		Hóa.04-205		Địa.06-207	KTPL.04-205
263	A3-263	Nguyễn Huy	Hoàng	04/05/2008	T.Anh	P.08-206	P.08-206	P.08-206	P.08-206	Li.07-208		Sinh.05-206	Địa.06-207	
264	D-264	Nguyễn Minh	Hoàng	20/05/2008	T.Nhật-3 năm	P.01-110	P.01-110	P.01-110	P.01-110	Li.07-208	Hóa.04-205	Sinh.05-206		
265	A10-265	Nguyễn Phúc	Hoàng	28/05/2008	T.Anh	P.08-206	P.08-206	P.08-206	P.08-206		Hóa.04-205		Địa.06-207	KTPL.04-205
266	A9-266	Nguyễn Xuân	Hoàng	16/01/2008	T.Anh	P.08-206	P.08-206	P.08-206	P.08-206	Li.07-208		Sinh.05-206	Địa.06-207	
267	A4-267	Tô Kim	Hoàng	05/07/2008	T.Anh	P.08-206	P.08-206	P.08-206	P.08-206	Li.07-208	Hóa.04-205	Sinh.05-206		
268	E-268	Nguyễn Sinh	Hùng	15/01/2008	T.Trung -7 năm	P.24-305	P.24-305	P.24-305	P.24-305	Li.07-208			Địa.06-207	KTPL.04-205
269	G-269	Hoàng Việt	Hùng	22/05/2008	T.Đức-7 năm	P.20-218	P.20-218	P.20-218	P.20-218	Li.07-208		Sinh.05-206	Địa.06-207	
270	A11-270	Lê Minh	Hùng	08/02/2008	T.Anh	P.08-206	P.08-206	P.08-206	P.08-206	Li.07-208	Hóa.04-205	Sinh.05-206		
271	A12-271	Lê Trần Gia	Hùng	25/01/2008	T.Anh	P.09-207	P.09-207	P.09-207	P.09-207	Li.07-208			Địa.06-207	KTPL.04-205
272	B-272	Nguyễn Chấn	Hùng	03/05/2008	T.Nga	P.22-303	P.22-303	P.22-303	P.22-303	Li.07-208	Hóa.04-205	Sinh.05-206		
273	A11-273	Nguyễn Phan Việt	Hùng	24/01/2008	T.Anh	P.09-207	P.09-207	P.09-207	P.09-207	Li.07-208	Hóa.04-205	Sinh.05-206		

274	A2-274	Nguyễn Trọng Phúc	Hưng	19/01/2008	T.Anh	P.09-207	P.09-207	P.09-207	P.09-207	Li.07-208		Sinh.05-206	Địa.06-207	
275	A7-275	Phạm Gia	Hưng	17/10/2008	T.Anh	P.09-207	P.09-207	P.09-207	P.09-207	Li.07-208			Địa.06-207	KTPL.04-205
276	A9-276	Phùng Gia	Hưng	03/04/2008	T.Anh	P.09-207	P.09-207	P.09-207	P.09-207	Li.07-208		Sinh.05-206	Địa.06-207	
277	A4-277	Trần Đình Gia	Hưng	12/11/2008	T.Anh	P.09-207	P.09-207	P.09-207	P.09-207	Li.07-208	Hóa.04-205	Sinh.05-206		
278	A4-278	Vũ Ngọc	Hưng	23/03/2008	T.Anh	P.09-207	P.09-207	P.09-207	P.09-207	Li.07-208	Hóa.04-205	Sinh.05-206		
279	A5-279	Vũ Trần	Hưng	28/02/2008	T.Anh	P.09-207	P.09-207	P.09-207	P.09-207	Li.07-208	Hóa.04-205	Sinh.05-206		
280	A5-280	Đinh Diễm	Hương	16/08/2008	T.Anh	P.09-207	P.09-207	P.09-207	P.09-207		Hóa.04-205		Địa.07-208	KTPL.04-205
281	E-281	HOÀNG QUỲNH	HƯƠNG	20/02/2008	T.Trung -7 năm	P.24-305	P.24-305	P.24-305	P.24-305	Li.07-208		Sinh.05-206	Địa.07-208	
282	D-282	Nguyễn Thị Xuân	Hương	03/01/2008	T.Nhật-7 năm	P.02-111	P.02-111	P.02-111	P.02-111	Li.07-208		Sinh.05-206	Địa.07-208	
283	A9-283	Phạm Mai	Hương	23/11/2008	T.Anh	P.09-207	P.09-207	P.09-207	P.09-207	Li.07-208		Sinh.05-206	Địa.07-208	
284	B-284	Phan Thùy	Hương	17/03/2008	T.Hàn-3 năm	P.19-217	P.19-217	P.19-217	P.19-217		Hóa.04-205		Địa.07-208	KTPL.04-205
285	B-285	Trần Linh	Hương	16/04/2008	T.Nga	P.22-303	P.22-303	P.22-303	P.22-303		Hóa.04-205		Địa.07-208	KTPL.04-205
286	E-286	Hoàng Thu	Hường	26/01/2008	T.Trung -3 năm	P.23-304	P.23-304	P.23-304	P.23-304	Li.07-208		Sinh.06-207	Địa.07-208	
287	A3-287	Đoàn Phúc	Huy	02/03/2008	T.Anh	P.09-207	P.09-207	P.09-207	P.09-207	Li.07-208		Sinh.06-207	Địa.07-208	
288	A9-288	Lê Quang	Huy	18/01/2008	T.Anh	P.09-207	P.09-207	P.09-207	P.09-207	Li.07-208		Sinh.06-207	Địa.07-208	
289	A5-289	Lưu Quang	Huy	04/10/2008	T.Anh	P.09-207	P.09-207	P.09-207	P.09-207		Hóa.05-206		Địa.07-208	KTPL.04-205
290	B-290	Lưu Quang	Huy	26/06/2008	T.Nga	P.22-303	P.22-303	P.22-303	P.22-303	Li.07-208	Hóa.05-206	Sinh.06-207		
291	A3-291	Ngô Quân	Huy	29/07/2008	T.Anh	P.09-207	P.09-207	P.09-207	P.09-207	Li.07-208		Sinh.06-207	Địa.07-208	
292	A10-292	Vương Tuấn	Huy	29/06/2008	T.Anh	P.09-207	P.09-207	P.09-207	P.09-207		Hóa.05-206		Địa.07-208	KTPL.05-206
293	E-293	Nguyễn Hoàng Diệu	Huyền	10/02/2008	T.Trung -7 năm	P.24-305	P.24-305	P.24-305	P.24-305	Li.07-208		Sinh.06-207	Địa.07-208	
294	A4-294	Nguyễn Minh	Huyền	07/07/2008	T.Anh	P.09-207	P.09-207	P.09-207	P.09-207	Li.07-208	Hóa.05-206	Sinh.06-207		
295	A2-295	Bùi Quang	Khải	14/11/2008	T.Anh	P.09-207	P.09-207	P.09-207	P.09-207	Li.07-208		Sinh.06-207	Địa.07-208	
296	A3-296	Phạm Quang	Khải	19/11/2008	T.Anh	P.09-207	P.09-207	P.09-207	P.09-207	Li.08-209		Sinh.06-207	Địa.07-208	
297	A9-297	Nguyễn Duy	Khang	11/03/2008	T.Anh	P.09-207	P.09-207	P.09-207	P.09-207	Li.08-209		Sinh.06-207	Địa.07-208	
298	A5-298	Nguyễn Kim Bảo	Khang	29/11/2008	T.Anh	P.09-207	P.09-207	P.09-207	P.09-207	Li.08-209	Hóa.05-206	Sinh.06-207		
299	A2-299	Nguyễn Minh	Khang	12/06/2008	T.Anh	P.09-207	P.09-207	P.09-207	P.09-207	Li.08-209		Sinh.06-207	Địa.07-208	
300	A4-300	Bùi Công	Khanh	13/09/2008	T.Anh	P.09-207	P.09-207	P.09-207	P.09-207	Li.08-209	Hóa.05-206	Sinh.06-207		
301	G-301	Bùi Vi	Khanh	08/03/2008	T.Đức-7 năm	P.20-218	P.20-218	P.20-218	P.20-218	Li.08-209		Sinh.06-207	Địa.07-208	
302	B-302	Nguyễn Bá Tuấn	Khanh	12/04/2008	T.Nga	P.22-303	P.22-303	P.22-303	P.22-303	Li.08-209		Sinh.06-207	Địa.07-208	KTPL.05-206
303	A7-303	Nguyễn Phương	Khanh	08/02/2008	T.Anh	P.09-207	P.09-207	P.09-207	P.09-207		Hóa.05-206	Sinh.06-207	Địa.07-208	KTPL.05-206
304	C-304	Tạ Bảo Văn	Khanh	20/06/2008	T.Pháp-3 năm	P.22-303	P.22-303	P.22-303	P.22-303	Li.08-209		Sinh.06-207	Địa.07-208	
305	G-305	Vũ Hà Ngọc	Khanh	20/07/2008	T.Đức-7 năm	P.20-218	P.20-218	P.20-218	P.20-218	Li.08-209			Địa.07-208	KTPL.05-206
306	A12-306	Bùi Bảo	Khánh	03/10/2008	T.Anh	P.09-207	P.09-207	P.09-207	P.09-207	Li.08-209			Địa.07-208	KTPL.05-206
307	A1-307	Đinh Ngọc	Khánh	31/03/2008	T.Anh	P.09-207	P.09-207	P.09-207	P.09-207		Hóa.05-206	Sinh.06-207	Địa.07-208	KTPL.05-206
308	A11-308	Dương Bảo	Khánh	20/09/2008	T.Anh	P.09-207	P.09-207	P.09-207	P.09-207	Li.08-209	Hóa.05-206	Sinh.06-207		
309	A9-309	Kiều Phạm Nam	Khánh	13/04/2008	T.Anh	P.09-207	P.09-207	P.09-207	P.09-207	Li.08-209		Sinh.06-207	Địa.07-208	
310	A1-310	Nguyễn Gia	Khánh	01/03/2008	T.Anh	P.09-207	P.09-207	P.09-207	P.09-207	Li.08-209			Địa.07-208	KTPL.05-206
311	A4-311	Nguyễn Gia	Khánh	04/10/2008	T.Anh	P.09-207	P.09-207	P.09-207	P.09-207	Li.08-209	Hóa.05-206	Sinh.06-207		
312	A3-312	Nguyễn Hữu Gia	Khánh	07/03/2008	T.Anh	P.09-207	P.09-207	P.09-207	P.09-207	Li.08-209		Sinh.06-207	Địa.07-208	
313	A2-313	Nguyễn Nam	Khánh	25/08/2008	T.Anh	P.09-207	P.09-207	P.09-207	P.09-207	Li.08-209		Sinh.06-207	Địa.07-208	
314	A7-314	Nguyễn Nam	Khánh	01/02/2008	T.Anh	P.09-207	P.09-207	P.09-207	P.09-207		Hóa.05-206		Địa.07-208	KTPL.05-206
315	A10-315	Nguyễn Nam	Khánh	13/07/2008	T.Anh	P.09-207	P.09-207	P.09-207	P.09-207	Li.08-209	Hóa.05-206	Sinh.06-207		
316	A12-316	Nguyễn Ngọc Bảo	Khánh	27/02/2008	T.Anh	P.09-207	P.09-207	P.09-207	P.09-207	Li.08-209			Địa.07-208	KTPL.05-206
317	D-317	Nguyễn Ngọc Bảo	Khánh	31/01/2008	T.Nhật-3 năm	P.01-110	P.01-110	P.01-110	P.01-110		Hóa.05-206	Sinh.06-207	Địa.07-208	KTPL.05-206
318	A6-318	Nguyễn Uyên	Khánh	02/09/2008	T.Anh	P.09-207	P.09-207	P.09-207	P.09-207	Li.08-209	Hóa.05-206	Sinh.06-207		
319	A8-319	Nguyễn Văn	Khánh	17/01/2008	T.Anh	P.10-208	P.10-208	P.10-208	P.10-208	Li.08-209		Sinh.06-207	Địa.07-208	
320	A12-320	Phạm Gia	Khánh	25/06/2008	T.Anh	P.10-208	P.10-208	P.10-208	P.10-208	Li.08-209			Địa.07-208	KTPL.05-206
321	A12-321	Trần Kim	Khánh	25/09/2008	T.Anh	P.10-208	P.10-208	P.10-208	P.10-208	Li.08-209			Địa.08-209	KTPL.05-206
322	A4-322	Trương Danh Gia	Khánh	20/07/2008	T.Anh	P.10-208	P.10-208	P.10-208	P.10-208	Li.08-209	Hóa.05-206	Sinh.06-207		
323	B-323	Trần Đức	Khiểm	04/04/2008	T.Hàn-3 năm	P.19-217	P.19-217	P.19-217	P.19-217	Li.08-209	Hóa.05-206	Sinh.06-207		
324	A11-324	Hoàng Đăng	Khoa	24/03/2008	T.Anh	P.10-208	P.10-208	P.10-208	P.10-208	Li.08-209	Hóa.05-206	Sinh.06-207		
325	A11-325	Nguyễn Anh	Khoa	18/02/2008	T.Anh	P.10-208	P.10-208	P.10-208	P.10-208	Li.08-209	Hóa.05-206	Sinh.06-207		
326	A11-326	Nguyễn Đăng	Khoa	14/12/2008	T.Anh	P.10-208	P.10-208	P.10-208	P.10-208	Li.08-209	Hóa.05-206	Sinh.06-207		
327	D-327	Đỗ Trần Nguyễn	Khôi	03/06/2008	T.Nhật-7 năm	P.02-111	P.02-111	P.02-111	P.02-111	Li.08-209		Sinh.06-207	Địa.08-209	
328	A4-328	Lê Đình	Khôi	28/11/2008	T.Anh	P.10-208	P.10-208	P.10-208	P.10-208	Li.08-209	Hóa.05-206	Sinh.06-207		

329	A11-329	Lê Minh	Khôi	17/05/2008	T.Anh	P.10-208	P.10-208	P.10-208	P.10-208	Li.08-209	Hóa.05-206	Sinh.06-207		
330	G-330	Phạm Minh	Khôi	22/07/2008	T.Đức-7 năm	P.20-218	P.20-218	P.20-218	P.20-218	Li.08-209		Sinh.06-207	Địa.08-209	
331	C-331	Tạ Ngọc Anh	Khôi	08/02/2008	T.Pháp-3 năm	P.22-303	P.22-303	P.22-303	P.22-303	Li.08-209	Hóa.05-206	Sinh.07-208		
332	A8-332	Nguyễn Minh	Khuê	07/08/2008	T.Anh	P.10-208	P.10-208	P.10-208	P.10-208	Li.08-209		Sinh.07-208	Địa.08-209	
333	A7-333	Nguyễn Phương	Khuê	06/10/2008	T.Anh	P.10-208	P.10-208	P.10-208	P.10-208		Hóa.05-206	Sinh.07-208	Địa.08-209	KTPL.05-206
334	E-334	Lê Đức	Kiên	23/04/2008	T.Trung -7 năm	P.24-305	P.24-305	P.24-305	P.24-305	Li.09-210			Địa.08-209	KTPL.05-206
335	A12-335	Nguyễn Trí	Kiên	24/01/2008	T.Anh	P.10-208	P.10-208	P.10-208	P.10-208	Li.09-210			Địa.08-209	KTPL.05-206
336	A11-336	Nguyễn Xuân	Kiên	25/05/2008	T.Anh	P.10-208	P.10-208	P.10-208	P.10-208	Li.09-210	Hóa.05-206	Sinh.07-208		
337	A7-337	Võ Chí	Kiên	03/05/2008	T.Anh	P.10-208	P.10-208	P.10-208	P.10-208		Hóa.05-206	Sinh.07-208	Địa.08-209	KTPL.05-206
338	A11-338	Vũ Trung	Kiên	29/09/2008	T.Anh	P.10-208	P.10-208	P.10-208	P.10-208	Li.09-210	Hóa.05-206	Sinh.07-208		
339	A10-339	Hồ Anh	Kiệt	14/12/2008	T.Anh	P.10-208	P.10-208	P.10-208	P.10-208	Li.09-210	Hóa.05-206	Sinh.07-208		
340	A12-340	Nguyễn Đỗ Tuấn	Kiệt	31/07/2008	T.Anh	P.10-208	P.10-208	P.10-208	P.10-208	Li.09-210			Địa.08-209	KTPL.05-206
341	E-341	Bùi Phương	Lâm	10/09/2008	T.Trung -3 năm	P.23-304	P.23-304	P.23-304	P.23-304		Hóa.05-206		Địa.08-209	KTPL.05-206
342	A5-342	Phạm Hoàng Hải	Lâm	28/09/2008	T.Anh	P.10-208	P.10-208	P.10-208	P.10-208	Li.09-210			Địa.08-209	KTPL.05-206
343	A4-343	Bùi Vũ Minh	Lâm	06/10/2008	T.Anh	P.10-208	P.10-208	P.10-208	P.10-208	Li.09-210	Hóa.05-206	Sinh.07-208		
344	A9-344	Bùi Xuân	Lâm	19/09/2008	T.Anh	P.10-208	P.10-208	P.10-208	P.10-208	Li.09-210		Sinh.07-208	Địa.08-209	
345	E-345	Cao Thị Tuệ	Lâm	22/09/2008	T.Trung -3 năm	P.23-304	P.23-304	P.23-304	P.23-304	Li.09-210			Địa.08-209	KTPL.05-206
346	A2-346	Đỗ Hoàng	Lâm	07/08/2008	T.Anh	P.10-208	P.10-208	P.10-208	P.10-208	Li.09-210		Sinh.07-208	Địa.08-209	
347	A9-347	Đỗ Thành	Lâm	26/11/2008	T.Anh	P.10-208	P.10-208	P.10-208	P.10-208	Li.09-210		Sinh.07-208	Địa.08-209	
348	A6-348	Lê Quang	Lâm	17/10/2008	T.Anh	P.10-208	P.10-208	P.10-208	P.10-208	Li.09-210	Hóa.05-206	Sinh.07-208		
349	A1-349	Phạm Quang	Lâm	11/07/2008	T.Anh	P.10-208	P.10-208	P.10-208	P.10-208		Hóa.05-206	Sinh.07-208	Địa.08-209	KTPL.05-206
350	A4-350	Trần Xuân	Lâm	21/01/2008	T.Anh	P.10-208	P.10-208	P.10-208	P.10-208	Li.09-210	Hóa.05-206	Sinh.07-208		
351	A7-351	Đoàn Hoàng	Lâm	25/01/2008	T.Anh	P.10-208	P.10-208	P.10-208	P.10-208		Hóa.05-206	Sinh.07-208	Địa.08-209	KTPL.05-206
352	A1-352	Dương Phương	Lâm	13/09/2008	T.Anh	P.10-208	P.10-208	P.10-208	P.10-208		Hóa.05-206	Sinh.07-208	Địa.08-209	KTPL.05-206
353	E-353	Nguyễn Mộc	Lâm	16/12/2008	T.Trung -7 năm	P.24-305	P.24-305	P.24-305	P.24-305		Hóa.05-206		Địa.08-209	KTPL.05-206
354	B-354	Chu Thị Thùy	Liên	31/12/2008	T.Nga	P.22-303	P.22-303	P.22-303	P.22-303	Li.09-210	Hóa.06-207	Sinh.07-208		
355	A9-355	Bùi Gia	Linh	22/12/2008	T.Anh	P.10-208	P.10-208	P.10-208	P.10-208	Li.09-210		Sinh.07-208	Địa.08-209	
356	D-357	Bùi Hà	Linh	05/02/2008	T.Nhật-7 năm	P.02-111	P.02-111	P.02-111	P.02-111	Li.09-210	Hóa.06-207	Sinh.07-208		
357	D-356	Bùi Hà Hải	Linh	17/07/2007	T.Nhật-7 năm	P.02-111	P.02-111	P.02-111	P.02-111		Hóa.06-207		Địa.08-209	KTPL.05-206
358	B-358	Bùi Trần Bảo	Linh	27/02/2007	T.Hàn-7 năm	P.19-217	P.19-217	P.19-217	P.19-217	Li.09-210	Hóa.06-207	Sinh.07-208		
359	D-359	Bùi Việt Mai	Linh	06/04/2008	T.Nhật-7 năm	P.02-111	P.02-111	P.02-111	P.02-111	Li.09-210		Sinh.07-208	Địa.08-209	
360	A1-360	Chu Thùy	Linh	18/11/2008	T.Anh	P.10-208	P.10-208	P.10-208	P.10-208		Hóa.06-207	Sinh.07-208	Địa.08-209	KTPL.05-206
361	A8-361	Đặng Phương	Linh	13/11/2008	T.Anh	P.10-208	P.10-208	P.10-208	P.10-208	Li.09-210		Sinh.07-208	Địa.08-209	
362	A12-362	Đào Phương	Linh	10/01/2008	T.Anh	P.10-208	P.10-208	P.10-208	P.10-208	Li.09-210			Địa.08-209	KTPL.05-206
363	A6-363	Đỗ Nguyễn Ngọc	Linh	08/01/2008	T.Anh	P.10-208	P.10-208	P.10-208	P.10-208	Li.09-210			Địa.08-209	KTPL.05-206
364	A8-364	Đỗ Thị Hoài	Linh	14/08/2008	T.Anh	P.10-208	P.10-208	P.10-208	P.10-208	Li.09-210		Sinh.07-208	Địa.08-209	
365	A10-365	Đoàn Gia	Linh	11/12/2008	T.Anh	P.10-208	P.10-208	P.10-208	P.10-208		Hóa.06-207		Địa.08-209	KTPL.05-206
366	G-366	Dương Khánh	Linh	01/04/2008	T.Đức-3 năm	P.21-219	P.21-219	P.21-219	P.21-219	Li.09-210		Sinh.07-208	Địa.08-209	
367	A3-367	Hồ Hà	Linh	09/08/2008	T.Anh	P.10-208	P.10-208	P.10-208	P.10-208	Li.09-210			Địa.08-209	KTPL.05-206
368	B-368	Hoàng Hà	Linh	27/06/2008	T.Hàn-3 năm	P.19-217	P.19-217	P.19-217	P.19-217	Li.09-210			Địa.08-209	KTPL.05-206
369	A1-369	Hoàng Khánh Phương	Linh	26/05/2008	T.Anh	P.11-209	P.11-209	P.11-209	P.11-209		Hóa.06-207	Sinh.07-208	Địa.08-209	KTPL.05-206
370	A3-370	Hoàng Vương Khánh	Linh	09/02/2008	T.Anh	P.11-209	P.11-209	P.11-209	P.11-209	Li.09-210			Địa.08-209	KTPL.05-206
371	A8-371	Khổng Thị Mai	Linh	28/11/2008	T.Anh	P.11-209	P.11-209	P.11-209	P.11-209	Li.09-210		Sinh.07-208	Địa.09-210	
372	A7-372	Kiều Gia	Linh	03/03/2008	T.Anh	P.11-209	P.11-209	P.11-209	P.11-209		Hóa.06-207	Sinh.07-208	Địa.09-210	KTPL.06-207
373	A3-373	Lê Hà	Linh	19/04/2008	T.Anh	P.11-209	P.11-209	P.11-209	P.11-209	Li.09-210			Địa.09-210	KTPL.06-207
374	A11-374	Lê Khánh	Linh	17/12/2008	T.Anh	P.11-209	P.11-209	P.11-209	P.11-209	Li.09-210	Hóa.06-207	Sinh.07-208		
375	A12-375	Lê Ngọc Bảo	Linh	01/09/2008	T.Anh	P.11-209	P.11-209	P.11-209	P.11-209	Li.09-210			Địa.09-210	KTPL.06-207
376	A5-376	Lương Kim	Linh	10/10/2008	T.Anh	P.11-209	P.11-209	P.11-209	P.11-209	Li.09-210	Hóa.06-207	Sinh.07-208		
377	A2-377	Luyện Gia	Linh	05/08/2008	T.Anh	P.11-209	P.11-209	P.11-209	P.11-209	Li.09-210		Sinh.07-208	Địa.09-210	
378	C-378	Luyện Ngọc	Linh	23/05/2008	T.Pháp-7 năm	P.22-303	P.22-303	P.22-303	P.22-303	Li.10-212			Địa.09-210	KTPL.06-207
379	A8-379	Ngô Gia	Linh	14/08/2008	T.Anh	P.11-209	P.11-209	P.11-209	P.11-209	Li.10-212		Sinh.07-208	Địa.09-210	
380	A9-380	Ngô Hoàng Phương	Linh	12/01/2008	T.Anh	P.11-209	P.11-209	P.11-209	P.11-209	Li.10-212		Sinh.07-208	Địa.09-210	
381	A2-381	Ngô Phương	Linh	29/07/2008	T.Anh	P.11-209	P.11-209	P.11-209	P.11-209	Li.10-212		Sinh.07-208	Địa.09-210	
382	D-382	Nguyễn Hà	Linh	06/09/2008	T.Nhật-7 năm	P.02-111	P.02-111	P.02-111	P.02-111	Li.10-212		Sinh.07-208	Địa.09-210	
383	A2-383	Nguyễn Hoàng	Linh	09/12/2008	T.Anh	P.11-209	P.11-209	P.11-209	P.11-209	Li.10-212		Sinh.08-209	Địa.09-210	

384	A4-384	Nguyễn Hương Hà	Linh	26/07/2008	T.Anh	P.11-209	P.11-209	P.11-209	P.11-209	Lí.10-212	Hóa.06-207	Sinh.08-209		
385	A9-385	Nguyễn Khánh	Linh	03/02/2008	T.Anh	P.11-209	P.11-209	P.11-209	P.11-209	Lí.10-212		Sinh.08-209	Địa.09-210	
386	E-386	Nguyễn Khánh	Linh	29/02/2008	T.Trung -3 năm	P.23-304	P.23-304	P.23-304	P.23-304	Lí.10-212	Hóa.06-207	Sinh.08-209		
387	C-387	Nguyễn Lê Cẩm	Linh	15/09/2008	T.Pháp-3 năm	P.22-303	P.22-303	P.22-303	P.22-303	Lí.10-212	Hóa.06-207	Sinh.08-209		
388	A1-388	Nguyễn Lê Hà	Linh	08/06/2008	T.Anh	P.11-209	P.11-209	P.11-209	P.11-209		Hóa.06-207		Địa.09-210	KTPL.06-207
389	A9-389	Nguyễn Lê Hà	Linh	06/11/2008	T.Anh	P.11-209	P.11-209	P.11-209	P.11-209	Lí.10-212		Sinh.08-209	Địa.09-210	
390	E-390	Nguyễn Lưu Gia	Linh	02/04/2008	T.Trung -7 năm	P.24-305	P.24-305	P.24-305	P.24-305	Lí.10-212			Địa.09-210	KTPL.06-207
391	A1-391	Nguyễn Mai	Linh	05/02/2008	T.Anh	P.11-209	P.11-209	P.11-209	P.11-209		Hóa.06-207		Địa.09-210	KTPL.06-207
392	A12-392	Nguyễn Mai	Linh	16/06/2008	T.Anh	P.11-209	P.11-209	P.11-209	P.11-209	Lí.10-212			Địa.09-210	KTPL.06-207
393	B-395	Nguyễn Ngọc	Linh	05/09/2008	T.Hàn-3 năm	P.19-217	P.19-217	P.19-217	P.19-217	Lí.10-212	Hóa.06-207	Sinh.08-209		
394	A9-393	Nguyễn Ngọc Đan	Linh	23/08/2008	T.Anh	P.11-209	P.11-209	P.11-209	P.11-209	Lí.10-212		Sinh.08-209	Địa.09-210	
395	C-394	Nguyễn Ngọc Hà	Linh	05/02/2008	T.Pháp-3 năm	P.22-303	P.22-303	P.22-303	P.22-303	Lí.10-212		Sinh.08-209	Địa.09-210	
396	A11-396	Nguyễn Phương	Linh	16/10/2008	T.Anh	P.11-209	P.11-209	P.11-209	P.11-209	Lí.10-212	Hóa.06-207	Sinh.08-209		
397	A12-397	Nguyễn Phương	Linh	23/02/2008	T.Anh	P.11-209	P.11-209	P.11-209	P.11-209	Lí.10-212			Địa.09-210	KTPL.06-207
398	B-398	Nguyễn Phương	Linh	16/07/2008	T.Nga	P.22-303	P.22-303	P.22-303	P.22-303	Lí.10-212		Sinh.08-209	Địa.09-210	
399	E-399	Nguyễn Phương	Linh	24/12/2008	T.Trung -3 năm	P.23-304	P.23-304	P.23-304	P.23-304	Lí.10-212	Hóa.06-207	Sinh.08-209		
400	A12-400	Nguyễn Trần Phương	Linh	07/10/2008	T.Anh	P.11-209	P.11-209	P.11-209	P.11-209	Lí.10-212			Địa.09-210	KTPL.06-207
401	A1-401	Nguyễn Tường	Linh	27/11/2008	T.Anh	P.11-209	P.11-209	P.11-209	P.11-209		Hóa.06-207		Địa.09-210	KTPL.06-207
402	A10-402	Nguyễn Vũ Hà	Linh	26/04/2008	T.Anh	P.11-209	P.11-209	P.11-209	P.11-209		Hóa.06-207		Địa.09-210	KTPL.06-207
403	A12-403	Phạm Gia	Linh	25/01/2008	T.Anh	P.11-209	P.11-209	P.11-209	P.11-209	Lí.10-212			Địa.09-210	KTPL.06-207
404	B-404	Phạm Gia	Linh	02/01/2008	T.Hàn-3 năm	P.19-217	P.19-217	P.19-217	P.19-217	Lí.10-212	Hóa.06-207	Sinh.08-209		
405	A1-405	Phạm Hà	Linh	04/10/2008	T.Anh	P.11-209	P.11-209	P.11-209	P.11-209		Hóa.06-207		Địa.09-210	KTPL.06-207
406	A2-406	Phạm Hà	Linh	08/07/2008	T.Anh	P.11-209	P.11-209	P.11-209	P.11-209	Lí.10-212		Sinh.08-209	Địa.09-210	
407	A4-407	Phạm Khánh	Linh	25/05/2008	T.Anh	P.11-209	P.11-209	P.11-209	P.11-209	Lí.10-212	Hóa.06-207	Sinh.08-209		
408	A7-408	Phạm Ngọc Khánh	Linh	17/02/2008	T.Anh	P.11-209	P.11-209	P.11-209	P.11-209		Hóa.06-207		Địa.09-210	KTPL.06-207
409	A1-409	Phạm Phương	Linh	10/03/2008	T.Anh	P.11-209	P.11-209	P.11-209	P.11-209		Hóa.06-207		Địa.09-210	KTPL.06-207
410	A8-410	Phạm Thị Phương	Linh	03/01/2008	T.Anh	P.11-209	P.11-209	P.11-209	P.11-209	Lí.10-212		Sinh.08-209	Địa.09-210	
411	D-411	Phạm Trịnh Hương	Linh	16/09/2007	T.Nhật-7 năm	P.02-111	P.02-111	P.02-111	P.02-111		Hóa.06-207		Địa.09-210	KTPL.06-207
412	B-412	Phan Phạm Trúc	Linh	03/09/2008	T.Hàn-7 năm	P.19-217	P.19-217	P.19-217	P.19-217	Lí.10-212			Địa.09-210	KTPL.06-207
413	A1-413	Phan Tuệ	Linh	15/08/2008	T.Anh	P.11-209	P.11-209	P.11-209	P.11-209		Hóa.06-207		Địa.09-210	KTPL.06-207
414	C-414	Tổng Phương	Linh	20/09/2008	T.Đức-3 năm	P.21-219	P.21-219	P.21-219	P.21-219		Hóa.06-207		Địa.10-212	KTPL.06-207
415	A4-415	Trần Hà	Linh	02/06/2008	T.Anh	P.11-209	P.11-209	P.11-209	P.11-209	Lí.10-212	Hóa.06-207	Sinh.08-209		
416	E-416	Trần Hà	Linh	25/10/2008	T.Trung -3 năm	P.23-304	P.23-304	P.23-304	P.23-304		Hóa.06-207	Sinh.08-209	Địa.10-212	KTPL.06-207
417	E-417	Trần Khánh	Linh	03/08/2008	T.Trung -3 năm	P.23-304	P.23-304	P.23-304	P.23-304		Hóa.06-207	Sinh.08-209	Địa.10-212	KTPL.06-207
418	A2-418	Trần Tùng	Linh	17/01/2008	T.Anh	P.11-209	P.11-209	P.11-209	P.11-209	Lí.10-212		Sinh.08-209	Địa.10-212	
419	C-419	Trần Tường	Linh	15/04/2008	T.Đức-3 năm	P.21-219	P.21-219	P.21-219	P.21-219	Lí.10-212		Sinh.08-209	Địa.10-212	
420	A3-420	Vũ Hoàng Phương	Linh	28/03/2008	T.Anh	P.12-210	P.12-210	P.12-210	P.12-210	Lí.10-212			Địa.10-212	KTPL.06-207
421	A2-421	Vũ Mỹ	Linh	31/07/2008	T.Anh	P.12-210	P.12-210	P.12-210	P.12-210	Lí.10-212		Sinh.08-209	Địa.10-212	
422	A6-422	Vũ Nhã	Linh	24/10/2008	T.Anh	P.12-210	P.12-210	P.12-210	P.12-210		Hóa.06-207	Sinh.08-209	Địa.10-212	KTPL.06-207
423	D-423	Vũ Phương	Linh	09/04/2008	T.Nhật-3 năm	P.01-110	P.01-110	P.01-110	P.01-110	Lí.10-212		Sinh.08-209	Địa.10-212	
424	D-424	Vũ Trọng Phương	Linh	05/07/2008	T.Nhật-3 năm	P.01-110	P.01-110	P.01-110	P.01-110	Lí.11-213			Địa.10-212	KTPL.06-207
425	A6-425	Vương Gia	Linh	18/08/2008	T.Anh	P.12-210	P.12-210	P.12-210	P.12-210	Lí.11-213	Hóa.06-207	Sinh.08-209		
426	A4-426	Đoàn Hoàng	Long	03/07/2008	T.Anh	P.12-210	P.12-210	P.12-210	P.12-210	Lí.11-213	Hóa.06-207	Sinh.08-209		
427	E-427	Lê Hải	Long	13/04/2008	T.Trung -3 năm	P.23-304	P.23-304	P.23-304	P.23-304	Lí.11-213	Hóa.06-207	Sinh.08-209		
428	A8-428	Trần Quang	Long	16/03/2008	T.Anh	P.12-210	P.12-210	P.12-210	P.12-210	Lí.11-213		Sinh.08-209	Địa.10-212	
429	A4-429	Trần Việt	Long	11/09/2008	T.Anh	P.12-210	P.12-210	P.12-210	P.12-210	Lí.11-213	Hóa.07-208	Sinh.08-209		
430	A11-430	Vũ Đức	Long	21/11/2008	T.Anh	P.12-210	P.12-210	P.12-210	P.12-210	Lí.11-213	Hóa.07-208	Sinh.08-209		
431	A8-431	Trần Đức	Lương	05/10/2008	T.Anh	P.12-210	P.12-210	P.12-210	P.12-210	Lí.11-213		Sinh.08-209	Địa.10-212	
432	A5-432	Lê Phan Khánh	Ly	28/06/2008	T.Anh	P.12-210	P.12-210	P.12-210	P.12-210	Lí.11-213	Hóa.07-208	Sinh.08-209		
433	A12-433	Phạm Hoa	Ly	27/08/2008	T.Anh	P.12-210	P.12-210	P.12-210	P.12-210	Lí.11-213			Địa.10-212	KTPL.06-207
434	A10-434	Phạm Khánh	Ly	18/12/2008	T.Anh	P.12-210	P.12-210	P.12-210	P.12-210	Lí.11-213			Địa.10-212	KTPL.06-207
435	C-435	Phạm Khánh	Ly	10/10/2008	T.Pháp-3 năm	P.22-303	P.22-303	P.22-303	P.22-303	Lí.11-213	Hóa.07-208	Sinh.08-209		
436	A8-436	Phùng Gia Khánh	Ly	06/10/2008	T.Anh	P.12-210	P.12-210	P.12-210	P.12-210	Lí.11-213		Sinh.08-209	Địa.10-212	
437	A7-437	Trần Khánh	Ly	11/10/2008	T.Anh	P.12-210	P.12-210	P.12-210	P.12-210		Hóa.07-208		Địa.10-212	KTPL.06-207
438	A8-438	Đặng Thị Thanh	Mai	06/01/2008	T.Anh	P.12-210	P.12-210	P.12-210	P.12-210	Lí.11-213		Sinh.08-209	Địa.10-212	

439	E-439	Đào Lê Phương	Mai	30/12/2008	T.Trung -3 năm	P.23-304	P.23-304	P.23-304	P.23-304		Hóa.07-208	Sinh.09-210	Địa.10-212	KTPL.06-207
440	A10-440	Hoàng Thanh	Mai	12/09/2008	T.Anh	P.12-210	P.12-210	P.12-210	P.12-210	Lí.11-213		Sinh.09-210	Địa.10-212	
441	C-441	Kiều Xuân	Mai	19/01/2008	T.Pháp-3 năm	P.22-303	P.22-303	P.22-303	P.22-303	Lí.11-213			Địa.10-212	KTPL.06-207
442	A3-442	Ngô Phương	Mai	23/01/2008	T.Anh	P.12-210	P.12-210	P.12-210	P.12-210	Lí.11-213			Địa.10-212	KTPL.06-207
443	A2-443	Nguyễn Chi	Mai	10/02/2008	T.Anh	P.12-210	P.12-210	P.12-210	P.12-210	Lí.11-213		Sinh.09-210	Địa.10-212	
444	A3-444	Nguyễn Ngọc	Mai	18/02/2008	T.Anh	P.12-210	P.12-210	P.12-210	P.12-210	Lí.11-213			Địa.10-212	KTPL.06-207
445	E-445	Nguyễn Thanh	Mai	16/08/2008	T.Trung -7 năm	P.24-305	P.24-305	P.24-305	P.24-305	Lí.11-213	Hóa.07-208	Sinh.09-210		
446	A11-446	Nguyễn Thu	Mai	20/09/2008	T.Anh	P.12-210	P.12-210	P.12-210	P.12-210	Lí.11-213	Hóa.07-208	Sinh.09-210		
447	A2-447	Nguyễn Trần Ngọc	Mai	25/04/2008	T.Anh	P.12-210	P.12-210	P.12-210	P.12-210	Lí.11-213		Sinh.09-210	Địa.10-212	
448	A11-448	Phạm Thanh	Mai	30/11/2008	T.Anh	P.12-210	P.12-210	P.12-210	P.12-210	Lí.11-213	Hóa.07-208	Sinh.09-210		
449	A3-449	Tô Thanh	Mai	14/01/2008	T.Anh	P.12-210	P.12-210	P.12-210	P.12-210	Lí.11-213			Địa.10-212	KTPL.06-207
450	A1-450	Trần Quỳnh	Mai	11/01/2008	T.Anh	P.12-210	P.12-210	P.12-210	P.12-210		Hóa.07-208	Sinh.09-210	Địa.10-212	KTPL.07-208
451	D-451	Bùi Quang	Minh	26/10/2008	T.Nhật-3 năm	P.01-110	P.01-110	P.01-110	P.01-110	Lí.11-213	Hóa.07-208	Sinh.09-210		
452	A9-452	Bùi Tuệ	Minh	30/10/2008	T.Anh	P.12-210	P.12-210	P.12-210	P.12-210	Lí.11-213		Sinh.09-210	Địa.10-212	
453	A4-453	Đặng Nhật	Minh	23/10/2008	T.Anh	P.12-210	P.12-210	P.12-210	P.12-210	Lí.11-213	Hóa.07-208	Sinh.09-210		
454	A11-454	Đặng Trần Nhật	Minh	09/05/2008	T.Anh	P.12-210	P.12-210	P.12-210	P.12-210	Lí.11-213	Hóa.07-208	Sinh.09-210		
455	A5-455	Đỗ Hoàng	Minh	05/08/2008	T.Anh	P.12-210	P.12-210	P.12-210	P.12-210	Lí.11-213	Hóa.07-208	Sinh.09-210		
456	A4-456	Đỗ Tiến	Minh	24/12/2008	T.Anh	P.12-210	P.12-210	P.12-210	P.12-210	Lí.11-213	Hóa.07-208	Sinh.09-210		
457	A6-457	Đoàn Anh	Minh	07/01/2008	T.Anh	P.12-210	P.12-210	P.12-210	P.12-210	Lí.11-213	Hóa.07-208	Sinh.09-210		
458	A3-458	Hoàng Đức	Minh	05/04/2008	T.Anh	P.12-210	P.12-210	P.12-210	P.12-210	Lí.11-213		Sinh.09-210	Địa.10-212	
459	C-459	Hoàng Đức	Minh	16/01/2008	T.Pháp-7 năm	P.22-303	P.22-303	P.22-303	P.22-303	Lí.11-213	Hóa.07-208	Sinh.09-210		
460	E-460	Hoàng Nhật	Minh	06/11/2008	T.Trung -3 năm	P.23-304	P.23-304	P.23-304	P.23-304	Lí.12-214	Hóa.07-208	Sinh.09-210		
461	B-461	Lê Đức	Minh(13-02)	13/02/2008	T.Hàn-3 năm	P.19-217	P.19-217	P.19-217	P.19-217		Hóa.07-208		Địa.10-212	KTPL.07-208
462	B-462	Lê Đức	Minh(07-12)	07/12/2008	T.Nga	P.22-303	P.22-303	P.22-303	P.22-303	Lí.12-214	Hóa.07-208	Sinh.09-210		
463	A12-463	Lê Tuấn	Minh	22/01/2008	T.Anh	P.12-210	P.12-210	P.12-210	P.12-210	Lí.12-214			Địa.10-212	KTPL.07-208
464	A9-464	Lý Nguyễn	Minh	02/10/2008	T.Anh	P.12-210	P.12-210	P.12-210	P.12-210	Lí.12-214		Sinh.09-210	Địa.10-212	
465	E-465	Nguyễn Bá	Minh	22/08/2008	T.Trung -3 năm	P.23-304	P.23-304	P.23-304	P.23-304	Lí.12-214	Hóa.07-208	Sinh.09-210		
466	A5-466	Nguyễn Bình	Minh	28/12/2008	T.Anh	P.12-210	P.12-210	P.12-210	P.12-210	Lí.12-214	Hóa.07-208	Sinh.09-210		
467	A11-467	Nguyễn Đăng	Minh	18/01/2008	T.Anh	P.12-210	P.12-210	P.12-210	P.12-210	Lí.12-214	Hóa.07-208	Sinh.09-210		
468	E-468	Nguyễn Đỗ Phương	Minh	18/09/2008	T.Trung -3 năm	P.23-304	P.23-304	P.23-304	P.23-304	Lí.12-214		Sinh.09-210	Địa.10-212	
469	A8-469	Nguyễn Đức	Minh	04/09/2008	T.Anh	P.13-211	P.13-211	P.13-211	P.13-211	Lí.12-214	Hóa.07-208	Sinh.09-210		
470	D-470	Nguyễn Đức	Minh	08/11/2008	T.Nhật-3 năm	P.01-110	P.01-110	P.01-110	P.01-110	Lí.12-214	Hóa.07-208	Sinh.09-210		
471	A1-471	Nguyễn Hiếu	Minh	07/01/2008	T.Anh	P.13-211	P.13-211	P.13-211	P.13-211	Lí.12-214			Địa.10-212	KTPL.07-208
472	A4-472	Nguyễn Hoàng	Minh	03/01/2008	T.Anh	P.13-211	P.13-211	P.13-211	P.13-211	Lí.12-214	Hóa.07-208	Sinh.09-210		
473	B-473	Nguyễn Hồng	Minh	15/11/2008	T.Hàn-7 năm	P.19-217	P.19-217	P.19-217	P.19-217	Lí.12-214	Hóa.07-208	Sinh.09-210		
474	D-474	Nguyễn Lê Bình	Minh	17/09/2008	T.Nhật-3 năm	P.01-110	P.01-110	P.01-110	P.01-110	Lí.12-214	Hóa.07-208	Sinh.09-210		
475	A8-475	Nguyễn Ngọc	Minh	11/04/2008	T.Anh	P.13-211	P.13-211	P.13-211	P.13-211	Lí.12-214	Hóa.07-208	Sinh.09-210		
476	C-476	Nguyễn Ngọc	Minh	23/09/2008	T.Pháp-3 năm	P.22-303	P.22-303	P.22-303	P.22-303	Lí.12-214		Sinh.09-210	Địa.11-213	
477	A8-477	Nguyễn Nguyễn	Minh	19/01/2008	T.Anh	P.13-211	P.13-211	P.13-211	P.13-211	Lí.12-214		Sinh.09-210	Địa.11-213	
478	A3-478	Nguyễn Quang	Minh	17/02/2008	T.Anh	P.13-211	P.13-211	P.13-211	P.13-211	Lí.12-214	Hóa.07-208	Sinh.09-210		
479	A4-479	Nguyễn Quang	Minh	01/07/2008	T.Anh	P.13-211	P.13-211	P.13-211	P.13-211	Lí.12-214	Hóa.07-208	Sinh.09-210		
480	A1-480	Nguyễn Thái Gia	Minh	08/09/2008	T.Anh	P.13-211	P.13-211	P.13-211	P.13-211	Lí.12-214			Địa.11-213	KTPL.07-208
481	A5-481	Nguyễn Thùy	Minh	23/10/2008	T.Anh	P.13-211	P.13-211	P.13-211	P.13-211		Hóa.07-208		Địa.11-213	KTPL.07-208
482	A9-482	Nguyễn Trần Nhật	Minh	08/01/2008	T.Anh	P.13-211	P.13-211	P.13-211	P.13-211	Lí.12-214		Sinh.09-210	Địa.11-213	
483	A10-483	Nguyễn Tuệ	Minh	20/02/2008	T.Anh	P.13-211	P.13-211	P.13-211	P.13-211		Hóa.07-208		Địa.11-213	KTPL.07-208
484	A7-484	Nguyễn Vũ	Minh	12/10/2008	T.Anh	P.13-211	P.13-211	P.13-211	P.13-211	Lí.12-214			Địa.11-213	KTPL.07-208
485	A3-485	Nguyễn Xuân Tuệ	Minh	24/08/2008	T.Anh	P.13-211	P.13-211	P.13-211	P.13-211	Lí.12-214	Hóa.07-208	Sinh.10-212		
486	B-486	Phạm Hoàng	Minh	24/11/2008	T.Hàn-3 năm	P.19-217	P.19-217	P.19-217	P.19-217	Lí.12-214		Sinh.10-212	Địa.11-213	
487	G-487	Phan Đăng Nhật	Minh	28/12/2008	T.Đức-7 năm	P.20-218	P.20-218	P.20-218	P.20-218	Lí.12-214	Hóa.07-208	Sinh.10-212		
488	A2-488	Phan Trung	Minh	30/08/2008	T.Anh	P.13-211	P.13-211	P.13-211	P.13-211	Lí.12-214		Sinh.10-212	Địa.11-213	
489	G-489	Phí Đức	Minh	24/05/2008	T.Đức-7 năm	P.20-218	P.20-218	P.20-218	P.20-218	Lí.12-214		Sinh.10-212	Địa.11-213	
490	A5-490	Quách Lê	Minh	11/01/2008	T.Anh	P.13-211	P.13-211	P.13-211	P.13-211	Lí.12-214			Địa.11-213	KTPL.07-208
491	C-492	Trần Ngọc	Minh	19/12/2008	T.Pháp-3 năm	P.22-303	P.22-303	P.22-303	P.22-303	Lí.12-214			Địa.11-213	KTPL.07-208
492	A7-491	Trần Ngọc Bảo	Minh	28/10/2008	T.Anh	P.13-211	P.13-211	P.13-211	P.13-211		Hóa.08-209		Địa.11-213	KTPL.07-208
493	A9-493	Trần Nguyễn Tiến	Minh	20/08/2008	T.Anh	P.14-212	P.14-212	P.14-212	P.14-212	Lí.12-214		Sinh.10-212	Địa.11-213	

494	A8-494	Trần Quang	Minh	16/08/2008	T.Anh	P.14-212	P.14-212	P.14-212	P.14-212	Lí.12-214		Sinh.10-212	Địa.11-213	
495	A9-495	Trần Quang	Minh	23/06/2008	T.Anh	P.14-212	P.14-212	P.14-212	P.14-212	Lí.12-214		Sinh.10-212	Địa.11-213	
496	A6-496	Trần Tuệ	Minh	07/10/2008	T.Anh	P.14-212	P.14-212	P.14-212	P.14-212	Lí.12-214		Sinh.10-212		KTPL.07-208
497	A6-497	Trương Đức Nhật	Minh	13/03/2008	T.Anh	P.14-212	P.14-212	P.14-212	P.14-212	Lí.13-216			Địa.11-213	KTPL.07-208
498	A2-498	Vì Trần Nhã	Minh	14/12/2008	T.Anh	P.14-212	P.14-212	P.14-212	P.14-212	Lí.13-216		Sinh.10-212	Địa.11-213	
499	E-500	Vũ	Minh	17/08/2008	T.Trung -7 năm	P.24-305	P.24-305	P.24-305	P.24-305		Hóa.08-209		Địa.11-213	KTPL.07-208
500	G-499	Vũ Đức	Minh	25/06/2008	T.Đức-7 năm	P.20-218	P.20-218	P.20-218	P.20-218		Hóa.08-209		Địa.11-213	KTPL.07-208
501	B-501	Chu Lê Hà	My	13/02/2008	T.Hàn-3 năm	P.19-217	P.19-217	P.19-217	P.19-217		Hóa.08-209		Địa.11-213	KTPL.07-208
502	A8-502	NGUYỄN KHÁNH	MY	12/09/2008	T.Anh	P.14-212	P.14-212	P.14-212	P.14-212	Lí.13-216	Hóa.08-209	Sinh.10-212		
503	G-503	Nguyễn Lê Hà	My	19/08/2008	T.Đức-7 năm	P.20-218	P.20-218	P.20-218	P.20-218	Lí.13-216		Sinh.10-212	Địa.11-213	
504	B-504	Nguyễn Phạm Hà	My	16/05/2008	T.Hàn-3 năm	P.19-217	P.19-217	P.19-217	P.19-217	Lí.13-216		Sinh.10-212	Địa.11-213	
505	A7-505	Nguyễn Trang	My	19/05/2008	T.Anh	P.14-212	P.14-212	P.14-212	P.14-212		Hóa.08-209		Địa.11-213	KTPL.07-208
506	G-506	Phạm Hà	My	01/12/2008	T.Đức-7 năm	P.20-218	P.20-218	P.20-218	P.20-218	Lí.13-216			Địa.11-213	KTPL.07-208
507	C-507	Phùng Thảo	My	26/12/2008	T.Pháp-3 năm	P.22-303	P.22-303	P.22-303	P.22-303		Hóa.08-209		Địa.11-213	KTPL.07-208
508	A7-508	Tạ Hà	My	21/01/2008	T.Anh	P.14-212	P.14-212	P.14-212	P.14-212		Hóa.08-209		Địa.11-213	KTPL.07-208
509	A10-509	Trần Hà	My	01/12/2008	T.Anh	P.14-212	P.14-212	P.14-212	P.14-212	Lí.13-216			Địa.11-213	KTPL.07-208
510	A6-510	Trần Vũ Hà	My	09/05/2008	T.Anh	P.14-212	P.14-212	P.14-212	P.14-212	Lí.13-216		Sinh.10-212	Địa.11-213	
511	A5-511	Hoàng Hải	Nam	28/12/2008	T.Anh	P.14-212	P.14-212	P.14-212	P.14-212		Hóa.08-209		Địa.11-213	KTPL.07-208
512	A8-512	Nguyễn Hoài	Nam	20/07/2008	T.Anh	P.14-212	P.14-212	P.14-212	P.14-212	Lí.13-216	Hóa.08-209	Sinh.10-212		
513	D-513	Nguyễn Nhật	Nam	28/12/2008	T.Nhật-3 năm	P.01-110	P.01-110	P.01-110	P.01-110	Lí.13-216	Hóa.08-209	Sinh.10-212		
514	A3-514	Nguyễn Sơn	Nam	14/09/2008	T.Anh	P.14-212	P.14-212	P.14-212	P.14-212	Lí.13-216		Sinh.10-212	Địa.11-213	
515	A1-515	Phạm Hải	Nam	02/04/2008	T.Anh	P.14-212	P.14-212	P.14-212	P.14-212		Hóa.08-209		Địa.11-213	KTPL.07-208
516	A5-516	Phạm Hoàng	Nam	28/03/2008	T.Anh	P.14-212	P.14-212	P.14-212	P.14-212	Lí.13-216			Địa.11-213	KTPL.07-208
517	A6-517	Vũ Huy Nhật	Nam	29/12/2008	T.Anh	P.14-212	P.14-212	P.14-212	P.14-212	Lí.13-216			Địa.12-214	KTPL.07-208
518	A8-518	Lê Phương	Nga	24/03/2008	T.Anh	P.14-212	P.14-212	P.14-212	P.14-212	Lí.13-216	Hóa.08-209	Sinh.10-212		
519	A6-519	Phạm Quỳnh	Nga	17/02/2008	T.Anh	P.14-212	P.14-212	P.14-212	P.14-212	Lí.13-216		Sinh.10-212	Địa.12-214	
520	A8-520	Bùi Thảo	Ngân	02/01/2008	T.Anh	P.14-212	P.14-212	P.14-212	P.14-212	Lí.13-216	Hóa.08-209	Sinh.10-212		
521	A2-521	Nguyễn Bùi Hoa	Ngân	20/02/2008	T.Anh	P.14-212	P.14-212	P.14-212	P.14-212	Lí.13-216		Sinh.10-212	Địa.12-214	
522	A6-522	Nguyễn Phan Hoàng	Ngân	26/10/2008	T.Anh	P.14-212	P.14-212	P.14-212	P.14-212	Lí.13-216		Sinh.10-212	Địa.12-214	
523	A3-523	Phạm Kim	Ngân	04/02/2008	T.Anh	P.14-212	P.14-212	P.14-212	P.14-212	Lí.13-216		Sinh.10-212	Địa.12-214	
524	A6-524	Phạm Thanh	Ngân	10/02/2008	T.Anh	P.14-212	P.14-212	P.14-212	P.14-212	Lí.13-216		Sinh.10-212	Địa.12-214	
525	A6-525	Trần Hiếu	Ngân	06/12/2008	T.Anh	P.14-212	P.14-212	P.14-212	P.14-212	Lí.13-216	Hóa.08-209	Sinh.10-212		
526	E-526	Lưu Hân	Nghi	01/09/2008	T.Trung -7 năm	P.24-305	P.24-305	P.24-305	P.24-305		Hóa.08-209		Địa.12-214	KTPL.07-208
527	C-527	Bùi Thảo	Ngọc	28/11/2008	T.Pháp-7 năm	P.22-303	P.22-303	P.22-303	P.22-303		Hóa.08-209		Địa.12-214	KTPL.07-208
528	A1-528	Đàm Minh	Ngọc	10/03/2008	T.Anh	P.14-212	P.14-212	P.14-212	P.14-212		Hóa.08-209	Sinh.10-212	Địa.12-214	KTPL.07-208
529	A7-529	Đặng Bảo	Ngọc	01/09/2008	T.Anh	P.14-212	P.14-212	P.14-212	P.14-212		Hóa.08-209		Địa.12-214	KTPL.07-208
530	A10-530	Đỗ Khánh	Ngọc	29/05/2008	T.Anh	P.14-212	P.14-212	P.14-212	P.14-212		Hóa.08-209		Địa.12-214	KTPL.07-208
531	D-531	Đỗ Minh	Ngọc	05/08/2008	T.Nhật-3 năm	P.01-110	P.01-110	P.01-110	P.01-110	Lí.13-216			Địa.12-214	KTPL.07-208
532	D-532	Hà Minh	Ngọc	20/06/2008	T.Nhật-3 năm	P.01-110	P.01-110	P.01-110	P.01-110	Lí.13-216		Sinh.10-212	Địa.12-214	
533	A12-533	Hàn Minh	Ngọc	12/04/2008	T.Anh	P.14-212	P.14-212	P.14-212	P.14-212	Lí.13-216			Địa.12-214	KTPL.07-208
534	A7-534	Lê Khánh	Ngọc	22/03/2008	T.Anh	P.14-212	P.14-212	P.14-212	P.14-212		Hóa.08-209		Địa.12-214	KTPL.07-208
535	G-535	Nguyễn Bảo	Ngọc	08/07/2008	T.Đức-7 năm	P.20-218	P.20-218	P.20-218	P.20-218	Lí.13-216		Sinh.10-212	Địa.12-214	
536	B-536	Nguyễn Khánh	Ngọc	01/10/2008	T.Hàn-7 năm	P.19-217	P.19-217	P.19-217	P.19-217	Lí.13-216			Địa.12-214	KTPL.08-209
537	A8-537	Nguyễn Minh	Ngọc	27/10/2008	T.Anh	P.14-212	P.14-212	P.14-212	P.14-212	Lí.13-216	Hóa.08-209	Sinh.10-212		
538	E-538	Nguyễn Minh	Ngọc	08/10/2008	T.Trung -3 năm	P.23-304	P.23-304	P.23-304	P.23-304	Lí.13-216	Hóa.08-209	Sinh.10-212		
539	A7-539	Nguyễn Trần Bảo	Ngọc	19/11/2008	T.Anh	P.14-212	P.14-212	P.14-212	P.14-212		Hóa.08-209	Sinh.10-212	Địa.12-214	KTPL.08-209
540	C-540	Phạm Ánh	Ngọc	10/05/2008	T.Pháp-7 năm	P.22-303	P.22-303	P.22-303	P.22-303	Lí.13-216			Địa.12-214	KTPL.08-209
541	A2-541	Phùng Lam	Ngọc	06/05/2008	T.Anh	P.14-212	P.14-212	P.14-212	P.14-212	Lí.13-216		Sinh.10-212	Địa.12-214	
542	G-542	Phùng Thanh	Ngọc	15/11/2008	T.Đức-7 năm	P.20-218	P.20-218	P.20-218	P.20-218	Lí.13-216	Hóa.08-209	Sinh.10-212		
543	C-543	Vũ Hoàng Yến	Ngọc	27/07/2008	T.Đức-3 năm	P.21-219	P.21-219	P.21-219	P.21-219	Lí.13-216	Hóa.08-209	Sinh.10-212		
544	B-544	Đỗ Khôi	Nguyễn	08/09/2008	T.Nga	P.22-303	P.22-303	P.22-303	P.22-303	Lí.13-216	Hóa.08-209	Sinh.10-212		
545	A7-545	Đoàn Khôi	Nguyễn	08/01/2008	T.Anh	P.14-212	P.14-212	P.14-212	P.14-212		Hóa.08-209		Địa.12-214	KTPL.08-209
546	B-546	Hoàng Bình	Nguyễn	09/01/2008	T.Nga	P.22-303	P.22-303	P.22-303	P.22-303	Lí.14-217	Hóa.08-209	Sinh.11-213		
547	A10-547	Lê Khôi	Nguyễn	24/09/2008	T.Anh	P.14-212	P.14-212	P.14-212	P.14-212	Lí.14-217			Địa.12-214	KTPL.08-209
548	A6-548	Nguyễn Hoàng	Nguyễn	15/07/2008	T.Anh	P.15-213	P.15-213	P.15-213	P.15-213	Lí.14-217		Sinh.11-213	Địa.12-214	

549	G-549	Nguyễn Vũ Khôi	Nguyễn	07/07/2008	T.Đức-7 năm	P.20-218	P.20-218	P.20-218	P.20-218	Lí.14-217			Địa.12-214	KTPL.08-209
550	C-550	Trần Khôi	Nguyễn	13/10/2008	T.Đức-3 năm	P.21-219	P.21-219	P.21-219	P.21-219		Hóa.08-209		Địa.12-214	KTPL.08-209
551	A6-551	Trần Lê Phương	Nguyễn	19/02/2008	T.Anh	P.15-213	P.15-213	P.15-213	P.15-213	Lí.14-217		Sinh.11-213	Địa.12-214	
552	B-552	Đào Thị Minh	Nguyễn	12/02/2008	T.Hàn-3 năm	P.19-217	P.19-217	P.19-217	P.19-217		Hóa.08-209	Sinh.11-213	Địa.12-214	KTPL.08-209
553	A3-553	Chung Yến	Nhi	18/09/2008	T.Anh	P.15-213	P.15-213	P.15-213	P.15-213	Lí.14-217	Hóa.08-209	Sinh.11-213		
554	A8-554	Hồ Thị Quỳnh	Nhi	30/05/2008	T.Anh	P.15-213	P.15-213	P.15-213	P.15-213	Lí.14-217	Hóa.08-209	Sinh.11-213		
555	A2-555	Nguyễn An	Nhi	16/03/2008	T.Anh	P.15-213	P.15-213	P.15-213	P.15-213	Lí.14-217		Sinh.11-213	Địa.12-214	
556	B-556	Nguyễn Doãn Xuân	Nhi	22/10/2008	T.Hàn-7 năm	P.19-217	P.19-217	P.19-217	P.19-217	Lí.14-217		Sinh.11-213	Địa.12-214	
557	A1-557	Phùng Tuệ	Nhi	29/06/2008	T.Anh	P.15-213	P.15-213	P.15-213	P.15-213		Hóa.08-209	Sinh.11-213	Địa.12-214	KTPL.08-209
558	A10-558	Tạ Nguyễn Bảo	Nhi	19/01/2008	T.Anh	P.15-213	P.15-213	P.15-213	P.15-213		Hóa.08-209		Địa.12-214	KTPL.08-209
559	A7-559	Vũ Dung	Nhi	05/06/2008	T.Anh	P.15-213	P.15-213	P.15-213	P.15-213		Hóa.09-210		Địa.12-214	KTPL.08-209
560	C-560	Vũ Nguyễn Yến	Nhi	20/01/2008	T.Đức-3 năm	P.21-219	P.21-219	P.21-219	P.21-219	Lí.14-217		Sinh.11-213	Địa.12-214	
561	C-561	Lê Hải	Như	29/05/2008	T.Pháp-3 năm	P.22-303	P.22-303	P.22-303	P.22-303	Lí.14-217		Sinh.11-213	Địa.13-216	
562	A10-562	Nguyễn Lê Phương	Như	26/03/2008	T.Anh	P.15-213	P.15-213	P.15-213	P.15-213		Hóa.09-210		Địa.13-216	KTPL.08-209
563	C-563	Nguyễn Quỳnh	Như	18/01/2008	T.Đức-3 năm	P.21-219	P.21-219	P.21-219	P.21-219	Lí.14-217		Sinh.11-213	Địa.13-216	
564	E-564	Nguyễn Hồng	Nhung	10/04/2008	T.Trung -7 năm	P.24-305	P.24-305	P.24-305	P.24-305		Hóa.09-210		Địa.13-216	KTPL.08-209
565	D-565	Hà Vinh	Ninh	25/08/2008	T.Nhật-7 năm	P.02-111	P.02-111	P.02-111	P.02-111		Hóa.09-210		Địa.13-216	KTPL.08-209
566	A8-566	Là Thanh	Phong	14/12/2008	T.Anh	P.15-213	P.15-213	P.15-213	P.15-213	Lí.14-217	Hóa.09-210	Sinh.11-213		
567	A2-567	Nguyễn Thế	Phong	01/09/2008	T.Anh	P.15-213	P.15-213	P.15-213	P.15-213	Lí.14-217		Sinh.11-213	Địa.13-216	
568	A7-568	Phan Hải	Phong	07/04/2008	T.Anh	P.15-213	P.15-213	P.15-213	P.15-213	Lí.14-217			Địa.13-216	KTPL.08-209
569	D-569	Phan Hải	Phong	06/10/2008	T.Nhật-7 năm	P.02-111	P.02-111	P.02-111	P.02-111	Lí.14-217	Hóa.09-210	Sinh.11-213		
570	D-570	Phí Quốc Triệu	Phong	02/10/2008	T.Nhật-7 năm	P.02-111	P.02-111	P.02-111	P.02-111		Hóa.09-210		Địa.13-216	KTPL.08-209
571	E-571	Vũ Hải	Phong	15/07/2008	T.Trung -3 năm	P.23-304	P.23-304	P.23-304	P.23-304	Lí.14-217		Sinh.11-213	Địa.13-216	
572	A10-572	Trần Đình	Phú	17/01/2008	T.Anh	P.15-213	P.15-213	P.15-213	P.15-213	Lí.14-217	Hóa.09-210	Sinh.11-213		
573	A2-573	Nguyễn Xuân	Phúc	22/08/2008	T.Anh	P.15-213	P.15-213	P.15-213	P.15-213	Lí.14-217		Sinh.11-213	Địa.13-216	
574	A3-574	Bùi Hạnh	Phương	22/02/2008	T.Anh	P.15-213	P.15-213	P.15-213	P.15-213	Lí.14-217	Hóa.09-210	Sinh.11-213		
575	A6-575	Bùi Tuệ	Phương	27/12/2008	T.Anh	P.15-213	P.15-213	P.15-213	P.15-213	Lí.14-217			Địa.13-216	KTPL.08-209
576	A7-576	Công Thu Hà	Phương	10/01/2008	T.Anh	P.15-213	P.15-213	P.15-213	P.15-213		Hóa.09-210	Sinh.11-213	Địa.13-216	KTPL.08-209
577	A2-577	Đặng Anh	Phương	28/09/2008	T.Anh	P.15-213	P.15-213	P.15-213	P.15-213	Lí.14-217		Sinh.11-213	Địa.13-216	
578	B-578	Hoàng Mai	Phương	02/06/2008	T.Hàn-7 năm	P.19-217	P.19-217	P.19-217	P.19-217	Lí.14-217			Địa.13-216	KTPL.08-209
579	D-579	Lê Đoàn	Phương	16/12/2008	T.Nhật-7 năm	P.02-111	P.02-111	P.02-111	P.02-111	Lí.14-217		Sinh.11-213	Địa.13-216	
580	A6-580	Nguyễn An	Phương	10/02/2008	T.Anh	P.15-213	P.15-213	P.15-213	P.15-213	Lí.14-217		Sinh.11-213	Địa.13-216	
581	D-581	Nguyễn Doãn	Phương	04/02/2008	T.Nhật-3 năm	P.01-110	P.01-110	P.01-110	P.01-110	Lí.14-217	Hóa.09-210	Sinh.11-213		
582	A1-582	Nguyễn Hoàng	Phương	15/06/2008	T.Anh	P.15-213	P.15-213	P.15-213	P.15-213		Hóa.09-210		Địa.13-216	KTPL.08-209
583	A8-583	Nguyễn Khánh	Phương	20/06/2008	T.Anh	P.15-213	P.15-213	P.15-213	P.15-213	Lí.14-217	Hóa.09-210	Sinh.11-213		
584	A7-584	Nguyễn Lê Hà	Phương	06/11/2008	T.Anh	P.15-213	P.15-213	P.15-213	P.15-213		Hóa.09-210	Sinh.11-213	Địa.13-216	KTPL.08-209
585	A2-585	Nguyễn Minh	Phương	31/08/2008	T.Anh	P.15-213	P.15-213	P.15-213	P.15-213	Lí.14-217		Sinh.11-213	Địa.13-216	
586	A4-586	Nguyễn Thảo	Phương	26/01/2008	T.Anh	P.15-213	P.15-213	P.15-213	P.15-213	Lí.14-217	Hóa.09-210	Sinh.11-213		
587	A6-587	Nguyễn Thị Hà	Phương	25/10/2008	T.Anh	P.15-213	P.15-213	P.15-213	P.15-213	Lí.14-217		Sinh.11-213	Địa.13-216	
588	E-588	Phùng Minh	Phương	01/03/2008	T.Trung -7 năm	P.24-305	P.24-305	P.24-305	P.24-305	Lí.14-217			Địa.13-216	KTPL.08-209
589	B-589	Tạ Khánh	Phương	21/11/2008	T.Hàn-3 năm	P.19-217	P.19-217	P.19-217	P.19-217	Lí.14-217		Sinh.11-213	Địa.13-216	
590	A3-590	Trần Thị Lâm	Phương	08/11/2008	T.Anh	P.15-213	P.15-213	P.15-213	P.15-213	Lí.14-217			Địa.13-216	KTPL.08-209
591	A1-591	Từ Khánh	Phương	27/10/2008	T.Anh	P.15-213	P.15-213	P.15-213	P.15-213		Hóa.09-210		Địa.13-216	KTPL.08-209
592	A1-592	Vũ Mai	Phương	12/07/2008	T.Anh	P.15-213	P.15-213	P.15-213	P.15-213		Hóa.09-210		Địa.13-216	KTPL.08-209
593	A5-593	Hoàng Minh	Quân	13/03/2008	T.Anh	P.15-213	P.15-213	P.15-213	P.15-213	Lí.15-218	Hóa.09-210	Sinh.11-213		
594	A5-594	Nguyễn Hoàng	Quân	03/07/2008	T.Anh	P.15-213	P.15-213	P.15-213	P.15-213	Lí.15-218	Hóa.09-210	Sinh.11-213		
595	A10-595	Phan Đức	Quân	10/10/2008	T.Anh	P.15-213	P.15-213	P.15-213	P.15-213	Lí.15-218			Địa.13-216	KTPL.08-209
596	A5-596	Trần Anh	Quân	19/06/2008	T.Anh	P.15-213	P.15-213	P.15-213	P.15-213	Lí.15-218	Hóa.09-210	Sinh.11-213		
597	A8-597	Hồ Minh	Quang	11/03/2008	T.Anh	P.15-213	P.15-213	P.15-213	P.15-213	Lí.15-218	Hóa.09-210	Sinh.11-213		
598	A7-598	Hoàng Hồng	Quang	13/09/2008	T.Anh	P.15-213	P.15-213	P.15-213	P.15-213		Hóa.09-210		Địa.13-216	KTPL.08-209
599	A6-599	Ngô Minh	Quang	18/11/2008	T.Anh	P.15-213	P.15-213	P.15-213	P.15-213	Lí.15-218		Sinh.11-213	Địa.13-216	
600	A3-600	Nguyễn Minh	Quang	08/07/2008	T.Anh	P.16-214	P.16-214	P.16-214	P.16-214	Lí.15-218	Hóa.09-210	Sinh.12-214		
601	A4-601	Nguyễn Minh	Quang	14/08/2008	T.Anh	P.16-214	P.16-214	P.16-214	P.16-214	Lí.15-218	Hóa.09-210	Sinh.12-214		
602	A5-602	Nguyễn Minh	Quang	13/01/2008	T.Anh	P.16-214	P.16-214	P.16-214	P.16-214		Hóa.09-210		Địa.13-216	KTPL.08-209
603	A6-603	Nguyễn Minh	Quang	14/04/2008	T.Anh	P.16-214	P.16-214	P.16-214	P.16-214	Lí.15-218		Sinh.12-214	Địa.13-216	

604	A1-604	Nguyễn Triều	Quang	01/03/2008	T.Anh	P.16-214	P.16-214	P.16-214	P.16-214	Lí.15-218			Địa.13-216	KTPL.08-209
605	A12-605	Đỗ Tiểu	Quyên	01/03/2008	T.Anh	P.16-214	P.16-214	P.16-214	P.16-214	Lí.15-218			Địa.13-216	KTPL.08-209
606	A6-606	Nguyễn Thục	Quyên	22/02/2008	T.Anh	P.16-214	P.16-214	P.16-214	P.16-214	Lí.15-218		Sinh.12-214	Địa.13-216	
607	A10-607	Ngô Ngọc	Quỳnh	23/02/2006	T.Anh	P.16-214	P.16-214	P.16-214	P.16-214	Lí.15-218		Sinh.12-214	Địa.14-217	
608	D-608	Vũ Ngọc	Quỳnh	30/12/2008	T.Nhật-7 năm	P.02-111	P.02-111	P.02-111	P.02-111	Lí.15-218	Hóa.09-210	Sinh.12-214		
609	A5-609	Vũ Hoàng	Sang	21/10/2008	T.Anh	P.16-214	P.16-214	P.16-214	P.16-214	Lí.15-218	Hóa.09-210	Sinh.12-214		
610	A11-610	Bùi Thành	Son	17/07/2008	T.Anh	P.16-214	P.16-214	P.16-214	P.16-214	Lí.15-218	Hóa.09-210	Sinh.12-214		
611	G-611	Nguyễn Minh	Son	17/01/2008	T.Đức-7 năm	P.20-218	P.20-218	P.20-218	P.20-218	Lí.15-218	Hóa.09-210	Sinh.12-214		
612	C-612	Nguyễn Ngọc Trường	Son	08/01/2008	T.Đức-3 năm	P.21-219	P.21-219	P.21-219	P.21-219	Lí.15-218	Hóa.09-210	Sinh.12-214		
613	A9-613	Phạm Thành	Son	24/01/2008	T.Anh	P.16-214	P.16-214	P.16-214	P.16-214	Lí.15-218		Sinh.12-214	Địa.14-217	
614	A10-614	Trần Minh	Son	28/08/2008	T.Anh	P.16-214	P.16-214	P.16-214	P.16-214	Lí.15-218			Địa.14-217	KTPL.08-209
615	A2-615	Vũ Bảo	Son	13/09/2008	T.Anh	P.16-214	P.16-214	P.16-214	P.16-214	Lí.15-218		Sinh.12-214	Địa.14-217	
616	A8-616	Đào Thanh	Tâm	19/10/2008	T.Anh	P.16-214	P.16-214	P.16-214	P.16-214	Lí.15-218	Hóa.09-210	Sinh.12-214		
617	A7-617	Chu Ngọc	Thạch	02/08/2008	T.Anh	P.16-214	P.16-214	P.16-214	P.16-214		Hóa.09-210		Địa.14-217	KTPL.08-209
618	A1-618	Hoàng Anh	Thái	30/04/2008	T.Anh	P.16-214	P.16-214	P.16-214	P.16-214	Lí.15-218		Sinh.12-214	Địa.14-217	
619	A6-619	Lương Gia	Thái	12/11/2008	T.Anh	P.16-214	P.16-214	P.16-214	P.16-214	Lí.15-218		Sinh.12-214	Địa.14-217	
620	A6-620	Nguyễn	Thái	24/05/2008	T.Anh	P.16-214	P.16-214	P.16-214	P.16-214	Lí.15-218		Sinh.12-214	Địa.14-217	
621	A6-621	Lê Mai	Thanh	20/10/2008	T.Anh	P.16-214	P.16-214	P.16-214	P.16-214	Lí.15-218		Sinh.12-214	Địa.14-217	
622	A10-622	Nguyễn Quý	Thanh	26/07/2008	T.Anh	P.16-214	P.16-214	P.16-214	P.16-214	Lí.15-218			Địa.14-217	KTPL.08-209
623	A8-623	Lê Tiến	Thành	08/06/2008	T.Anh	P.16-214	P.16-214	P.16-214	P.16-214	Lí.15-218	Hóa.09-210	Sinh.12-214		
624	A2-624	Bùi Phương	Thảo	18/02/2008	T.Anh	P.16-214	P.16-214	P.16-214	P.16-214	Lí.15-218		Sinh.12-214	Địa.14-217	
625	D-625	Đào Trần	Thảo	26/04/2008	T.Nhật-7 năm	P.02-111	P.02-111	P.02-111	P.02-111	Lí.15-218			Địa.14-217	KTPL.09-210
626	G-626	Đỗ Hiền	Thảo	26/01/2008	T.Đức-7 năm	P.20-218	P.20-218	P.20-218	P.20-218	Lí.15-218	Hóa.09-210	Sinh.12-214		
627	A4-627	Nguyễn An	Thảo	19/12/2008	T.Anh	P.16-214	P.16-214	P.16-214	P.16-214	Lí.15-218	Hóa.09-210	Sinh.12-214		
628	E-628	Nguyễn Hương	Thảo	11/04/2008	T.Trung -7 năm	P.24-305	P.24-305	P.24-305	P.24-305	Lí.15-218	Hóa.10-212	Sinh.12-214		
629	B-629	Nguyễn Minh	Thảo	24/09/2008	T.Hàn-3 năm	P.19-217	P.19-217	P.19-217	P.19-217	Lí.16-303	Hóa.10-212	Sinh.12-214		
630	A2-630	Nguyễn Phương	Thảo	03/12/2007	T.Anh	P.16-214	P.16-214	P.16-214	P.16-214	Lí.16-303		Sinh.12-214	Địa.14-217	
631	A4-631	Nguyễn Phương	Thảo	11/02/2008	T.Anh	P.16-214	P.16-214	P.16-214	P.16-214	Lí.16-303	Hóa.10-212	Sinh.12-214		
632	A10-632	Nguyễn Phương	Thảo	11/06/2008	T.Anh	P.16-214	P.16-214	P.16-214	P.16-214	Lí.16-303			Địa.14-217	KTPL.09-210
633	A2-633	Nguyễn Thạch	Thảo	12/05/2008	T.Anh	P.16-214	P.16-214	P.16-214	P.16-214	Lí.16-303		Sinh.12-214	Địa.14-217	
634	A6-634	Nguyễn Thị Minh	Thảo	24/01/2008	T.Anh	P.16-214	P.16-214	P.16-214	P.16-214	Lí.16-303	Hóa.10-212	Sinh.12-214		
635	A5-635	Đinh Văn	Thiên	15/06/2008	T.Anh	P.16-214	P.16-214	P.16-214	P.16-214	Lí.16-303	Hóa.10-212	Sinh.12-214		
636	A7-636	Đỗ Minh	Thiện	20/06/2008	T.Anh	P.16-214	P.16-214	P.16-214	P.16-214		Hóa.10-212		Địa.14-217	KTPL.09-210
637	A7-637	Nguyễn Trọng	Thiện	06/10/2008	T.Anh	P.16-214	P.16-214	P.16-214	P.16-214		Hóa.10-212	Sinh.12-214	Địa.14-217	KTPL.09-210
638	A6-638	Trần Duy	Thịnh	02/12/2008	T.Anh	P.16-214	P.16-214	P.16-214	P.16-214	Lí.16-303		Sinh.12-214	Địa.14-217	
639	G-639	Đinh Minh	Thư	13/02/2008	T.Đức-7 năm	P.20-218	P.20-218	P.20-218	P.20-218	Lí.16-303			Địa.14-217	KTPL.09-210
640	A8-640	Đỗ Anh	Thư	22/06/2008	T.Anh	P.16-214	P.16-214	P.16-214	P.16-214	Lí.16-303	Hóa.10-212	Sinh.12-214		
641	A7-641	Hoàng Minh	Thư	01/01/2008	T.Anh	P.16-214	P.16-214	P.16-214	P.16-214		Hóa.10-212	Sinh.12-214	Địa.14-217	KTPL.09-210
642	A5-642	Nguyễn Đỗ Anh	Thư	08/04/2008	T.Anh	P.16-214	P.16-214	P.16-214	P.16-214	Lí.16-303	Hóa.10-212	Sinh.12-214		
643	A4-643	Nguyễn Khoa Anh	Thư	23/03/2008	T.Anh	P.17-215	P.17-215	P.17-215	P.17-215	Lí.16-303	Hóa.10-212	Sinh.12-214		
644	A8-644	Nguyễn Kim	Thư	12/07/2008	T.Anh	P.17-215	P.17-215	P.17-215	P.17-215	Lí.16-303	Hóa.10-212	Sinh.12-214		
645	A3-645	Nguyễn Minh	Thư	06/04/2008	T.Anh	P.17-215	P.17-215	P.17-215	P.17-215	Lí.16-303			Địa.14-217	KTPL.09-210
646	A8-646	Nguyễn Minh	Thư	24/08/2008	T.Anh	P.17-215	P.17-215	P.17-215	P.17-215	Lí.16-303	Hóa.10-212	Sinh.13-216		
647	D-647	Nguyễn Minh	Thư	11/06/2008	T.Nhật-7 năm	P.02-111	P.02-111	P.02-111	P.02-111	Lí.16-303		Sinh.13-216	Địa.14-217	
648	A7-648	Nguyễn Ngọc Minh	Thư	25/11/2008	T.Anh	P.17-215	P.17-215	P.17-215	P.17-215	Lí.16-303			Địa.14-217	KTPL.09-210
649	A10-649	Nguyễn Ngọc Minh	Thư	30/10/2008	T.Anh	P.17-215	P.17-215	P.17-215	P.17-215	Lí.16-303			Địa.14-217	KTPL.09-210
650	G-650	Đỗ Hiền	Thục	26/01/2008	T.Đức-7 năm	P.20-218	P.20-218	P.20-218	P.20-218	Lí.16-303	Hóa.10-212	Sinh.13-216		
651	A12-651	Nguyễn Mai Phương	Thủy	24/01/2008	T.Anh	P.17-215	P.17-215	P.17-215	P.17-215	Lí.16-303			Địa.14-217	KTPL.09-210
652	A4-652	Lương Thị Minh	Thùy	15/02/2008	T.Anh	P.17-215	P.17-215	P.17-215	P.17-215	Lí.16-303	Hóa.10-212	Sinh.13-216		
653	A3-653	Mai Bích	Thụy	22/02/2008	T.Anh	P.17-215	P.17-215	P.17-215	P.17-215	Lí.16-303			Địa.14-217	KTPL.09-210
654	A10-654	Nguyễn Đình Thủy	Tiến	21/07/2008	T.Anh	P.17-215	P.17-215	P.17-215	P.17-215	Lí.16-303			Địa.14-217	KTPL.09-210
655	E-655	Nguyễn Minh	Tiến	12/01/2008	T.Trung -3 năm	P.23-304	P.23-304	P.23-304	P.23-304		Hóa.10-212		Địa.14-217	KTPL.09-210
656	D-656	Lê Hương	Trà	18/10/2008	T.Nhật-3 năm	P.01-110	P.01-110	P.01-110	P.01-110	Lí.16-303		Sinh.13-216	Địa.14-217	
657	A10-657	Nguyễn Thị Thu	Trà	07/05/2008	T.Anh	P.17-215	P.17-215	P.17-215	P.17-215	Lí.16-303			Địa.14-217	KTPL.09-210
658	A6-658	Trần Lê Ngọc	Trâm	03/10/2008	T.Anh	P.17-215	P.17-215	P.17-215	P.17-215	Lí.16-303	Hóa.10-212	Sinh.13-216		

659	A5-659	Cao Ngọc Bảo	Trần	20/01/2008	T.Anh	P.17-215	P.17-215	P.17-215	P.17-215		Hóa.10-212		Địa.14-217	KTPL.09-210
660	A6-660	Hà Bảo	Trần	11/10/2008	T.Anh	P.17-215	P.17-215	P.17-215	P.17-215	Lí.16-303		Sinh.13-216	Địa.14-217	
661	A2-661	Chu Linh	Trang	28/12/2008	T.Anh	P.17-215	P.17-215	P.17-215	P.17-215	Lí.16-303		Sinh.13-216	Địa.14-217	
662	A7-662	Hồ Gia Minh	Trang	15/11/2008	T.Anh	P.18-216	P.18-216	P.18-216	P.18-216		Hóa.10-212		Địa.15-218	KTPL.09-210
663	A10-663	Hồ Hà	Trang	08/02/2008	T.Anh	P.18-216	P.18-216	P.18-216	P.18-216	Lí.16-303		Sinh.13-216	Địa.15-218	
664	A6-664	Khổng Minh	Trang	01/01/2008	T.Anh	P.18-216	P.18-216	P.18-216	P.18-216	Lí.16-303		Sinh.13-216	Địa.15-218	
665	A6-665	Mai Hà	Trang	17/01/2008	T.Anh	P.18-216	P.18-216	P.18-216	P.18-216	Lí.16-303		Sinh.13-216	Địa.15-218	
666	A4-666	Nguyễn Huyền	Trang	31/08/2008	T.Anh	P.18-216	P.18-216	P.18-216	P.18-216	Lí.16-303	Hóa.10-212	Sinh.13-216		
667	A8-667	Nguyễn Thu	Trang	11/03/2008	T.Anh	P.18-216	P.18-216	P.18-216	P.18-216	Lí.16-303	Hóa.10-212	Sinh.13-216		
668	A2-668	Nguyễn Thùy	Trang	04/01/2008	T.Anh	P.18-216	P.18-216	P.18-216	P.18-216	Lí.17-304		Sinh.13-216	Địa.15-218	
669	A2-669	Nguyễn Trần Thu	Trang	20/03/2008	T.Anh	P.18-216	P.18-216	P.18-216	P.18-216	Lí.17-304		Sinh.13-216	Địa.15-218	
670	G-670	Phạm Thị Quỳnh	Trang	09/01/2008	T.Đức-7 năm	P.20-218	P.20-218	P.20-218	P.20-218	Lí.17-304		Sinh.13-216	Địa.15-218	
671	A6-671	Trần Minh	Trang	22/10/2008	T.Anh	P.18-216	P.18-216	P.18-216	P.18-216	Lí.17-304	Hóa.10-212	Sinh.13-216		
672	E-672	Hà Thị Lâm	Trúc	25/10/2008	T.Trung -3 năm	P.23-304	P.23-304	P.23-304	P.23-304		Hóa.10-212	Sinh.13-216	Địa.15-218	KTPL.09-210
673	A2-673	Nguyễn Quang	Trung	23/03/2008	T.Anh	P.18-216	P.18-216	P.18-216	P.18-216	Lí.17-304		Sinh.13-216	Địa.15-218	
674	A9-674	Nguyễn Thành	Trung	15/02/2008	T.Anh	P.18-216	P.18-216	P.18-216	P.18-216	Lí.17-304		Sinh.13-216	Địa.15-218	
675	A2-675	Trần Hữu Đăng	Trường	01/01/2008	T.Anh	P.18-216	P.18-216	P.18-216	P.18-216	Lí.17-304		Sinh.13-216	Địa.15-218	
676	A10-676	Nguyễn Cẩm	Tú	31/08/2008	T.Anh	P.18-216	P.18-216	P.18-216	P.18-216	Lí.17-304			Địa.15-218	KTPL.09-210
677	A12-677	Nguyễn Ngọc Cẩm	Tú	21/08/2008	T.Anh	P.18-216	P.18-216	P.18-216	P.18-216	Lí.17-304			Địa.15-218	KTPL.09-210
678	A8-678	Đặng Quốc	Tuấn	18/05/2008	T.Anh	P.18-216	P.18-216	P.18-216	P.18-216	Lí.17-304	Hóa.10-212	Sinh.13-216		
679	A8-679	Hồ Anh	Tuấn	27/10/2008	T.Anh	P.18-216	P.18-216	P.18-216	P.18-216	Lí.17-304	Hóa.10-212	Sinh.13-216		
680	A1-680	Phạm Thế	Tuấn	08/11/2008	T.Anh	P.18-216	P.18-216	P.18-216	P.18-216	Lí.17-304			Địa.15-218	KTPL.09-210
681	A5-681	Vũ Quốc	Tuấn	22/11/2008	T.Anh	P.18-216	P.18-216	P.18-216	P.18-216	Lí.17-304	Hóa.10-212	Sinh.13-216		
682	A8-682	Nguyễn Xuân	Tùng	02/06/2008	T.Anh	P.18-216	P.18-216	P.18-216	P.18-216	Lí.17-304	Hóa.10-212	Sinh.13-216		
683	G-683	Hà Lâm	Uyên	25/08/2008	T.Đức-7 năm	P.20-218	P.20-218	P.20-218	P.20-218	Lí.17-304			Địa.15-218	KTPL.09-210
684	A1-684	Nguyễn Trần Phương	Uyên	10/05/2008	T.Anh	P.18-216	P.18-216	P.18-216	P.18-216	Lí.17-304			Địa.15-218	KTPL.09-210
685	A10-685	Trần Ngọc Khánh	Uyên	20/03/2008	T.Anh	P.18-216	P.18-216	P.18-216	P.18-216	Lí.17-304			Địa.15-218	KTPL.09-210
686	C-686	Nguyễn Đình Hải	Vân	08/04/2008	T.Pháp-3 năm	P.22-303	P.22-303	P.22-303	P.22-303		Hóa.10-212		Địa.15-218	KTPL.09-210
687	A1-687	Nguyễn Khánh	Vân	21/10/2008	T.Anh	P.18-216	P.18-216	P.18-216	P.18-216		Hóa.10-212		Địa.15-218	KTPL.09-210
688	A6-688	Nguyễn Thanh	Vân	17/04/2008	T.Anh	P.18-216	P.18-216	P.18-216	P.18-216	Lí.17-304			Địa.15-218	KTPL.09-210
689	A5-689	Chu Quang	Vân	19/06/2008	T.Anh	P.18-216	P.18-216	P.18-216	P.18-216	Lí.17-304	Hóa.10-212	Sinh.13-216		
690	A6-690	Đào Hải Anh	Việt	27/04/2008	T.Anh	P.18-216	P.18-216	P.18-216	P.18-216	Lí.17-304		Sinh.13-216	Địa.15-218	
691	A3-691	Lê Công	Việt	13/04/2008	T.Anh	P.18-216	P.18-216	P.18-216	P.18-216	Lí.17-304		Sinh.13-216	Địa.15-218	
692	A2-692	Nguyễn Đức	Việt	09/05/2008	T.Anh	P.18-216	P.18-216	P.18-216	P.18-216	Lí.17-304		Sinh.13-216	Địa.15-218	
693	A5-693	Cao Quang	Vinh	05/07/2008	T.Anh	P.18-216	P.18-216	P.18-216	P.18-216	Lí.17-304	Hóa.10-212	Sinh.13-216		
694	G-694	Lê Minh	Vũ	15/08/2008	T.Đức-7 năm	P.20-218	P.20-218	P.20-218	P.20-218		Hóa.10-212		Địa.15-218	KTPL.09-210
695	A6-695	Nguyễn Khoa	Vũ	15/04/2008	T.Anh	P.18-216	P.18-216	P.18-216	P.18-216	Lí.17-304			Địa.15-218	KTPL.09-210
696	A8-696	Nguyễn Thanh Nguyên	Vũ	22/03/2008	T.Anh	P.18-216	P.18-216	P.18-216	P.18-216	Lí.17-304	Hóa.10-212	Sinh.13-216		
697	E-697	Phạm Huy	Vũ	30/09/2008	T.Trung -7 năm	P.24-305	P.24-305	P.24-305	P.24-305	Lí.17-304			Địa.15-218	KTPL.09-210
698	C-698	Tạ Uy	Vũ	02/06/2008	T.Đức-3 năm	P.21-219	P.21-219	P.21-219	P.21-219	Lí.17-304		Sinh.13-216	Địa.15-218	
699	A11-699	Trần Nguyên	Vũ	06/11/2008	T.Anh	P.18-216	P.18-216	P.18-216	P.18-216	Lí.17-304	Hóa.10-212	Sinh.13-216		
700	A6-700	Hoàng Thảo	Vy	05/03/2008	T.Anh	P.18-216	P.18-216	P.18-216	P.18-216	Lí.17-304		Sinh.13-216	Địa.15-218	
701	A10-701	Lê Hoàng Hà	Vy	30/11/2008	T.Anh	P.18-216	P.18-216	P.18-216	P.18-216	Lí.17-304			Địa.15-218	KTPL.09-210
702	A6-702	Nguyễn Hạ	Vy	09/06/2008	T.Anh	P.18-216	P.18-216	P.18-216	P.18-216	Lí.17-304			Địa.15-218	KTPL.09-210
703	E-703	Nguyễn Quỳnh	Vy	31/10/2008	T.Trung -3 năm	P.23-304	P.23-304	P.23-304	P.23-304		Hóa.10-212		Địa.15-218	KTPL.09-210
704	B-704	Phạm Hoàng Khánh	Vy	04/06/2008	T.Hàn-3 năm	P.19-217	P.19-217	P.19-217	P.19-217	Lí.17-304			Địa.15-218	KTPL.09-210
705	A6-705	Vũ Lê Hạ	Vy	09/09/2008	T.Anh	P.18-216	P.18-216	P.18-216	P.18-216	Lí.17-304		Sinh.13-216	Địa.15-218	
706	A5-706	Đỗ Trần Thực	An	30/05/2009	T.Anh	P.25-306	P.25-306	P.25-306	P.25-306	Lí.18-305	Hóa.11-213	Sinh.14-217		
707	E1-707	Ngô Thanh	An	15/03/2009	T.Trung -3 năm	P.45-412	P.45-412	P.45-412	P.45-412	Lí.18-305	Hóa.11-213	Sinh.14-217		
708	H-708	Nguyễn	An	24/06/2009	T.Hàn-3 năm	P.36-318	P.36-318	P.36-318	P.36-318	Lí.18-305	Hóa.11-213	Sinh.14-217		
709	G3-709	Nguyễn Duy	An	29/04/2009	T.Pháp-3 năm	P.43-408	P.43-408	P.43-408	P.43-408	Lí.18-305	Hóa.11-213	Sinh.14-217		
710	A4-710	Nguyễn Hà	An	05/08/2009	T.Anh	P.25-306	P.25-306	P.25-306	P.25-306			Sinh.14-217	Địa.16-303	KTPL.10-212
711	H-711	Nguyễn Kiều	An	01/02/2009	T.Hàn-3 năm	P.36-318	P.36-318	P.36-318	P.36-318			Sinh.14-217	Địa.16-303	KTPL.10-212
712	A7-712	Nguyễn Mỹ	An	14/04/2009	T.Anh	P.25-306	P.25-306	P.25-306	P.25-306			Sinh.14-217	Địa.16-303	KTPL.10-212
713	C-713	Nguyễn Như Hà	An	05/02/2009	T.Pháp-7 năm	P.44-409	P.44-409	P.44-409	P.44-409	Lí.18-305	Hóa.11-213	Sinh.14-217		

714	D2-714	Phạm Minh	An	17/11/2009	T.Nhật-7 năm	P.42-407	P.42-407	P.42-407	P.42-407	Lí.18-305				Địa.16-303	KTPL.10-212
715	B-715	Phạm Nguyễn Gia	An	14/12/2009	T.Nga	P.35-317	P.35-317	P.35-317	P.35-317	Lí.18-305				Địa.16-303	KTPL.10-212
716	A1-716	Phạm Trần Bình	An	07/02/2009	T.Anh	P.25-306	P.25-306	P.25-306	P.25-306	Lí.18-305	Hóa.11-213	Sinh.14-217			
717	B-717	Trần Khánh	An	17/10/2009	T.Nga	P.35-317	P.35-317	P.35-317	P.35-317	Lí.18-305				Địa.16-303	KTPL.10-212
718	B-718	Trần Mai	An	27/01/2009	T.Nga	P.35-317	P.35-317	P.35-317	P.35-317	Lí.18-305				Địa.16-303	KTPL.10-212
719	A5-719	Trần Vũ Hoài	An	11/08/2009	T.Anh	P.25-306	P.25-306	P.25-306	P.25-306	Lí.18-305	Hóa.11-213	Sinh.14-217			
720	E3-720	Vũ Hồ Minh	An	20/09/2009	T.Trung -3 năm	P.45-412	P.45-412	P.45-412	P.45-412	Lí.18-305				Địa.16-303	KTPL.10-212
721	D2-721	Bùi Diệp	Anh	06/10/2008	T.Nhật-7 năm	P.42-407	P.42-407	P.42-407	P.42-407	Lí.18-305				Địa.16-303	KTPL.10-212
722	G1-722	Bùi Nguyễn Thiên	Anh	22/08/2009	T.Đức-3 năm	P.38-403	P.38-403	P.38-403	P.38-403	Lí.18-305	Hóa.11-213	Sinh.14-217			
723	A8-723	Bùi Thu	Anh	19/01/2009	T.Anh	P.25-306	P.25-306	P.25-306	P.25-306			Sinh.14-217	Địa.16-303	KTPL.10-212	
724	E2-724	Cù Thái Tuệ	Anh	11/09/2009	T.Trung -7 năm	P.47-414	P.47-414	P.47-414	P.47-414	Lí.18-305	Hóa.11-213	Sinh.14-217			
725	A2-725	Đặng Ngọc	Anh	29/09/2009	T.Anh	P.25-306	P.25-306	P.25-306	P.25-306	Lí.18-305	Hóa.11-213	Sinh.14-217			
726	E1-726	Đặng Thế	Anh	28/01/2009	T.Trung -3 năm	P.45-412	P.45-412	P.45-412	P.45-412	Lí.18-305	Hóa.11-213	Sinh.14-217			
727	A1-727	Đặng Trâm	Anh	07/11/2009	T.Anh	P.25-306	P.25-306	P.25-306	P.25-306	Lí.18-305	Hóa.11-213	Sinh.14-217			
728	D2-728	Đặng Việt	Anh	12/11/2009	T.Nhật-3 năm	P.41-406	P.41-406	P.41-406	P.41-406	Lí.18-305				Địa.16-303	KTPL.10-212
729	H-729	Đinh Quỳnh	Anh	02/07/2009	T.Hàn-3 năm	P.36-318	P.36-318	P.36-318	P.36-318	Lí.18-305	Hóa.11-213	Sinh.14-217			
730	G2-730	Đỗ Thục	Anh	16/02/2009	T.Đức-3 năm	P.38-403	P.38-403	P.38-403	P.38-403	Lí.18-305				Địa.16-303	KTPL.10-212
731	D1-731	Đỗ Tú	Anh	31/01/2009	T.Nhật-3 năm	P.41-406	P.41-406	P.41-406	P.41-406	Lí.18-305	Hóa.11-213	Sinh.14-217			
732	A4-732	Hà Kiều	Anh	08/01/2009	T.Anh	P.25-306	P.25-306	P.25-306	P.25-306			Sinh.14-217	Địa.16-303	KTPL.10-212	
733	A2-733	Hồ Huyền	Anh	17/01/2009	T.Anh	P.25-306	P.25-306	P.25-306	P.25-306	Lí.18-305	Hóa.11-213	Sinh.14-217			
734	C-734	Hoàng Minh	Anh	23/08/2009	T.Pháp-3 năm	P.43-408	P.43-408	P.43-408	P.43-408	Lí.18-305				Địa.16-303	KTPL.10-212
735	G2-735	Hoàng Phương	Anh	26/02/2009	T.Đức-3 năm	P.38-403	P.38-403	P.38-403	P.38-403	Lí.18-305				Địa.16-303	KTPL.10-212
736	A3-736	Khuất Duy	Anh	09/01/2009	T.Anh	P.25-306	P.25-306	P.25-306	P.25-306	Lí.18-305	Hóa.11-213	Sinh.14-217			
737	G2-737	Lê Bảo	Anh	09/11/2009	T.Đức-3 năm	P.38-403	P.38-403	P.38-403	P.38-403	Lí.18-305				Địa.16-303	KTPL.10-212
738	A6-738	Lê Duy	Anh	19/01/2009	T.Anh	P.25-306	P.25-306	P.25-306	P.25-306	Lí.18-305				Địa.16-303	KTPL.10-212
739	A4-739	Lê Hà	Anh	07/11/2009	T.Anh	P.25-306	P.25-306	P.25-306	P.25-306			Sinh.14-217	Địa.16-303	KTPL.10-212	
740	B-740	Lê Hà	Anh	10/03/2009	T.Nga	P.35-317	P.35-317	P.35-317	P.35-317	Lí.18-305	Hóa.11-213	Sinh.14-217			
741	A1-741	Lê Minh Tuệ	Anh	13/12/2009	T.Anh	P.25-306	P.25-306	P.25-306	P.25-306	Lí.18-305	Hóa.11-213	Sinh.14-217			
742	A4-742	Lê Ngọc Hải	Anh	13/01/2009	T.Anh	P.25-306	P.25-306	P.25-306	P.25-306			Sinh.14-217	Địa.16-303	KTPL.10-212	
743	A4-743	Lê Phương	Anh	11/08/2009	T.Anh	P.25-306	P.25-306	P.25-306	P.25-306			Sinh.14-217	Địa.16-303	KTPL.10-212	
744	H-744	Lê Vũ Hà	Anh	17/04/2009	T.Hàn-3 năm	P.36-318	P.36-318	P.36-318	P.36-318			Sinh.14-217	Địa.16-303	KTPL.10-212	
745	G2-745	Mai Bá	Anh	01/12/2009	T.Đức-3 năm	P.38-403	P.38-403	P.38-403	P.38-403	Lí.18-305				Địa.16-303	KTPL.10-212
746	A4-746	Mai Bảo	Anh	03/01/2009	T.Anh	P.25-306	P.25-306	P.25-306	P.25-306			Sinh.14-217	Địa.16-303	KTPL.10-212	
747	E2-747	Ngô Châu	Anh	29/05/2009	T.Trung -3 năm	P.45-412	P.45-412	P.45-412	P.45-412	Lí.18-305	Hóa.11-213	Sinh.14-217			
748	D1-748	Nguyễn Châu	Anh	19/06/2009	T.Nhật-3 năm	P.41-406	P.41-406	P.41-406	P.41-406	Lí.18-305	Hóa.11-213	Sinh.14-217			
749	H-749	Nguyễn Châu	Anh	22/07/2009	T.Hàn-3 năm	P.36-318	P.36-318	P.36-318	P.36-318			Sinh.14-217	Địa.16-303	KTPL.10-212	
750	H-750	Nguyễn Đoàn Tường	Anh	15/04/2009	T.Hàn-7 năm	P.37-319	P.37-319	P.37-319	P.37-319	Lí.18-305	Hóa.11-213	Sinh.14-217			
751	A2-751	Nguyễn Đức	Anh(09-07)	09/07/2009	T.Anh	P.25-306	P.25-306	P.25-306	P.25-306	Lí.18-305	Hóa.11-213	Sinh.14-217			
752	A2-752	Nguyễn Đức	Anh(25-12)	25/12/2009	T.Anh	P.25-306	P.25-306	P.25-306	P.25-306	Lí.19-306	Hóa.11-213	Sinh.14-217			
753	A5-753	Nguyễn Dương Văn	Anh	30/11/2009	T.Anh	P.25-306	P.25-306	P.25-306	P.25-306	Lí.19-306	Hóa.11-213	Sinh.15-218			
754	C-754	Nguyễn Hà	Anh	06/04/2009	T.Pháp-3 năm	P.43-408	P.43-408	P.43-408	P.43-408	Lí.19-306				Địa.16-303	KTPL.10-212
755	E1-755	Nguyễn Hồng	Anh	07/09/2009	T.Trung -3 năm	P.45-412	P.45-412	P.45-412	P.45-412	Lí.19-306	Hóa.11-213	Sinh.15-218			
756	D1-756	Nguyễn Mai	Anh	16/12/2009	T.Nhật-3 năm	P.41-406	P.41-406	P.41-406	P.41-406	Lí.19-306	Hóa.11-213	Sinh.15-218			
757	A4-757	Nguyễn Minh	Anh(27-04)	27/04/2009	T.Anh	P.25-306	P.25-306	P.25-306	P.25-306			Sinh.15-218	Địa.16-303	KTPL.10-212	
758	A4-758	Nguyễn Minh	Anh(09-06)	09/06/2009	T.Anh	P.25-306	P.25-306	P.25-306	P.25-306			Sinh.15-218	Địa.16-303	KTPL.10-212	
759	G2-759	Nguyễn Ngọc Đức	Anh	05/07/2009	T.Đức-3 năm	P.38-403	P.38-403	P.38-403	P.38-403	Lí.19-306				Địa.16-303	KTPL.10-212
760	G3-760	Nguyễn Ngọc Minh	Anh	12/04/2009	T.Đức-3 năm	P.38-403	P.38-403	P.38-403	P.38-403	Lí.19-306	Hóa.11-213	Sinh.15-218			
761	A5-761	Nguyễn Ngọc Trâm	Anh	18/03/2009	T.Anh	P.25-306	P.25-306	P.25-306	P.25-306	Lí.19-306	Hóa.11-213	Sinh.15-218			
762	A7-762	Nguyễn Nhạc Hương	Anh	04/10/2009	T.Anh	P.25-306	P.25-306	P.25-306	P.25-306			Sinh.15-218	Địa.16-303	KTPL.10-212	
763	E1-763	Nguyễn Phan Huy	Anh	02/07/2009	T.Trung -3 năm	P.45-412	P.45-412	P.45-412	P.45-412	Lí.19-306	Hóa.11-213	Sinh.15-218			
764	D1-764	Nguyễn Phương	Anh	14/09/2009	T.Nhật-3 năm	P.41-406	P.41-406	P.41-406	P.41-406	Lí.19-306	Hóa.11-213	Sinh.15-218			
765	E2-765	Nguyễn Phương	Anh	12/05/2009	T.Trung -3 năm	P.45-412	P.45-412	P.45-412	P.45-412	Lí.19-306	Hóa.11-213	Sinh.15-218			
766	G3-766	Nguyễn Quang	Anh	18/05/2009	T.Pháp-3 năm	P.43-408	P.43-408	P.43-408	P.43-408	Lí.19-306	Hóa.11-213	Sinh.15-218			
767	D2-767	Nguyễn Quỳnh	Anh	10/02/2009	T.Nhật-7 năm	P.42-407	P.42-407	P.42-407	P.42-407	Lí.19-306				Địa.16-303	KTPL.10-212
768	A8-768	Nguyễn Thái Châu	Anh	21/09/2009	T.Anh	P.25-306	P.25-306	P.25-306	P.25-306			Sinh.15-218	Địa.16-303	KTPL.10-212	

769	A7-769	Nguyễn Thanh Hoàng	Anh	30/09/2009	T.Anh	P.25-306	P.25-306	P.25-306	P.25-306			Sinh.15-218	Địa.16-303	KTPL.10-212
770	A4-770	Nguyễn Trâm	Anh	23/07/2009	T.Anh	P.25-306	P.25-306	P.25-306	P.25-306			Sinh.15-218	Địa.16-303	KTPL.10-212
771	B-771	Nguyễn Tú	Anh	17/03/2009	T.Nga	P.35-317	P.35-317	P.35-317	P.35-317	Lí.19-306	Hóa.11-213	Sinh.15-218		
772	G3-772	Nguyễn Từ Duy	Anh	20/09/2009	T.Đức-3 năm	P.38-403	P.38-403	P.38-403	P.38-403	Lí.19-306	Hóa.12-214	Sinh.15-218		
773	A1-773	Nguyễn Tuấn	Anh	28/09/2009	T.Anh	P.25-306	P.25-306	P.25-306	P.25-306	Lí.19-306	Hóa.12-214	Sinh.15-218		
774	G3-774	Nguyễn Tuệ	Anh	05/11/2009	T.Pháp-3 năm	P.43-408	P.43-408	P.43-408	P.43-408	Lí.19-306	Hóa.12-214	Sinh.15-218		
775	A8-775	Nguyễn Tường	Anh	17/09/2009	T.Anh	P.25-306	P.25-306	P.25-306	P.25-306			Sinh.15-218	Địa.17-304	KTPL.11-213
776	A6-776	Nguyễn Vũ Hải	Anh	20/06/2009	T.Anh	P.25-306	P.25-306	P.25-306	P.25-306	Lí.19-306			Địa.17-304	KTPL.11-213
777	A9-777	Nguyễn Vũ Minh	Anh	10/07/2009	T.Anh	P.25-306	P.25-306	P.25-306	P.25-306	Lí.19-306			Địa.17-304	KTPL.11-213
778	A7-778	Phạm Minh	Anh	22/12/2009	T.Anh	P.25-306	P.25-306	P.25-306	P.25-306			Sinh.15-218	Địa.17-304	KTPL.11-213
779	B-779	Phạm Nguyễn Châu	Anh	16/02/2009	T.Nga	P.35-317	P.35-317	P.35-317	P.35-317	Lí.19-306	Hóa.12-214	Sinh.15-218		
780	H-780	Phạm Nhật	Anh	06/01/2009	T.Hàn-3 năm	P.36-318	P.36-318	P.36-318	P.36-318	Lí.19-306	Hóa.12-214	Sinh.15-218		
781	E1-781	Phạm Phương	Anh	26/02/2009	T.Trung -7 năm	P.47-414	P.47-414	P.47-414	P.47-414	Lí.19-306	Hóa.12-214	Sinh.15-218		
782	A2-782	Phan Linh	Anh	30/09/2009	T.Anh	P.25-306	P.25-306	P.25-306	P.25-306	Lí.19-306	Hóa.12-214	Sinh.15-218		
783	E2-783	Phan Trần Kim	Anh	26/02/2009	T.Trung -3 năm	P.45-412	P.45-412	P.45-412	P.45-412	Lí.19-306	Hóa.12-214	Sinh.15-218		
784	A1-784	Phí Bá Duy	Anh	09/02/2009	T.Anh	P.25-306	P.25-306	P.25-306	P.25-306	Lí.19-306	Hóa.12-214	Sinh.15-218		
785	A3-785	Phùng Bảo	Anh	30/03/2009	T.Anh	P.25-306	P.25-306	P.25-306	P.25-306	Lí.19-306	Hóa.12-214	Sinh.15-218		
786	B-786	Phùng Hoàng Châu	Anh	02/05/2009	T.Nga	P.35-317	P.35-317	P.35-317	P.35-317	Lí.19-306	Hóa.12-214	Sinh.15-218		
787	E2-787	Phùng Lê Gia	Anh	09/02/2009	T.Trung -3 năm	P.45-412	P.45-412	P.45-412	P.45-412	Lí.19-306	Hóa.12-214	Sinh.15-218		
788	B-788	Thạch Nguyễn Châu	Anh	09/09/2009	T.Nga	P.35-317	P.35-317	P.35-317	P.35-317	Lí.19-306	Hóa.12-214	Sinh.15-218		
789	B-789	Thái Bảo	Anh	24/03/2009	T.Nga	P.35-317	P.35-317	P.35-317	P.35-317	Lí.19-306			Địa.17-304	KTPL.11-213
790	A6-790	Trần Bảo	Anh	29/09/2009	T.Anh	P.26-307	P.26-307	P.26-307	P.26-307	Lí.19-306			Địa.17-304	KTPL.11-213
791	G3-791	Trần Diệp	Anh	23/10/2009	T.Đức-3 năm	P.38-403	P.38-403	P.38-403	P.38-403	Lí.19-306	Hóa.12-214	Sinh.15-218		
792	A4-792	Trần Hà	Anh	14/01/2009	T.Anh	P.26-307	P.26-307	P.26-307	P.26-307			Sinh.15-218	Địa.17-304	KTPL.11-213
793	A7-793	Trần Hiền	Anh	17/01/2009	T.Anh	P.26-307	P.26-307	P.26-307	P.26-307			Sinh.15-218	Địa.17-304	KTPL.11-213
794	D2-794	Trần Minh	Anh	28/04/2009	T.Nhật-3 năm	P.41-406	P.41-406	P.41-406	P.41-406	Lí.19-306			Địa.17-304	KTPL.11-213
795	E1-795	Trần Ngọc Linh	Anh	03/08/2009	T.Trung -3 năm	P.45-412	P.45-412	P.45-412	P.45-412	Lí.19-306	Hóa.12-214	Sinh.15-218		
796	D2-796	Trần Nguyễn Gia	Anh	29/04/2009	T.Nhật-3 năm	P.41-406	P.41-406	P.41-406	P.41-406	Lí.19-306			Địa.17-304	KTPL.11-213
797	A9-797	Trần Quỳnh	Anh	12/01/2009	T.Anh	P.26-307	P.26-307	P.26-307	P.26-307	Lí.20-307			Địa.17-304	KTPL.11-213
798	A8-798	Trần Thục	Anh	13/10/2009	T.Anh	P.26-307	P.26-307	P.26-307	P.26-307			Sinh.16-303	Địa.17-304	KTPL.11-213
799	D2-799	Trần Việt	Anh	08/11/2009	T.Nhật-3 năm	P.41-406	P.41-406	P.41-406	P.41-406	Lí.20-307			Địa.17-304	KTPL.11-213
800	A1-800	Trương Bình	Anh	12/05/2009	T.Anh	P.26-307	P.26-307	P.26-307	P.26-307	Lí.20-307	Hóa.12-214	Sinh.16-303		
801	A3-801	Võ Chế Trúc	Anh	16/06/2009	T.Anh	P.26-307	P.26-307	P.26-307	P.26-307	Lí.20-307	Hóa.12-214	Sinh.16-303		
802	A5-802	Vũ Hồng	Anh	17/09/2009	T.Anh	P.26-307	P.26-307	P.26-307	P.26-307	Lí.20-307	Hóa.12-214	Sinh.16-303		
803	E2-803	Ngô Đàm Nhật	Anh	27/08/2009	T.Trung -3 năm	P.45-412	P.45-412	P.45-412	P.45-412	Lí.20-307	Hóa.12-214	Sinh.16-303		
804	E3-804	Lê Chí	Bách	25/08/2009	T.Trung -3 năm	P.45-412	P.45-412	P.45-412	P.45-412	Lí.20-307			Địa.17-304	KTPL.11-213
805	A8-805	Lê Huy	Bách	27/07/2009	T.Anh	P.26-307	P.26-307	P.26-307	P.26-307			Sinh.16-303	Địa.17-304	KTPL.11-213
806	A6-806	Nguyễn Hoàng	Bách	29/11/2009	T.Anh	P.26-307	P.26-307	P.26-307	P.26-307	Lí.20-307			Địa.17-304	KTPL.11-213
807	C-807	Hoàng Bằng	Bằng	28/09/2009	T.Pháp-3 năm	P.43-408	P.43-408	P.43-408	P.43-408	Lí.20-307			Địa.17-304	KTPL.11-213
808	D1-808	Đình Gia	Bảo	15/01/2009	T.Nhật-3 năm	P.41-406	P.41-406	P.41-406	P.41-406	Lí.20-307	Hóa.12-214	Sinh.16-303		
809	A1-809	Đỗ Gia	Bảo	01/06/2009	T.Anh	P.26-307	P.26-307	P.26-307	P.26-307	Lí.20-307	Hóa.12-214	Sinh.16-303		
810	G2-810	Đoàn Đức Gia	Bảo	21/08/2009	T.Đức-3 năm	P.38-403	P.38-403	P.38-403	P.38-403	Lí.20-307			Địa.17-304	KTPL.11-213
811	H-811	Dương Gia	Bảo	14/12/2009	T.Hàn-7 năm	P.37-319	P.37-319	P.37-319	P.37-319	Lí.20-307	Hóa.12-214	Sinh.16-303		
812	H-812	Hàn Gia	Bảo	14/08/2009	T.Hàn-7 năm	P.37-319	P.37-319	P.37-319	P.37-319	Lí.20-307	Hóa.12-214	Sinh.16-303		
813	A2-813	Mai Gia	Bảo	12/08/2009	T.Anh	P.26-307	P.26-307	P.26-307	P.26-307	Lí.20-307	Hóa.12-214	Sinh.16-303		
814	A3-814	Nguyễn Quốc	Bảo	23/07/2009	T.Anh	P.26-307	P.26-307	P.26-307	P.26-307	Lí.20-307	Hóa.12-214	Sinh.16-303		
815	G3-815	Phạm Hoàng Gia	Bảo	24/02/2009	T.Pháp-3 năm	P.43-408	P.43-408	P.43-408	P.43-408	Lí.20-307	Hóa.12-214	Sinh.16-303		
816	A7-816	Võ Gia	Bảo	06/08/2009	T.Anh	P.26-307	P.26-307	P.26-307	P.26-307			Sinh.16-303	Địa.17-304	KTPL.11-213
817	A6-817	Vũ Trần Thụy	Bảo	11/07/2009	T.Anh	P.26-307	P.26-307	P.26-307	P.26-307	Lí.20-307			Địa.17-304	KTPL.11-213
818	A9-818	Nguyễn Quốc	Bình	19/08/2009	T.Anh	P.26-307	P.26-307	P.26-307	P.26-307	Lí.20-307			Địa.17-304	KTPL.11-213
819	E1-819	Phạm Nguyễn An	Bình	14/09/2009	T.Trung -3 năm	P.45-412	P.45-412	P.45-412	P.45-412	Lí.20-307	Hóa.12-214	Sinh.16-303		
820	A6-820	Trịnh Nam	Bình	26/07/2009	T.Anh	P.26-307	P.26-307	P.26-307	P.26-307	Lí.20-307			Địa.17-304	KTPL.11-213
821	A7-821	Lê Hà Minh	Châu	31/03/2009	T.Anh	P.26-307	P.26-307	P.26-307	P.26-307			Sinh.16-303	Địa.17-304	KTPL.11-213
822	A9-822	Lưu Lê Minh	Châu	21/12/2009	T.Anh	P.26-307	P.26-307	P.26-307	P.26-307	Lí.20-307			Địa.17-304	KTPL.11-213
823	H-823	Mai Hà	Châu	16/09/2009	T.Hàn-3 năm	P.36-318	P.36-318	P.36-318	P.36-318	Lí.20-307	Hóa.12-214	Sinh.16-303		

824	H-824	Ngô Bảo	Châu	03/03/2009	T.Hàn-3 năm	P.36-318	P.36-318	P.36-318	P.36-318			Sinh.16-303	Địa.17-304	KTPL.11-213
825	G1-825	Nguyễn Hoàng	Châu	04/09/2009	T.Đức-7 năm	P.40-405	P.40-405	P.40-405	P.40-405	Li.20-307	Hóa.12-214	Sinh.16-303		
826	A6-826	Nguyễn Hoàng Minh	Châu	05/05/2009	T.Anh	P.26-307	P.26-307	P.26-307	P.26-307	Li.20-307			Địa.17-304	KTPL.11-213
827	A9-827	Nguyễn Minh	Châu	27/11/2009	T.Anh	P.26-307	P.26-307	P.26-307	P.26-307	Li.20-307			Địa.17-304	KTPL.11-213
828	E2-828	Nguyễn Minh	Châu	26/04/2009	T.Trung -7 năm	P.47-414	P.47-414	P.47-414	P.47-414	Li.20-307	Hóa.12-214	Sinh.16-303		
829	A4-829	Nguyễn Ngọc Minh	Châu	16/11/2009	T.Anh	P.26-307	P.26-307	P.26-307	P.26-307			Sinh.16-303	Địa.17-304	KTPL.11-213
830	G3-830	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Châu	04/10/2009	T.Pháp-3 năm	P.43-408	P.43-408	P.43-408	P.43-408	Li.20-307	Hóa.12-214	Sinh.16-303		
831	D1-831	Nguyễn Phạm Bảo	Châu	21/06/2008	T.Nhật-7 năm	P.42-407	P.42-407	P.42-407	P.42-407	Li.20-307	Hóa.12-214	Sinh.16-303		
832	G1-832	Nguyễn Quỳnh	Châu	10/05/2009	T.Đức-3 năm	P.38-403	P.38-403	P.38-403	P.38-403	Li.20-307	Hóa.12-214	Sinh.16-303		
833	H-833	Toán Mỹ	Châu	06/05/2009	T.Hàn-3 năm	P.36-318	P.36-318	P.36-318	P.36-318			Sinh.16-303	Địa.17-304	KTPL.11-213
834	A2-834	Trần Bảo	Châu	03/04/2009	T.Anh	P.26-307	P.26-307	P.26-307	P.26-307	Li.20-307	Hóa.13-216	Sinh.16-303		
835	E1-835	Trần Minh	Châu	06/10/2009	T.Trung -3 năm	P.45-412	P.45-412	P.45-412	P.45-412	Li.20-307	Hóa.13-216	Sinh.16-303		
836	E3-836	Vũ Bảo	Châu	20/06/2009	T.Trung -3 năm	P.45-412	P.45-412	P.45-412	P.45-412	Li.20-307			Địa.17-304	KTPL.11-213
837	H-837	Vũ Bảo	Châu	12/03/2009	T.Hàn-7 năm	P.37-319	P.37-319	P.37-319	P.37-319			Sinh.16-303	Địa.17-304	KTPL.11-213
838	G2-838	Vũ Dương Minh	Châu	23/03/2009	T.Đức-3 năm	P.38-403	P.38-403	P.38-403	P.38-403	Li.20-307			Địa.17-304	KTPL.11-213
839	A9-839	Vũ Minh	Châu	25/01/2009	T.Anh	P.26-307	P.26-307	P.26-307	P.26-307	Li.21-308			Địa.17-304	KTPL.11-213
840	G2-840	Vũ Minh	Châu	14/12/2009	T.Đức-3 năm	P.38-403	P.38-403	P.38-403	P.38-403	Li.21-308			Địa.18-305	KTPL.12-214
841	A4-841	Đặng Mẫn	Chi	05/03/2009	T.Anh	P.26-307	P.26-307	P.26-307	P.26-307			Sinh.16-303	Địa.18-305	KTPL.12-214
842	G3-842	Đào Nguyễn An	Chi	26/11/2009	T.Pháp-3 năm	P.43-408	P.43-408	P.43-408	P.43-408	Li.21-308	Hóa.13-216	Sinh.16-303		
843	D1-843	Đỗ Khánh	Chi	14/02/2009	T.Nhật-7 năm	P.42-407	P.42-407	P.42-407	P.42-407	Li.21-308	Hóa.13-216	Sinh.16-303		
844	A9-844	Đỗ Kim	Chi	02/11/2009	T.Anh	P.26-307	P.26-307	P.26-307	P.26-307	Li.21-308			Địa.18-305	KTPL.12-214
845	A9-845	Đỗ Vũ Diệp	Chi	23/03/2009	T.Anh	P.26-307	P.26-307	P.26-307	P.26-307	Li.21-308			Địa.18-305	KTPL.12-214
846	A8-846	Hoàng Anh Mai	Chi	17/02/2009	T.Anh	P.26-307	P.26-307	P.26-307	P.26-307			Sinh.16-303	Địa.18-305	KTPL.12-214
847	C-847	Hoàng Linh	Chi	02/06/2009	T.Pháp-3 năm	P.43-408	P.43-408	P.43-408	P.43-408	Li.21-308			Địa.18-305	KTPL.12-214
848	E2-848	Lê Nguyễn Linh	Chi	28/09/2009	T.Trung -3 năm	P.45-412	P.45-412	P.45-412	P.45-412	Li.21-308	Hóa.13-216	Sinh.16-303		
849	H-849	Lê Phạm Khánh	Chi	24/11/2009	T.Hàn-3 năm	P.36-318	P.36-318	P.36-318	P.36-318	Li.21-308	Hóa.13-216	Sinh.16-303		
850	D2-850	Mai Phương	Chi	06/10/2009	T.Nhật-3 năm	P.41-406	P.41-406	P.41-406	P.41-406	Li.21-308			Địa.18-305	KTPL.12-214
851	A7-851	Nguyễn Hà Bảo	Chi	24/11/2009	T.Anh	P.26-307	P.26-307	P.26-307	P.26-307			Sinh.16-303	Địa.18-305	KTPL.12-214
852	A4-852	Nguyễn Huệ	Chi	08/10/2009	T.Anh	P.26-307	P.26-307	P.26-307	P.26-307			Sinh.17-304	Địa.18-305	KTPL.12-214
853	A4-853	Nguyễn Khánh	Chi	30/06/2009	T.Anh	P.26-307	P.26-307	P.26-307	P.26-307			Sinh.17-304	Địa.18-305	KTPL.12-214
854	G2-854	Nguyễn Khánh	Chi	21/12/2009	T.Đức-7 năm	P.40-405	P.40-405	P.40-405	P.40-405	Li.21-308			Địa.18-305	KTPL.12-214
855	E3-855	Nguyễn Lê Bảo	Chi	06/01/2009	T.Trung -3 năm	P.45-412	P.45-412	P.45-412	P.45-412	Li.21-308			Địa.18-305	KTPL.12-214
856	A9-856	Nguyễn Linh	Chi	11/12/2009	T.Anh	P.26-307	P.26-307	P.26-307	P.26-307	Li.21-308			Địa.18-305	KTPL.12-214
857	A6-857	Nguyễn Phan Xuân	Chi	19/11/2009	T.Anh	P.26-307	P.26-307	P.26-307	P.26-307	Li.21-308			Địa.18-305	KTPL.12-214
858	A8-858	Nguyễn Phương	Chi	09/12/2009	T.Anh	P.26-307	P.26-307	P.26-307	P.26-307			Sinh.17-304	Địa.18-305	KTPL.12-214
859	C-859	Nguyễn Phương	Chi	05/04/2009	T.Pháp-3 năm	P.43-408	P.43-408	P.43-408	P.43-408	Li.21-308			Địa.18-305	KTPL.12-214
860	D1-860	Nguyễn Quỳnh	Chi	26/08/2009	T.Nhật-7 năm	P.42-407	P.42-407	P.42-407	P.42-407	Li.21-308	Hóa.13-216	Sinh.17-304		
861	A4-861	Nguyễn Trần Phương	Chi	16/10/2009	T.Anh	P.26-307	P.26-307	P.26-307	P.26-307			Sinh.17-304	Địa.18-305	KTPL.12-214
862	E1-862	Nguyễn Tường	Chi	10/10/2009	T.Trung -7 năm	P.47-414	P.47-414	P.47-414	P.47-414	Li.21-308	Hóa.13-216	Sinh.17-304		
863	E2-863	Nguyễn Vũ Linh	Chi	06/04/2009	T.Trung -3 năm	P.45-412	P.45-412	P.45-412	P.45-412	Li.21-308	Hóa.13-216	Sinh.17-304		
864	A6-864	Nguyễn Yển	Chi	23/01/2009	T.Anh	P.27-308	P.27-308	P.27-308	P.27-308	Li.21-308			Địa.18-305	KTPL.12-214
865	A6-865	Phạm Diệp	Chi	30/08/2009	T.Anh	P.27-308	P.27-308	P.27-308	P.27-308	Li.21-308			Địa.18-305	KTPL.12-214
866	A5-866	Phạm Khánh	Chi	04/04/2009	T.Anh	P.27-308	P.27-308	P.27-308	P.27-308	Li.21-308	Hóa.13-216	Sinh.17-304		
867	E2-867	Phạm Khánh	Chi	22/06/2009	T.Trung -3 năm	P.45-412	P.45-412	P.45-412	P.45-412	Li.21-308	Hóa.13-216	Sinh.17-304		
868	A3-868	Phạm Nguyễn Quỳnh	Chi	28/09/2009	T.Anh	P.27-308	P.27-308	P.27-308	P.27-308	Li.21-308	Hóa.13-216	Sinh.17-304		
869	A7-869	Tạ Đỗ Lan	Chi	02/06/2009	T.Anh	P.27-308	P.27-308	P.27-308	P.27-308			Sinh.17-304	Địa.18-305	KTPL.12-214
870	A8-870	Tạ Phương	Chi	29/08/2009	T.Anh	P.27-308	P.27-308	P.27-308	P.27-308			Sinh.17-304	Địa.18-305	KTPL.12-214
871	D1-871	Trần Linh	Chi	20/04/2009	T.Nhật-3 năm	P.41-406	P.41-406	P.41-406	P.41-406	Li.21-308	Hóa.13-216	Sinh.17-304		
872	A8-872	Trịnh Mai	Chi	26/02/2009	T.Anh	P.27-308	P.27-308	P.27-308	P.27-308			Sinh.17-304	Địa.18-305	KTPL.12-214
873	A4-873	Vũ Hà	Chi	18/07/2009	T.Anh	P.27-308	P.27-308	P.27-308	P.27-308			Sinh.17-304	Địa.18-305	KTPL.12-214
874	E3-874	Vũ Hà	Chi	25/06/2009	T.Trung -3 năm	P.45-412	P.45-412	P.45-412	P.45-412	Li.21-308			Địa.18-305	KTPL.12-214
875	E2-875	Vũ Mai	Chi	02/12/2009	T.Trung -3 năm	P.45-412	P.45-412	P.45-412	P.45-412	Li.21-308	Hóa.13-216	Sinh.17-304		
876	B-876	Vũ Quỳnh	Chi	28/06/2009	T.Nga	P.35-317	P.35-317	P.35-317	P.35-317	Li.21-308	Hóa.13-216	Sinh.17-304		
877	D2-877	Nguyễn Diệu	Chúc	21/10/2009	T.Nhật-7 năm	P.42-407	P.42-407	P.42-407	P.42-407	Li.21-308			Địa.18-305	KTPL.12-214
878	E2-878	Lê Chí	Cường	10/02/2009	T.Trung -3 năm	P.45-412	P.45-412	P.45-412	P.45-412	Li.21-308	Hóa.13-216	Sinh.17-304		

879	D1-879	Lê Minh	Cường	16/03/2009	T.Nhật-7 năm	P.42-407	P.42-407	P.42-407	P.42-407	Li.21-308	Hóa.13-216	Sinh.17-304		
880	G1-880	Phạm Phú	Cường	26/10/2009	T.Đức-7 năm	P.40-405	P.40-405	P.40-405	P.40-405	Li.21-308	Hóa.13-216	Sinh.17-304		
881	A2-881	Trần An	Cường	19/01/2009	T.Anh	P.27-308	P.27-308	P.27-308	P.27-308	Li.21-308	Hóa.13-216	Sinh.17-304		
882	A4-882	Trần Nguyễn Mạnh	Cường	06/02/2009	T.Anh	P.27-308	P.27-308	P.27-308	P.27-308			Sinh.17-304	Địa.18-305	KTPL.12-214
883	G3-883	Vũ Chí	Cường	13/08/2009	T.Đức-3 năm	P.38-403	P.38-403	P.38-403	P.38-403	Li.21-308	Hóa.13-216	Sinh.17-304		
884	A9-884	Vương Quốc	Cường	19/10/2009	T.Anh	P.27-308	P.27-308	P.27-308	P.27-308	Li.21-308			Địa.18-305	KTPL.12-214
885	A2-885	Nguyễn Cao	Dân	28/04/2009	T.Anh	P.27-308	P.27-308	P.27-308	P.27-308	Li.22-309	Hóa.13-216	Sinh.17-304		
886	E3-886	Nguyễn Quý Linh	Đan	20/06/2009	T.Trung -7 năm	P.47-414	P.47-414	P.47-414	P.47-414	Li.22-309			Địa.18-305	KTPL.12-214
887	A3-887	Lưu Minh	Đặng	22/09/2009	T.Anh	P.27-308	P.27-308	P.27-308	P.27-308	Li.22-309	Hóa.13-216	Sinh.17-304		
888	A2-888	Nguyễn Bá Minh	Đặng	20/06/2009	T.Anh	P.27-308	P.27-308	P.27-308	P.27-308	Li.22-309	Hóa.13-216	Sinh.17-304		
889	A3-889	Phạm Hải	Đặng	12/01/2009	T.Anh	P.27-308	P.27-308	P.27-308	P.27-308	Li.22-309	Hóa.13-216	Sinh.17-304		
890	A9-890	Nguyễn Mạnh	Đạt	07/10/2009	T.Anh	P.27-308	P.27-308	P.27-308	P.27-308	Li.22-309			Địa.18-305	KTPL.12-214
891	A3-891	Nguyễn Thành	Đạt	09/03/2009	T.Anh	P.27-308	P.27-308	P.27-308	P.27-308	Li.22-309	Hóa.13-216	Sinh.17-304		
892	D1-892	Phạm Duy	Đạt	25/04/2008	T.Nhật-7 năm	P.42-407	P.42-407	P.42-407	P.42-407	Li.22-309	Hóa.13-216	Sinh.17-304		
893	A7-893	Phạm Trọng	Đạt	18/02/2009	T.Anh	P.27-308	P.27-308	P.27-308	P.27-308			Sinh.17-304	Địa.18-305	KTPL.12-214
894	A1-894	Hoàng Ngọc	Diệp	27/03/2009	T.Anh	P.27-308	P.27-308	P.27-308	P.27-308	Li.22-309	Hóa.13-216	Sinh.17-304		
895	G3-895	Trần Ngọc	Diệp	19/09/2009	T.Pháp-3 năm	P.43-408	P.43-408	P.43-408	P.43-408	Li.22-309	Hóa.13-216	Sinh.17-304		
896	A1-896	Vũ Hà Bích	Diệp	31/12/2009	T.Anh	P.27-308	P.27-308	P.27-308	P.27-308	Li.22-309	Hóa.13-216	Sinh.17-304		
897	D1-897	Trần Tiến	Đoàn	05/01/2009	T.Nhật-7 năm	P.42-407	P.42-407	P.42-407	P.42-407	Li.22-309	Hóa.13-216	Sinh.17-304		
898	H-898	Lê Doanh	Doanh	09/07/2009	T.Hàn-3 năm	P.36-318	P.36-318	P.36-318	P.36-318	Li.22-309	Hóa.13-216	Sinh.17-304		
899	E1-899	Cao Trần Nguyên	Đức	03/04/2009	T.Trung -3 năm	P.45-412	P.45-412	P.45-412	P.45-412	Li.22-309	Hóa.13-216	Sinh.18-305		
900	A2-900	Đặng Minh	Đức	02/02/2009	T.Anh	P.27-308	P.27-308	P.27-308	P.27-308	Li.22-309	Hóa.13-216	Sinh.18-305		
901	A5-901	Đoàn Thế	Đức	04/01/2009	T.Anh	P.27-308	P.27-308	P.27-308	P.27-308	Li.22-309	Hóa.14-217	Sinh.18-305		
902	G1-902	Lê Trung	Đức	16/10/2009	T.Đức-3 năm	P.38-403	P.38-403	P.38-403	P.38-403	Li.22-309	Hóa.14-217	Sinh.18-305		
903	G1-903	Nguyễn Đình	Đức	06/09/2009	T.Đức-7 năm	P.40-405	P.40-405	P.40-405	P.40-405	Li.22-309	Hóa.14-217	Sinh.18-305		
904	A2-904	Nguyễn Hoàng	Đức	27/03/2009	T.Anh	P.27-308	P.27-308	P.27-308	P.27-308	Li.22-309	Hóa.14-217	Sinh.18-305		
905	A4-905	Nguyễn Minh	Đức	15/12/2009	T.Anh	P.27-308	P.27-308	P.27-308	P.27-308			Sinh.18-305	Địa.18-305	KTPL.12-214
906	A8-906	Nguyễn Minh	Đức	04/04/2009	T.Anh	P.27-308	P.27-308	P.27-308	P.27-308			Sinh.18-305	Địa.18-305	KTPL.12-214
907	G1-907	Nguyễn Quang	Đức	31/05/2009	T.Đức-3 năm	P.38-403	P.38-403	P.38-403	P.38-403	Li.22-309	Hóa.14-217	Sinh.18-305		
908	A1-908	Nguyễn Thạc Minh	Đức	26/11/2009	T.Anh	P.27-308	P.27-308	P.27-308	P.27-308	Li.22-309	Hóa.14-217	Sinh.18-305		
909	E1-909	Nguyễn Xuân	Đức	01/04/2009	T.Trung -3 năm	P.45-412	P.45-412	P.45-412	P.45-412	Li.22-309	Hóa.14-217	Sinh.18-305		
910	B-910	Phạm Minh	Đức	12/01/2009	T.Nga	P.35-317	P.35-317	P.35-317	P.35-317	Li.22-309	Hóa.14-217	Sinh.18-305		
911	A3-911	Phạm Nguyễn Minh	Đức	28/07/2009	T.Anh	P.27-308	P.27-308	P.27-308	P.27-308	Li.22-309	Hóa.14-217	Sinh.18-305		
912	G1-912	Phan Duy	Đức	10/07/2009	T.Đức-3 năm	P.38-403	P.38-403	P.38-403	P.38-403	Li.22-309	Hóa.14-217	Sinh.18-305		
913	G3-913	Trần Anh	Đức	01/09/2009	T.Đức-3 năm	P.38-403	P.38-403	P.38-403	P.38-403	Li.22-309	Hóa.14-217	Sinh.18-305		
914	G2-914	Vương Minh	Đức	16/06/2009	T.Đức-3 năm	P.38-403	P.38-403	P.38-403	P.38-403	Li.22-309			Địa.18-305	KTPL.12-214
915	H-915	Nguyễn Thùy	Dung	10/08/2009	T.Hàn-3 năm	P.36-318	P.36-318	P.36-318	P.36-318			Sinh.18-305	Địa.19-306	KTPL.13-216
916	A8-916	Phạm Thị Kim	Dung	18/11/2009	T.Anh	P.27-308	P.27-308	P.27-308	P.27-308			Sinh.18-305	Địa.19-306	KTPL.13-216
917	G3-917	Đoàn Lê	Dũng	20/02/2009	T.Đức-3 năm	P.38-403	P.38-403	P.38-403	P.38-403	Li.22-309	Hóa.14-217	Sinh.18-305		
918	A5-918	Lê Chí	Dũng	02/12/2009	T.Anh	P.27-308	P.27-308	P.27-308	P.27-308	Li.22-309	Hóa.14-217	Sinh.18-305		
919	A1-919	Nguyễn Lân	Dũng	13/12/2009	T.Anh	P.27-308	P.27-308	P.27-308	P.27-308	Li.22-309	Hóa.14-217	Sinh.18-305		
920	A1-920	Nguyễn Quang	Dũng	29/03/2009	T.Anh	P.27-308	P.27-308	P.27-308	P.27-308	Li.22-309	Hóa.14-217	Sinh.18-305		
921	B-921	Nguyễn Trí	Dũng	13/11/2009	T.Nga	P.35-317	P.35-317	P.35-317	P.35-317	Li.22-309	Hóa.14-217	Sinh.18-305		
922	A6-922	Phạm Trí	Dũng	29/08/2009	T.Anh	P.27-308	P.27-308	P.27-308	P.27-308	Li.22-309			Địa.19-306	KTPL.13-216
923	D1-923	Đỗ Quý	Dương	29/09/2009	T.Nhật-3 năm	P.41-406	P.41-406	P.41-406	P.41-406	Li.22-309	Hóa.14-217	Sinh.18-305		
924	A9-924	Lý Bá Hồng	Dương	09/09/2009	T.Anh	P.27-308	P.27-308	P.27-308	P.27-308	Li.23-312			Địa.19-306	KTPL.13-216
925	A9-925	Mai Anh	Dương	19/08/2009	T.Anh	P.27-308	P.27-308	P.27-308	P.27-308	Li.23-312			Địa.19-306	KTPL.13-216
926	A4-926	Nguyễn Đại	Dương	18/07/2009	T.Anh	P.27-308	P.27-308	P.27-308	P.27-308			Sinh.18-305	Địa.19-306	KTPL.13-216
927	G2-927	Nguyễn Quang	Dương	13/02/2009	T.Đức-3 năm	P.38-403	P.38-403	P.38-403	P.38-403	Li.23-312			Địa.19-306	KTPL.13-216
928	E3-928	Nguyễn Thuý	Dương	20/06/2009	T.Trung -3 năm	P.45-412	P.45-412	P.45-412	P.45-412	Li.23-312			Địa.19-306	KTPL.13-216
929	A7-929	Nguyễn Thùy	Dương	20/01/2009	T.Anh	P.28-309	P.28-309	P.28-309	P.28-309			Sinh.18-305	Địa.19-306	KTPL.13-216
930	D2-930	Nguyễn Trung Thùy	Dương	20/09/2009	T.Nhật-3 năm	P.41-406	P.41-406	P.41-406	P.41-406	Li.23-312			Địa.19-306	KTPL.13-216
931	B-931	Trần Thị Thùy	Dương	04/11/2009	T.Nga	P.35-317	P.35-317	P.35-317	P.35-317	Li.23-312			Địa.19-306	KTPL.13-216
932	A6-932	Vũ Thùy	Dương	11/01/2009	T.Anh	P.28-309	P.28-309	P.28-309	P.28-309	Li.23-312			Địa.19-306	KTPL.13-216
933	A2-933	Bùi Lê	Duy	23/08/2009	T.Anh	P.28-309	P.28-309	P.28-309	P.28-309	Li.23-312	Hóa.14-217	Sinh.18-305		

934	E2-934	Đặng Thái	Duy	01/10/2009	T.Trung -3 năm	P.45-412	P.45-412	P.45-412	P.45-412	Lí.23-312	Hóa.14-217	Sinh.18-305		
935	A1-935	Lê Bá Anh	Duy	16/02/2009	T.Anh	P.28-309	P.28-309	P.28-309	P.28-309	Lí.23-312	Hóa.14-217	Sinh.18-305		
936	A4-936	Lê Trần Khánh	Duy	01/04/2009	T.Anh	P.28-309	P.28-309	P.28-309	P.28-309			Sinh.18-305	Địa.19-306	KTPL.13-216
937	A6-937	Nguyễn Hoàng	Duy	27/01/2009	T.Anh	P.28-309	P.28-309	P.28-309	P.28-309	Lí.23-312			Địa.19-306	KTPL.13-216
938	A7-938	Quách Minh	Duy	04/12/2009	T.Anh	P.28-309	P.28-309	P.28-309	P.28-309			Sinh.18-305	Địa.19-306	KTPL.13-216
939	B-939	Trịnh Quang	Duy	14/02/2009	T.Nga	P.35-317	P.35-317	P.35-317	P.35-317	Lí.23-312			Địa.19-306	KTPL.13-216
940	G1-940	Bùi Hương	Giang	20/11/2009	T.Đức-7 năm	P.40-405	P.40-405	P.40-405	P.40-405	Lí.23-312	Hóa.14-217	Sinh.18-305		
941	E1-941	Hà Châu	Giang	21/10/2009	T.Trung -3 năm	P.45-412	P.45-412	P.45-412	P.45-412	Lí.23-312	Hóa.14-217	Sinh.18-305		
942	A8-942	Hoàng Thủy	Giang	16/10/2009	T.Anh	P.28-309	P.28-309	P.28-309	P.28-309			Sinh.18-305	Địa.19-306	KTPL.13-216
943	G3-943	Phạm Khánh	Giang	01/09/2009	T.Pháp-3 năm	P.43-408	P.43-408	P.43-408	P.43-408	Lí.23-312	Hóa.14-217	Sinh.18-305		
944	B-944	Trần Ngân	Giang	20/02/2009	T.Nga	P.35-317	P.35-317	P.35-317	P.35-317	Lí.23-312			Địa.19-306	KTPL.13-216
945	A3-945	Hoàng Minh	Hà	11/12/2009	T.Anh	P.28-309	P.28-309	P.28-309	P.28-309	Lí.23-312	Hóa.14-217	Sinh.18-305		
946	B-946	Lê Ngân	Hà	14/10/2009	T.Nga	P.35-317	P.35-317	P.35-317	P.35-317	Lí.23-312			Địa.19-306	KTPL.13-216
947	E3-947	Lê Thị Thanh	Hà	09/02/2009	T.Trung -7 năm	P.47-414	P.47-414	P.47-414	P.47-414	Lí.23-312			Địa.19-306	KTPL.13-216
948	A7-948	Nguyễn Việt	Hà	05/01/2009	T.Anh	P.28-309	P.28-309	P.28-309	P.28-309			Sinh.19-306	Địa.19-306	KTPL.13-216
949	E2-949	Sải Thanh	Hà	22/10/2009	T.Trung -7 năm	P.47-414	P.47-414	P.47-414	P.47-414	Lí.23-312	Hóa.14-217	Sinh.19-306		
950	A2-950	Vũ Nguyễn Hồng	Hà	04/09/2009	T.Anh	P.28-309	P.28-309	P.28-309	P.28-309	Lí.23-312	Hóa.14-217	Sinh.19-306		
951	E3-951	Nguyễn Hoàng	Hải	09/03/2009	T.Trung -3 năm	P.45-412	P.45-412	P.45-412	P.45-412	Lí.23-312			Địa.19-306	KTPL.13-216
952	E1-952	Nguyễn Khánh	Hải	18/05/2009	T.Trung -3 năm	P.45-412	P.45-412	P.45-412	P.45-412	Lí.23-312	Hóa.14-217	Sinh.19-306		
953	A9-953	Phạm Hoàng	Hải	17/11/2009	T.Anh	P.28-309	P.28-309	P.28-309	P.28-309	Lí.23-312			Địa.19-306	KTPL.13-216
954	G3-954	Bùi Bảo	Hân	29/01/2009	T.Đức-3 năm	P.38-403	P.38-403	P.38-403	P.38-403	Lí.23-312	Hóa.14-217	Sinh.19-306		
955	E3-955	Lại Cẩm	Hân	20/07/2009	T.Trung -3 năm	P.45-412	P.45-412	P.45-412	P.45-412	Lí.23-312			Địa.19-306	KTPL.13-216
956	H-956	Nguyễn Bảo	Hân	29/11/2009	T.Hân-3 năm	P.36-318	P.36-318	P.36-318	P.36-318			Sinh.19-306	Địa.19-306	KTPL.13-216
957	B-957	Nguyễn Gia	Hân	20/10/2009	T.Nga	P.35-317	P.35-317	P.35-317	P.35-317	Lí.23-312			Địa.19-306	KTPL.13-216
958	D2-958	Nguyễn Gia	Hân	26/04/2009	T.Nhật-3 năm	P.41-406	P.41-406	P.41-406	P.41-406	Lí.23-312			Địa.19-306	KTPL.13-216
959	E1-959	Trần Nguyễn Bảo	Hân	21/09/2009	T.Trung -7 năm	P.47-414	P.47-414	P.47-414	P.47-414	Lí.23-312	Hóa.14-217	Sinh.19-306		
960	A3-960	Trịnh Ngọc	Hân	19/06/2009	T.Anh	P.28-309	P.28-309	P.28-309	P.28-309	Lí.23-312	Hóa.14-217	Sinh.19-306		
961	E3-961	Vũ Phạm Gia	Hân	12/12/2008	T.Trung -7 năm	P.47-414	P.47-414	P.47-414	P.47-414	Lí.23-312			Địa.19-306	KTPL.13-216
962	A4-962	Nguyễn Minh	Hằng	05/12/2009	T.Anh	P.28-309	P.28-309	P.28-309	P.28-309			Sinh.19-306	Địa.19-306	KTPL.13-216
963	E2-963	Nguyễn Thị Bích	Hạnh	07/08/2009	T.Trung -7 năm	P.47-414	P.47-414	P.47-414	P.47-414	Lí.23-312	Hóa.14-217	Sinh.19-306		
964	A8-964	Lê Thị Thái	Hiền	09/01/2009	T.Anh	P.28-309	P.28-309	P.28-309	P.28-309			Sinh.19-306	Địa.19-306	KTPL.13-216
965	A9-965	Vũ Minh	Hiền	07/11/2009	T.Anh	P.28-309	P.28-309	P.28-309	P.28-309	Lí.23-312			Địa.19-306	KTPL.13-216
966	G1-966	Nguyễn Đức Vinh	Hiền	24/05/2009	T.Đức-3 năm	P.38-403	P.38-403	P.38-403	P.38-403	Lí.23-312	Hóa.14-217	Sinh.19-306		
967	D2-967	Nguyễn Duy Gia	Hiền	08/09/2009	T.Nhật-3 năm	P.42-407	P.42-407	P.42-407	P.42-407	Lí.24-313			Địa.19-306	KTPL.13-216
968	G2-968	Chu Huy	Hiếu	09/04/2009	T.Đức-3 năm	P.38-403	P.38-403	P.38-403	P.38-403	Lí.24-313			Địa.19-306	KTPL.13-216
969	D1-969	Đặng Quang	Hiếu	08/04/2009	T.Nhật-3 năm	P.41-406	P.41-406	P.41-406	P.41-406	Lí.24-313	Hóa.14-217	Sinh.19-306		
970	A2-970	Ngô Minh	Hiếu	02/09/2009	T.Anh	P.28-309	P.28-309	P.28-309	P.28-309	Lí.24-313	Hóa.15-218	Sinh.19-306		
971	G1-971	Ngô Xuân	Hiếu	15/01/2009	T.Đức-7 năm	P.40-405	P.40-405	P.40-405	P.40-405	Lí.24-313	Hóa.15-218	Sinh.19-306		
972	A3-972	Nguyễn Đức	Hiếu	02/02/2009	T.Anh	P.28-309	P.28-309	P.28-309	P.28-309	Lí.24-313	Hóa.15-218	Sinh.19-306		
973	G2-973	Nguyễn Minh	Hiếu	20/07/2009	T.Đức-3 năm	P.38-403	P.38-403	P.38-403	P.38-403	Lí.24-313			Địa.19-306	KTPL.13-216
974	A6-974	Nguyễn Ngọc Minh	Hiếu	08/07/2009	T.Anh	P.28-309	P.28-309	P.28-309	P.28-309	Lí.24-313			Địa.20-307	KTPL.14-217
975	A3-975	Nguyễn Trọng Hoàng	Hiếu	29/08/2009	T.Anh	P.28-309	P.28-309	P.28-309	P.28-309	Lí.24-313	Hóa.15-218	Sinh.19-306		
976	E3-976	Nguyễn Trung	Hiếu	16/03/2009	T.Trung -3 năm	P.45-412	P.45-412	P.45-412	P.45-412	Lí.24-313			Địa.20-307	KTPL.14-217
977	D2-977	Nguyễn Lê Thái	Hòa	11/01/2009	T.Nhật-3 năm	P.41-406	P.41-406	P.41-406	P.41-406	Lí.24-313			Địa.20-307	KTPL.14-217
978	H-978	Lê Minh	Hoàng	10/02/2009	T.Hân-3 năm	P.36-318	P.36-318	P.36-318	P.36-318			Sinh.19-306	Địa.20-307	KTPL.14-217
979	C-979	Nguyễn Minh	Hoàng	30/12/2009	T.Pháp-3 năm	P.43-408	P.43-408	P.43-408	P.43-408	Lí.24-313			Địa.20-307	KTPL.14-217
980	A1-980	Nguyễn Tuấn	Hoàng	25/01/2009	T.Anh	P.28-309	P.28-309	P.28-309	P.28-309	Lí.24-313	Hóa.15-218	Sinh.19-306		
981	A3-981	Nguyễn Bá	Huân	24/06/2009	T.Anh	P.28-309	P.28-309	P.28-309	P.28-309	Lí.24-313	Hóa.15-218	Sinh.19-306		
982	A2-982	Bùi Tiến	Hùng	07/03/2009	T.Anh	P.28-309	P.28-309	P.28-309	P.28-309	Lí.24-313	Hóa.15-218	Sinh.19-306		
983	D1-983	Vũ Danh	Hùng	04/01/2009	T.Nhật-3 năm	P.41-406	P.41-406	P.41-406	P.41-406	Lí.24-313	Hóa.15-218	Sinh.19-306		
984	C-984	Đỗ Gia	Hưng	31/08/2009	T.Pháp-3 năm	P.43-408	P.43-408	P.43-408	P.43-408	Lí.24-313			Địa.20-307	KTPL.14-217
985	A3-985	Đỗ Nguyễn Gia	Hưng	11/04/2009	T.Anh	P.28-309	P.28-309	P.28-309	P.28-309	Lí.24-313	Hóa.15-218	Sinh.19-306		
986	G2-986	Lê Gia	Hưng	31/05/2009	T.Đức-3 năm	P.38-403	P.38-403	P.38-403	P.38-403	Lí.24-313			Địa.20-307	KTPL.14-217
987	E3-987	Đào Quỳnh	Hương	14/02/2009	T.Trung -3 năm	P.45-412	P.45-412	P.45-412	P.45-412	Lí.24-313			Địa.20-307	KTPL.14-217
988	A2-988	Nghiêm Thiên	Hương	17/04/2009	T.Anh	P.28-309	P.28-309	P.28-309	P.28-309	Lí.24-313	Hóa.15-218	Sinh.19-306		

989	G2-989	Đinh Công An	Huy	03/01/2009	T.Đức-3 năm	P.38-403	P.38-403	P.38-403	P.38-403	Li.24-313			Địa.20-307	KTPL.14-217
990	A2-990	Đỗ Nguyễn Gia	Huy	25/07/2009	T.Anh	P.28-309	P.28-309	P.28-309	P.28-309	Li.24-313	Hóa.15-218	Sinh.19-306		
991	H-991	Lê Minh	Huy	28/08/2009	T.Hàn-3 năm	P.36-318	P.36-318	P.36-318	P.36-318	Li.24-313	Hóa.15-218	Sinh.19-306		
992	B-992	Mạch Hoàng	Huy	02/06/2009	T.Nga	P.35-317	P.35-317	P.35-317	P.35-317	Li.24-313			Địa.20-307	KTPL.14-217
993	A6-993	Trần Đức	Huy	27/01/2009	T.Anh	P.28-309	P.28-309	P.28-309	P.28-309	Li.24-313			Địa.20-307	KTPL.14-217
994	G3-994	Vũ Lê Diệu	Huyền	28/11/2009	T.Pháp-3 năm	P.43-408	P.43-408	P.43-408	P.43-408	Li.24-313	Hóa.15-218	Sinh.19-306		
995	A5-995	Nguyễn Kim	Khải	29/04/2009	T.Anh	P.28-309	P.28-309	P.28-309	P.28-309	Li.24-313	Hóa.15-218	Sinh.19-306		
996	A6-996	Đặng Yên	Khang	02/05/2009	T.Anh	P.28-309	P.28-309	P.28-309	P.28-309	Li.24-313			Địa.20-307	KTPL.14-217
997	G1-997	Phạm Minh	Khang	11/12/2009	T.Đức-7 năm	P.40-405	P.40-405	P.40-405	P.40-405	Li.24-313	Hóa.15-218	Sinh.19-306		
998	A2-998	Trần Quốc	Khang	30/08/2009	T.Anh	P.28-309	P.28-309	P.28-309	P.28-309	Li.24-313	Hóa.15-218	Sinh.19-306		
999	C-999	Hà Phương	Khanh	04/09/2009	T.Pháp-3 năm	P.43-408	P.43-408	P.43-408	P.43-408	Li.24-313			Địa.20-307	KTPL.14-217
1000	E3-1000	Nguyễn An	Khanh	27/01/2009	T.Trung -3 năm	P.45-412	P.45-412	P.45-412	P.45-412	Li.24-313			Địa.20-307	KTPL.14-217
1001	E2-1001	Phùng An	Khanh	30/11/2009	T.Trung -3 năm	P.45-412	P.45-412	P.45-412	P.45-412	Li.24-313	Hóa.15-218	Sinh.19-306		
1002	A3-1002	Đinh Bảo	Khánh	07/10/2009	T.Anh	P.28-309	P.28-309	P.28-309	P.28-309	Li.25-314	Hóa.15-218	Sinh.19-306		
1003	A5-1003	Đỗ Trần Gia	Khánh	11/05/2009	T.Anh	P.28-309	P.28-309	P.28-309	P.28-309	Li.25-314	Hóa.15-218	Sinh.19-306		
1004	A6-1004	Đoàn Minh	Khánh	12/04/2009	T.Anh	P.28-309	P.28-309	P.28-309	P.28-309	Li.25-314			Địa.20-307	KTPL.14-217
1005	H-1005	Dương Nhã	Khánh	04/12/2009	T.Hàn-3 năm	P.36-318	P.36-318	P.36-318	P.36-318	Li.25-314	Hóa.15-218	Sinh.19-306		
1006	H-1006	Lê Thu Mỹ	Khánh	04/09/2009	T.Hàn-7 năm	P.37-319	P.37-319	P.37-319	P.37-319			Sinh.19-306	Địa.20-307	KTPL.14-217
1007	A7-1007	Nguyễn Bảo	Khánh	11/03/2009	T.Anh	P.28-309	P.28-309	P.28-309	P.28-309			Sinh.20-307	Địa.20-307	KTPL.14-217
1008	D2-1008	Nguyễn Bùi Kim	Khánh	07/07/2009	T.Nhật-7 năm	P.42-407	P.42-407	P.42-407	P.42-407	Li.25-314			Địa.20-307	KTPL.14-217
1009	A3-1009	Nguyễn Gia	Khánh	06/10/2009	T.Anh	P.28-309	P.28-309	P.28-309	P.28-309	Li.25-314	Hóa.15-218	Sinh.20-307		
1010	D2-1010	Nguyễn Lê	Khánh	25/05/2009	T.Nhật-3 năm	P.41-406	P.41-406	P.41-406	P.41-406	Li.25-314			Địa.20-307	KTPL.14-217
1011	A9-1011	Nguyễn Ngọc	Khánh	04/05/2009	T.Anh	P.29-311	P.29-311	P.29-311	P.29-311	Li.25-314			Địa.20-307	KTPL.14-217
1012	E1-1012	Phan Ích Gia	Khánh	17/06/2009	T.Trung -3 năm	P.45-412	P.45-412	P.45-412	P.45-412	Li.25-314	Hóa.15-218	Sinh.20-307		
1013	A9-1013	Tô Từ Nam	Khánh	02/03/2009	T.Anh	P.29-311	P.29-311	P.29-311	P.29-311	Li.25-314			Địa.20-307	KTPL.14-217
1014	D2-1014	Phạm Vũ	Khiêm	19/01/2009	T.Nhật-3 năm	P.41-406	P.41-406	P.41-406	P.41-406	Li.25-314			Địa.20-307	KTPL.14-217
1015	G3-1015	Lê Gia	Khoa	08/04/2009	T.Đức-3 năm	P.38-403	P.38-403	P.38-403	P.38-403	Li.25-314	Hóa.15-218	Sinh.20-307		
1016	C-1016	Lê Minh	Khoa	06/09/2009	T.Pháp-3 năm	P.43-408	P.43-408	P.43-408	P.43-408	Li.25-314			Địa.20-307	KTPL.14-217
1017	A7-1017	Nguyễn Anh	Khoa	21/06/2009	T.Anh	P.29-311	P.29-311	P.29-311	P.29-311			Sinh.20-307	Địa.20-307	KTPL.14-217
1018	E1-1018	Nguyễn Tuấn	Khoa	31/03/2009	T.Trung -3 năm	P.46-413	P.46-413	P.46-413	P.46-413	Li.25-314	Hóa.15-218	Sinh.20-307		
1019	G3-1019	Bùi Anh	Khôi	16/02/2009	T.Đức-3 năm	P.38-403	P.38-403	P.38-403	P.38-403	Li.25-314	Hóa.15-218	Sinh.20-307		
1020	E1-1020	Đỗ Đình	Khôi	14/01/2009	T.Trung -3 năm	P.46-413	P.46-413	P.46-413	P.46-413	Li.25-314	Hóa.15-218	Sinh.20-307		
1021	A8-1021	Nguyễn Việt	Khôi	19/03/2009	T.Anh	P.29-311	P.29-311	P.29-311	P.29-311			Sinh.20-307	Địa.20-307	KTPL.14-217
1022	D2-1022	Trần Đăng Minh	Khôi	17/04/2009	T.Nhật-3 năm	P.41-406	P.41-406	P.41-406	P.41-406	Li.25-314			Địa.20-307	KTPL.14-217
1023	A8-1023	Trần Thanh	Khôi	04/03/2009	T.Anh	P.29-311	P.29-311	P.29-311	P.29-311			Sinh.20-307	Địa.20-307	KTPL.14-217
1024	A7-1024	Trần Minh	Khuê	11/05/2008	T.Anh	P.29-311	P.29-311	P.29-311	P.29-311			Sinh.20-307	Địa.20-307	KTPL.14-217
1025	H-1025	Trần Ngọc	Khuê	31/07/2009	T.Hàn-3 năm	P.36-318	P.36-318	P.36-318	P.36-318			Sinh.20-307	Địa.20-307	KTPL.14-217
1026	C-1026	Hà Trung	Kiên	06/10/2009	T.Pháp-7 năm	P.44-409	P.44-409	P.44-409	P.44-409	Li.25-314			Địa.20-307	KTPL.14-217
1027	C-1027	Trần Tuấn	Kiệt	15/09/2009	T.Pháp-3 năm	P.43-408	P.43-408	P.43-408	P.43-408	Li.25-314	Hóa.15-218	Sinh.20-307		
1028	A1-1028	Lâm Vũ	Kỳ	15/08/2009	T.Anh	P.29-311	P.29-311	P.29-311	P.29-311	Li.25-314	Hóa.15-218	Sinh.20-307		
1029	C-1029	Nguyễn Thư	Kỳ	10/06/2009	T.Pháp-3 năm	P.43-408	P.43-408	P.43-408	P.43-408	Li.25-314			Địa.20-307	KTPL.14-217
1030	E1-1030	Nguyễn Hải	Lam	18/09/2009	T.Trung -7 năm	P.47-414	P.47-414	P.47-414	P.47-414	Li.25-314	Hóa.15-218	Sinh.20-307		
1031	E2-1031	Trịnh Tường	Lam	16/09/2009	T.Trung -3 năm	P.46-413	P.46-413	P.46-413	P.46-413	Li.25-314	Hóa.15-218	Sinh.20-307		
1032	A9-1032	Lê Bùi Đức	Lâm	16/10/2009	T.Anh	P.29-311	P.29-311	P.29-311	P.29-311	Li.25-314			Địa.20-307	KTPL.14-217
1033	D1-1033	Lê Tùng	Lâm	30/11/2009	T.Nhật-3 năm	P.41-406	P.41-406	P.41-406	P.41-406	Li.25-314	Hóa.15-218	Sinh.20-307		
1034	A6-1034	Nguyễn Bảo	Lâm	14/07/2009	T.Anh	P.29-311	P.29-311	P.29-311	P.29-311	Li.25-314			Địa.20-307	KTPL.14-217
1035	E2-1035	Nguyễn Hải	Lâm	02/01/2009	T.Trung -7 năm	P.47-414	P.47-414	P.47-414	P.47-414	Li.25-314	Hóa.15-218	Sinh.20-307		
1036	D2-1036	Nguyễn Thanh	Lâm	24/08/2009	T.Nhật-3 năm	P.41-406	P.41-406	P.41-406	P.41-406	Li.25-314			Địa.20-307	KTPL.14-217
1037	A6-1037	Nguyễn Tuệ	Lâm	21/10/2009	T.Anh	P.29-311	P.29-311	P.29-311	P.29-311	Li.25-314			Địa.21-308	KTPL.15-218
1038	A6-1038	Trần Khả	Lâm	14/09/2009	T.Anh	P.29-311	P.29-311	P.29-311	P.29-311	Li.25-314			Địa.21-308	KTPL.15-218
1039	A4-1039	Trần Vĩ	Lâm	23/06/2009	T.Anh	P.29-311	P.29-311	P.29-311	P.29-311			Sinh.20-307	Địa.21-308	KTPL.15-218
1040	E1-1040	Đào Ngọc	Lan	21/04/2009	T.Trung -3 năm	P.46-413	P.46-413	P.46-413	P.46-413	Li.25-314	Hóa.15-218	Sinh.20-307		
1041	A7-1041	Hoàng Bảo	Lan	01/11/2009	T.Anh	P.29-311	P.29-311	P.29-311	P.29-311			Sinh.20-307	Địa.21-308	KTPL.15-218
1042	G3-1042	Vũ Phan Bảo	Lan	14/01/2010	T.Đức-3 năm	P.38-403	P.38-403	P.38-403	P.38-403	Li.25-314	Hóa.16-303	Sinh.20-307		
1043	A2-1043	Nguyễn Hoàng	Lân	24/08/2009	T.Anh	P.29-311	P.29-311	P.29-311	P.29-311	Li.25-314	Hóa.16-303	Sinh.20-307		

1044	E2-1044	Nguyễn Minh	Liêm	05/12/2009	T.Trung -3 năm	P.46-413	P.46-413	P.46-413	P.46-413	Li.25-314	Hóa.16-303	Sinh.20-307		
1045	A1-1045	Bùi Phương	Linh	26/05/2009	T.Anh	P.29-311	P.29-311	P.29-311	P.29-311	Li.26-316	Hóa.16-303	Sinh.20-307		
1046	G2-1046	Đặng Hoàng Phương	Linh	19/10/2009	T.Đức-7 năm	P.40-405	P.40-405	P.40-405	P.40-405	Li.26-316			Địa.21-308	KTPL.15-218
1047	E2-1047	Đặng Nhật	Linh	22/02/2009	T.Trung -7 năm	P.47-414	P.47-414	P.47-414	P.47-414	Li.26-316	Hóa.16-303	Sinh.20-307		
1048	A5-1048	Đỗ Bảo	Linh	25/03/2009	T.Anh	P.29-311	P.29-311	P.29-311	P.29-311	Li.26-316	Hóa.16-303	Sinh.20-307		
1049	A8-1049	Đỗ Thị Hà	Linh	10/09/2009	T.Anh	P.30-312	P.30-312	P.30-312	P.30-312			Sinh.20-307	Địa.21-308	KTPL.15-218
1050	E2-1050	Đoàn Hà	Linh	19/02/2009	T.Trung -3 năm	P.46-413	P.46-413	P.46-413	P.46-413	Li.26-316	Hóa.16-303	Sinh.20-307		
1051	G2-1051	Đoàn Khánh	Linh	29/07/2009	T.Đức-3 năm	P.39-404	P.39-404	P.39-404	P.39-404	Li.26-316			Địa.21-308	KTPL.15-218
1052	A9-1052	Hà Thùy	Linh	31/08/2009	T.Anh	P.30-312	P.30-312	P.30-312	P.30-312	Li.26-316			Địa.21-308	KTPL.15-218
1053	G2-1053	Hàn Hà	Linh	12/08/2009	T.Đức-3 năm	P.39-404	P.39-404	P.39-404	P.39-404	Li.26-316			Địa.21-308	KTPL.15-218
1054	A9-1054	Hồ Duy	Linh	07/01/2009	T.Anh	P.30-312	P.30-312	P.30-312	P.30-312	Li.26-316			Địa.21-308	KTPL.15-218
1055	D2-1055	Hoàng	Linh	23/05/2009	T.Nhật-3 năm	P.41-406	P.41-406	P.41-406	P.41-406	Li.26-316			Địa.21-308	KTPL.15-218
1056	H-1056	Hoàng Ngọc	Linh	26/08/2009	T.Hàn-7 năm	P.37-319	P.37-319	P.37-319	P.37-319	Li.26-316	Hóa.16-303	Sinh.20-307		
1057	C-1057	Hoàng Nhã	Linh	26/02/2009	T.Pháp-3 năm	P.43-408	P.43-408	P.43-408	P.43-408	Li.26-316	Hóa.16-303	Sinh.20-307		
1058	G2-1058	Hoàng Phương	Linh	08/12/2009	T.Đức-3 năm	P.39-404	P.39-404	P.39-404	P.39-404	Li.26-316			Địa.21-308	KTPL.15-218
1059	G3-1059	Khuất Hà Nhật	Linh	23/12/2009	T.Đức-3 năm	P.39-404	P.39-404	P.39-404	P.39-404	Li.26-316	Hóa.16-303	Sinh.20-307		
1060	A8-1060	Lê Ngọc	Linh	22/12/2009	T.Anh	P.30-312	P.30-312	P.30-312	P.30-312			Sinh.20-307	Địa.21-308	KTPL.15-218
1061	A5-1061	Lê Thị Phương	Linh	11/07/2009	T.Anh	P.30-312	P.30-312	P.30-312	P.30-312	Li.26-316	Hóa.16-303	Sinh.20-307		
1062	B-1062	Lê Vũ Khánh	Linh	04/10/2009	T.Nga	P.35-317	P.35-317	P.35-317	P.35-317	Li.26-316			Địa.21-308	KTPL.15-218
1063	G2-1063	Lương Phương	Linh	09/03/2009	T.Đức-7 năm	P.40-405	P.40-405	P.40-405	P.40-405	Li.26-316			Địa.21-308	KTPL.15-218
1064	D2-1064	Ngô Hoàng	Linh	18/05/2009	T.Nhật-7 năm	P.42-407	P.42-407	P.42-407	P.42-407	Li.26-316			Địa.21-308	KTPL.15-218
1065	D2-1065	Ngô Khánh	Linh	11/12/2009	T.Nhật-3 năm	P.41-406	P.41-406	P.41-406	P.41-406	Li.26-316			Địa.21-308	KTPL.15-218
1066	A2-1066	Ngô Phương	Linh	18/06/2009	T.Anh	P.30-312	P.30-312	P.30-312	P.30-312	Li.26-316	Hóa.16-303	Sinh.20-307		
1067	A5-1067	Nguyễn Bảo	Linh	05/02/2009	T.Anh	P.30-312	P.30-312	P.30-312	P.30-312	Li.26-316	Hóa.16-303	Sinh.21-308		
1068	A7-1068	Nguyễn Bùi Gia	Linh	07/10/2009	T.Anh	P.30-312	P.30-312	P.30-312	P.30-312			Sinh.21-308	Địa.21-308	KTPL.15-218
1069	E1-1069	Nguyễn Gia	Linh	08/02/2009	T.Trung -3 năm	P.46-413	P.46-413	P.46-413	P.46-413	Li.26-316	Hóa.16-303	Sinh.21-308		
1070	A3-1070	Nguyễn Hà	Linh	24/09/2009	T.Anh	P.30-312	P.30-312	P.30-312	P.30-312	Li.26-316	Hóa.16-303	Sinh.21-308		
1071	A6-1071	Nguyễn Hà	Linh	27/09/2009	T.Anh	P.30-312	P.30-312	P.30-312	P.30-312	Li.26-316			Địa.21-308	KTPL.15-218
1072	E1-1072	Nguyễn Hà Khánh	Linh	28/04/2009	T.Trung -3 năm	P.46-413	P.46-413	P.46-413	P.46-413	Li.26-316	Hóa.16-303	Sinh.21-308		
1073	A1-1073	Nguyễn Khánh	Linh	06/10/2009	T.Anh	P.30-312	P.30-312	P.30-312	P.30-312	Li.26-316	Hóa.16-303	Sinh.21-308		
1074	A8-1074	Nguyễn Khánh	Linh	01/07/2009	T.Anh	P.30-312	P.30-312	P.30-312	P.30-312			Sinh.21-308	Địa.21-308	KTPL.15-218
1075	C-1075	Nguyễn Khánh	Linh	30/05/2009	T.Pháp-3 năm	P.43-408	P.43-408	P.43-408	P.43-408	Li.26-316			Địa.21-308	KTPL.15-218
1076	G2-1076	Nguyễn Mai	Linh	02/09/2009	T.Đức-3 năm	P.39-404	P.39-404	P.39-404	P.39-404	Li.26-316			Địa.21-308	KTPL.15-218
1077	C-1077	Nguyễn Ngọc	Linh	21/09/2009	T.Pháp-3 năm	P.43-408	P.43-408	P.43-408	P.43-408	Li.26-316			Địa.21-308	KTPL.15-218
1078	G1-1078	Nguyễn Ngọc Phương	Linh	09/06/2009	T.Đức-3 năm	P.39-404	P.39-404	P.39-404	P.39-404	Li.26-316	Hóa.16-303	Sinh.21-308		
1079	C-1079	Nguyễn Nhật	Linh	24/11/2009	T.Pháp-7 năm	P.44-409	P.44-409	P.44-409	P.44-409	Li.26-316	Hóa.16-303	Sinh.21-308		
1080	B-1080	Nguyễn Phương	Linh	23/06/2009	T.Nga	P.35-317	P.35-317	P.35-317	P.35-317	Li.26-316	Hóa.16-303	Sinh.21-308		
1081	D2-1081	Nguyễn Phương	Linh(02-03)	02/03/2009	T.Nhật-3 năm	P.41-406	P.41-406	P.41-406	P.41-406	Li.26-316			Địa.21-308	KTPL.15-218
1082	D2-1082	Nguyễn Phương	Linh(22-03)	22/03/2009	T.Nhật-3 năm	P.41-406	P.41-406	P.41-406	P.41-406	Li.26-316			Địa.21-308	KTPL.15-218
1083	E3-1083	Nguyễn Phương	Linh	25/11/2009	T.Trung -3 năm	P.46-413	P.46-413	P.46-413	P.46-413	Li.27.317			Địa.21-308	KTPL.15-218
1084	C-1084	Nguyễn Thục	Linh	24/09/2009	T.Pháp-3 năm	P.44-409	P.44-409	P.44-409	P.44-409	Li.27.317	Hóa.16-303	Sinh.21-308		
1085	A6-1085	Nguyễn Tùng	Linh	29/05/2009	T.Anh	P.30-312	P.30-312	P.30-312	P.30-312	Li.27.317			Địa.21-308	KTPL.15-218
1086	A2-1086	Phạm Lê Khánh	Linh	27/08/2009	T.Anh	P.30-312	P.30-312	P.30-312	P.30-312	Li.27.317	Hóa.16-303	Sinh.21-308		
1087	A9-1087	Phạm Ngọc Khánh	Linh	27/11/2009	T.Anh	P.30-312	P.30-312	P.30-312	P.30-312	Li.27.317			Địa.21-308	KTPL.15-218
1088	E2-1088	Phan Gia	Linh	15/06/2009	T.Trung -3 năm	P.46-413	P.46-413	P.46-413	P.46-413	Li.27.317	Hóa.16-303	Sinh.21-308		
1089	H-1089	Phùng Khánh	Linh	17/10/2009	T.Hàn-7 năm	P.37-319	P.37-319	P.37-319	P.37-319	Li.27.317	Hóa.16-303	Sinh.21-308		
1090	A7-1090	Tạ Hà	Linh	12/10/2009	T.Anh	P.30-312	P.30-312	P.30-312	P.30-312			Sinh.21-308	Địa.21-308	KTPL.15-218
1091	A2-1091	Tổng Phương	Linh	09/12/2009	T.Anh	P.30-312	P.30-312	P.30-312	P.30-312	Li.27.317	Hóa.16-303	Sinh.21-308		
1092	E1-1092	Trần Ai	Linh	08/05/2009	T.Trung -3 năm	P.46-413	P.46-413	P.46-413	P.46-413	Li.27.317	Hóa.16-303	Sinh.21-308		
1093	A8-1093	Trịnh Gia	Linh	20/01/2009	T.Anh	P.30-312	P.30-312	P.30-312	P.30-312			Sinh.21-308	Địa.21-308	KTPL.15-218
1094	A9-1094	Vũ Ngọc	Linh	13/01/2009	T.Anh	P.30-312	P.30-312	P.30-312	P.30-312	Li.27.317			Địa.21-308	KTPL.15-218
1095	G1-1095	Vũ Ngọc Trang	Linh	10/10/2009	T.Đức-3 năm	P.39-404	P.39-404	P.39-404	P.39-404	Li.27.317	Hóa.16-303	Sinh.21-308		
1096	E3-1096	Vũ Nguyễn Diệu	Linh	06/03/2009	T.Trung -3 năm	P.46-413	P.46-413	P.46-413	P.46-413	Li.27.317			Địa.21-308	KTPL.15-218
1097	A3-1097	Vũ Phương	Linh	03/04/2009	T.Anh	P.30-312	P.30-312	P.30-312	P.30-312	Li.27.317	Hóa.16-303	Sinh.21-308		
1098	G1-1098	Chu Công Minh	Long	09/11/2009	T.Đức-3 năm	P.39-404	P.39-404	P.39-404	P.39-404	Li.27.317	Hóa.16-303	Sinh.21-308		

1099	G3-1099	Lê Hải	Long	02/05/2009	T.Đức-3 năm	P.39-404	P.39-404	P.39-404	P.39-404	Lí.27.317	Hóa.16-303	Sinh.21-308		
1100	A1-1100	Ngô Ngọc Hoàng	Long	30/10/2009	T.Anh	P.30-312	P.30-312	P.30-312	P.30-312	Lí.27.317	Hóa.16-303	Sinh.21-308		
1101	G1-1101	Nguyễn Hải	Long	01/09/2009	T.Đức-3 năm	P.39-404	P.39-404	P.39-404	P.39-404	Lí.27.317	Hóa.16-303	Sinh.21-308		
1102	G1-1102	Nguyễn Minh	Long	10/01/2009	T.Đức-3 năm	P.39-404	P.39-404	P.39-404	P.39-404	Lí.27.317	Hóa.16-303	Sinh.21-308		
1103	A5-1103	Nguyễn Thiên	Long	02/02/2009	T.Anh	P.30-312	P.30-312	P.30-312	P.30-312	Lí.27.317	Hóa.17-304	Sinh.21-308		
1104	G2-1104	Trần Việt	Long	10/06/2009	T.Đức-3 năm	P.39-404	P.39-404	P.39-404	P.39-404	Lí.27.317			Địa.21-308	KTPL.15-218
1105	B-1105	Nguyễn Khánh	Ly	03/12/2009	T.Nga	P.35-317	P.35-317	P.35-317	P.35-317	Lí.27.317			Địa.21-308	KTPL.15-218
1106	E2-1106	Trần Khánh	Ly	28/06/2009	T.Trung -7 năm	P.47-414	P.47-414	P.47-414	P.47-414	Lí.27.317	Hóa.17-304	Sinh.21-308		
1107	E3-1107	Lê Ban	Mai	28/07/2009	T.Trung -7 năm	P.47-414	P.47-414	P.47-414	P.47-414	Lí.27.317			Địa.22-309	KTPL.16-303
1108	B-1108	Lê Chi	Mai	06/05/2009	T.Nga	P.35-317	P.35-317	P.35-317	P.35-317	Lí.27.317	Hóa.17-304	Sinh.21-308		
1109	E1-1109	Lê Hoàng	Mai	09/05/2009	T.Trung -3 năm	P.46-413	P.46-413	P.46-413	P.46-413	Lí.27.317	Hóa.17-304	Sinh.21-308		
1110	A3-1110	Lê Ngọc	Mai	16/04/2009	T.Anh	P.30-312	P.30-312	P.30-312	P.30-312	Lí.27.317	Hóa.17-304	Sinh.21-308		
1111	E3-1111	Nguyễn Bảo Chi	Mai	01/12/2009	T.Trung -3 năm	P.46-413	P.46-413	P.46-413	P.46-413	Lí.27.317			Địa.22-309	KTPL.16-303
1112	A1-1112	Nguyễn Hương	Mai	23/02/2009	T.Anh	P.30-312	P.30-312	P.30-312	P.30-312	Lí.27.317	Hóa.17-304	Sinh.21-308		
1113	E3-1113	Nguyễn Nhật	Mai	22/12/2009	T.Trung -3 năm	P.46-413	P.46-413	P.46-413	P.46-413	Lí.27.317			Địa.22-309	KTPL.16-303
1114	G2-1114	Nguyễn Thái Ngọc	Mai	03/02/2009	T.Đức-3 năm	P.39-404	P.39-404	P.39-404	P.39-404	Lí.27.317			Địa.22-309	KTPL.16-303
1115	A6-1115	Nguyễn Thanh	Mai	03/10/2009	T.Anh	P.30-312	P.30-312	P.30-312	P.30-312	Lí.27.317			Địa.22-309	KTPL.16-303
1116	C-1116	Nguyễn Thị Phương	Mai	20/10/2009	T.Pháp-3 năm	P.44-409	P.44-409	P.44-409	P.44-409	Lí.27.317	Hóa.17-304	Sinh.21-308		
1117	A9-1117	Phạm Hiền	Mai	08/01/2009	T.Anh	P.30-312	P.30-312	P.30-312	P.30-312	Lí.27.317			Địa.22-309	KTPL.16-303
1118	A6-1118	Phạm Hương	Mai	19/08/2009	T.Anh	P.30-312	P.30-312	P.30-312	P.30-312	Lí.27.317			Địa.22-309	KTPL.16-303
1119	A6-1119	Phạm Quỳnh	Mai	19/08/2009	T.Anh	P.30-312	P.30-312	P.30-312	P.30-312	Lí.28-318			Địa.22-309	KTPL.16-303
1120	A3-1120	Trương Vũ Ngọc	Mai	18/09/2009	T.Anh	P.30-312	P.30-312	P.30-312	P.30-312	Lí.28-318	Hóa.17-304	Sinh.21-308		
1121	A3-1121	Nguyễn Ngọc Mẫn	Mẫn	06/01/2008	T.Anh	P.30-312	P.30-312	P.30-312	P.30-312	Lí.28-318	Hóa.17-304	Sinh.21-308		
1122	A3-1122	Ngô Đức	Mạnh	03/04/2009	T.Anh	P.30-312	P.30-312	P.30-312	P.30-312	Lí.28-318	Hóa.17-304	Sinh.22-309		
1123	A2-1123	Vũ Đức	Mạnh	07/02/2009	T.Anh	P.30-312	P.30-312	P.30-312	P.30-312	Lí.28-318	Hóa.17-304	Sinh.22-309		
1124	A2-1124	Đặng Nhật	Minh	20/07/2009	T.Anh	P.30-312	P.30-312	P.30-312	P.30-312	Lí.28-318	Hóa.17-304	Sinh.22-309		
1125	D1-1125	Đặng Tân	Minh	20/02/2009	T.Nhật-3 năm	P.41-406	P.41-406	P.41-406	P.41-406	Lí.28-318	Hóa.17-304	Sinh.22-309		
1126	A4-1126	Đỗ Anh	Minh	24/12/2009	T.Anh	P.30-312	P.30-312	P.30-312	P.30-312			Sinh.22-309	Địa.22-309	KTPL.16-303
1127	A5-1127	Đỗ Hoàng	Minh	08/10/2009	T.Anh	P.30-312	P.30-312	P.30-312	P.30-312	Lí.28-318	Hóa.17-304	Sinh.22-309		
1128	H-1128	Đỗ Thủy	Minh	14/09/2009	T.Hàn-3 năm	P.36-318	P.36-318	P.36-318	P.36-318			Sinh.22-309	Địa.22-309	KTPL.16-303
1129	E1-1129	Đoàn Đức	Minh	25/08/2009	T.Trung -3 năm	P.46-413	P.46-413	P.46-413	P.46-413	Lí.28-318	Hóa.17-304	Sinh.22-309		
1130	A1-1130	Hà Nhật	Minh	23/09/2009	T.Anh	P.31-313	P.31-313	P.31-313	P.31-313	Lí.28-318	Hóa.17-304	Sinh.22-309		
1131	E2-1131	Hồ Đức	Minh	13/05/2009	T.Trung -3 năm	P.46-413	P.46-413	P.46-413	P.46-413	Lí.28-318	Hóa.17-304	Sinh.22-309		
1132	A4-1132	Hoàng Dương Minh	Minh	19/10/2009	T.Anh	P.31-313	P.31-313	P.31-313	P.31-313			Sinh.22-309	Địa.22-309	KTPL.16-303
1133	D1-1133	Kim Hà Nhật	Minh	20/12/2008	T.Nhật-7 năm	P.42-407	P.42-407	P.42-407	P.42-407	Lí.28-318	Hóa.17-304	Sinh.22-309		
1134	G3-1134	Lại Hồng	Minh	29/12/2009	T.Đức-3 năm	P.39-404	P.39-404	P.39-404	P.39-404	Lí.28-318	Hóa.17-304	Sinh.22-309		
1135	A2-1135	Lê Nhật	Minh	23/01/2009	T.Anh	P.31-313	P.31-313	P.31-313	P.31-313	Lí.28-318	Hóa.17-304	Sinh.22-309		
1136	A3-1136	Lê Nhật	Minh	14/11/2009	T.Anh	P.31-313	P.31-313	P.31-313	P.31-313	Lí.28-318	Hóa.17-304	Sinh.22-309		
1137	A7-1137	Lê Thị Bảo	Minh	06/03/2009	T.Anh	P.31-313	P.31-313	P.31-313	P.31-313			Sinh.22-309	Địa.22-309	KTPL.16-303
1138	D2-1138	Lê Tuấn	Minh	11/09/2009	T.Nhật-7 năm	P.42-407	P.42-407	P.42-407	P.42-407	Lí.28-318			Địa.22-309	KTPL.16-303
1139	G1-1139	Lưu Hồ Ngọc	Minh	19/05/2009	T.Đức-3 năm	P.39-404	P.39-404	P.39-404	P.39-404	Lí.28-318	Hóa.17-304	Sinh.22-309		
1140	G3-1140	Ngô Hoàng	Minh	25/06/2009	T.Đức-3 năm	P.39-404	P.39-404	P.39-404	P.39-404	Lí.28-318	Hóa.17-304	Sinh.22-309		
1141	A9-1141	Nguyễn	Minh	08/10/2009	T.Anh	P.31-313	P.31-313	P.31-313	P.31-313	Lí.28-318			Địa.22-309	KTPL.16-303
1142	A1-1142	Nguyễn Cường Khôi	Minh	23/10/2009	T.Anh	P.31-313	P.31-313	P.31-313	P.31-313	Lí.28-318	Hóa.17-304	Sinh.22-309		
1143	G3-1143	Nguyễn Đỗ Ngọc	Minh	15/11/2009	T.Đức-3 năm	P.39-404	P.39-404	P.39-404	P.39-404	Lí.28-318	Hóa.17-304	Sinh.22-309		
1144	A9-1144	Nguyễn Đức	Minh	04/03/2009	T.Anh	P.31-313	P.31-313	P.31-313	P.31-313	Lí.28-318			Địa.22-309	KTPL.16-303
1145	G1-1145	Nguyễn Đức	Minh	12/06/2009	T.Đức-3 năm	P.39-404	P.39-404	P.39-404	P.39-404	Lí.28-318	Hóa.17-304	Sinh.22-309		
1146	D1-1146	Nguyễn Đức Tường	Minh	14/01/2009	T.Nhật-7 năm	P.42-407	P.42-407	P.42-407	P.42-407	Lí.28-318	Hóa.17-304	Sinh.22-309		
1147	D2-1147	Nguyễn Duy	Minh	02/06/2009	T.Nhật-7 năm	P.42-407	P.42-407	P.42-407	P.42-407	Lí.28-318			Địa.22-309	KTPL.16-303
1148	G1-1148	Nguyễn Duy	Minh	02/03/2009	T.Đức-3 năm	P.39-404	P.39-404	P.39-404	P.39-404	Lí.28-318	Hóa.17-304	Sinh.22-309		
1149	A6-1149	Nguyễn Gia	Minh	18/07/2009	T.Anh	P.31-313	P.31-313	P.31-313	P.31-313	Lí.28-318			Địa.22-309	KTPL.16-303
1150	A5-1150	Nguyễn Hà	Minh	06/12/2009	T.Anh	P.31-313	P.31-313	P.31-313	P.31-313	Lí.28-318	Hóa.17-304	Sinh.22-309		
1151	D1-1151	Nguyễn Lê	Minh	08/01/2009	T.Nhật-3 năm	P.41-406	P.41-406	P.41-406	P.41-406	Lí.28-318	Hóa.17-304	Sinh.22-309		
1152	A6-1152	Nguyễn Ngọc Tuấn	Minh	25/09/2009	T.Anh	P.31-313	P.31-313	P.31-313	P.31-313	Lí.28-318			Địa.22-309	KTPL.16-303
1153	A4-1153	Nguyễn Phúc Thảo	Minh	16/08/2009	T.Anh	P.31-313	P.31-313	P.31-313	P.31-313			Sinh.22-309	Địa.22-309	KTPL.16-303

1154	A4-1154	Nguyễn Tuệ	Minh	27/09/2009	T.Anh	P.31-313	P.31-313	P.31-313	P.31-313			Sinh.22-309	Địa.22-309	KTPL.16-303
1155	G3-1155	Nhữ Cao Nhật	Minh	18/03/2009	T.Đức-3 năm	P.39-404	P.39-404	P.39-404	P.39-404	Li.28-318	Hóa.17-304	Sinh.22-309		
1156	E3-1156	Phạm Tường	Minh	17/03/2009	T.Trung -3 năm	P.46-413	P.46-413	P.46-413	P.46-413	Li.28-318			Địa.22-309	KTPL.16-303
1157	D1-1157	Phan Duy	Minh	23/06/2008	T.Nhật-7 năm	P.42-407	P.42-407	P.42-407	P.42-407	Li.28-318	Hóa.17-304	Sinh.22-309		
1158	D1-1158	Phí Hồng	Minh	06/10/2009	T.Nhật-7 năm	P.42-407	P.42-407	P.42-407	P.42-407	Li.28-318	Hóa.17-304	Sinh.22-309		
1159	A5-1159	Phùng Lê	Minh	29/11/2009	T.Anh	P.31-313	P.31-313	P.31-313	P.31-313	Li.29-403	Hóa.18-305	Sinh.22-309		
1160	D1-1160	Phùng Tuấn	Minh	09/10/2009	T.Nhật-3 năm	P.41-406	P.41-406	P.41-406	P.41-406	Li.29-403	Hóa.18-305	Sinh.22-309		
1161	G1-1161	Trần Bình	Minh	26/04/2009	T.Đức-3 năm	P.39-404	P.39-404	P.39-404	P.39-404	Li.29-403	Hóa.18-305	Sinh.22-309		
1162	A3-1162	Trần Công	Minh	17/08/2009	T.Anh	P.31-313	P.31-313	P.31-313	P.31-313	Li.29-403	Hóa.18-305	Sinh.22-309		
1163	C-1163	Trần Yên	Minh	30/11/2009	T.Pháp-7 năm	P.44-409	P.44-409	P.44-409	P.44-409	Li.29-403	Hóa.18-305	Sinh.23-312		
1164	B-1164	Vũ Nhật	Minh	28/08/2009	T.Nga	P.35-317	P.35-317	P.35-317	P.35-317	Li.29-403			Địa.22-309	KTPL.16-303
1165	A9-1165	Vũ Quang	Minh	28/03/2009	T.Anh	P.31-313	P.31-313	P.31-313	P.31-313	Li.29-403			Địa.22-309	KTPL.16-303
1166	H-1166	Đặng Nguyễn Diễm	My	26/05/2009	T.Hàn-7 năm	P.37-319	P.37-319	P.37-319	P.37-319			Sinh.23-312	Địa.22-309	KTPL.16-303
1167	A8-1167	Đinh Trà	My	31/12/2009	T.Anh	P.31-313	P.31-313	P.31-313	P.31-313			Sinh.23-312	Địa.22-309	KTPL.16-303
1168	G3-1168	Nguyễn Hải	My	23/02/2009	T.Đức-3 năm	P.39-404	P.39-404	P.39-404	P.39-404	Li.29-403	Hóa.18-305	Sinh.23-312		
1169	G2-1169	Nguyễn Hoàng Thảo	My	12/06/2009	T.Đức-3 năm	P.39-404	P.39-404	P.39-404	P.39-404	Li.29-403			Địa.22-309	KTPL.16-303
1170	A5-1170	Nguyễn Phạm Hà	My	04/01/2009	T.Anh	P.31-313	P.31-313	P.31-313	P.31-313	Li.29-403	Hóa.18-305	Sinh.23-312		
1171	G2-1171	Nguyễn Thái Hà	My	17/12/2009	T.Đức-3 năm	P.39-404	P.39-404	P.39-404	P.39-404	Li.29-403			Địa.22-309	KTPL.16-303
1172	A4-1172	Phan Trà	My	25/02/2009	T.Anh	P.31-313	P.31-313	P.31-313	P.31-313			Sinh.23-312	Địa.22-309	KTPL.16-303
1173	H-1173	Vũ Thảo	My	11/05/2009	T.Hàn-7 năm	P.37-319	P.37-319	P.37-319	P.37-319	Li.29-403	Hóa.18-305	Sinh.23-312		
1174	A3-1174	Đào Nguyễn Sơn	Nam	08/11/2009	T.Anh	P.31-313	P.31-313	P.31-313	P.31-313	Li.29-403	Hóa.18-305	Sinh.23-312		
1175	G2-1175	Đỗ Giang	Nam	01/08/2009	T.Đức-3 năm	P.39-404	P.39-404	P.39-404	P.39-404	Li.29-403			Địa.22-309	KTPL.16-303
1176	A6-1176	Hoàng Lê	Nam	12/07/2009	T.Anh	P.31-313	P.31-313	P.31-313	P.31-313	Li.29-403			Địa.22-309	KTPL.16-303
1177	E3-1177	Lê Khánh	Nam	23/10/2009	T.Trung -3 năm	P.46-413	P.46-413	P.46-413	P.46-413	Li.29-403			Địa.22-309	KTPL.16-303
1178	A1-1178	Ngô Bảo	Nam	22/06/2009	T.Anh	P.31-313	P.31-313	P.31-313	P.31-313	Li.29-403	Hóa.18-305	Sinh.23-312		
1179	A9-1179	Nguyễn Hoàng	Nam	27/09/2009	T.Anh	P.31-313	P.31-313	P.31-313	P.31-313	Li.29-403			Địa.22-309	KTPL.16-303
1180	G2-1180	Nguyễn Lê Bảo	Nam	07/06/2009	T.Đức-3 năm	P.39-404	P.39-404	P.39-404	P.39-404	Li.29-403			Địa.22-309	KTPL.16-303
1181	A7-1181	Nguyễn Ngọc	Nam	12/10/2009	T.Anh	P.31-313	P.31-313	P.31-313	P.31-313			Sinh.23-312	Địa.22-309	KTPL.16-303
1182	E2-1182	Nguyễn Ngọc Bảo	Nam	02/05/2009	T.Trung -3 năm	P.46-413	P.46-413	P.46-413	P.46-413	Li.29-403	Hóa.18-305	Sinh.23-312		
1183	A6-1183	Nguyễn Nhật	Nam	03/03/2009	T.Anh	P.31-313	P.31-313	P.31-313	P.31-313	Li.29-403			Địa.23-312	KTPL.17-304
1184	A2-1184	Nguyễn Thế	Nam	20/10/2009	T.Anh	P.31-313	P.31-313	P.31-313	P.31-313	Li.29-403	Hóa.18-305	Sinh.23-312		
1185	G3-1185	Phạm Gia	Nam	13/04/2009	T.Đức-3 năm	P.39-404	P.39-404	P.39-404	P.39-404	Li.29-403	Hóa.18-305	Sinh.23-312		
1186	D2-1186	Trần Văn	Nam	09/01/2009	T.Nhật-3 năm	P.41-406	P.41-406	P.41-406	P.41-406	Li.29-403			Địa.23-312	KTPL.17-304
1187	A5-1187	Trịnh Kim Thành	Nam	01/01/2009	T.Anh	P.31-313	P.31-313	P.31-313	P.31-313	Li.29-403	Hóa.18-305	Sinh.23-312		
1188	B-1188	Vũ Hoàng	Nam	17/04/2009	T.Nga	P.35-317	P.35-317	P.35-317	P.35-317	Li.29-403	Hóa.18-305	Sinh.23-312		
1189	E3-1189	Hoàng Thu	Ngân	13/05/2009	T.Trung -7 năm	P.47-414	P.47-414	P.47-414	P.47-414	Li.29-403			Địa.23-312	KTPL.17-304
1190	H-1190	Nguyễn Hạnh	Ngân	08/05/2009	T.Hàn-3 năm	P.36-318	P.36-318	P.36-318	P.36-318			Sinh.23-312	Địa.23-312	KTPL.17-304
1191	E1-1191	Nguyễn Hoàng	Ngân	10/06/2009	T.Trung -7 năm	P.47-414	P.47-414	P.47-414	P.47-414	Li.29-403	Hóa.18-305	Sinh.23-312		
1192	A8-1192	Nguyễn Trọng	Nghĩa	03/08/2009	T.Anh	P.31-313	P.31-313	P.31-313	P.31-313			Sinh.23-312	Địa.23-312	KTPL.17-304
1193	D1-1193	Hoàng Minh	Ngọc	18/08/2009	T.Nhật-3 năm	P.41-406	P.41-406	P.41-406	P.41-406	Li.29-403	Hóa.18-305	Sinh.23-312		
1194	D2-1194	Lê Hoàng Bảo	Ngọc	05/01/2009	T.Nhật-3 năm	P.41-406	P.41-406	P.41-406	P.41-406	Li.29-403			Địa.23-312	KTPL.17-304
1195	E2-1195	Mai Bảo	Ngọc	25/01/2009	T.Trung -3 năm	P.46-413	P.46-413	P.46-413	P.46-413	Li.29-403	Hóa.18-305	Sinh.23-312		
1196	A1-1196	Nguyễn Khánh	Ngọc	13/11/2009	T.Anh	P.31-313	P.31-313	P.31-313	P.31-313	Li.29-403	Hóa.18-305	Sinh.23-312		
1197	A6-1197	Nguyễn Minh	Ngọc	11/02/2009	T.Anh	P.31-313	P.31-313	P.31-313	P.31-313	Li.29-403			Địa.23-312	KTPL.17-304
1198	H-1198	Phạm Hồng	Ngọc	02/06/2009	T.Hàn-3 năm	P.36-318	P.36-318	P.36-318	P.36-318			Sinh.23-312	Địa.23-312	KTPL.17-304
1199	G1-1199	Phạm Minh	Ngọc	18/03/2009	T.Đức-3 năm	P.39-404	P.39-404	P.39-404	P.39-404	Li.29-403	Hóa.18-305	Sinh.23-312		
1200	E1-1200	Trần Khánh	Ngọc	12/09/2009	T.Trung -3 năm	P.46-413	P.46-413	P.46-413	P.46-413	Li.30-404	Hóa.18-305	Sinh.23-312		
1201	G2-1201	Trần Như	Ngọc	07/03/2009	T.Đức-3 năm	P.39-404	P.39-404	P.39-404	P.39-404	Li.30-404			Địa.23-312	KTPL.17-304
1202	C-1202	Võ Anh Minh	Ngọc	23/10/2009	T.Pháp-3 năm	P.44-409	P.44-409	P.44-409	P.44-409	Li.30-404			Địa.23-312	KTPL.17-304
1203	G1-1203	Bùi Bình	Nguyễn	19/09/2009	T.Đức-3 năm	P.39-404	P.39-404	P.39-404	P.39-404	Li.30-404	Hóa.18-305	Sinh.23-312		
1204	C-1204	Đỗ Thị Thảo	Nguyễn	06/01/2009	T.Pháp-3 năm	P.44-409	P.44-409	P.44-409	P.44-409	Li.30-404	Hóa.18-305	Sinh.23-312		
1205	D1-1205	Hân Nguyễn Bình	Nguyễn	22/01/2009	T.Nhật-7 năm	P.42-407	P.42-407	P.42-407	P.42-407	Li.30-404	Hóa.18-305	Sinh.23-312		
1206	A4-1206	Hoàng An Tường	Nguyễn	14/01/2009	T.Anh	P.31-313	P.31-313	P.31-313	P.31-313			Sinh.23-312	Địa.23-312	KTPL.17-304
1207	B-1207	Lê Khởi	Nguyễn	12/01/2009	T.Nga	P.35-317	P.35-317	P.35-317	P.35-317	Li.30-404	Hóa.18-305	Sinh.23-312		
1208	E2-1208	Nguyễn Đình	Nguyễn	22/12/2009	T.Trung -3 năm	P.46-413	P.46-413	P.46-413	P.46-413	Li.30-404	Hóa.18-305	Sinh.23-312		

1210	A7-1210	Nguyễn Doãn Khôi	Nguyễn	05/09/2009	T.Anh	P.31-313	P.31-313	P.31-313	P.31-313			Sinh.23-312	Địa.23-312	KTPL.17-304
1211	D1-1211	Nguyễn Đức Khôi	Nguyễn	14/01/2009	T.Nhật-3 năm	P.41-406	P.41-406	P.41-406	P.41-406	Li.30-404	Hóa.18-305	Sinh.23-312		
1212	A3-1212	Nguyễn Khôi	Nguyễn	24/03/2009	T.Anh	P.31-313	P.31-313	P.31-313	P.31-313	Li.30-404	Hóa.18-305	Sinh.23-312		
1213	A5-1213	Nguyễn Khôi	Nguyễn	28/09/2009	T.Anh	P.31-313	P.31-313	P.31-313	P.31-313	Li.30-404	Hóa.18-305	Sinh.23-312		
1214	A8-1214	Phạm Khôi	Nguyễn	28/03/2009	T.Anh	P.32-314	P.32-314	P.32-314	P.32-314			Sinh.24-313	Địa.23-312	KTPL.17-304
1215	G3-1215	Phạm Khôi	Nguyễn	12/01/2009	T.Đức-3 năm	P.40-405	P.40-405	P.40-405	P.40-405	Li.30-404	Hóa.18-305	Sinh.24-313		
1216	D1-1216	Phạm Thị Thảo	Nguyễn	10/04/2009	T.Nhật-3 năm	P.41-406	P.41-406	P.41-406	P.41-406	Li.30-404	Hóa.18-305	Sinh.24-313		
1217	B-1217	Phan Khôi	Nguyễn	20/03/2009	T.Nga	P.35-317	P.35-317	P.35-317	P.35-317	Li.30-404			Địa.23-312	KTPL.17-304
1218	H-1218	Trần Đào Hạnh	Nguyễn	30/06/2009	T.Hàn-3 năm	P.36-318	P.36-318	P.36-318	P.36-318	Li.30-404	Hóa.18-305	Sinh.24-313		
1219	E3-1219	Trần Lan	Nhã	30/12/2009	T.Trung -7 năm	P.47-414	P.47-414	P.47-414	P.47-414	Li.30-404			Địa.23-312	KTPL.17-304
1220	C-1220	Đào Linh	Nhân	25/06/2009	T.Pháp-3 năm	P.44-409	P.44-409	P.44-409	P.44-409	Li.30-404			Địa.23-312	KTPL.17-304
1221	E2-1221	Hoàng Trọng	Nhân	31/01/2009	T.Trung -3 năm	P.46-413	P.46-413	P.46-413	P.46-413	Li.30-404	Hóa.18-305	Sinh.24-313		
1222	A5-1222	Khuong Thiện	Nhân	18/02/2009	T.Anh	P.32-314	P.32-314	P.32-314	P.32-314	Li.30-404	Hóa.19-306	Sinh.24-313		
1223	A1-1223	Nguyễn Trọng	Nhân	25/09/2009	T.Anh	P.32-314	P.32-314	P.32-314	P.32-314	Li.30-404	Hóa.19-306	Sinh.24-313		
1224	A5-1224	Hoàng Minh	Nhật	23/08/2009	T.Anh	P.32-314	P.32-314	P.32-314	P.32-314	Li.30-404	Hóa.19-306	Sinh.24-313		
1225	A1-1225	Bùi Hoàng Lâm	Nhi	13/08/2009	T.Anh	P.32-314	P.32-314	P.32-314	P.32-314	Li.30-404	Hóa.19-306	Sinh.24-313		
1226	D1-1226	Bùi Vũ Yến	Nhi	26/09/2009	T.Nhật-3 năm	P.42-407	P.42-407	P.42-407	P.42-407	Li.30-404	Hóa.19-306	Sinh.24-313		
1227	H-1227	Ngô Hồng	Nhi	07/01/2009	T.Hàn-3 năm	P.36-318	P.36-318	P.36-318	P.36-318			Sinh.24-313	Địa.23-312	KTPL.17-304
1228	A5-1228	Nguyễn Đỗ Lâm	Nhi	12/05/2009	T.Anh	P.32-314	P.32-314	P.32-314	P.32-314	Li.30-404	Hóa.19-306	Sinh.24-313		
1229	E3-1229	Nguyễn Lê Ngọc	Nhi	16/06/2009	T.Trung -3 năm	P.46-413	P.46-413	P.46-413	P.46-413	Li.30-404			Địa.23-312	KTPL.17-304
1230	C-1230	Nguyễn Lê Thảo	Nhi	23/06/2009	T.Pháp-3 năm	P.44-409	P.44-409	P.44-409	P.44-409	Li.30-404	Hóa.19-306	Sinh.24-313		
1231	B-1231	Nguyễn Thảo	Nhi	16/01/2009	T.Nga	P.35-317	P.35-317	P.35-317	P.35-317	Li.30-404	Hóa.19-306	Sinh.24-313		
1232	E1-1232	Nguyễn Thảo	Nhi	13/05/2009	T.Trung -3 năm	P.46-413	P.46-413	P.46-413	P.46-413	Li.30-404	Hóa.19-306	Sinh.24-313		
1233	A5-1233	Phạm Yến	Nhi	22/02/2009	T.Anh	P.32-314	P.32-314	P.32-314	P.32-314	Li.30-404	Hóa.19-306	Sinh.24-313		
1234	G3-1234	Vũ Trần Tuệ	Nhi	26/02/2009	T.Đức-3 năm	P.40-405	P.40-405	P.40-405	P.40-405	Li.30-404	Hóa.19-306	Sinh.24-313		
1235	E3-1235	Ngô Uyên	Như	15/10/2009	T.Trung -7 năm	P.47-414	P.47-414	P.47-414	P.47-414	Li.30-404			Địa.23-312	KTPL.17-304
1236	E1-1236	Nguyễn Tâm	Như	04/12/2009	T.Trung -3 năm	P.46-413	P.46-413	P.46-413	P.46-413	Li.30-404	Hóa.19-306	Sinh.24-313		
1237	A4-1237	Nguyễn Phạm Khải	Ninh	12/05/2009	T.Anh	P.32-314	P.32-314	P.32-314	P.32-314			Sinh.24-313	Địa.23-312	KTPL.17-304
1238	G1-1238	Đặng Duy	Phong	09/11/2009	T.Đức-7 năm	P.40-405	P.40-405	P.40-405	P.40-405	Li.30-404	Hóa.19-306	Sinh.24-313		
1239	A1-1239	Lưu Bá	Phong	05/11/2009	T.Anh	P.32-314	P.32-314	P.32-314	P.32-314	Li.31-405	Hóa.19-306	Sinh.24-313		
1240	G1-1240	Nguyễn Duy Hải	Phong	25/10/2009	T.Đức-3 năm	P.40-405	P.40-405	P.40-405	P.40-405	Li.31-405	Hóa.19-306	Sinh.24-313		
1241	G1-1241	Nguyễn Hoàng	Phong	04/09/2009	T.Đức-7 năm	P.40-405	P.40-405	P.40-405	P.40-405	Li.31-405	Hóa.19-306	Sinh.24-313		
1242	A2-1242	Nguyễn Tấn	Phong	22/04/2009	T.Anh	P.32-314	P.32-314	P.32-314	P.32-314	Li.31-405	Hóa.19-306	Sinh.24-313		
1243	B-1243	Trần Thái	Phong	22/09/2009	T.Nga	P.35-317	P.35-317	P.35-317	P.35-317	Li.31-405			Địa.23-312	KTPL.17-304
1244	E3-1244	Lê Nguyễn	Phú	14/03/2009	T.Trung -3 năm	P.46-413	P.46-413	P.46-413	P.46-413	Li.31-405			Địa.23-312	KTPL.17-304
1245	G3-1245	Nguyễn Đức Thiện	Phú	04/12/2009	T.Pháp-3 năm	P.44-409	P.44-409	P.44-409	P.44-409	Li.31-405	Hóa.19-306	Sinh.24-313		
1246	A9-1246	Bùi Ngọc Minh	Phúc	09/09/2009	T.Anh	P.32-314	P.32-314	P.32-314	P.32-314	Li.31-405			Địa.23-312	KTPL.17-304
1247	A8-1247	Lê Hoàng	Phúc	22/11/2009	T.Anh	P.32-314	P.32-314	P.32-314	P.32-314			Sinh.24-313	Địa.23-312	KTPL.17-304
1248	G2-1248	Nguyễn Trường	Phúc	08/08/2009	T.Đức-7 năm	P.40-405	P.40-405	P.40-405	P.40-405	Li.31-405			Địa.23-312	KTPL.17-304
1249	A7-1249	Trần Gia	Phúc	31/12/2009	T.Anh	P.32-314	P.32-314	P.32-314	P.32-314			Sinh.24-313	Địa.23-312	KTPL.17-304
1250	C-1250	Bùi An	Phương	20/05/2009	T.Pháp-3 năm	P.44-409	P.44-409	P.44-409	P.44-409	Li.31-405			Địa.23-312	KTPL.17-304
1251	A2-1251	Đặng Hà	Phương	18/08/2009	T.Anh	P.32-314	P.32-314	P.32-314	P.32-314	Li.31-405	Hóa.19-306	Sinh.24-313		
1252	A7-1252	Đỗ Minh	Phương	02/01/2009	T.Anh	P.32-314	P.32-314	P.32-314	P.32-314			Sinh.24-313	Địa.23-312	KTPL.17-304
1253	A6-1253	Đỗ Thu	Phương	09/07/2009	T.Anh	P.32-314	P.32-314	P.32-314	P.32-314	Li.31-405			Địa.23-312	KTPL.17-304
1254	A9-1254	Hà Thu	Phương	16/07/2009	T.Anh	P.32-314	P.32-314	P.32-314	P.32-314	Li.31-405			Địa.23-312	KTPL.17-304
1255	A1-1255	Hoàng Nam	Phương	04/06/2009	T.Anh	P.32-314	P.32-314	P.32-314	P.32-314	Li.31-405	Hóa.19-306	Sinh.24-313		
1256	A7-1256	Mai Diệp	Phương	01/08/2009	T.Anh	P.32-314	P.32-314	P.32-314	P.32-314			Sinh.24-313	Địa.23-312	KTPL.17-304
1257	A1-1257	Nguyễn Danh	Phương	23/01/2009	T.Anh	P.32-314	P.32-314	P.32-314	P.32-314	Li.31-405	Hóa.19-306	Sinh.24-313		
1258	A9-1258	Nguyễn Hà	Phương	27/02/2009	T.Anh	P.32-314	P.32-314	P.32-314	P.32-314	Li.31-405			Địa.23-312	KTPL.17-304
1259	D2-1259	Nguyễn Hà	Phương	07/02/2009	T.Nhật-7 năm	P.42-407	P.42-407	P.42-407	P.42-407	Li.31-405			Địa.23-312	KTPL.17-304
1260	G1-1260	Nguyễn Hữu Lê	Phương	26/06/2009	T.Đức-7 năm	P.40-405	P.40-405	P.40-405	P.40-405	Li.31-405	Hóa.19-306	Sinh.24-313		
1261	A5-1261	Nguyễn Minh	Phương	17/01/2009	T.Anh	P.32-314	P.32-314	P.32-314	P.32-314	Li.31-405	Hóa.19-306	Sinh.24-313		
1262	E3-1262	Nguyễn Ngọc Khánh	Phương	19/07/2009	T.Trung -3 năm	P.46-413	P.46-413	P.46-413	P.46-413	Li.31-405			Địa.24-313	KTPL.18-305
1263	C-1263	Nguyễn Thị Mai	Phương	22/03/2009	T.Pháp-3 năm	P.44-409	P.44-409	P.44-409	P.44-409	Li.31-405	Hóa.19-306	Sinh.25-314		
1264	A2-1264	Nguyễn Vy	Phương	25/12/2009	T.Anh	P.32-314	P.32-314	P.32-314	P.32-314	Li.31-405	Hóa.19-306	Sinh.25-314		

1265	E3-1265	Phạm Huyền	Phương	06/07/2009	T.Trung -3 năm	P.46-413	P.46-413	P.46-413	P.46-413	Li.31-405			Địa.24-313	KTPL.18-305
1266	E3-1266	Phạm Mai	Phương	13/07/2009	T.Trung -7 năm	P.47-414	P.47-414	P.47-414	P.47-414	Li.31-405			Địa.24-313	KTPL.18-305
1267	A4-1267	Phạm Trần Mai	Phương	06/08/2009	T.Anh	P.32-314	P.32-314	P.32-314	P.32-314			Sinh.25-314	Địa.24-313	KTPL.18-305
1268	A3-1268	Phạm Trang	Phương	04/01/2009	T.Anh	P.32-314	P.32-314	P.32-314	P.32-314	Li.31-405	Hóa.19-306	Sinh.25-314		
1269	B-1269	Trần Hà	Phương	24/05/2009	T.Nga	P.35-317	P.35-317	P.35-317	P.35-317	Li.31-405			Địa.24-313	KTPL.18-305
1270	E3-1270	Trần Hà	Phương	24/08/2009	T.Trung -3 năm	P.46-413	P.46-413	P.46-413	P.46-413	Li.31-405			Địa.24-313	KTPL.18-305
1271	A6-1271	Trần Thị Hiền	Phương	13/11/2009	T.Anh	P.32-314	P.32-314	P.32-314	P.32-314	Li.31-405			Địa.24-313	KTPL.18-305
1272	E3-1272	Lê Anh	Quân	22/03/2009	T.Trung -7 năm	P.47-414	P.47-414	P.47-414	P.47-414	Li.31-405			Địa.24-313	KTPL.18-305
1273	A3-1273	Ngô Đức	Quân	03/04/2009	T.Anh	P.32-314	P.32-314	P.32-314	P.32-314	Li.31-405	Hóa.19-306	Sinh.25-314		
1274	A2-1274	Nguyễn Lê Hoàng	Quân	10/10/2009	T.Anh	P.32-314	P.32-314	P.32-314	P.32-314	Li.31-405	Hóa.19-306	Sinh.25-314		
1275	A1-1275	Nguyễn Trí	Quân	03/11/2009	T.Anh	P.32-314	P.32-314	P.32-314	P.32-314	Li.31-405	Hóa.19-306	Sinh.25-314		
1276	A4-1276	Dương Minh	Quang	24/06/2009	T.Anh	P.32-314	P.32-314	P.32-314	P.32-314			Sinh.25-314	Địa.24-313	KTPL.18-305
1277	B-1277	Lê Ngọc	Quang	10/05/2009	T.Nga	P.35-317	P.35-317	P.35-317	P.35-317	Li.31-405	Hóa.19-306	Sinh.25-314		
1278	A5-1278	Lê Sỹ	Quang	20/07/2009	T.Anh	P.32-314	P.32-314	P.32-314	P.32-314	Li.31-405	Hóa.19-306	Sinh.25-314		
1279	A2-1279	Vũ Ngọc	Quang	28/09/2009	T.Anh	P.32-314	P.32-314	P.32-314	P.32-314	Li.32-406	Hóa.19-306	Sinh.25-314		
1280	A9-1280	Trần Phương Gia	Quý	14/12/2009	T.Anh	P.32-314	P.32-314	P.32-314	P.32-314	Li.32-406			Địa.24-313	KTPL.18-305
1281	H-1281	Cao Thi Như	Quỳnh	19/04/2009	T.Hàn-7 năm	P.37-319	P.37-319	P.37-319	P.37-319	Li.32-406	Hóa.19-306	Sinh.25-314		
1282	H-1282	Trần Thu	Quỳnh	10/02/2009	T.Hàn-3 năm	P.36-318	P.36-318	P.36-318	P.36-318			Sinh.25-314	Địa.24-313	KTPL.18-305
1283	C-1283	Trịnh Ngọc	Quỳnh	01/05/2009	T.Pháp-3 năm	P.44-409	P.44-409	P.44-409	P.44-409	Li.32-406			Địa.24-313	KTPL.18-305
1284	G2-1284	Đặng Hồng Gia	San	21/01/2009	T.Đức-3 năm	P.40-405	P.40-405	P.40-405	P.40-405	Li.32-406			Địa.24-313	KTPL.18-305
1285	A2-1285	Ngô Tuệ	San	19/11/2009	T.Anh	P.32-314	P.32-314	P.32-314	P.32-314	Li.32-406	Hóa.20-307	Sinh.25-314		
1286	A5-1286	Vũ Lê Quý	Sang	08/11/2009	T.Anh	P.32-314	P.32-314	P.32-314	P.32-314	Li.32-406	Hóa.20-307	Sinh.25-314		
1287	A8-1287	Bùi Minh	Son	30/11/2009	T.Anh	P.33-315	P.33-315	P.33-315	P.33-315			Sinh.25-314	Địa.24-313	KTPL.18-305
1288	E2-1288	Lê Minh	Son	10/10/2009	T.Trung -3 năm	P.46-413	P.46-413	P.46-413	P.46-413	Li.32-406	Hóa.20-307	Sinh.25-314		
1289	D1-1289	Nguyễn Việt	Son	19/03/2009	T.Nhật-3 năm	P.42-407	P.42-407	P.42-407	P.42-407	Li.32-406	Hóa.20-307	Sinh.25-314		
1290	G2-1290	Trần Đăng	Son	15/06/2009	T.Đức-3 năm	P.40-405	P.40-405	P.40-405	P.40-405	Li.32-406			Địa.24-313	KTPL.18-305
1291	A3-1291	Trần Thanh	Son	23/07/2009	T.Anh	P.33-315	P.33-315	P.33-315	P.33-315	Li.32-406	Hóa.20-307	Sinh.25-314		
1292	D1-1292	Trần Tuấn	Son	02/04/2009	T.Nhật-3 năm	P.42-407	P.42-407	P.42-407	P.42-407	Li.32-406	Hóa.20-307	Sinh.25-314		
1293	A8-1293	Trịnh Hoàng	Son	19/02/2009	T.Anh	P.33-315	P.33-315	P.33-315	P.33-315	Li.32-406	Hóa.20-307	Sinh.25-314	Địa.24-313	KTPL.18-305
1294	E2-1294	Trịnh Việt	Son	19/02/2008	T.Trung -7 năm	P.47-414	P.47-414	P.47-414	P.47-414	Li.32-406	Hóa.20-307	Sinh.25-314		
1295	A7-1295	Nguyễn Doãn	Tâm	27/03/2009	T.Anh	P.33-315	P.33-315	P.33-315	P.33-315			Sinh.25-314	Địa.24-313	KTPL.18-305
1296	C-1296	Nguyễn Đức	Tâm	11/02/2009	T.Pháp-3 năm	P.44-409	P.44-409	P.44-409	P.44-409	Li.32-406			Địa.24-313	KTPL.18-305
1297	B-1297	Nguyễn Ngọc	Tâm	22/04/2009	T.Nga	P.35-317	P.35-317	P.35-317	P.35-317	Li.32-406			Địa.24-313	KTPL.18-305
1298	E1-1298	Nguyễn Thị Minh	Tâm	19/08/2009	T.Trung -7 năm	P.47-414	P.47-414	P.47-414	P.47-414	Li.32-406	Hóa.20-307	Sinh.25-314		
1299	A5-1299	Lương Hồng	Thái	05/02/2009	T.Anh	P.33-315	P.33-315	P.33-315	P.33-315	Li.32-406	Hóa.20-307	Sinh.25-314		
1300	B-1300	Trịnh Quốc	Thái	14/12/2009	T.Nga	P.35-317	P.35-317	P.35-317	P.35-317	Li.32-406			Địa.24-313	KTPL.18-305
1301	G3-1301	Đinh Đức	Thắng	26/08/2009	T.Đức-3 năm	P.40-405	P.40-405	P.40-405	P.40-405	Li.32-406	Hóa.20-307	Sinh.25-314		
1302	A3-1302	Hà Huy	Thắng	16/10/2009	T.Anh	P.33-315	P.33-315	P.33-315	P.33-315	Li.32-406	Hóa.20-307	Sinh.25-314		
1303	E1-1303	Vũ Chiến	Thắng	11/08/2009	T.Trung -3 năm	P.46-413	P.46-413	P.46-413	P.46-413	Li.32-406	Hóa.20-307	Sinh.25-314		
1304	A1-1304	Trần	Thanh	09/12/2009	T.Anh	P.33-315	P.33-315	P.33-315	P.33-315	Li.32-406	Hóa.20-307	Sinh.25-314		
1305	A5-1305	Ngô Đức Trí	Thành	27/09/2009	T.Anh	P.33-315	P.33-315	P.33-315	P.33-315	Li.32-406	Hóa.20-307	Sinh.25-314		
1306	G2-1306	Nguyễn Chu	Thành	26/06/2009	T.Đức-3 năm	P.40-405	P.40-405	P.40-405	P.40-405	Li.32-406			Địa.24-313	KTPL.18-305
1307	A9-1307	Trần Hoàng Lê	Thành	19/10/2009	T.Anh	P.33-315	P.33-315	P.33-315	P.33-315	Li.32-406			Địa.24-313	KTPL.18-305
1308	H-1308	Chu Ngọc Phương	Thảo	18/05/2009	T.Hàn-3 năm	P.36-318	P.36-318	P.36-318	P.36-318	Li.32-406	Hóa.20-307	Sinh.25-314		
1309	A8-1309	Cù Ngọc Mai	Thảo	02/07/2009	T.Anh	P.33-315	P.33-315	P.33-315	P.33-315			Sinh.25-314	Địa.24-313	KTPL.18-305
1310	A7-1310	Đinh Minh	Thảo	21/09/2009	T.Anh	P.33-315	P.33-315	P.33-315	P.33-315			Sinh.25-314	Địa.24-313	KTPL.18-305
1311	A6-1311	Dương Thạch	Thảo	13/10/2009	T.Anh	P.33-315	P.33-315	P.33-315	P.33-315	Li.32-406			Địa.24-313	KTPL.18-305
1312	A8-1312	Hoàng Phương	Thảo	18/12/2009	T.Anh	P.33-315	P.33-315	P.33-315	P.33-315			Sinh.25-314	Địa.24-313	KTPL.18-305
1313	B-1313	Hoàng Phương	Thảo	31/12/2009	T.Nga	P.35-317	P.35-317	P.35-317	P.35-317	Li.32-406			Địa.24-313	KTPL.18-305
1314	E1-1314	Hoàng Thanh	Thảo	20/07/2009	T.Trung -3 năm	P.46-413	P.46-413	P.46-413	P.46-413	Li.32-406	Hóa.20-307	Sinh.26-316		
1315	A8-1315	Nguyễn Khánh	Thảo	26/02/2009	T.Anh	P.33-315	P.33-315	P.33-315	P.33-315			Sinh.26-316	Địa.24-313	KTPL.18-305
1316	G2-1316	Nguyễn Phương	Thảo	09/11/2009	T.Đức-7 năm	P.40-405	P.40-405	P.40-405	P.40-405	Li.32-406			Địa.24-313	KTPL.18-305
1317	A7-1317	Nguyễn Thanh	Thảo	06/12/2009	T.Anh	P.33-315	P.33-315	P.33-315	P.33-315			Sinh.26-316	Địa.24-313	KTPL.18-305
1318	A1-1318	Nguyễn Thu	Thảo	14/10/2009	T.Anh	P.33-315	P.33-315	P.33-315	P.33-315	Li.32-406	Hóa.20-307	Sinh.26-316		
1319	A8-1319	Phạm Phương	Thảo	22/02/2009	T.Anh	P.34-316	P.34-316	P.34-316	P.34-316			Sinh.26-316	Địa.24-313	KTPL.18-305

1320	E3-1320	Vũ Phương	Thảo	15/05/2009	T.Trung -7 năm	P.47-414	P.47-414	P.47-414	P.47-414	Li.32-406			Địa.24-313	KTPL.18-305
1321	G1-1321	Nguyễn Đăng	Thiện	12/01/2009	T.Đức-3 năm	P.40-405	P.40-405	P.40-405	P.40-405	Li.32-406	Hóa.20-307	Sinh.26-316		
1322	D2-1322	Lương Trường	Thịnh	05/01/2009	T.Nhật-7 năm	P.42-407	P.42-407	P.42-407	P.42-407	Li.32-406			Địa.24-313	KTPL.18-305
1323	D2-1323	Tạ Minh	Thu	05/08/2009	T.Nhật-7 năm	P.42-407	P.42-407	P.42-407	P.42-407	Li.33-407			Địa.24-313	KTPL.18-305
1324	A8-1324	Lê Hà	Thư	26/08/2009	T.Anh	P.34-316	P.34-316	P.34-316	P.34-316			Sinh.26-316	Địa.25-314	KTPL.19-306
1325	E3-1325	Lê Minh	Thư	26/11/2009	T.Trung -7 năm	P.47-414	P.47-414	P.47-414	P.47-414	Li.33-407			Địa.25-314	KTPL.19-306
1326	A9-1326	Lương Anh	Thư	16/09/2009	T.Anh	P.34-316	P.34-316	P.34-316	P.34-316	Li.33-407			Địa.25-314	KTPL.19-306
1327	A8-1327	Nguyễn Minh	Thư	02/09/2009	T.Anh	P.34-316	P.34-316	P.34-316	P.34-316			Sinh.26-316	Địa.25-314	KTPL.19-306
1328	E2-1328	Nguyễn Minh	Thư	27/01/2009	T.Trung -7 năm	P.47-414	P.47-414	P.47-414	P.47-414	Li.33-407	Hóa.20-307	Sinh.26-316		
1329	B-1329	Nguyễn Ngọc Minh	Thư	20/04/2009	T.Nga	P.35-317	P.35-317	P.35-317	P.35-317	Li.33-407	Hóa.20-307	Sinh.26-316		
1330	C-1330	Nguyễn Ngọc Minh	Thư	31/03/2009	T.Pháp-7 năm	P.44-409	P.44-409	P.44-409	P.44-409	Li.33-407			Địa.25-314	KTPL.19-306
1331	A7-1331	Phạm Anh	Thư	03/02/2009	T.Anh	P.34-316	P.34-316	P.34-316	P.34-316			Sinh.26-316	Địa.25-314	KTPL.19-306
1332	A7-1332	Phạm Minh	Thư	23/01/2009	T.Anh	P.34-316	P.34-316	P.34-316	P.34-316			Sinh.26-316	Địa.25-314	KTPL.19-306
1333	C-1333	Trần Minh	Thư	16/07/2009	T.Pháp-7 năm	P.44-409	P.44-409	P.44-409	P.44-409	Li.33-407	Hóa.20-307	Sinh.26-316		
1334	G2-1334	Trần Minh	Thư	22/09/2009	T.Đức-3 năm	P.40-405	P.40-405	P.40-405	P.40-405	Li.33-407			Địa.25-314	KTPL.19-306
1335	H-1335	Trịnh Khánh	Thư	18/01/2009	T.Hàn-3 năm	P.36-318	P.36-318	P.36-318	P.36-318			Sinh.26-316	Địa.25-314	KTPL.19-306
1336	H-1336	Vũ Anh	Thư	11/10/2009	T.Hàn-3 năm	P.36-318	P.36-318	P.36-318	P.36-318	Li.33-407	Hóa.20-307	Sinh.26-316		
1337	E1-1337	Nguyễn Vũ Thùy	Tiền	07/12/2009	T.Trung -3 năm	P.46-413	P.46-413	P.46-413	P.46-413	Li.33-407	Hóa.20-307	Sinh.26-316		
1338	D1-1338	Hoàng Hương	Trà	03/01/2009	T.Nhật-3 năm	P.42-407	P.42-407	P.42-407	P.42-407	Li.33-407	Hóa.20-307	Sinh.26-316		
1339	C-1339	Hoàng Ngọc	Trâm	17/03/2009	T.Pháp-7 năm	P.44-409	P.44-409	P.44-409	P.44-409	Li.33-407	Hóa.20-307	Sinh.26-316		
1340	A5-1340	Đinh Phạm Quỳnh	Trang	19/04/2009	T.Anh	P.34-316	P.34-316	P.34-316	P.34-316	Li.33-407	Hóa.20-307	Sinh.26-316		
1341	A3-1341	La Minh	Trang	06/11/2009	T.Anh	P.34-316	P.34-316	P.34-316	P.34-316	Li.33-407	Hóa.20-307	Sinh.26-316		
1342	A9-1342	Lê Bảo	Trang	20/08/2009	T.Anh	P.34-316	P.34-316	P.34-316	P.34-316	Li.33-407			Địa.25-314	KTPL.19-306
1343	E3-1343	Lê Bảo	Trang	17/03/2009	T.Trung -3 năm	P.47-414	P.47-414	P.47-414	P.47-414	Li.33-407			Địa.25-314	KTPL.19-306
1344	A6-1344	Nguyễn Hà	Trang	21/08/2009	T.Anh	P.34-316	P.34-316	P.34-316	P.34-316	Li.33-407			Địa.25-314	KTPL.19-306
1345	H-1345	Nguyễn Hiền	Trang	23/04/2009	T.Hàn-3 năm	P.36-318	P.36-318	P.36-318	P.36-318	Li.33-407	Hóa.20-307	Sinh.26-316		
1346	E1-1346	Nguyễn Hoàng Thùy	Trang	01/01/2009	T.Trung -7 năm	P.47-414	P.47-414	P.47-414	P.47-414	Li.33-407	Hóa.20-307	Sinh.26-316		
1347	E1-1347	Nguyễn Mai	Trang	06/02/2009	T.Trung -3 năm	P.47-414	P.47-414	P.47-414	P.47-414	Li.33-407	Hóa.20-307	Sinh.26-316		
1348	H-1348	Nguyễn Minh	Trang	04/03/2009	T.Hàn-7 năm	P.37-319	P.37-319	P.37-319	P.37-319	Li.33-407	Hóa.20-307	Sinh.26-316		
1349	B-1349	Nguyễn Thanh	Trang	21/07/2009	T.Nga	P.35-317	P.35-317	P.35-317	P.35-317	Li.33-407	Hóa.20-307	Sinh.26-316		
1350	A5-1350	Nguyễn Thùy	Trang	29/09/2009	T.Anh	P.34-316	P.34-316	P.34-316	P.34-316	Li.33-407	Hóa.20-307	Sinh.26-316		
1351	C-1351	Tô Phạm Quỳnh	Trang	25/02/2009	T.Pháp-3 năm	P.44-409	P.44-409	P.44-409	P.44-409	Li.33-407			Địa.25-314	KTPL.19-306
1352	A1-1352	Trần Quỳnh	Trang	13/03/2009	T.Anh	P.34-316	P.34-316	P.34-316	P.34-316	Li.33-407	Hóa.21-308	Sinh.26-316		
1353	E1-1353	Vũ An	Trang	25/10/2009	T.Trung -3 năm	P.47-414	P.47-414	P.47-414	P.47-414	Li.33-407	Hóa.21-308	Sinh.26-316		
1354	D2-1354	Vũ Lê Phương	Trang	31/07/2009	T.Nhật-3 năm	P.42-407	P.42-407	P.42-407	P.42-407	Li.33-407			Địa.25-314	KTPL.19-306
1355	H-1355	Nguyễn Đức Minh	Trí	23/07/2009	T.Hàn-3 năm	P.36-318	P.36-318	P.36-318	P.36-318			Sinh.26-316	Địa.25-314	KTPL.19-306
1356	D2-1356	Trần Đoàn Đức	Trí	16/07/2009	T.Nhật-3 năm	P.42-407	P.42-407	P.42-407	P.42-407	Li.33-407			Địa.25-314	KTPL.19-306
1357	D1-1357	Nguyễn Cao	Triết	05/01/2009	T.Nhật-3 năm	P.42-407	P.42-407	P.42-407	P.42-407	Li.33-407	Hóa.21-308	Sinh.26-316		
1358	H-1358	Đinh Phạm Thanh	Trúc	15/04/2009	T.Hàn-3 năm	P.36-318	P.36-318	P.36-318	P.36-318			Sinh.26-316	Địa.25-314	KTPL.19-306
1359	G2-1359	Lê Quốc	Trung	26/01/2009	T.Đức-7 năm	P.40-405	P.40-405	P.40-405	P.40-405	Li.33-407			Địa.25-314	KTPL.19-306
1360	B-1360	Bùi Anh	Tú	15/06/2009	T.Nga	P.35-317	P.35-317	P.35-317	P.35-317	Li.33-407			Địa.25-314	KTPL.19-306
1361	D2-1361	Lê Tuấn	Tú	20/10/2009	T.Nhật-3 năm	P.42-407	P.42-407	P.42-407	P.42-407	Li.33-407			Địa.25-314	KTPL.19-306
1362	H-1362	Ngô Hữu	Tú	05/01/2009	T.Hàn-3 năm	P.36-318	P.36-318	P.36-318	P.36-318			Sinh.26-316	Địa.25-314	KTPL.19-306
1363	D1-1363	Ngô Minh	Tuấn	25/08/2009	T.Nhật-7 năm	P.42-407	P.42-407	P.42-407	P.42-407	Li.33-407	Hóa.21-308	Sinh.26-316		
1364	G1-1364	Trần Thái	Tuấn	16/06/2009	T.Đức-3 năm	P.40-405	P.40-405	P.40-405	P.40-405	Li.33-407	Hóa.21-308	Sinh.26-316		
1365	A4-1365	Đỗ Anh	Tuệ	05/01/2009	T.Anh	P.34-316	P.34-316	P.34-316	P.34-316			Sinh.27-317	Địa.25-314	KTPL.19-306
1366	A1-1366	Lê Văn Thanh	Tùng	05/10/2009	T.Anh	P.34-316	P.34-316	P.34-316	P.34-316	Li.34-408	Hóa.21-308	Sinh.27-317		
1367	G3-1367	Nguyễn Anh	Tùng	11/12/2009	T.Đức-3 năm	P.40-405	P.40-405	P.40-405	P.40-405	Li.34-408	Hóa.21-308	Sinh.27-317		
1368	D1-1368	Phạm Sơn	Tùng	03/09/2009	T.Nhật-3 năm	P.42-407	P.42-407	P.42-407	P.42-407	Li.34-408	Hóa.21-308	Sinh.27-317		
1369	A1-1369	Trịnh Quang	Tùng	04/01/2009	T.Anh	P.34-316	P.34-316	P.34-316	P.34-316	Li.34-408	Hóa.21-308	Sinh.27-317		
1370	G3-1370	Trương Quang	Tùng	08/08/2009	T.Đức-3 năm	P.40-405	P.40-405	P.40-405	P.40-405	Li.34-408	Hóa.21-308	Sinh.27-317		
1371	C-1371	Vũ Khánh Huy	Tùng	09/03/2009	T.Pháp-3 năm	P.44-409	P.44-409	P.44-409	P.44-409	Li.34-408	Hóa.21-308	Sinh.27-317		
1372	A8-1372	Nguyễn Nhật	Uyên	16/01/2009	T.Anh	P.34-316	P.34-316	P.34-316	P.34-316			Sinh.27-317	Địa.25-314	KTPL.19-306
1373	A9-1373	Phạm Thu	Uyên	21/01/2009	T.Anh	P.34-316	P.34-316	P.34-316	P.34-316	Li.34-408			Địa.25-314	KTPL.19-306
1374	E3-1374	Nguyễn Bích	Vân	30/01/2010	T.Trung -3 năm	P.47-414	P.47-414	P.47-414	P.47-414	Li.34-408			Địa.25-314	KTPL.19-306

1375	A4-1375	Nguyễn Thanh	Vân	26/09/2009	T.Anh	P.34-316	P.34-316	P.34-316	P.34-316			Sinh.27-317	Địa.25-314	KTPL.19-306
1376	E2-1376	Nguyễn Thu	Vân	07/08/2009	T.Trung -3 năm	P.47-414	P.47-414	P.47-414	P.47-414	Li.34-408	Hóa.21-308	Sinh.27-317		
1377	G1-1377	Đỗ Hà	Vi	17/01/2009	T.Đức-3 năm	P.40-405	P.40-405	P.40-405	P.40-405	Li.34-408	Hóa.21-308	Sinh.27-317		
1378	H-1378	Lê Khánh	Vi	10/01/2009	T.Hàn-3 năm	P.36-318	P.36-318	P.36-318	P.36-318			Sinh.27-317	Địa.25-314	KTPL.19-306
1379	A5-1379	Nguyễn Tường	Vi	27/04/2009	T.Anh	P.34-316	P.34-316	P.34-316	P.34-316	Li.34-408	Hóa.21-308	Sinh.27-317		
1380	A6-1380	Đỗ Thành	Việt	18/02/2009	T.Anh	P.34-316	P.34-316	P.34-316	P.34-316	Li.34-408			Địa.25-314	KTPL.19-306
1381	A1-1381	Lương Khánh	Việt	12/08/2009	T.Anh	P.34-316	P.34-316	P.34-316	P.34-316	Li.34-408	Hóa.21-308	Sinh.27-317		
1382	A2-1382	Vũ Duy	Việt	29/07/2009	T.Anh	P.34-316	P.34-316	P.34-316	P.34-316	Li.34-408	Hóa.21-308	Sinh.27-317		
1383	A2-1383	Bạch Đình	Vinh	18/02/2009	T.Anh	P.34-316	P.34-316	P.34-316	P.34-316	Li.34-408	Hóa.21-308	Sinh.27-317		
1384	A3-1384	Lê Công Quang	Vinh	17/12/2009	T.Anh	P.34-316	P.34-316	P.34-316	P.34-316	Li.34-408	Hóa.21-308	Sinh.27-317		
1385	A5-1385	Nguyễn Đức	Vinh	18/12/2009	T.Anh	P.34-316	P.34-316	P.34-316	P.34-316	Li.34-408	Hóa.21-308	Sinh.27-317		
1386	A1-1386	Nguyễn Tấn	Vinh	31/08/2009	T.Anh	P.34-316	P.34-316	P.34-316	P.34-316	Li.34-408	Hóa.21-308	Sinh.27-317		
1387	G3-1387	Nguyễn Tư	Vinh	01/02/2009	T.Pháp-3 năm	P.44-409	P.44-409	P.44-409	P.44-409	Li.34-408	Hóa.21-308	Sinh.27-317		
1388	C-1388	Bùi Nguyễn Tuệ	Vũ	14/05/2009	T.Pháp-3 năm	P.44-409	P.44-409	P.44-409	P.44-409	Li.34-408	Hóa.21-308	Sinh.27-317		
1389	A3-1389	Đỗ Đình	Vũ	08/12/2009	T.Anh	P.34-316	P.34-316	P.34-316	P.34-316	Li.34-408	Hóa.21-308	Sinh.27-317		
1390	A5-1390	Bùi Nguyễn Tường	Vy	30/10/2009	T.Anh	P.34-316	P.34-316	P.34-316	P.34-316	Li.34-408	Hóa.21-308	Sinh.27-317		
1391	B-1391	Đỗ Bùi Diệu	Vy	27/10/2009	T.Nga	P.35-317	P.35-317	P.35-317	P.35-317	Li.34-408	Hóa.21-308	Sinh.27-317		
1392	A3-1392	Lê	Vy	03/12/2009	T.Anh	P.34-316	P.34-316	P.34-316	P.34-316	Li.34-408	Hóa.21-308	Sinh.27-317		
1393	G1-1393	Lê Minh	Vy	08/06/2009	T.Đức-3 năm	P.40-405	P.40-405	P.40-405	P.40-405	Li.34-408	Hóa.21-308	Sinh.27-317		
1394	A5-1394	Lê Thảo	Vy	23/02/2009	T.Anh	P.34-316	P.34-316	P.34-316	P.34-316	Li.34-408	Hóa.21-308	Sinh.27-317		
1395	A7-1395	Nguyễn Phương	Vy	14/02/2009	T.Anh	P.34-316	P.34-316	P.34-316	P.34-316			Sinh.27-317	Địa.25-314	KTPL.19-306
1396	D2-1396	Nguyễn Thảo	Vy	31/10/2009	T.Nhật-3 năm	P.42-407	P.42-407	P.42-407	P.42-407	Li.34-408			Địa.25-314	KTPL.19-306
1397	A2-1397	Nguyễn Thị Thảo	Vy	03/04/2009	T.Anh	P.34-316	P.34-316	P.34-316	P.34-316	Li.34-408	Hóa.21-308	Sinh.27-317		
1398	G3-1398	Nguyễn Uyên	Vy	06/08/2009	T.Đức-3 năm	P.40-405	P.40-405	P.40-405	P.40-405	Li.34-408	Hóa.21-308	Sinh.27-317		
1399	E3-1399	Nguyễn Yến	Vy	20/11/2009	T.Trung -7 năm	P.47-414	P.47-414	P.47-414	P.47-414	Li.34-408			Địa.25-314	KTPL.19-306
1400	A5-1400	Võ Thị Thanh	Vy	21/12/2009	T.Anh	P.34-316	P.34-316	P.34-316	P.34-316	Li.34-408	Hóa.21-308	Sinh.27-317		
1401	C-1401	Vũ Thảo	Vy	31/03/2009	T.Pháp-7 năm	P.44-409	P.44-409	P.44-409	P.44-409	Li.34-408	Hóa.21-308	Sinh.27-317		
1402	A4-1402	Hoàng Lê Hải	Yến	06/02/2009	T.Anh	P.34-316	P.34-316	P.34-316	P.34-316			Sinh.27-317	Địa.25-314	KTPL.19-306
1403	D2-1403	Lương Hoàng	Yến	26/10/2009	T.Nhật-7 năm	P.42-407	P.42-407	P.42-407	P.42-407	Li.34-408			Địa.25-314	KTPL.19-306
1404	A3-1404	Nguyễn Hoàng	Yến	27/01/2009	T.Anh	P.34-316	P.34-316	P.34-316	P.34-316	Li.34-408	Hóa.21-308	Sinh.27-317		
1405	H-1405	Nguyễn Hồng	Yến	21/02/2009	T.Hàn-3 năm	P.36-318	P.36-318	P.36-318	P.36-318			Sinh.27-317	Địa.25-314	KTPL.19-306
1406	A8-1406	Nguyễn Vũ Đông	A	08/01/2010	T.Anh	P.48-201	P.48-201	P.48-201	P.48-201	Li.35-202	Hóa.22-202			KTPL.20-202
1407	A9-1407	Bùi Hà	An	17/12/2010	T.Anh	P.48-201	P.48-201	P.48-201	P.48-201	Li.35-202		Sinh.28-202		KTPL.20-202
1408	E2-1408	Bùi Xuân	An	24/03/2010	T.Trung -3 năm	P.59-213	P.59-213	P.59-213	P.59-213	Li.35-202		Sinh.28-202		KTPL.20-202
1409	H-1409	Đỗ Minh Hoài	An	23/03/2010	T.Hàn-3 năm	P.64-218	P.64-218	P.64-218	P.64-218	Li.35-202		Sinh.28-202		KTPL.20-202
1410	B-1410	Dương Hà	An	08/10/2010	T.Nga	P.57-210	P.57-210	P.57-210	P.57-210	Li.35-202		Sinh.28-202		KTPL.20-202
1411	G1-1411	Dương Tuệ	An	24/09/2010	T.Đức-7 năm	P.67-304	P.67-304	P.67-304	P.67-304	Li.35-202	Hóa.22-202			KTPL.20-202
1412	E1-1412	Hà Thị Thùy	An	10/04/2010	T.Trung -3 năm	P.59-213	P.59-213	P.59-213	P.59-213	Li.35-202	Hóa.22-202			KTPL.20-202
1413	C-1413	Hoàng Hải	An	07/10/2010	T.Pháp-3 năm	P.60-214	P.60-214	P.60-214	P.60-214	Li.35-202		Sinh.28-202		KTPL.20-202
1414	A2-1414	Hoàng Nguyễn Thái	An	10/03/2010	T.Anh	P.48-201	P.48-201	P.48-201	P.48-201	Li.35-202	Hóa.22-202			KTPL.20-202
1415	E2-1415	Lê Minh	An	19/03/2010	T.Trung -7 năm	P.58-212	P.58-212	P.58-212	P.58-212	Li.35-202		Sinh.28-202		KTPL.20-202
1416	D2-1416	Lê Nguyễn Thanh	An	12/06/2010	T.Nhật-3 năm	P.62-216	P.62-216	P.62-216	P.62-216	Li.35-202		Sinh.28-202		KTPL.20-202
1417	A2-1417	Nguyễn Bảo	An	01/11/2010	T.Anh	P.48-201	P.48-201	P.48-201	P.48-201	Li.35-202	Hóa.22-202			KTPL.20-202
1418	C-1418	Nguyễn Chúc	An	26/05/2010	T.Pháp-3 năm	P.60-214	P.60-214	P.60-214	P.60-214	Li.35-202		Sinh.28-202		KTPL.20-202
1419	A3-1419	Nguyễn Diệu	An	11/01/2010	T.Anh	P.48-201	P.48-201	P.48-201	P.48-201	Li.35-202			Địa.26-202	KTPL.20-202
1420	A3-1420	Nguyễn Hà	An	11/01/2010	T.Anh	P.48-201	P.48-201	P.48-201	P.48-201	Li.35-202			Địa.26-202	KTPL.20-202
1421	A2-1421	Nguyễn Ngọc Hà	An	24/09/2010	T.Anh	P.48-201	P.48-201	P.48-201	P.48-201	Li.35-202	Hóa.22-202			KTPL.20-202
1422	A9-1422	Nguyễn Nhật	An	16/11/2010	T.Anh	P.48-201	P.48-201	P.48-201	P.48-201	Li.35-202		Sinh.28-202		KTPL.20-202
1423	A2-1423	Nguyễn Phạm Hoài	An	06/01/2011	T.Anh	P.48-201	P.48-201	P.48-201	P.48-201	Li.35-202	Hóa.22-202			KTPL.20-202
1424	D2-1424	Phùng Hải	An	09/02/2010	T.Nhật-3 năm	P.62-216	P.62-216	P.62-216	P.62-216	Li.35-202		Sinh.28-202		KTPL.20-202
1425	A3-1425	Phùng Thị Trà	An	20/04/2010	T.Anh	P.48-201	P.48-201	P.48-201	P.48-201	Li.35-202			Địa.26-202	KTPL.20-202
1426	A7-1426	Trần Phạm Bảo	An	27/02/2010	T.Anh	P.48-201	P.48-201	P.48-201	P.48-201		Hóa.22-202	Sinh.28-202	Địa.26-202	KTPL.20-202
1427	A9-1427	Vũ Ngọc Bình	An	28/02/2010	T.Anh	P.48-201	P.48-201	P.48-201	P.48-201	Li.35-202		Sinh.28-202		KTPL.20-202
1428	C-1428	Bùi Bảo	Anh	29/10/2010	T.Pháp-3 năm	P.60-214	P.60-214	P.60-214	P.60-214	Li.35-202		Sinh.28-202		KTPL.20-202
1429	E1-1429	Bùi Nguyễn Phúc	Anh	10/09/2010	T.Trung -3 năm	P.59-213	P.59-213	P.59-213	P.59-213	Li.35-202	Hóa.22-202			KTPL.20-202

1430	B-1430	Đặng Ngọc	Anh	17/07/2010	T.Nga	P.57-210	P.57-210	P.57-210	P.57-210		Hóa.22-202	Sinh.28-202	Địa.26-202	KTPL.20-202
1431	A6-1431	Đặng Tiến	Anh	09/07/2010	T.Anh	P.48-201	P.48-201	P.48-201	P.48-201	Li.35-202	Hóa.22-202		Địa.26-202	
1432	E2-1432	Đào Minh	Anh	04/08/2010	T.Trung -7 năm	P.58-212	P.58-212	P.58-212	P.58-212	Li.35-202		Sinh.28-202		KTPL.20-202
1433	G2-1433	Đào Thục	Anh	13/11/2010	T.Đức-3 năm	P.66-303	P.66-303	P.66-303	P.66-303	Li.35-202			Địa.26-202	KTPL.20-202
1434	A2-1434	Giang Nguyễn Quỳnh	Anh	18/03/2010	T.Anh	P.48-201	P.48-201	P.48-201	P.48-201	Li.35-202	Hóa.22-202			KTPL.20-202
1435	G2-1435	Hồ Quang	Anh	17/08/2010	T.Đức-3 năm	P.66-303	P.66-303	P.66-303	P.66-303	Li.35-202			Địa.26-202	KTPL.20-202
1436	D1-1436	Hoàng Trần Mỹ	Anh	01/12/2010	T.Nhật-7 năm	P.63-217	P.63-217	P.63-217	P.63-217	Li.35-202	Hóa.22-202		Địa.26-202	
1437	D2-1437	Khổng Vũ Quỳnh	Anh	04/12/2010	T.Nhật-3 năm	P.62-216	P.62-216	P.62-216	P.62-216	Li.35-202		Sinh.28-202		KTPL.20-202
1438	A2-1438	Khúc Minh	Anh	02/12/2010	T.Anh	P.48-201	P.48-201	P.48-201	P.48-201	Li.36-203	Hóa.22-202			KTPL.20-202
1439	D1-1439	Lê Hiền	Anh	22/09/2010	T.Nhật-3 năm	P.62-216	P.62-216	P.62-216	P.62-216	Li.36-203	Hóa.22-202		Địa.26-202	
1440	D1-1440	Lê Nguyễn Tùng	Anh	26/09/2010	T.Nhật-3 năm	P.62-216	P.62-216	P.62-216	P.62-216	Li.36-203	Hóa.22-202		Địa.26-202	
1441	D1-1441	Mai Quỳnh	Anh	06/02/2010	T.Nhật-3 năm	P.62-216	P.62-216	P.62-216	P.62-216	Li.36-203	Hóa.22-202		Địa.26-202	
1442	E2-1442	Nguyễn Dương Văn	Anh	11/03/2010	T.Trung -7 năm	P.58-212	P.58-212	P.58-212	P.58-212	Li.36-203		Sinh.28-202		KTPL.20-202
1443	D2-1443	Nguyễn Duy	Anh	14/11/2010	T.Nhật-3 năm	P.62-216	P.62-216	P.62-216	P.62-216	Li.36-203		Sinh.28-202		KTPL.20-202
1444	A8-1444	Nguyễn Hà	Anh	20/02/2010	T.Anh	P.48-201	P.48-201	P.48-201	P.48-201	Li.36-203	Hóa.22-202			KTPL.20-202
1445	D2-1445	Nguyễn Hiền	Anh	27/03/2010	T.Nhật-3 năm	P.62-216	P.62-216	P.62-216	P.62-216	Li.36-203		Sinh.28-202		KTPL.20-202
1446	A5-1446	Nguyễn Hồng	Anh	23/09/2010	T.Anh	P.48-201	P.48-201	P.48-201	P.48-201	Li.36-203	Hóa.22-202		Địa.26-202	
1447	A7-1447	Nguyễn Hồng	Anh	02/10/2010	T.Anh	P.48-201	P.48-201	P.48-201	P.48-201		Hóa.22-202	Sinh.28-202	Địa.26-202	KTPL.21-203
1448	A10-1448	Nguyễn Lê Hiền	Anh	06/01/2010	T.Pháp-7 năm	P.61-215	P.61-215	P.61-215	P.61-215		Hóa.22-202	Sinh.28-202	Địa.26-202	KTPL.21-203
1449	A5-1449	Nguyễn Lê Tuấn	Anh	08/04/2010	T.Anh	P.48-201	P.48-201	P.48-201	P.48-201	Li.36-203	Hóa.22-202		Địa.26-202	
1450	A4-1450	Nguyễn Mai	Anh	11/09/2010	T.Anh	P.49-202	P.49-202	P.49-202	P.49-202	Li.36-203			Địa.26-202	KTPL.21-203
1451	A6-1451	Nguyễn Minh	Anh	02/09/2010	T.Anh	P.49-202	P.49-202	P.49-202	P.49-202	Li.36-203	Hóa.22-202		Địa.26-202	
1452	A3-1452	Nguyễn Mỹ	Anh	14/04/2010	T.Anh	P.49-202	P.49-202	P.49-202	P.49-202	Li.36-203			Địa.26-202	KTPL.21-203
1453	B-1453	Nguyễn Mỹ	Anh	18/06/2010	T.Nga	P.57-210	P.57-210	P.57-210	P.57-210	Li.36-203		Sinh.28-202		KTPL.21-203
1454	H-1454	Nguyễn Ngọc Hải	Anh	21/08/2010	T.Hàn-3 năm	P.64-218	P.64-218	P.64-218	P.64-218	Li.36-203		Sinh.28-202		KTPL.21-203
1455	G2-1455	Nguyễn Ngọc Lam	Anh	26/11/2010	T.Đức-3 năm	P.66-303	P.66-303	P.66-303	P.66-303	Li.36-203			Địa.26-202	KTPL.21-203
1456	E1-1456	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Anh	26/02/2010	T.Trung -7 năm	P.58-212	P.58-212	P.58-212	P.58-212	Li.36-203	Hóa.22-202			KTPL.21-203
1457	H-1457	Nguyễn Như Hoàng	Anh	11/07/2010	T.Hàn-7 năm	P.65-219	P.65-219	P.65-219	P.65-219		Hóa.22-202	Sinh.28-202	Địa.26-202	KTPL.21-203
1458	D2-1458	Nguyễn Phạm Huyền	Anh	14/09/2010	T.Nhật-3 năm	P.62-216	P.62-216	P.62-216	P.62-216	Li.36-203		Sinh.28-202		KTPL.21-203
1459	A4-1459	Nguyễn Phương	Anh	24/10/2010	T.Anh	P.49-202	P.49-202	P.49-202	P.49-202	Li.36-203			Địa.26-202	KTPL.21-203
1460	A6-1460	Nguyễn Phương	Anh	16/02/2010	T.Anh	P.49-202	P.49-202	P.49-202	P.49-202	Li.36-203	Hóa.22-202		Địa.26-202	
1461	E2-1461	Nguyễn Phương	Anh	02/03/2010	T.Trung -7 năm	P.58-212	P.58-212	P.58-212	P.58-212	Li.36-203		Sinh.28-202		KTPL.21-203
1462	A10-1462	Nguyễn Quang	Anh	24/11/2010	T.Anh	P.49-202	P.49-202	P.49-202	P.49-202	Li.36-203			Địa.26-202	KTPL.21-203
1463	G1-1463	Nguyễn Trung	Anh	01/09/2010	T.Đức-3 năm	P.66-303	P.66-303	P.66-303	P.66-303	Li.36-203	Hóa.22-202			KTPL.21-203
1464	A6-1464	Nguyễn Văn	Anh	27/05/2010	T.Anh	P.49-202	P.49-202	P.49-202	P.49-202	Li.36-203	Hóa.22-202		Địa.26-202	
1465	D1-1465	Nguyễn Vũ Hoàng	Anh	24/05/2010	T.Nhật-3 năm	P.62-216	P.62-216	P.62-216	P.62-216	Li.36-203	Hóa.22-202		Địa.26-202	
1466	B-1466	Nguyễn Vũ Minh	Anh	22/02/2010	T.Nga	P.57-210	P.57-210	P.57-210	P.57-210		Hóa.22-202	Sinh.28-202	Địa.26-202	KTPL.21-203
1467	E2-1467	Phạm Châu	Anh	16/12/2010	T.Trung -3 năm	P.59-213	P.59-213	P.59-213	P.59-213	Li.36-203		Sinh.28-202		KTPL.21-203
1468	A3-1468	Phạm Hoài	Anh	09/11/2010	T.Anh	P.49-202	P.49-202	P.49-202	P.49-202	Li.36-203			Địa.26-202	KTPL.21-203
1469	D2-1469	Phạm Lê Minh	Anh	08/02/2010	T.Nhật-3 năm	P.62-216	P.62-216	P.62-216	P.62-216	Li.36-203		Sinh.28-202		KTPL.21-203
1470	A3-1470	Phạm Trí	Anh	28/03/2010	T.Anh	P.49-202	P.49-202	P.49-202	P.49-202	Li.36-203			Địa.26-202	KTPL.21-203
1471	D1-1471	Tôn Tuệ	Anh	21/01/2010	T.Nhật-7 năm	P.63-217	P.63-217	P.63-217	P.63-217	Li.36-203	Hóa.22-202		Địa.26-202	
1472	G2-1472	Trần Nam	Anh	15/02/2010	T.Đức-3 năm	P.66-303	P.66-303	P.66-303	P.66-303	Li.37-204			Địa.26-202	KTPL.21-203
1473	G2-1473	Trần Nguyễn Bảo	Anh	14/10/2010	T.Đức-3 năm	P.66-303	P.66-303	P.66-303	P.66-303	Li.37-204			Địa.27-203	KTPL.21-203
1474	D1-1474	Võ Hải	Anh	05/01/2010	T.Nhật-7 năm	P.63-217	P.63-217	P.63-217	P.63-217	Li.37-204	Hóa.22-202		Địa.27-203	
1475	C-1475	Vũ Hà	Anh	21/10/2010	T.Pháp-7 năm	P.61-215	P.61-215	P.61-215	P.61-215	Li.37-204		Sinh.28-202		KTPL.21-203
1476	G2-1476	Vũ Ngọc Châu	Anh	25/08/2010	T.Đức-7 năm	P.67-304	P.67-304	P.67-304	P.67-304	Li.37-204			Địa.27-203	KTPL.21-203
1477	C-1477	Vương Bảo	Anh	29/07/2010	T.Pháp-3 năm	P.60-214	P.60-214	P.60-214	P.60-214	Li.37-204		Sinh.28-202		KTPL.21-203
1478	A1-1478	Phùng Minh	Anh	02/06/2010	T.Anh	P.49-202	P.49-202	P.49-202	P.49-202	Li.37-204		Sinh.28-202		KTPL.21-203
1479	A10-1479	Lưu Xuân	Bách	11/05/2010	T.Anh	P.49-202	P.49-202	P.49-202	P.49-202	Li.37-204			Địa.27-203	KTPL.21-203
1480	A5-1480	Ngô Hoàng	Bách	17/07/2010	T.Anh	P.49-202	P.49-202	P.49-202	P.49-202	Li.37-204	Hóa.22-202		Địa.27-203	
1481	D1-1481	Ngô Quang	Bách	10/01/2010	T.Nhật-3 năm	P.62-216	P.62-216	P.62-216	P.62-216	Li.37-204	Hóa.23-203		Địa.27-203	
1482	A2-1482	Nguyễn Xuân	Bách	27/08/2010	T.Anh	P.49-202	P.49-202	P.49-202	P.49-202	Li.37-204	Hóa.23-203			KTPL.21-203
1483	G1-1483	Vũ Duy	Bách	27/06/2010	T.Đức-3 năm	P.66-303	P.66-303	P.66-303	P.66-303	Li.37-204	Hóa.23-203			KTPL.21-203
1484	E2-1484	Nguyễn Gia	Băng	03/10/2010	T.Trung -7 năm	P.58-212	P.58-212	P.58-212	P.58-212	Li.37-204		Sinh.28-202		KTPL.21-203

1485	E2-1485	Nguyễn Khánh	Băng	12/12/2010	T.Trung -3 năm	P.59-213	P.59-213	P.59-213	P.59-213	Li.37-204		Sinh.29-203		KTPL.21-203
1486	E1-1486	Đinh Quốc	Bảo	11/09/2010	T.Trung -3 năm	P.59-213	P.59-213	P.59-213	P.59-213	Li.37-204	Hóa.23-203			KTPL.21-203
1487	A9-1487	Đỗ Dương Ngọc	Bảo	15/08/2010	T.Anh	P.49-202	P.49-202	P.49-202	P.49-202	Li.37-204		Sinh.29-203		KTPL.21-203
1488	A5-1488	Nguyễn Gia	Bảo	17/03/2010	T.Anh	P.49-202	P.49-202	P.49-202	P.49-202	Li.37-204	Hóa.23-203		Địa.27-203	
1489	A6-1489	Nguyễn Gia	Bảo	29/01/2010	T.Anh	P.49-202	P.49-202	P.49-202	P.49-202	Li.37-204	Hóa.23-203		Địa.27-203	
1490	G1-1490	Nguyễn Gia	Bảo	21/06/2010	T.Đức-7 năm	P.67-304	P.67-304	P.67-304	P.67-304	Li.37-204	Hóa.23-203			KTPL.21-203
1491	G1-1491	Phạm Gia	Bảo	28/07/2010	T.Đức-3 năm	P.66-303	P.66-303	P.66-303	P.66-303	Li.37-204	Hóa.23-203			KTPL.21-203
1492	A1-1492	Phạm Ngọc Nguyên	Bảo	05/06/2010	T.Anh	P.49-202	P.49-202	P.49-202	P.49-202	Li.37-204		Sinh.29-203		KTPL.21-203
1493	A2-1493	Vũ Gia	Bảo	25/05/2010	T.Anh	P.49-202	P.49-202	P.49-202	P.49-202	Li.37-204	Hóa.23-203			KTPL.22-204
1494	A10-1494	Vũ Ngọc	Bảo	10/09/2010	T.Anh	P.49-202	P.49-202	P.49-202	P.49-202	Li.37-204			Địa.27-203	
1495	E2-1495	Nguyễn Ngọc	Bích	10/02/2010	T.Trung -7 năm	P.58-212	P.58-212	P.58-212	P.58-212	Li.37-204		Sinh.29-203		KTPL.22-204
1496	E2-1496	Bùi An	Bình	27/02/2010	T.Trung -7 năm	P.58-212	P.58-212	P.58-212	P.58-212	Li.37-204		Sinh.29-203		KTPL.22-204
1497	A6-1497	Dương Đức	Bình	17/01/2010	T.Anh	P.49-202	P.49-202	P.49-202	P.49-202	Li.37-204	Hóa.23-203		Địa.27-203	
1498	E1-1498	Nguyễn Bá An	Bình	17/04/2010	T.Trung -3 năm	P.59-213	P.59-213	P.59-213	P.59-213	Li.37-204	Hóa.23-203			KTPL.22-204
1499	E2-1499	Nguyễn Kiến	Bình	22/11/2010	T.Trung -3 năm	P.59-213	P.59-213	P.59-213	P.59-213	Li.37-204		Sinh.29-203		KTPL.22-204
1500	H-1500	Bùi Hoàn	Châu	29/07/2010	T.Hàn-3 năm	P.64-218	P.64-218	P.64-218	P.64-218		Hóa.23-203	Sinh.29-203	Địa.27-203	KTPL.22-204
1501	E2-1501	BÙI MINH	CHÂU	30/01/2010	T.Trung -7 năm	P.58-212	P.58-212	P.58-212	P.58-212	Li.37-204		Sinh.29-203		KTPL.22-204
1502	H-1502	Đinh Ngọc Bảo	Châu	28/02/2010	T.Hàn-3 năm	P.64-218	P.64-218	P.64-218	P.64-218	Li.37-204		Sinh.29-203		KTPL.22-204
1503	A7-1503	Đỗ Hải	Châu	02/10/2010	T.Anh	P.49-202	P.49-202	P.49-202	P.49-202		Hóa.23-203	Sinh.29-203	Địa.27-203	KTPL.22-204
1504	A7-1504	Lê Bảo	Châu	25/12/2010	T.Anh	P.49-202	P.49-202	P.49-202	P.49-202		Hóa.23-203	Sinh.29-203	Địa.27-203	KTPL.22-204
1505	A7-1505	Lê Minh	Châu	25/12/2010	T.Anh	P.49-202	P.49-202	P.49-202	P.49-202		Hóa.23-203	Sinh.29-203	Địa.27-203	KTPL.22-204
1506	A8-1506	Lê Minh	Châu	01/02/2010	T.Anh	P.49-202	P.49-202	P.49-202	P.49-202	Li.38-205	Hóa.23-203			KTPL.22-204
1507	B-1507	Lê Phương Tuệ	Châu	26/12/2010	T.Nga	P.57-210	P.57-210	P.57-210	P.57-210		Hóa.23-203	Sinh.29-203	Địa.27-203	KTPL.22-204
1508	A10-1508	NGHIÊM HÀ	CHÂU	14/07/2010	T.Pháp-3 năm	P.60-214	P.60-214	P.60-214	P.60-214		Hóa.23-203	Sinh.29-203	Địa.27-203	KTPL.22-204
1509	H-1509	Ngô Bảo	Châu	03/01/2010	T.Hàn-7 năm	P.65-219	P.65-219	P.65-219	P.65-219	Li.38-205		Sinh.29-203		KTPL.22-204
1510	A9-1510	Nguyễn Bảo	Châu	21/10/2010	T.Anh	P.49-202	P.49-202	P.49-202	P.49-202	Li.38-205		Sinh.29-203		KTPL.22-204
1511	D1-1511	Nguyễn Bảo	Châu	08/10/2010	T.Nhật-3 năm	P.62-216	P.62-216	P.62-216	P.62-216	Li.38-205	Hóa.23-203		Địa.27-203	
1512	G1-1512	Nguyễn Bảo	Châu	20/07/2010	T.Đức-3 năm	P.66-303	P.66-303	P.66-303	P.66-303	Li.38-205	Hóa.23-203			KTPL.22-204
1513	H-1513	Nguyễn Bảo	Châu	23/05/2010	T.Hàn-7 năm	P.65-219	P.65-219	P.65-219	P.65-219	Li.38-205		Sinh.29-203		KTPL.22-204
1514	G2-1514	Nguyễn Bùi Bảo	Châu	28/04/2010	T.Đức-3 năm	P.66-303	P.66-303	P.66-303	P.66-303	Li.38-205			Địa.27-203	KTPL.22-204
1515	G2-1515	Nguyễn Hà	Châu	05/09/2010	T.Đức-7 năm	P.67-304	P.67-304	P.67-304	P.67-304	Li.38-205			Địa.27-203	KTPL.22-204
1516	E2-1516	Nguyễn Khánh Bảo	Châu	30/08/2010	T.Trung -7 năm	P.58-212	P.58-212	P.58-212	P.58-212	Li.38-205		Sinh.29-203		KTPL.22-204
1517	B-1517	Nguyễn Minh	Châu	13/08/2010	T.Nga	P.57-210	P.57-210	P.57-210	P.57-210	Li.38-205		Sinh.29-203		KTPL.22-204
1518	H-1518	Trần Hà	Châu	02/07/2010	T.Hàn-3 năm	P.64-218	P.64-218	P.64-218	P.64-218		Hóa.23-203	Sinh.29-203	Địa.27-203	KTPL.22-204
1519	B-1519	Trần Nguyễn Bảo	Châu	07/11/2010	T.Nga	P.57-210	P.57-210	P.57-210	P.57-210		Hóa.23-203	Sinh.29-203	Địa.27-203	KTPL.22-204
1520	A9-1520	Vũ Minh	Châu	20/01/2010	T.Anh	P.49-202	P.49-202	P.49-202	P.49-202	Li.38-205		Sinh.29-203		KTPL.22-204
1521	A7-1521	Vương Thị Bảo	Châu	09/10/2010	T.Anh	P.49-202	P.49-202	P.49-202	P.49-202		Hóa.23-203	Sinh.29-203	Địa.27-203	KTPL.22-204
1522	G1-1522	Bùi Mai	Chi	26/02/2010	T.Đức-3 năm	P.66-303	P.66-303	P.66-303	P.66-303	Li.38-205	Hóa.23-203			KTPL.22-204
1523	A4-1523	Đặng Khánh	Chi	07/08/2010	T.Anh	P.49-202	P.49-202	P.49-202	P.49-202	Li.38-205			Địa.27-203	KTPL.22-204
1524	D2-1524	Đào Tùng	Chi	27/01/2010	T.Nhật-3 năm	P.62-216	P.62-216	P.62-216	P.62-216	Li.38-205		Sinh.29-203		KTPL.22-204
1525	B-1525	Dương Tùng	Chi	16/06/2010	T.Nga	P.57-210	P.57-210	P.57-210	P.57-210	Li.38-205		Sinh.29-203		KTPL.22-204
1526	A4-1526	Hà Đỗ Thuý	Chi	09/10/2010	T.Anh	P.49-202	P.49-202	P.49-202	P.49-202	Li.38-205			Địa.27-203	KTPL.22-204
1527	A4-1527	Hà Nguyễn Phương	Chi	10/01/2010	T.Anh	P.49-202	P.49-202	P.49-202	P.49-202	Li.38-205			Địa.27-203	KTPL.22-204
1528	A10-1528	Hoàng Khánh	Chi	30/10/2010	T.Anh	P.49-202	P.49-202	P.49-202	P.49-202	Li.38-205			Địa.27-203	KTPL.22-204
1529	B-1529	Lê Hà	Chi	05/04/2010	T.Nga	P.57-210	P.57-210	P.57-210	P.57-210	Li.38-205		Sinh.29-203		KTPL.22-204
1530	B-1530	Lê Quỳnh	Chi	14/04/2010	T.Nga	P.57-210	P.57-210	P.57-210	P.57-210	Li.38-205		Sinh.29-203		KTPL.23-205
1531	C-1531	Lê Vũ Khánh	Chi	19/12/2010	T.Pháp-3 năm	P.60-214	P.60-214	P.60-214	P.60-214	Li.38-205		Sinh.29-203		KTPL.23-205
1532	D1-1532	Lương Khánh	Chi	02/01/2010	T.Nhật-7 năm	P.63-217	P.63-217	P.63-217	P.63-217	Li.38-205	Hóa.23-203		Địa.27-203	
1533	C-1533	Nguyễn Ánh	Chi	10/03/2010	T.Pháp-3 năm	P.60-214	P.60-214	P.60-214	P.60-214	Li.38-205		Sinh.29-203		KTPL.23-205
1534	A10-1534	Nguyễn Linh	Chi	10/04/2010	T.Anh	P.49-202	P.49-202	P.49-202	P.49-202	Li.38-205			Địa.27-203	KTPL.23-205
1535	B-1535	Nguyễn Ngọc Linh	Chi	19/04/2010	T.Nga	P.57-210	P.57-210	P.57-210	P.57-210		Hóa.23-203	Sinh.29-203	Địa.27-203	KTPL.23-205
1536	H-1536	Nguyễn Phương	Chi	06/02/2010	T.Hàn-3 năm	P.64-218	P.64-218	P.64-218	P.64-218		Hóa.23-203	Sinh.29-203	Địa.27-203	KTPL.23-205
1537	A7-1537	Nguyễn Thảo	Chi	19/01/2010	T.Anh	P.49-202	P.49-202	P.49-202	P.49-202		Hóa.23-203	Sinh.29-203	Địa.27-203	KTPL.23-205
1538	A7-1538	Nguyễn Văn	Chi	25/08/2010	T.Anh	P.49-202	P.49-202	P.49-202	P.49-202		Hóa.23-203	Sinh.29-203	Địa.27-203	KTPL.23-205
1539	H-1539	Nguyễn Văn	Chi	09/01/2010	T.Hàn-3 năm	P.64-218	P.64-218	P.64-218	P.64-218	Li.38-205		Sinh.30-204		KTPL.23-205

1540	A8-1540	Nguyễn Xuyên	Chi	15/04/2010	T.Anh	P.49-202	P.49-202	P.49-202	P.49-202	Li.38-205	Hóa.23-203			KTPL.23-205
1541	A4-1541	Phạm Quỳnh	Chi	07/02/2010	T.Anh	P.50-203	P.50-203	P.50-203	P.50-203	Li.38-205			Địa.28-204	KTPL.23-205
1542	A10-1542	Phạm Yến	Chi	01/06/2010	T.Pháp-3 năm	P.60-214	P.60-214	P.60-214	P.60-214		Hóa.23-203	Sinh.30-204	Địa.28-204	KTPL.23-205
1543	A1-1543	Phan Huệ	Chi	21/01/2010	T.Anh	P.50-203	P.50-203	P.50-203	P.50-203	Li.38-205		Sinh.30-204		KTPL.23-205
1544	A1-1544	Trần Hà	Chi	20/03/2010	T.Anh	P.50-203	P.50-203	P.50-203	P.50-203	Li.38-205		Sinh.30-204		KTPL.23-205
1545	B-1545	Vũ Khánh	Chi	02/09/2010	T.Nga	P.57-210	P.57-210	P.57-210	P.57-210		Hóa.23-203	Sinh.30-204	Địa.28-204	KTPL.23-205
1546	A9-1546	Vũ Quỳnh	Chi	20/05/2010	T.Anh	P.50-203	P.50-203	P.50-203	P.50-203	Li.38-205		Sinh.30-204		KTPL.23-205
1547	A9-1547	Đặng Văn	Chính	15/01/2010	T.Anh	P.50-203	P.50-203	P.50-203	P.50-203	Li.38-205		Sinh.30-204		KTPL.23-205
1548	A6-1548	Đỗ Đức	Cường	04/03/2010	T.Anh	P.50-203	P.50-203	P.50-203	P.50-203	Li.39-206	Hóa.23-203		Địa.28-204	
1549	D1-1549	Nguyễn Đình	Cường	11/11/2010	T.Nhật-3 năm	P.62-216	P.62-216	P.62-216	P.62-216	Li.39-206	Hóa.24-204		Địa.28-204	
1550	C-1550	Hoàng Bảo	Đan	26/07/2010	T.Pháp-7 năm	P.61-215	P.61-215	P.61-215	P.61-215	Li.39-206		Sinh.30-204		KTPL.23-205
1551	A6-1551	Lê Hữu Minh	Đặng	12/02/2010	T.Anh	P.50-203	P.50-203	P.50-203	P.50-203	Li.39-206	Hóa.24-204		Địa.28-204	
1552	A2-1552	Ngô Vi Hải	Đặng	11/01/2010	T.Anh	P.50-203	P.50-203	P.50-203	P.50-203	Li.39-206	Hóa.24-204			KTPL.23-205
1553	A9-1553	Nguyễn Vũ Tuấn	Đặng	16/03/2010	T.Anh	P.50-203	P.50-203	P.50-203	P.50-203	Li.39-206		Sinh.30-204		KTPL.23-205
1554	A5-1554	Mai Tất	Đạt	06/08/2010	T.Anh	P.50-203	P.50-203	P.50-203	P.50-203	Li.39-206	Hóa.24-204		Địa.28-204	
1555	A6-1555	Đào Minh	Di	15/10/2010	T.Anh	P.50-203	P.50-203	P.50-203	P.50-203	Li.39-206	Hóa.24-204		Địa.28-204	
1556	E2-1556	Nguyễn Trúc	Diễm	31/08/2010	T.Trung -7 năm	P.58-212	P.58-212	P.58-212	P.58-212	Li.39-206		Sinh.30-204		KTPL.23-205
1557	H-1557	Hoàng Ngọc	Diệp	31/12/2010	T.Nhật-3 năm	P.64-218	P.64-218	P.64-218	P.64-218	Li.39-206		Sinh.30-204		KTPL.23-205
1558	A10-1558	Nguyễn Khánh	Diệp	16/03/2010	T.Pháp-3 năm	P.60-214	P.60-214	P.60-214	P.60-214		Hóa.24-204	Sinh.30-204	Địa.28-204	KTPL.23-205
1559	D2-1559	Nguyễn Quỳnh	Diệp	22/06/2010	T.Nhật-3 năm	P.62-216	P.62-216	P.62-216	P.62-216	Li.39-206		Sinh.30-204		KTPL.23-205
1560	A5-1560	Đinh Ngô Hải	Đức	23/08/2010	T.Anh	P.50-203	P.50-203	P.50-203	P.50-203	Li.39-206	Hóa.24-204		Địa.28-204	
1561	A5-1561	Đỗ Minh	Đức	24/02/2010	T.Anh	P.50-203	P.50-203	P.50-203	P.50-203	Li.39-206	Hóa.24-204		Địa.28-204	
1562	A7-1562	Dương Quý	Đức	19/04/2010	T.Anh	P.50-203	P.50-203	P.50-203	P.50-203		Hóa.24-204	Sinh.30-204	Địa.28-204	KTPL.23-205
1563	G2-1563	Hoàng Trung	Đức	12/06/2010	T.Đức-7 năm	P.67-304	P.67-304	P.67-304	P.67-304	Li.39-206			Địa.28-204	KTPL.23-205
1564	G1-1564	Lê Minh	Đức	16/09/2010	T.Đức-3 năm	P.66-303	P.66-303	P.66-303	P.66-303	Li.39-206	Hóa.24-204			KTPL.23-205
1565	A6-1565	Ngô Trần Minh	Đức	12/03/2010	T.Anh	P.50-203	P.50-203	P.50-203	P.50-203	Li.39-206	Hóa.24-204		Địa.28-204	
1566	E2-1566	Nguyễn Anh	Đức	18/04/2010	T.Trung -3 năm	P.59-213	P.59-213	P.59-213	P.59-213	Li.39-206		Sinh.30-204		KTPL.23-205
1567	A3-1567	Nguyễn Khải	Đức	04/05/2010	T.Anh	P.50-203	P.50-203	P.50-203	P.50-203	Li.39-206			Địa.28-204	KTPL.23-205
1568	A2-1568	Phạm Nguyễn Ngọc	Đức	11/01/2010	T.Anh	P.50-203	P.50-203	P.50-203	P.50-203	Li.39-206	Hóa.24-204			KTPL.23-205
1569	G1-1569	Phạm Việt	Đức	12/10/2010	T.Đức-7 năm	P.67-304	P.67-304	P.67-304	P.67-304	Li.39-206	Hóa.24-204			KTPL.23-205
1570	A8-1570	Trần Nguyên	Đức	09/02/2010	T.Anh	P.50-203	P.50-203	P.50-203	P.50-203	Li.39-206	Hóa.24-204			KTPL.23-205
1571	E2-1571	Vũ Anh	Đức	30/07/2010	T.Trung -7 năm	P.58-212	P.58-212	P.58-212	P.58-212	Li.39-206		Sinh.30-204		KTPL.23-205
1572	A5-1572	Đào Yến	Dương	11/12/2010	T.Anh	P.50-203	P.50-203	P.50-203	P.50-203	Li.39-206	Hóa.24-204		Địa.28-204	
1573	A6-1573	Hà Thùy	Dương	03/06/2010	T.Anh	P.50-203	P.50-203	P.50-203	P.50-203	Li.39-206	Hóa.24-204		Địa.28-204	
1574	D1-1574	Hạp Tiến	Dương	30/07/2010	T.Nhật-3 năm	P.62-216	P.62-216	P.62-216	P.62-216	Li.39-206	Hóa.24-204		Địa.28-204	
1575	A10-1575	Lê Thái	Dương	07/08/2010	T.Anh	P.50-203	P.50-203	P.50-203	P.50-203	Li.39-206			Địa.28-204	KTPL.23-205
1576	A6-1576	Lê Thùy	Dương	06/11/2010	T.Anh	P.50-203	P.50-203	P.50-203	P.50-203	Li.39-206	Hóa.24-204		Địa.28-204	
1577	B-1577	Nguyễn Hoàng Thùy	Dương	06/07/2010	T.Nga	P.57-210	P.57-210	P.57-210	P.57-210	Li.39-206		Sinh.30-204		KTPL.23-205
1578	A10-1578	Nguyễn Thùy	Dương	04/08/2010	T.Anh	P.50-203	P.50-203	P.50-203	P.50-203	Li.39-206			Địa.28-204	KTPL.24-206
1579	D2-1579	Trương Thùy	Dương	07/10/2010	T.Nhật-3 năm	P.62-216	P.62-216	P.62-216	P.62-216	Li.39-206		Sinh.30-204		KTPL.24-206
1580	A10-1580	Nguyễn Anh	Duy	26/08/2010	T.Anh	P.50-203	P.50-203	P.50-203	P.50-203	Li.39-206			Địa.28-204	KTPL.24-206
1581	B-1581	Nguyễn Đăng	Duy	27/12/2010	T.Nga	P.57-210	P.57-210	P.57-210	P.57-210	Li.40-207		Sinh.30-204		KTPL.24-206
1582	B-1582	Nguyễn Thanh Tiến	Duy	28/05/2010	T.Nga	P.57-210	P.57-210	P.57-210	P.57-210	Li.40-207		Sinh.30-204		KTPL.24-206
1583	A7-1583	Phạm Đăng	Duy	09/08/2010	T.Anh	P.50-203	P.50-203	P.50-203	P.50-203		Hóa.24-204	Sinh.30-204	Địa.28-204	KTPL.24-206
1584	A10-1584	Vũ Đức	Duy	05/12/2010	T.Anh	P.50-203	P.50-203	P.50-203	P.50-203	Li.40-207			Địa.28-204	KTPL.24-206
1585	D2-1585	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	01/03/2010	T.Nhật-3 năm	P.62-216	P.62-216	P.62-216	P.62-216	Li.40-207		Sinh.30-204		KTPL.24-206
1586	A3-1586	Đặng Hương	Giang	26/11/2010	T.Anh	P.50-203	P.50-203	P.50-203	P.50-203	Li.40-207			Địa.28-204	KTPL.24-206
1587	A4-1587	Đào Hương	Giang	11/01/2010	T.Anh	P.50-203	P.50-203	P.50-203	P.50-203	Li.40-207			Địa.28-204	KTPL.24-206
1588	D2-1588	Dương Thu	Giang	15/11/2010	T.Nhật-3 năm	P.62-216	P.62-216	P.62-216	P.62-216	Li.40-207		Sinh.30-204		KTPL.24-206
1589	G1-1589	Kiều Vũ Hoàng	Giang	09/04/2010	T.Đức-3 năm	P.66-303	P.66-303	P.66-303	P.66-303	Li.40-207	Hóa.24-204			KTPL.24-206
1590	A10-1590	Nguyễn Hà	Giang	07/05/2010	T.Pháp-3 năm	P.60-214	P.60-214	P.60-214	P.60-214		Hóa.24-204	Sinh.30-204	Địa.28-204	KTPL.24-206
1591	A6-1591	NGUYỄN HƯƠNG	GIANG	15/02/2010	T.Anh	P.50-203	P.50-203	P.50-203	P.50-203	Li.40-207	Hóa.24-204		Địa.28-204	
1592	D2-1592	Phạm Minh	Giang	01/12/2010	T.Nhật-3 năm	P.62-216	P.62-216	P.62-216	P.62-216	Li.40-207		Sinh.30-204		KTPL.24-206
1593	A5-1593	Phan Hương	Giang	10/06/2010	T.Anh	P.50-203	P.50-203	P.50-203	P.50-203	Li.40-207	Hóa.24-204		Địa.28-204	
1594	A8-1594	Thái Nam	Giang	31/03/2010	T.Anh	P.50-203	P.50-203	P.50-203	P.50-203	Li.40-207	Hóa.24-204			KTPL.24-206

1595	A7-1595	Trần Hương	Giang	21/07/2010	T.Anh	P.50-203	P.50-203	P.50-203	P.50-203		Hóa.24-204	Sinh.30-204	Địa.28-204	KTPL.24-206
1596	A3-1596	Trần Lý Hà	Giang	11/02/2010	T.Anh	P.50-203	P.50-203	P.50-203	P.50-203	Li.40-207			Địa.28-204	KTPL.24-206
1597	E1-1597	Võ Lam	Giang	17/08/2010	T.Trung -7 năm	P.58-212	P.58-212	P.58-212	P.58-212	Li.40-207	Hóa.24-204			KTPL.24-206
1598	A8-1598	Vũ Hà	Giang	19/12/2010	T.Anh	P.50-203	P.50-203	P.50-203	P.50-203	Li.40-207	Hóa.24-204			KTPL.24-206
1599	A8-1599	Vũ Trung	Giang	31/07/2010	T.Anh	P.50-203	P.50-203	P.50-203	P.50-203	Li.40-207	Hóa.24-204			KTPL.24-206
1600	A2-1600	Lê Minh	Hà	15/09/2010	T.Anh	P.51-204	P.51-204	P.51-204	P.51-204	Li.40-207	Hóa.24-204			KTPL.24-206
1601	A8-1601	Lê Ngọc	Hà	23/11/2010	T.Anh	P.51-204	P.51-204	P.51-204	P.51-204	Li.40-207	Hóa.24-204			KTPL.24-206
1602	A9-1602	Lương Vũ	Hà	12/12/2010	T.Anh	P.51-204	P.51-204	P.51-204	P.51-204	Li.40-207		Sinh.30-204		KTPL.24-206
1603	A1-1603	Nguyễn Khánh	Hà	28/07/2010	T.Anh	P.51-204	P.51-204	P.51-204	P.51-204	Li.40-207		Sinh.30-204		KTPL.24-206
1604	A6-1604	Nguyễn Ngọc	Hà	25/08/2010	T.Anh	P.51-204	P.51-204	P.51-204	P.51-204	Li.40-207	Hóa.24-204		Địa.28-204	
1605	A7-1605	Nguyễn Ngọc	Hà	22/03/2010	T.Anh	P.51-204	P.51-204	P.51-204	P.51-204		Hóa.24-204	Sinh.30-204	Địa.29-205	KTPL.24-206
1606	A4-1606	Nguyễn Thái	Hà	02/09/2010	T.Anh	P.51-204	P.51-204	P.51-204	P.51-204	Li.40-207			Địa.29-205	KTPL.24-206
1607	E1-1607	Nguyễn Thái	Hà	31/03/2010	T.Trung -3 năm	P.59-213	P.59-213	P.59-213	P.59-213	Li.40-207	Hóa.25-205			KTPL.24-206
1608	A5-1608	Nguyễn Thanh	Hà	25/04/2010	T.Anh	P.51-204	P.51-204	P.51-204	P.51-204	Li.40-207	Hóa.25-205		Địa.29-205	
1609	D2-1609	Nguyễn Thanh	Hà	13/03/2010	T.Nhật-3 năm	P.62-216	P.62-216	P.62-216	P.62-216	Li.40-207		Sinh.30-204		KTPL.24-206
1610	A7-1610	Phạm Hồng	Hà	07/06/2010	T.Anh	P.51-204	P.51-204	P.51-204	P.51-204		Hóa.25-205	Sinh.30-204	Địa.29-205	KTPL.24-206
1611	A3-1611	Trần Thanh	Hà	20/10/2010	T.Anh	P.51-204	P.51-204	P.51-204	P.51-204	Li.40-207			Địa.29-205	KTPL.24-206
1612	A7-1612	Vũ Khánh	Hà	15/08/2010	T.Anh	P.51-204	P.51-204	P.51-204	P.51-204		Hóa.25-205	Sinh.30-204	Địa.29-205	KTPL.24-206
1613	A5-1613	Chu Phúc	Hải	19/10/2010	T.Anh	P.51-204	P.51-204	P.51-204	P.51-204	Li.40-207	Hóa.25-205		Địa.29-205	
1614	A6-1614	Đỗ Bích	Hải	01/01/2010	T.Anh	P.51-204	P.51-204	P.51-204	P.51-204	Li.40-207	Hóa.25-205		Địa.29-205	
1615	A10-1615	Hoàng Trung	Hải	24/12/2010	T.Anh	P.51-204	P.51-204	P.51-204	P.51-204	Li.40-207			Địa.29-205	KTPL.24-206
1616	D1-1616	Lại Huy	Hải	08/04/2010	T.Nhật-3 năm	P.62-216	P.62-216	P.62-216	P.62-216	Li.40-207	Hóa.25-205		Địa.29-205	
1617	C-1617	Lê Hiếu An	Hải	06/11/2010	T.Pháp-3 năm	P.60-214	P.60-214	P.60-214	P.60-214	Li.40-207		Sinh.30-204		KTPL.24-206
1618	A10-1618	Lưu Bách	Hải	13/08/2010	T.Anh	P.51-204	P.51-204	P.51-204	P.51-204	Li.41-208			Địa.29-205	KTPL.24-206
1619	A5-1619	Ngô Đông	Hải	29/03/2010	T.Anh	P.51-204	P.51-204	P.51-204	P.51-204	Li.41-208	Hóa.25-205		Địa.29-205	
1620	E1-1620	Ngô Phúc	Hải	28/12/2010	T.Trung -3 năm	P.59-213	P.59-213	P.59-213	P.59-213	Li.41-208	Hóa.25-205			KTPL.24-206
1621	A4-1621	Nguyễn Đình	Hải	24/02/2010	T.Anh	P.51-204	P.51-204	P.51-204	P.51-204	Li.41-208			Địa.29-205	KTPL.25-207
1622	C-1622	Nguyễn Duy	Hải	15/07/2010	T.Pháp-3 năm	P.60-214	P.60-214	P.60-214	P.60-214	Li.41-208		Sinh.30-204		KTPL.25-207
1623	A10-1623	Nguyễn Nguyên	Hải	27/09/2010	T.Anh	P.51-204	P.51-204	P.51-204	P.51-204	Li.41-208			Địa.29-205	KTPL.25-207
1624	G2-1624	Phạm Minh	Hải	10/09/2010	T.Đức-3 năm	P.66-303	P.66-303	P.66-303	P.66-303	Li.41-208			Địa.29-205	KTPL.25-207
1625	A3-1625	Thái Doãn Lê	Hải	13/03/2010	T.Anh	P.51-204	P.51-204	P.51-204	P.51-204	Li.41-208			Địa.29-205	KTPL.25-207
1626	A3-1626	Vũ Lê	Hải	19/02/2010	T.Anh	P.51-204	P.51-204	P.51-204	P.51-204	Li.41-208			Địa.29-205	KTPL.25-207
1628	A3-1628	Bùi An Bảo	Hân	04/04/2010	T.Anh	P.51-204	P.51-204	P.51-204	P.51-204	Li.41-208			Địa.29-205	KTPL.25-207
1629	E2-1629	Đỗ Bảo	Hân	15/10/2010	T.Trung -7 năm	P.58-212	P.58-212	P.58-212	P.58-212	Li.41-208		Sinh.30-204		KTPL.25-207
1630	A4-1630	Nguyễn Ngọc	Hân	30/11/2010	T.Anh	P.51-204	P.51-204	P.51-204	P.51-204	Li.41-208			Địa.29-205	KTPL.25-207
1631	A7-1631	Nguyễn Ngọc	Hân	21/06/2010	T.Anh	P.51-204	P.51-204	P.51-204	P.51-204		Hóa.25-205	Sinh.31-205	Địa.29-205	KTPL.25-207
1632	D1-1632	Phạm Ngọc Gia	Hân	29/03/2010	T.Nhật-3 năm	P.62-216	P.62-216	P.62-216	P.62-216	Li.41-208	Hóa.25-205		Địa.29-205	
1633	C-1633	Trần Phạm Gia	Hân	21/08/2010	T.Pháp-3 năm	P.60-214	P.60-214	P.60-214	P.60-214	Li.41-208		Sinh.31-205		KTPL.25-207
1634	A8-1634	Từ Gia	Hân	25/01/2010	T.Anh	P.51-204	P.51-204	P.51-204	P.51-204	Li.41-208	Hóa.25-205			KTPL.25-207
1635	A4-1635	Lê Thanh	Hằng	18/08/2010	T.Anh	P.51-204	P.51-204	P.51-204	P.51-204	Li.41-208			Địa.29-205	KTPL.25-207
1636	A1-1636	Nguyễn Thanh	Hằng	23/12/2010	T.Anh	P.51-204	P.51-204	P.51-204	P.51-204	Li.41-208		Sinh.31-205		KTPL.25-207
1637	A3-1637	Tạ Diễm	Hằng	10/04/2010	T.Anh	P.51-204	P.51-204	P.51-204	P.51-204	Li.41-208			Địa.29-205	KTPL.25-207
1638	H-1638	Nguyễn Thị Thanh	Hiền	30/04/2010	T.Hân-7 năm	P.65-219	P.65-219	P.65-219	P.65-219	Li.41-208		Sinh.31-205		KTPL.25-207
1639	A9-1639	Trần An	Hiền	12/10/2010	T.Anh	P.51-204	P.51-204	P.51-204	P.51-204	Li.41-208		Sinh.31-205		KTPL.25-207
1640	C-1640	Vũ Minh	Hiền	21/08/2010	T.Pháp-3 năm	P.60-214	P.60-214	P.60-214	P.60-214	Li.41-208		Sinh.31-205		KTPL.25-207
1641	A1-1641	Nguyễn Phan	Hiền	02/11/2010	T.Anh	P.51-204	P.51-204	P.51-204	P.51-204	Li.41-208		Sinh.31-205		KTPL.25-207
1642	D1-1642	Phạm Nghĩa	Hiệp	17/07/2010	T.Nhật-3 năm	P.62-216	P.62-216	P.62-216	P.62-216	Li.41-208	Hóa.25-205		Địa.29-205	
1643	E2-1643	Đào Đức	Hiếu	25/03/2010	T.Trung -7 năm	P.58-212	P.58-212	P.58-212	P.58-212	Li.41-208		Sinh.31-205		KTPL.25-207
1644	A6-1644	Nguyễn Đức	Hiếu	30/12/2010	T.Anh	P.51-204	P.51-204	P.51-204	P.51-204	Li.41-208	Hóa.25-205		Địa.29-205	
1645	B-1645	Nguyễn Minh	Hiếu	30/03/2010	T.Nga	P.57-210	P.57-210	P.57-210	P.57-210	Li.41-208		Sinh.31-205		KTPL.25-207
1646	D1-1646	Trần Bá	Hiếu	24/05/2010	T.Nhật-7 năm	P.63-217	P.63-217	P.63-217	P.63-217	Li.41-208	Hóa.25-205		Địa.29-205	
1647	A3-1647	Đỗ Mai	Hoa	18/03/2010	T.Anh	P.51-204	P.51-204	P.51-204	P.51-204	Li.41-208			Địa.29-205	KTPL.25-207
1648	A9-1648	Nguyễn Diệu	Hoa	14/10/2010	T.Anh	P.51-204	P.51-204	P.51-204	P.51-204	Li.41-208		Sinh.31-205		KTPL.25-207
1649	D2-1649	Nguyễn Quỳnh	Hoa	12/01/2010	T.Nhật-3 năm	P.62-216	P.62-216	P.62-216	P.62-216	Li.41-208		Sinh.31-205		KTPL.25-207
1650	E1-1650	Xu Thiên	Hợp	09/05/2010	T.Trung -7 năm	P.58-212	P.58-212	P.58-212	P.58-212	Li.42-209	Hóa.25-205			KTPL.25-207

1651	B-1651	Nguyễn Tăng	Hùng	07/08/2010	T.Nga	P.57-210	P.57-210	P.57-210	P.57-210	Li.42-209		Sinh.31-205		KTPL.25-207
1652	A8-1652	Đặng Duy	Hùng	19/05/2010	T.Anh	P.51-204	P.51-204	P.51-204	P.51-204	Li.42-209	Hóa.25-205			KTPL.25-207
1653	E1-1653	Đoàn Tuấn	Hùng	25/02/2010	T.Trung -3 năm	P.59-213	P.59-213	P.59-213	P.59-213	Li.42-209	Hóa.25-205			KTPL.25-207
1654	A7-1654	Hoàng	Hùng	08/06/2010	T.Anh	P.51-204	P.51-204	P.51-204	P.51-204		Hóa.25-205	Sinh.31-205	Địa.29-205	KTPL.25-207
1655	A9-1655	Lê Gia	Hùng	08/05/2010	T.Anh	P.52-205	P.52-205	P.52-205	P.52-205	Li.42-209		Sinh.31-205		KTPL.25-207
1656	D1-1656	Nguyễn Ngọc Gia	Hùng	27/07/2010	T.Nhật-7 năm	P.63-217	P.63-217	P.63-217	P.63-217	Li.42-209	Hóa.25-205		Địa.29-205	
1657	D2-1657	Phạm Gia	Hùng	02/03/2010	T.Nhật-7 năm	P.63-217	P.63-217	P.63-217	P.63-217	Li.42-209		Sinh.31-205		KTPL.25-207
1658	A1-1658	Bùi Diệu	Hương	01/03/2010	T.Anh	P.52-205	P.52-205	P.52-205	P.52-205	Li.42-209		Sinh.31-205		KTPL.25-207
1659	A4-1659	Lê Việt	Hữu	05/12/2010	T.Anh	P.52-205	P.52-205	P.52-205	P.52-205	Li.42-209			Địa.29-205	KTPL.25-207
1660	A6-1660	Đào Quang	Huy	16/09/2010	T.Anh	P.52-205	P.52-205	P.52-205	P.52-205	Li.42-209	Hóa.25-205		Địa.29-205	
1661	C-1661	Lê Phạm Gia	Huy	22/07/2010	T.Pháp-3 năm	P.60-214	P.60-214	P.60-214	P.60-214	Li.42-209		Sinh.31-205		KTPL.25-207
1662	D2-1662	Nguyễn Đình Gia	Huy	20/06/2010	T.Nhật-3 năm	P.62-216	P.62-216	P.62-216	P.62-216	Li.42-209		Sinh.31-205		KTPL.25-207
1663	E1-1663	Phạm Gia	Huy	25/08/2010	T.Trung -3 năm	P.59-213	P.59-213	P.59-213	P.59-213	Li.42-209	Hóa.25-205			KTPL.26-208
1664	A4-1664	Phí Gia	Huy	02/05/2010	T.Anh	P.52-205	P.52-205	P.52-205	P.52-205	Li.42-209			Địa.30-206	KTPL.26-208
1665	G1-1665	Trần Đức	Huy	12/02/2010	T.Đức-3 năm	P.66-303	P.66-303	P.66-303	P.66-303	Li.42-209	Hóa.25-205			KTPL.26-208
1666	E1-1666	Nguyễn Khánh	Huyền	26/09/2010	T.Trung -3 năm	P.59-213	P.59-213	P.59-213	P.59-213	Li.42-209	Hóa.25-205			KTPL.26-208
1667	A4-1667	Phạm Thanh	Huyền	24/03/2010	T.Anh	P.52-205	P.52-205	P.52-205	P.52-205	Li.42-209			Địa.30-206	KTPL.26-208
1668	A4-1668	Trần Ngọc	Huyền	27/07/2010	T.Anh	P.52-205	P.52-205	P.52-205	P.52-205	Li.42-209			Địa.30-206	KTPL.26-208
1669	D2-1669	Bùi Nguyễn Gia	Khang	28/12/2010	T.Nhật-3 năm	P.62-216	P.62-216	P.62-216	P.62-216	Li.42-209		Sinh.31-205		KTPL.26-208
1670	D2-1670	Đinh Ngọc Minh	Khang	22/02/2010	T.Nhật-7 năm	P.63-217	P.63-217	P.63-217	P.63-217	Li.42-209		Sinh.31-205		KTPL.26-208
1671	A5-1671	Lê Minh	Khang	19/09/2010	T.Anh	P.52-205	P.52-205	P.52-205	P.52-205	Li.42-209	Hóa.25-205		Địa.30-206	
1672	D2-1672	Đại Mỹ	Khanh	26/08/2010	T.Nhật-3 năm	P.62-216	P.62-216	P.62-216	P.62-216	Li.42-209		Sinh.31-205		KTPL.26-208
1673	A7-1673	Nguyễn Nhã	Khanh	03/01/2010	T.Anh	P.52-205	P.52-205	P.52-205	P.52-205		Hóa.25-205	Sinh.31-205	Địa.30-206	KTPL.26-208
1674	A5-1674	Nguyễn Trần Bảo	Khanh	18/08/2010	T.Anh	P.52-205	P.52-205	P.52-205	P.52-205	Li.42-209	Hóa.25-205		Địa.30-206	
1675	A8-1675	Vũ Bảo	Khanh	04/12/2010	T.Anh	P.52-205	P.52-205	P.52-205	P.52-205	Li.42-209	Hóa.25-205			KTPL.26-208
1676	H-1676	Vũ Phạm Văn	Khanh	02/07/2010	T.Hàn-3 năm	P.64-218	P.64-218	P.64-218	P.64-218		Hóa.25-205	Sinh.31-205	Địa.30-206	KTPL.26-208
1677	A10-1677	Đinh Nguyễn Gia	Khánh	22/06/2010	T.Anh	P.52-205	P.52-205	P.52-205	P.52-205	Li.42-209			Địa.30-206	KTPL.26-208
1678	D1-1678	Đỗ Minh	Khánh	10/12/2010	T.Nhật-7 năm	P.63-217	P.63-217	P.63-217	P.63-217	Li.42-209	Hóa.25-205		Địa.30-206	
1679	A4-1679	HOÀNG GIA	KHÁNH	13/12/2010	T.Anh	P.52-205	P.52-205	P.52-205	P.52-205	Li.42-209			Địa.30-206	KTPL.26-208
1680	A10-1680	Hoàng Minh	Khánh	05/08/2010	T.Pháp-3 năm	P.60-214	P.60-214	P.60-214	P.60-214		Hóa.25-205	Sinh.31-205	Địa.30-206	KTPL.26-208
1681	A10-1681	Lê Gia	Khánh	24/11/2010	T.Anh	P.52-205	P.52-205	P.52-205	P.52-205	Li.42-209			Địa.30-206	KTPL.26-208
1682	A3-1682	Lê Minh	Khánh	29/05/2010	T.Anh	P.52-205	P.52-205	P.52-205	P.52-205	Li.42-209			Địa.30-206	KTPL.26-208
1683	B-1683	Lê Nhã	Khánh	12/12/2010	T.Nga	P.57-210	P.57-210	P.57-210	P.57-210		Hóa.26-206	Sinh.31-205	Địa.30-206	KTPL.26-208
1684	A3-1684	NGUYỄN AN	KHÁNH	28/10/2010	T.Anh	P.52-205	P.52-205	P.52-205	P.52-205	Li.42-209			Địa.30-206	KTPL.26-208
1685	A6-1685	Nguyễn Đoàn Nam	Khánh	27/08/2010	T.Anh	P.52-205	P.52-205	P.52-205	P.52-205	Li.42-209	Hóa.26-206		Địa.30-206	
1686	A4-1686	Nguyễn Duy	Khánh	22/09/2010	T.Anh	P.52-205	P.52-205	P.52-205	P.52-205	Li.43-210			Địa.30-206	KTPL.26-208
1687	A5-1687	Nguyễn Gia	Khánh	24/03/2010	T.Anh	P.52-205	P.52-205	P.52-205	P.52-205	Li.43-210	Hóa.26-206		Địa.30-206	
1688	H-1688	Nguyễn Gia	Khánh	23/04/2010	T.Hàn-7 năm	P.65-219	P.65-219	P.65-219	P.65-219	Li.43-210		Sinh.31-205		KTPL.26-208
1689	A10-1689	Nguyễn Ngân	Khánh	08/09/2010	T.Anh	P.52-205	P.52-205	P.52-205	P.52-205	Li.43-210			Địa.30-206	KTPL.26-208
1690	H-1690	Nguyễn Ngân	Khánh	07/08/2010	T.Hàn-3 năm	P.64-218	P.64-218	P.64-218	P.64-218		Hóa.26-206	Sinh.31-205	Địa.30-206	KTPL.26-208
1691	A9-1691	Nguyễn Văn	Khánh	05/11/2010	T.Anh	P.52-205	P.52-205	P.52-205	P.52-205	Li.43-210		Sinh.31-205		KTPL.26-208
1692	A2-1692	Thân Lê Văn	Khánh	10/09/2010	T.Anh	P.52-205	P.52-205	P.52-205	P.52-205	Li.43-210	Hóa.26-206			KTPL.26-208
1693	E1-1693	Vũ Nguyễn An	Khánh	04/04/2010	T.Trung -3 năm	P.59-213	P.59-213	P.59-213	P.59-213	Li.43-210	Hóa.26-206			KTPL.26-208
1694	A5-1694	Vũ Văn	Khánh	23/02/2010	T.Anh	P.52-205	P.52-205	P.52-205	P.52-205	Li.43-210	Hóa.26-206		Địa.30-206	
1695	A9-1695	Lê Minh	Khoa	15/02/2010	T.Anh	P.52-205	P.52-205	P.52-205	P.52-205	Li.43-210		Sinh.31-205		KTPL.26-208
1696	E1-1696	Nguyễn Cao Anh	Khoa	12/09/2010	T.Trung -3 năm	P.59-213	P.59-213	P.59-213	P.59-213	Li.43-210	Hóa.26-206			KTPL.26-208
1697	A6-1697	Nguyễn Đắc	Khoa	15/09/2010	T.Anh	P.52-205	P.52-205	P.52-205	P.52-205	Li.43-210	Hóa.26-206		Địa.30-206	
1698	H-1698	Nguyễn Đăng	Khoa	29/07/2010	T.Hàn-7 năm	P.65-219	P.65-219	P.65-219	P.65-219		Hóa.26-206	Sinh.31-205	Địa.30-206	KTPL.26-208
1699	A3-1699	Diêm Đăng	Khôi	02/03/2010	T.Anh	P.52-205	P.52-205	P.52-205	P.52-205	Li.43-210			Địa.30-206	KTPL.26-208
1700	D1-1700	Đinh Vũ	Khôi	13/04/2010	T.Nhật-3 năm	P.62-216	P.62-216	P.62-216	P.62-216	Li.43-210	Hóa.26-206		Địa.30-206	
1701	A1-1701	Đỗ Nguyễn	Khôi	09/01/2010	T.Anh	P.52-205	P.52-205	P.52-205	P.52-205	Li.43-210		Sinh.31-205		KTPL.26-208
1702	G2-1702	Hà Thiện	Khôi	30/04/2010	T.Đức-7 năm	P.67-304	P.67-304	P.67-304	P.67-304	Li.43-210			Địa.30-206	KTPL.26-208
1703	E1-1703	Lê Minh	Khôi	28/07/2010	T.Trung -3 năm	P.59-213	P.59-213	P.59-213	P.59-213	Li.43-210	Hóa.26-206			KTPL.26-208
1704	C-1704	Nguyễn Công	Khôi	25/01/2010	T.Pháp-3 năm	P.60-214	P.60-214	P.60-214	P.60-214	Li.43-210		Sinh.31-205		KTPL.26-208
1705	E2-1705	Nguyễn Minh	Khôi	11/10/2010	T.Trung -3 năm	P.59-213	P.59-213	P.59-213	P.59-213	Li.43-210		Sinh.31-205		KTPL.26-208

1706	G1-1706	Nguyễn Trọng	Khôi	15/01/2010	T.Đức-3 năm	P.66-303	P.66-303	P.66-303	P.66-303	Li.43-210	Hóa.26-206			KTPL.27-209
1707	A6-1707	Trần Huy	Khôi	13/01/2010	T.Anh	P.52-205	P.52-205	P.52-205	P.52-205	Li.43-210	Hóa.26-206		Địa.30-206	
1708	G2-1708	Trần Minh	Khôi	05/09/2010	T.Đức-3 năm	P.66-303	P.66-303	P.66-303	P.66-303	Li.43-210			Địa.30-206	KTPL.27-209
1709	A9-1709	Đoàn Ngọc Minh	Khuê	10/01/2010	T.Anh	P.52-205	P.52-205	P.52-205	P.52-205	Li.43-210		Sinh.31-205		KTPL.27-209
1710	A2-1710	Hà Mai	Khuê	02/05/2010	T.Anh	P.52-205	P.52-205	P.52-205	P.52-205	Li.43-210	Hóa.26-206			KTPL.27-209
1711	A2-1711	Nguyễn Minh	Khuê	22/12/2010	T.Anh	P.52-205	P.52-205	P.52-205	P.52-205	Li.43-210	Hóa.26-206			KTPL.27-209
1712	E1-1712	Trần An	Khuê	04/04/2010	T.Trung -7 năm	P.58-212	P.58-212	P.58-212	P.58-212	Li.43-210	Hóa.26-206			KTPL.27-209
1713	A4-1713	Bùi Chí	Kiên	16/02/2010	T.Anh	P.52-205	P.52-205	P.52-205	P.52-205	Li.43-210			Địa.30-206	KTPL.27-209
1714	G1-1714	Lê Hoàng Bách	Kiên	05/02/2010	T.Đức-3 năm	P.66-303	P.66-303	P.66-303	P.66-303	Li.43-210	Hóa.26-206			KTPL.27-209
1715	A10-1715	Nguyễn Đình	Kiên	05/07/2010	T.Anh	P.52-205	P.52-205	P.52-205	P.52-205	Li.43-210			Địa.30-206	KTPL.27-209
1716	A6-1716	PHAN HOÀNG	KIÊN	23/05/2010	T.Anh	P.52-205	P.52-205	P.52-205	P.52-205	Li.43-210	Hóa.26-206		Địa.30-206	
1717	E1-1717	Tường Chí	Kiên	19/11/2010	T.Trung -7 năm	P.58-212	P.58-212	P.58-212	P.58-212	Li.43-210	Hóa.26-206			KTPL.27-209
1718	A8-1718	Lê Nguyễn Tuệ	Lam	25/07/2010	T.Anh	P.52-205	P.52-205	P.52-205	P.52-205	Li.43-210	Hóa.26-206			KTPL.27-209
1719	E1-1719	Nguyễn Tường	Lam	18/08/2010	T.Trung -3 năm	P.59-213	P.59-213	P.59-213	P.59-213	Li.44-212	Hóa.26-206			KTPL.27-209
1720	A1-1720	Đình Tuấn	Lâm	24/04/2010	T.Anh	P.53-206	P.53-206	P.53-206	P.53-206	Li.44-212		Sinh.31-205		KTPL.27-209
1721	A9-1721	Lương Bá	Lâm	01/10/2010	T.Anh	P.53-206	P.53-206	P.53-206	P.53-206	Li.44-212		Sinh.32-206		KTPL.27-209
1722	A8-1722	Nguyễn Dương Hoàng	Lâm	13/10/2010	T.Anh	P.53-206	P.53-206	P.53-206	P.53-206	Li.44-212	Hóa.26-206			KTPL.27-209
1723	A2-1723	Nguyễn Hoàng	Lâm	14/07/2010	T.Anh	P.53-206	P.53-206	P.53-206	P.53-206	Li.44-212	Hóa.26-206			KTPL.27-209
1724	A2-1724	Nguyễn Khánh	Lâm	18/06/2010	T.Anh	P.53-206	P.53-206	P.53-206	P.53-206	Li.44-212	Hóa.26-206			KTPL.27-209
1725	A5-1725	Nguyễn Mai	Lâm	23/07/2010	T.Anh	P.53-206	P.53-206	P.53-206	P.53-206	Li.44-212	Hóa.26-206		Địa.30-206	
1726	A4-1726	Nguyễn Phan Tùng	Lâm	22/01/2010	T.Anh	P.53-206	P.53-206	P.53-206	P.53-206	Li.44-212			Địa.31-207	KTPL.27-209
1727	A3-1727	Nguyễn Tùng	Lâm(22-05)	22/05/2010	T.Anh	P.53-206	P.53-206	P.53-206	P.53-206	Li.44-212			Địa.31-207	KTPL.27-209
1728	A3-1728	Nguyễn Tùng	Lâm(21-10)	21/10/2010	T.Anh	P.53-206	P.53-206	P.53-206	P.53-206	Li.44-212			Địa.31-207	KTPL.27-209
1729	A7-1729	Nguyễn Tùng	Lâm	04/06/2010	T.Anh	P.53-206	P.53-206	P.53-206	P.53-206		Hóa.26-206	Sinh.32-206	Địa.31-207	KTPL.27-209
1730	C-1730	Nguyễn Tùng	Lâm	30/04/2010	T.Pháp-3 năm	P.60-214	P.60-214	P.60-214	P.60-214	Li.44-212		Sinh.32-206		KTPL.27-209
1731	A8-1731	Phạm Chí	Lâm	17/08/2010	T.Anh	P.53-206	P.53-206	P.53-206	P.53-206	Li.44-212	Hóa.26-206			KTPL.27-209
1732	G2-1732	Phạm Hữu Quang	Lâm	09/02/2010	T.Đức-7 năm	P.67-304	P.67-304	P.67-304	P.67-304	Li.44-212			Địa.31-207	KTPL.27-209
1733	H-1733	Phạm Khánh	Lâm	09/04/2010	T.Hàn-3 năm	P.64-218	P.64-218	P.64-218	P.64-218	Li.44-212		Sinh.32-206		KTPL.27-209
1735	A8-1735	Trần Hải	Lâm	28/10/2010	T.Anh	P.53-206	P.53-206	P.53-206	P.53-206	Li.44-212	Hóa.26-206			KTPL.27-209
1736	E2-1736	Vũ Mai	Lan	27/07/2010	T.Trung -7 năm	P.58-212	P.58-212	P.58-212	P.58-212	Li.44-212		Sinh.32-206		KTPL.27-209
1737	C-1737	Đào Quang	Lê	13/01/2010	T.Pháp-3 năm	P.60-214	P.60-214	P.60-214	P.60-214	Li.44-212		Sinh.32-206		KTPL.27-209
1738	H-1738	Phạm Trúc	Lê	24/09/2010	T.Hàn-7 năm	P.65-219	P.65-219	P.65-219	P.65-219	Li.44-212		Sinh.32-206		KTPL.27-209
1739	E2-1739	Cao Hà	Linh	18/09/2010	T.Trung -7 năm	P.58-212	P.58-212	P.58-212	P.58-212	Li.44-212		Sinh.32-206		KTPL.27-209
1740	D1-1740	Đàm Phương	Linh	03/05/2010	T.Nhật-3 năm	P.62-216	P.62-216	P.62-216	P.62-216	Li.44-212	Hóa.26-206		Địa.31-207	
1741	A9-1741	Đặng Bảo	Linh	04/03/2010	T.Anh	P.53-206	P.53-206	P.53-206	P.53-206	Li.44-212		Sinh.32-206		KTPL.27-209
1742	D2-1742	Đình Hoàng	Linh	21/10/2010	T.Nhật-7 năm	P.63-217	P.63-217	P.63-217	P.63-217	Li.44-212		Sinh.32-206		KTPL.27-209
1743	A3-1743	Đình Phạm Hà	Linh	18/01/2010	T.Anh	P.53-206	P.53-206	P.53-206	P.53-206	Li.44-212			Địa.31-207	KTPL.27-209
1744	D1-1744	Đỗ Phan Hà	Linh	21/09/2009	T.Nhật-7 năm	P.63-217	P.63-217	P.63-217	P.63-217	Li.44-212	Hóa.26-206		Địa.31-207	
1745	A4-1745	Dương Ái	Linh	20/10/2010	T.Anh	P.53-206	P.53-206	P.53-206	P.53-206	Li.44-212			Địa.31-207	KTPL.27-209
1746	G1-1746	Hà Gia	Linh	15/12/2010	T.Đức-7 năm	P.67-304	P.67-304	P.67-304	P.67-304	Li.44-212	Hóa.27-207			KTPL.27-209
1747	D1-1747	Hoàng Khánh	Linh	30/04/2010	T.Nhật-3 năm	P.62-216	P.62-216	P.62-216	P.62-216	Li.44-212	Hóa.27-207		Địa.31-207	
1748	D2-1748	Hoàng Ngọc	Linh	23/07/2010	T.Nhật-3 năm	P.62-216	P.62-216	P.62-216	P.62-216	Li.44-212		Sinh.32-206		KTPL.28-210
1749	E1-1749	Hoàng Phương	Linh	15/03/2010	T.Trung -3 năm	P.59-213	P.59-213	P.59-213	P.59-213	Li.44-212	Hóa.27-207			KTPL.28-210
1750	A1-1750	Lê Gia	Linh	18/03/2010	T.Anh	P.53-206	P.53-206	P.53-206	P.53-206	Li.44-212		Sinh.32-206		KTPL.28-210
1751	C-1751	Lê Phương	Linh	23/02/2010	T.Pháp-3 năm	P.60-214	P.60-214	P.60-214	P.60-214	Li.45-213		Sinh.32-206		KTPL.28-210
1752	D2-1752	Lê Phương	Linh	26/01/2010	T.Nhật-3 năm	P.62-216	P.62-216	P.62-216	P.62-216	Li.45-213		Sinh.32-206		KTPL.28-210
1753	C-1753	Nguyễn Bảo	Linh	18/01/2010	T.Pháp-3 năm	P.60-214	P.60-214	P.60-214	P.60-214	Li.45-213		Sinh.32-206		KTPL.28-210
1754	B-1754	Nguyễn Hà	Linh	28/06/2010	T.Nga	P.57-210	P.57-210	P.57-210	P.57-210		Hóa.27-207	Sinh.32-206	Địa.31-207	KTPL.28-210
1755	G2-1755	Nguyễn Hà	Linh	13/09/2010	T.Đức-3 năm	P.66-303	P.66-303	P.66-303	P.66-303	Li.45-213			Địa.31-207	KTPL.28-210
1756	A1-1756	Nguyễn Hoàng Phương	Linh	24/09/2010	T.Anh	P.53-206	P.53-206	P.53-206	P.53-206	Li.45-213		Sinh.32-206		KTPL.28-210
1757	G2-1757	Nguyễn Hồng	Linh	04/12/2010	T.Đức-3 năm	P.66-303	P.66-303	P.66-303	P.66-303	Li.45-213			Địa.31-207	KTPL.28-210
1758	A9-1758	Nguyễn Huyền	Linh	19/05/2010	T.Anh	P.53-206	P.53-206	P.53-206	P.53-206	Li.45-213		Sinh.32-206		KTPL.28-210
1759	C-1759	Nguyễn Ngọc	Linh	29/01/2011	T.Pháp-3 năm	P.60-214	P.60-214	P.60-214	P.60-214	Li.45-213		Sinh.32-206		KTPL.28-210
1760	A2-1760	Nguyễn Ngọc Vy	Linh	26/10/2010	T.Anh	P.53-206	P.53-206	P.53-206	P.53-206	Li.45-213	Hóa.27-207			KTPL.28-210
1761	D2-1761	Nguyễn Nhật	Linh	18/03/2010	T.Nhật-3 năm	P.62-216	P.62-216	P.62-216	P.62-216	Li.45-213		Sinh.32-206		KTPL.28-210

1762	A2-1762	Nguyễn Phương	Linh	16/07/2010	T.Anh	P.53-206	P.53-206	P.53-206	P.53-206	Li.45-213	Hóa.27-207			KTPL.28-210
1763	B-1763	Nguyễn Thảo	Linh	22/01/2010	T.Nga	P.57-210	P.57-210	P.57-210	P.57-210	Li.45-213		Sinh.32-206		KTPL.28-210
1764	A3-1764	Nguyễn Thị Hà	Linh	12/05/2010	T.Anh	P.53-206	P.53-206	P.53-206	P.53-206	Li.45-213			Địa.31-207	KTPL.28-210
1765	E1-1765	Nguyễn Thị Tuệ	Linh	21/10/2010	T.Trung -7 năm	P.58-212	P.58-212	P.58-212	P.58-212	Li.45-213	Hóa.27-207			KTPL.28-210
1766	G1-1766	Nguyễn Thùy	Linh	27/09/2010	T.Đức-7 năm	P.67-304	P.67-304	P.67-304	P.67-304	Li.45-213	Hóa.27-207			KTPL.28-210
1767	A1-1767	Nguyễn Vĩ	Linh	07/12/2010	T.Anh	P.53-206	P.53-206	P.53-206	P.53-206	Li.45-213		Sinh.32-206		KTPL.28-210
1768	A10-1768	Phạm Gia	Linh	23/07/2010	T.Anh	P.53-206	P.53-206	P.53-206	P.53-206	Li.45-213			Địa.31-207	KTPL.28-210
1769	A4-1769	Phạm Hồ Trúc	Linh	29/03/2010	T.Anh	P.53-206	P.53-206	P.53-206	P.53-206	Li.45-213			Địa.31-207	KTPL.28-210
1770	G1-1770	Phạm Khánh	Linh	02/09/2010	T.Đức-7 năm	P.67-304	P.67-304	P.67-304	P.67-304	Li.45-213	Hóa.27-207			KTPL.28-210
1771	E1-1771	Phạm Ngọc	Linh	29/09/2010	T.Trung -3 năm	P.59-213	P.59-213	P.59-213	P.59-213	Li.45-213	Hóa.27-207			KTPL.28-210
1772	G2-1772	Phạm Ngọc Phương	Linh	14/01/2011	T.Đức-3 năm	P.66-303	P.66-303	P.66-303	P.66-303	Li.45-213			Địa.31-207	KTPL.28-210
1773	H-1773	Phạm Nguyễn Bảo	Linh	07/01/2010	T.Hàn-7 năm	P.65-219	P.65-219	P.65-219	P.65-219	Li.45-213		Sinh.32-206		KTPL.28-210
1774	A4-1774	Tào Khánh	Linh	08/07/2010	T.Anh	P.53-206	P.53-206	P.53-206	P.53-206	Li.45-213			Địa.31-207	KTPL.28-210
1775	A5-1775	Thái Ngọc	Linh	18/02/2010	T.Anh	P.53-206	P.53-206	P.53-206	P.53-206	Li.45-213	Hóa.27-207		Địa.31-207	
1776	A3-1776	Trần Diệp	Linh	12/05/2010	T.Anh	P.53-206	P.53-206	P.53-206	P.53-206	Li.45-213			Địa.31-207	KTPL.28-210
1777	A4-1777	Trần Phương	Linh	07/04/2010	T.Anh	P.53-206	P.53-206	P.53-206	P.53-206	Li.45-213			Địa.31-207	KTPL.28-210
1778	A6-1778	Trần Phương	Linh	21/07/2010	T.Anh	P.53-206	P.53-206	P.53-206	P.53-206	Li.45-213	Hóa.27-207		Địa.31-207	
1779	E1-1779	Trần Phương	Linh	23/09/2010	T.Trung -7 năm	P.58-212	P.58-212	P.58-212	P.58-212	Li.45-213	Hóa.27-207			KTPL.28-210
1780	A2-1780	Trương Gia Bảo	Linh	09/09/2010	T.Anh	P.53-206	P.53-206	P.53-206	P.53-206	Li.45-213	Hóa.27-207			KTPL.28-210
1781	A2-1781	Trương Gia Khánh	Linh	09/09/2010	T.Anh	P.53-206	P.53-206	P.53-206	P.53-206	Li.45-213	Hóa.27-207			KTPL.28-210
1782	E1-1782	Trương Mai	Linh	21/06/2010	T.Trung -3 năm	P.59-213	P.59-213	P.59-213	P.59-213	Li.45-213	Hóa.27-207			KTPL.28-210
1783	A7-1783	Vũ Hoàng Khánh	Linh	01/10/2010	T.Anh	P.53-206	P.53-206	P.53-206	P.53-206		Hóa.27-207	Sinh.32-206	Địa.31-207	KTPL.28-210
1784	D1-1784	Vũ Thảo	Linh	06/10/2009	T.Nhật-7 năm	P.63-217	P.63-217	P.63-217	P.63-217	Li.46-214	Hóa.27-207		Địa.31-207	
1785	E1-1785	Gao Chính	Long	08/11/2010	T.Trung -7 năm	P.58-212	P.58-212	P.58-212	P.58-212	Li.46-214	Hóa.27-207			KTPL.28-210
1786	C-1786	Giáp Thăng	Long	24/07/2010	T.Pháp-3 năm	P.60-214	P.60-214	P.60-214	P.60-214	Li.46-214		Sinh.32-206		KTPL.29-212
1787	A9-1787	Nguyễn Vũ	Long	18/07/2010	T.Anh	P.53-206	P.53-206	P.53-206	P.53-206	Li.46-214		Sinh.32-206		KTPL.29-212
1788	B-1788	Đặng Hương	Ly	03/02/2010	T.Nga	P.57-210	P.57-210	P.57-210	P.57-210	Li.46-214		Sinh.32-206		KTPL.29-212
1789	H-1789	Bùi Thanh	Mai	04/02/2010	T.Hàn-3 năm	P.64-218	P.64-218	P.64-218	P.64-218	Li.46-214		Sinh.32-206		KTPL.29-212
1790	G1-1790	Đinh Xuân	Mai	25/10/2010	T.Đức-7 năm	P.67-304	P.67-304	P.67-304	P.67-304	Li.46-214	Hóa.27-207			KTPL.29-212
1791	E2-1791	Đoàn Trúc	Mai	10/09/2010	T.Trung -7 năm	P.58-212	P.58-212	P.58-212	P.58-212	Li.46-214		Sinh.32-206		KTPL.29-212
1792	A3-1792	Hà Chi	Mai	05/04/2010	T.Anh	P.53-206	P.53-206	P.53-206	P.53-206	Li.46-214			Địa.31-207	KTPL.29-212
1793	H-1793	Hoàng Ngọc	Mai	14/06/2010	T.Hàn-7 năm	P.65-219	P.65-219	P.65-219	P.65-219		Hóa.27-207	Sinh.32-206	Địa.31-207	KTPL.29-212
1794	A1-1794	Nguyễn Chi	Mai	18/09/2010	T.Anh	P.54-207	P.54-207	P.54-207	P.54-207	Li.46-214		Sinh.32-206		KTPL.29-212
1795	A9-1795	Nguyễn Phương	Mai	27/09/2010	T.Anh	P.54-207	P.54-207	P.54-207	P.54-207	Li.46-214		Sinh.32-206		KTPL.29-212
1796	G2-1796	Nguyễn Phương	Mai	14/08/2010	T.Đức-3 năm	P.66-303	P.66-303	P.66-303	P.66-303	Li.46-214			Địa.31-207	KTPL.29-212
1797	E1-1797	Nguyễn Thị Quỳnh	Mai	09/03/2010	T.Trung -7 năm	P.58-212	P.58-212	P.58-212	P.58-212	Li.46-214	Hóa.27-207			KTPL.29-212
1798	A1-1798	Trịnh Tông Quỳnh	Mai	02/08/2010	T.Anh	P.54-207	P.54-207	P.54-207	P.54-207	Li.46-214		Sinh.32-206		KTPL.29-212
1799	D1-1799	Đặng Nhật	Minh	12/07/2010	T.Nhật-3 năm	P.63-217	P.63-217	P.63-217	P.63-217	Li.46-214	Hóa.27-207		Địa.31-207	
1800	C-1800	Đào Huy	Minh	22/04/2010	T.Pháp-7 năm	P.61-215	P.61-215	P.61-215	P.61-215	Li.46-214		Sinh.32-206		KTPL.29-212
1801	A1-1801	Đinh Nhật	Minh	11/10/2010	T.Anh	P.54-207	P.54-207	P.54-207	P.54-207	Li.46-214		Sinh.32-206		KTPL.29-212
1802	A6-1802	Đỗ Hồng	Minh	11/05/2010	T.Anh	P.54-207	P.54-207	P.54-207	P.54-207	Li.46-214	Hóa.27-207		Địa.31-207	
1803	A8-1803	Đỗ Quang	Minh	13/08/2010	T.Anh	P.54-207	P.54-207	P.54-207	P.54-207	Li.46-214	Hóa.27-207			KTPL.29-212
1804	A5-1804	Dương Nhật	Minh	25/01/2010	T.Anh	P.54-207	P.54-207	P.54-207	P.54-207	Li.46-214	Hóa.27-207		Địa.31-207	
1805	D1-1805	Dương Quang	Minh	15/08/2010	T.Nhật-7 năm	P.63-217	P.63-217	P.63-217	P.63-217	Li.46-214	Hóa.27-207		Địa.31-207	
1806	D1-1806	Hà Anh	Minh	29/03/2010	T.Nhật-3 năm	P.63-217	P.63-217	P.63-217	P.63-217	Li.46-214	Hóa.27-207		Địa.32-208	
1807	B-1807	Hà Đức	Minh	14/12/2010	T.Nga	P.57-210	P.57-210	P.57-210	P.57-210		Hóa.27-207	Sinh.33-207	Địa.32-208	KTPL.29-212
1808	A10-1808	Hà Dương Hiền	Minh	06/10/2010	T.Pháp-3 năm	P.60-214	P.60-214	P.60-214	P.60-214		Hóa.27-207	Sinh.33-207	Địa.32-208	KTPL.29-212
1809	A8-1809	Hà Quang	Minh	23/10/2010	T.Anh	P.54-207	P.54-207	P.54-207	P.54-207	Li.46-214	Hóa.27-207			KTPL.29-212
1810	D2-1810	Hoàng Hải Đức	Minh	13/10/2010	T.Nhật-3 năm	P.63-217	P.63-217	P.63-217	P.63-217	Li.46-214		Sinh.33-207		KTPL.29-212
1811	G2-1811	Hoàng Tuấn	Minh	02/06/2010	T.Đức-7 năm	P.67-304	P.67-304	P.67-304	P.67-304	Li.46-214			Địa.32-208	KTPL.29-212
1812	G1-1812	Khuong Đức	Minh	28/10/2010	T.Đức-3 năm	P.66-303	P.66-303	P.66-303	P.66-303	Li.46-214	Hóa.27-207			KTPL.29-212
1813	A4-1813	Lê Bình	Minh	16/12/2010	T.Anh	P.54-207	P.54-207	P.54-207	P.54-207	Li.46-214			Địa.32-208	KTPL.29-212
1814	A8-1814	Lê Hà	Minh	27/09/2010	T.Anh	P.54-207	P.54-207	P.54-207	P.54-207	Li.46-214	Hóa.28-208			KTPL.29-212
1815	A2-1815	Lê Hiếu	Minh	15/06/2010	T.Anh	P.54-207	P.54-207	P.54-207	P.54-207	Li.46-214	Hóa.28-208			KTPL.29-212
1816	A2-1816	Lê Khánh	Minh	08/11/2010	T.Anh	P.54-207	P.54-207	P.54-207	P.54-207	Li.46-214	Hóa.28-208			KTPL.29-212

1817	A5-1817	Lê Minh	Minh	09/10/2010	T.Anh	P.54-207	P.54-207	P.54-207	P.54-207	Li.46-214	Hóa.28-208		Địa.32-208	
1818	G1-1818	Lê Thế	Minh	06/09/2010	T.Đức-7 năm	P.67-304	P.67-304	P.67-304	P.67-304	Li.47-216	Hóa.28-208			KTPL.29-212
1819	C-1819	Lê Thời	Minh	19/09/2010	T.Pháp-7 năm	P.61-215	P.61-215	P.61-215	P.61-215	Li.47-216		Sinh.33-207		KTPL.29-212
1820	D1-1820	Lê Tuệ	Minh	23/10/2010	T.Nhật-3 năm	P.63-217	P.63-217	P.63-217	P.63-217	Li.47-216	Hóa.28-208		Địa.32-208	
1821	A8-1821	Lư Hữu	Minh	21/10/2010	T.Anh	P.54-207	P.54-207	P.54-207	P.54-207	Li.47-216	Hóa.28-208			KTPL.29-212
1822	E1-1822	Nghiêm Thiện	Minh	18/04/2010	T.Trung -3 năm	P.59-213	P.59-213	P.59-213	P.59-213	Li.47-216	Hóa.28-208			KTPL.29-212
1823	A5-1823	Nguyễn	Minh	23/08/2010	T.Anh	P.54-207	P.54-207	P.54-207	P.54-207	Li.47-216	Hóa.28-208		Địa.32-208	
1824	D2-1824	Nguyễn Đức	Minh	01/08/2010	T.Nhật-3 năm	P.63-217	P.63-217	P.63-217	P.63-217	Li.47-216		Sinh.33-207		KTPL.29-212
1825	G2-1825	Nguyễn Gia	Minh	23/09/2010	T.Đức-3 năm	P.66-303	P.66-303	P.66-303	P.66-303	Li.47-216			Địa.32-208	KTPL.29-212
1826	A4-1826	Nguyễn Hoàng	Minh	24/11/2010	T.Anh	P.54-207	P.54-207	P.54-207	P.54-207	Li.47-216			Địa.32-208	KTPL.29-212
1827	A3-1827	Nguyễn Khang	Minh	29/06/2010	T.Anh	P.54-207	P.54-207	P.54-207	P.54-207	Li.47-216			Địa.32-208	KTPL.29-212
1828	D2-1828	Nguyễn Lê	Minh	27/02/2010	T.Nhật-3 năm	P.63-217	P.63-217	P.63-217	P.63-217	Li.47-216		Sinh.33-207		KTPL.29-212
1829	D1-1829	Nguyễn Ngọc	Minh	11/09/2010	T.Nhật-7 năm	P.63-217	P.63-217	P.63-217	P.63-217	Li.47-216	Hóa.28-208		Địa.32-208	
1830	D1-1830	Nguyễn Nhật	Minh	02/01/2010	T.Nhật-3 năm	P.63-217	P.63-217	P.63-217	P.63-217	Li.47-216	Hóa.28-208		Địa.32-208	
1831	A10-1831	Nguyễn Vũ Gia	Minh	19/01/2010	T.Anh	P.54-207	P.54-207	P.54-207	P.54-207	Li.47-216			Địa.32-208	KTPL.30-213
1832	A4-1832	Phạm Kiên	Minh	13/02/2010	T.Anh	P.54-207	P.54-207	P.54-207	P.54-207	Li.47-216			Địa.32-208	KTPL.30-213
1833	A3-1833	Phạm Phong	Minh	04/01/2010	T.Anh	P.54-207	P.54-207	P.54-207	P.54-207	Li.47-216			Địa.32-208	KTPL.30-213
1834	A1-1834	Phan Nguyệt	Minh	27/03/2010	T.Anh	P.54-207	P.54-207	P.54-207	P.54-207	Li.47-216		Sinh.33-207		KTPL.30-213
1835	A4-1835	Phùng Khải	Minh	11/01/2010	T.Anh	P.54-207	P.54-207	P.54-207	P.54-207	Li.47-216			Địa.32-208	KTPL.30-213
1836	A2-1836	Phùng Nhật	Minh	05/02/2010	T.Anh	P.54-207	P.54-207	P.54-207	P.54-207	Li.47-216	Hóa.28-208			KTPL.30-213
1837	B-1837	Trần Đức Gia	Minh	19/05/2010	T.Nga	P.57-210	P.57-210	P.57-210	P.57-210	Li.47-216		Sinh.33-207		KTPL.30-213
1838	E1-1838	Trần Ngọc	Minh	09/11/2010	T.Trung -3 năm	P.59-213	P.59-213	P.59-213	P.59-213	Li.47-216	Hóa.28-208			KTPL.30-213
1839	A8-1839	Trần Quốc Bảo	Minh	16/10/2010	T.Anh	P.54-207	P.54-207	P.54-207	P.54-207	Li.47-216	Hóa.28-208			KTPL.30-213
1840	C-1840	Bùi Hà	My	12/04/2010	T.Pháp-3 năm	P.60-214	P.60-214	P.60-214	P.60-214	Li.47-216		Sinh.33-207		KTPL.30-213
1841	E2-1841	Giang Hà	My	12/05/2010	T.Trung -3 năm	P.59-213	P.59-213	P.59-213	P.59-213	Li.47-216		Sinh.33-207		KTPL.30-213
1842	C-1842	Hoàng Hà	My	30/07/2010	T.Pháp-3 năm	P.60-214	P.60-214	P.60-214	P.60-214	Li.47-216		Sinh.33-207		KTPL.30-213
1843	G1-1843	Hoàng Trà	My	13/05/2010	T.Đức-7 năm	P.67-304	P.67-304	P.67-304	P.67-304	Li.47-216	Hóa.28-208			KTPL.30-213
1844	A4-1844	Nguyễn Hà	My	02/11/2010	T.Anh	P.54-207	P.54-207	P.54-207	P.54-207	Li.47-216			Địa.32-208	KTPL.30-213
1845	A5-1845	Nguyễn Hà	My	14/11/2010	T.Anh	P.54-207	P.54-207	P.54-207	P.54-207	Li.47-216	Hóa.28-208		Địa.32-208	
1846	A10-1846	Nguyễn Hà	My	16/01/2010	T.Anh	P.54-207	P.54-207	P.54-207	P.54-207	Li.47-216			Địa.32-208	KTPL.30-213
1847	A7-1847	Nguyễn Vũ Hà	My	17/12/2010	T.Anh	P.54-207	P.54-207	P.54-207	P.54-207		Hóa.28-208	Sinh.33-207	Địa.32-208	KTPL.30-213
1848	H-1848	Nguyễn Vũ Hà	My	18/09/2010	T.Hàn-3 năm	P.64-218	P.64-218	P.64-218	P.64-218	Li.47-216		Sinh.33-207		KTPL.30-213
1849	A8-1849	Phạm Dương Hà	My	20/09/2010	T.Anh	P.54-207	P.54-207	P.54-207	P.54-207	Li.47-216	Hóa.28-208			KTPL.30-213
1850	H-1850	Phạm Ngọc Hà	My	29/07/2010	T.Hàn-3 năm	P.64-218	P.64-218	P.64-218	P.64-218	Li.48-217		Sinh.33-207		KTPL.30-213
1851	A8-1851	Phạm Trà	My	24/08/2010	T.Anh	P.54-207	P.54-207	P.54-207	P.54-207	Li.48-217	Hóa.28-208			KTPL.30-213
1852	A1-1852	Phan Hà	My	14/10/2010	T.Anh	P.54-207	P.54-207	P.54-207	P.54-207	Li.48-217		Sinh.33-207		KTPL.30-213
1853	H-1853	Trần Phương	My	09/01/2010	T.Hàn-7 năm	P.65-219	P.65-219	P.65-219	P.65-219	Li.48-217		Sinh.33-207		KTPL.30-213
1854	A7-1854	Võ Thị Hà	My	03/02/2010	T.Anh	P.54-207	P.54-207	P.54-207	P.54-207		Hóa.28-208	Sinh.33-207	Địa.32-208	KTPL.30-213
1855	A1-1855	Nguyễn Bảo	Nam	18/01/2010	T.Anh	P.54-207	P.54-207	P.54-207	P.54-207	Li.48-217		Sinh.33-207		KTPL.30-213
1856	A3-1856	Nguyễn Khánh	Nam	21/12/2010	T.Anh	P.54-207	P.54-207	P.54-207	P.54-207	Li.48-217			Địa.32-208	KTPL.30-213
1857	A9-1857	Nguyễn Khoa	Nam	19/08/2010	T.Anh	P.54-207	P.54-207	P.54-207	P.54-207	Li.48-217		Sinh.33-207		KTPL.30-213
1858	A5-1858	Lê Thanh	Nga	17/10/2010	T.Anh	P.55-208	P.55-208	P.55-208	P.55-208	Li.48-217	Hóa.28-208		Địa.32-208	
1859	C-1859	Nguyễn Linh	Nga	31/05/2010	T.Pháp-3 năm	P.60-214	P.60-214	P.60-214	P.60-214	Li.48-217		Sinh.33-207		KTPL.30-213
1860	E2-1860	Nguyễn Linh	Nga	02/07/2010	T.Trung -7 năm	P.58-212	P.58-212	P.58-212	P.58-212	Li.48-217		Sinh.33-207		KTPL.30-213
1861	A1-1861	Nguyễn Quỳnh	Ngân	10/12/2010	T.Anh	P.55-208	P.55-208	P.55-208	P.55-208	Li.48-217		Sinh.33-207		KTPL.30-213
1862	A9-1862	Lê Hoàng Tú	Nghị	10/07/2010	T.Anh	P.55-208	P.55-208	P.55-208	P.55-208	Li.48-217		Sinh.33-207		KTPL.30-213
1863	D1-1863	Phạm Trung	Nghĩa	06/09/2010	T.Nhật-3 năm	P.63-217	P.63-217	P.63-217	P.63-217	Li.48-217	Hóa.28-208		Địa.32-208	
1864	A1-1864	Bùi Bảo	Ngọc	31/10/2010	T.Anh	P.55-208	P.55-208	P.55-208	P.55-208	Li.48-217		Sinh.33-207		KTPL.30-213
1865	A9-1865	Hoàng Minh	Ngọc	09/07/2010	T.Anh	P.55-208	P.55-208	P.55-208	P.55-208	Li.48-217		Sinh.33-207		KTPL.30-213
1866	E1-1866	Lê Bảo	Ngọc	13/04/2010	T.Trung -7 năm	P.58-212	P.58-212	P.58-212	P.58-212	Li.48-217	Hóa.28-208			KTPL.30-213
1867	A1-1867	Lê Minh	Ngọc	19/02/2010	T.Anh	P.55-208	P.55-208	P.55-208	P.55-208	Li.48-217		Sinh.33-207		KTPL.30-213
1868	G1-1868	Lê Minh	Ngọc	31/10/2010	T.Đức-3 năm	P.66-303	P.66-303	P.66-303	P.66-303	Li.48-217	Hóa.28-208			KTPL.30-213
1869	C-1869	Nguyễn Khánh	Ngọc	04/03/2010	T.Pháp-7 năm	P.61-215	P.61-215	P.61-215	P.61-215	Li.48-217		Sinh.33-207		KTPL.31-214
1870	A10-1870	Nguyễn Mai	Ngọc	26/08/2010	T.Anh	P.55-208	P.55-208	P.55-208	P.55-208	Li.48-217			Địa.32-208	KTPL.31-214
1871	E2-1871	Nguyễn Minh	Ngọc	29/04/2010	T.Trung -3 năm	P.59-213	P.59-213	P.59-213	P.59-213	Li.48-217		Sinh.33-207		KTPL.31-214

1872	H-1872	Phạm Thanh	Ngọc	28/08/2010	T.Hàn-3 năm	P.64-218	P.64-218	P.64-218	P.64-218	Li.48-217		Sinh.33-207		KTPL.31-214
1873	A3-1873	Trần Thị Minh	Ngọc	23/08/2010	T.Anh	P.55-208	P.55-208	P.55-208	P.55-208	Li.48-217			Địa.32-208	KTPL.31-214
1874	D1-1874	Vũ Anh	Ngọc	05/04/2010	T.Nhật-3 năm	P.63-217	P.63-217	P.63-217	P.63-217	Li.48-217	Hóa.28-208		Địa.32-208	
1875	A7-1875	Bùi Nguyễn Thảo	Nguyễn	06/02/2010	T.Anh	P.55-208	P.55-208	P.55-208	P.55-208		Hóa.28-208	Sinh.33-207	Địa.32-208	KTPL.31-214
1876	E2-1876	Lưu Vũ Thảo	Nguyễn	10/09/2010	T.Trung -7 năm	P.58-212	P.58-212	P.58-212	P.58-212	Li.48-217		Sinh.33-207		KTPL.31-214
1877	A8-1877	Nguyễn Bình	Nguyễn	04/10/2010	T.Anh	P.55-208	P.55-208	P.55-208	P.55-208	Li.48-217	Hóa.28-208			KTPL.31-214
1878	A1-1878	Nguyễn Đỗ Khôi	Nguyễn	07/03/2010	T.Anh	P.55-208	P.55-208	P.55-208	P.55-208	Li.48-217		Sinh.33-207		KTPL.31-214
1880	H-1880	Phạm Hạnh	Nguyễn	25/08/2010	T.Hàn-3 năm	P.64-218	P.64-218	P.64-218	P.64-218		Hóa.28-208	Sinh.33-207	Địa.32-208	KTPL.31-214
1881	A3-1881	Phạm Khôi	Nguyễn	03/06/2010	T.Anh	P.55-208	P.55-208	P.55-208	P.55-208	Li.48-217			Địa.32-208	KTPL.31-214
1882	A7-1882	Phan Thảo	Nguyễn	10/01/2010	T.Anh	P.55-208	P.55-208	P.55-208	P.55-208		Hóa.28-208	Sinh.33-207	Địa.32-208	KTPL.31-214
1883	G1-1883	Trần Phạm Khôi	Nguyễn	04/09/2010	T.Đức-7 năm	P.67-304	P.67-304	P.67-304	P.67-304	Li.48-217	Hóa.28-208			KTPL.31-214
1884	B-1884	Trần Thảo	Nguyễn	28/05/2010	T.Nga	P.57-210	P.57-210	P.57-210	P.57-210		Hóa.28-208	Sinh.34-208	Địa.33-209	KTPL.31-214
1885	E1-1885	Dương Minh	Nguyệt	23/10/2010	T.Trung -7 năm	P.58-212	P.58-212	P.58-212	P.58-212	Li.48-217	Hóa.28-208			KTPL.31-214
1886	D2-1886	Nguyễn Minh	Nguyệt	09/05/2010	T.Nhật-3 năm	P.63-217	P.63-217	P.63-217	P.63-217	Li.49-218		Sinh.34-208		KTPL.31-214
1887	A5-1887	Nguyễn Thành	Nhân	02/02/2010	T.Anh	P.55-208	P.55-208	P.55-208	P.55-208	Li.49-218	Hóa.29-209		Địa.33-209	
1888	C-1888	Đặng Vũ Minh	Nhật	07/09/2010	T.Pháp-3 năm	P.60-214	P.60-214	P.60-214	P.60-214	Li.49-218		Sinh.34-208		KTPL.31-214
1889	G2-1889	Đoàn Đăng	Nhật	25/03/2007	T.Đức-7 năm	P.67-304	P.67-304	P.67-304	P.67-304	Li.49-218			Địa.33-209	KTPL.31-214
1890	H-1890	Lê Tuệ	Nhi	13/02/2010	T.Hàn-3 năm	P.64-218	P.64-218	P.64-218	P.64-218		Hóa.29-209	Sinh.34-208	Địa.33-209	KTPL.31-214
1891	E2-1891	Nguyễn Lan	Nhi	30/11/2010	T.Trung -3 năm	P.59-213	P.59-213	P.59-213	P.59-213	Li.49-218		Sinh.34-208		KTPL.31-214
1892	A4-1892	Nguyễn Ngọc	Nhi	20/08/2010	T.Anh	P.55-208	P.55-208	P.55-208	P.55-208	Li.49-218			Địa.33-209	KTPL.31-214
1893	B-1893	Nguyễn Ngọc An	Nhi	12/04/2010	T.Nga	P.57-210	P.57-210	P.57-210	P.57-210		Hóa.29-209	Sinh.34-208	Địa.33-209	KTPL.31-214
1894	A7-1894	Nguyễn Tuệ	Nhi	12/11/2010	T.Anh	P.55-208	P.55-208	P.55-208	P.55-208		Hóa.29-209	Sinh.34-208	Địa.33-209	KTPL.31-214
1895	G2-1895	Thái Ngọc	Nhi	04/12/2010	T.Đức-3 năm	P.66-303	P.66-303	P.66-303	P.66-303	Li.49-218			Địa.33-209	KTPL.31-214
1896	A9-1896	Nguyễn Thanh Trúc	Như	17/07/2010	T.Anh	P.55-208	P.55-208	P.55-208	P.55-208	Li.49-218		Sinh.34-208		KTPL.31-214
1897	A7-1897	Trần Tâm	Như	15/07/2010	T.Anh	P.55-208	P.55-208	P.55-208	P.55-208		Hóa.29-209	Sinh.34-208	Địa.33-209	KTPL.31-214
1898	A6-1898	Tạ Bảo	Nhung	21/06/2010	T.Anh	P.55-208	P.55-208	P.55-208	P.55-208	Li.49-218	Hóa.29-209		Địa.33-209	
1899	C-1899	Chu Gia	Phát	27/04/2010	T.Pháp-7 năm	P.61-215	P.61-215	P.61-215	P.61-215	Li.49-218		Sinh.34-208		KTPL.31-214
1900	G2-1900	Dương Trần Thanh	Phong	14/07/2010	T.Đức-3 năm	P.66-303	P.66-303	P.66-303	P.66-303	Li.49-218			Địa.33-209	KTPL.31-214
1901	A5-1901	Lương Đình	Phong	21/06/2010	T.Anh	P.55-208	P.55-208	P.55-208	P.55-208	Li.49-218	Hóa.29-209		Địa.33-209	
1902	C-1902	Nguyễn Anh	Phong	08/04/2010	T.Pháp-7 năm	P.61-215	P.61-215	P.61-215	P.61-215	Li.49-218		Sinh.34-208		KTPL.31-214
1903	A3-1903	Nguyễn Huy	Phong	27/06/2010	T.Anh	P.55-208	P.55-208	P.55-208	P.55-208	Li.49-218			Địa.33-209	KTPL.31-214
1904	G2-1904	Nguyễn Nam	Phong	04/03/2010	T.Đức-3 năm	P.66-303	P.66-303	P.66-303	P.66-303	Li.49-218			Địa.33-209	KTPL.31-214
1905	D1-1905	Triệu Hải	Phong	09/01/2010	T.Nhật-3 năm	P.63-217	P.63-217	P.63-217	P.63-217	Li.49-218	Hóa.29-209		Địa.33-209	
1907	G1-1907	Lê Hồng	Phúc	12/10/2010	T.Đức-3 năm	P.66-303	P.66-303	P.66-303	P.66-303	Li.49-218	Hóa.29-209			KTPL.31-214
1908	A5-1908	Nguyễn Bảo	Phúc	25/06/2010	T.Anh	P.55-208	P.55-208	P.55-208	P.55-208	Li.49-218	Hóa.29-209		Địa.33-209	
1909	G1-1909	Nguyễn Hoàng	Phúc	15/09/2010	T.Đức-3 năm	P.66-303	P.66-303	P.66-303	P.66-303	Li.49-218	Hóa.29-209			KTPL.31-214
1910	A1-1910	Trịnh Hoàng	Phúc	23/09/2010	T.Anh	P.55-208	P.55-208	P.55-208	P.55-208	Li.49-218		Sinh.34-208		KTPL.32-216
1911	E2-1911	Vũ Hồng	Phúc	30/07/2010	T.Trung -7 năm	P.58-212	P.58-212	P.58-212	P.58-212	Li.49-218		Sinh.34-208		KTPL.32-216
1912	A4-1912	Lê Hà	Phương	02/03/2010	T.Anh	P.55-208	P.55-208	P.55-208	P.55-208	Li.49-218			Địa.33-209	KTPL.32-216
1913	H-1913	Lê Thảo	Phương	19/07/2010	T.Hàn-7 năm	P.65-219	P.65-219	P.65-219	P.65-219	Li.49-218		Sinh.34-208		KTPL.32-216
1914	B-1914	Nguyễn Bá Minh	Phương	12/06/2010	T.Nga	P.57-210	P.57-210	P.57-210	P.57-210	Li.49-218		Sinh.34-208		KTPL.32-216
1915	E1-1915	Nguyễn Hà	Phương	22/07/2010	T.Trung -7 năm	P.58-212	P.58-212	P.58-212	P.58-212	Li.49-218	Hóa.29-209			KTPL.32-216
1916	H-1916	Nguyễn Hà	Phương	20/07/2010	T.Hàn-3 năm	P.64-218	P.64-218	P.64-218	P.64-218	Li.49-218		Sinh.34-208		KTPL.32-216
1917	A1-1917	Nguyễn Mai	Phương	08/03/2010	T.Anh	P.55-208	P.55-208	P.55-208	P.55-208	Li.49-218		Sinh.34-208		KTPL.32-216
1918	A5-1918	Nguyễn Mai	Phương	07/05/2010	T.Anh	P.55-208	P.55-208	P.55-208	P.55-208	Li.49-218	Hóa.29-209		Địa.33-209	
1919	A9-1919	Nguyễn Thị Lâm	Phương	18/02/2010	T.Anh	P.55-208	P.55-208	P.55-208	P.55-208	Li.49-218		Sinh.34-208		KTPL.32-216
1920	G1-1920	Phạm Thị Hà	Phương	09/05/2010	T.Đức-3 năm	P.66-303	P.66-303	P.66-303	P.66-303	Li.49-218	Hóa.29-209			KTPL.32-216
1921	A1-1921	Phan Hà	Phương	30/07/2010	T.Anh	P.55-208	P.55-208	P.55-208	P.55-208	Li.50-303		Sinh.34-208		KTPL.32-216
1922	B-1922	Trần Minh	Phương	10/01/2010	T.Nga	P.57-210	P.57-210	P.57-210	P.57-210	Li.50-303		Sinh.34-208		KTPL.32-216
1923	G1-1923	Đỗ Minh	Quân	26/10/2010	T.Đức-7 năm	P.67-304	P.67-304	P.67-304	P.67-304	Li.50-303	Hóa.29-209			KTPL.32-216
1924	A7-1924	Hoàng Trung	Quân	11/04/2010	T.Anh	P.55-208	P.55-208	P.55-208	P.55-208		Hóa.29-209	Sinh.34-208	Địa.33-209	KTPL.32-216
1925	D2-1925	Nguyễn Hoàng	Quân	26/07/2010	T.Nhật-3 năm	P.63-217	P.63-217	P.63-217	P.63-217	Li.50-303		Sinh.34-208		KTPL.32-216
1926	A3-1926	Nguyễn Phước	Quân	06/09/2010	T.Anh	P.55-208	P.55-208	P.55-208	P.55-208	Li.50-303			Địa.33-209	KTPL.32-216
1927	G1-1927	Nguyễn Vũ Minh	Quân	14/01/2010	T.Đức-7 năm	P.67-304	P.67-304	P.67-304	P.67-304	Li.50-303	Hóa.29-209			KTPL.32-216
1928	G1-1928	Võ Minh	Quân	28/09/2010	T.Đức-7 năm	P.67-304	P.67-304	P.67-304	P.67-304	Li.50-303	Hóa.29-209			KTPL.32-216

1929	H-1929	Vương Đoàn Minh	Quân	18/12/2010	T.Hàn-3 năm	P.64-218	P.64-218	P.64-218	P.64-218	Li.50-303		Sinh.34-208		KTPL.32-216
1930	A5-1930	Trần Lê Đăng	Quang	25/08/2010	T.Anh	P.55-208	P.55-208	P.55-208	P.55-208	Li.50-303	Hóa.29-209		Địa.33-209	
1931	A7-1931	Nghiêm Tú	Quyên	25/05/2010	T.Anh	P.55-208	P.55-208	P.55-208	P.55-208		Hóa.29-209	Sinh.34-208	Địa.33-209	KTPL.32-216
1932	G1-1932	Trần Thục	Quyên	14/04/2010	T.Đức-3 năm	P.67-304	P.67-304	P.67-304	P.67-304	Li.50-303	Hóa.29-209			KTPL.32-216
1933	E2-1933	Vũ Ngọc Bảo	Quyên	02/10/2010	T.Trung -7 năm	P.58-212	P.58-212	P.58-212	P.58-212	Li.50-303		Sinh.34-208		KTPL.32-216
1934	G2-1934	Trần Quốc	Quyên	13/04/2010	T.Đức-3 năm	P.67-304	P.67-304	P.67-304	P.67-304	Li.50-303			Địa.33-209	KTPL.32-216
1935	C-1935	Nghiêm Diễm	Quỳnh	14/03/2010	T.Pháp-3 năm	P.60-214	P.60-214	P.60-214	P.60-214	Li.50-303		Sinh.34-208		KTPL.32-216
1936	A3-1936	Nguyễn Đăng Văn	Quỳnh	17/11/2010	T.Anh	P.55-208	P.55-208	P.55-208	P.55-208	Li.50-303			Địa.33-209	KTPL.32-216
1937	A4-1937	Nguyễn Như	Quỳnh	02/05/2010	T.Anh	P.55-208	P.55-208	P.55-208	P.55-208	Li.50-303			Địa.33-209	KTPL.32-216
1938	G1-1938	Nguyễn Linh	San	31/10/2010	T.Đức-3 năm	P.67-304	P.67-304	P.67-304	P.67-304	Li.50-303	Hóa.29-209			KTPL.32-216
1939	E1-1939	Bùi Thế	Son	19/09/2010	T.Trung -3 năm	P.59-213	P.59-213	P.59-213	P.59-213	Li.50-303	Hóa.29-209			KTPL.32-216
1940	B-1940	Trần Cao	Son	25/10/2010	T.Nga	P.57-210	P.57-210	P.57-210	P.57-210	Li.50-303		Sinh.34-208		KTPL.32-216
1941	A1-1941	Trần Khánh	Son	26/06/2010	T.Anh	P.56-209	P.56-209	P.56-209	P.56-209	Li.50-303		Sinh.34-208		KTPL.32-216
1942	A4-1942	Trình Công	Son	28/08/2010	T.Anh	P.56-209	P.56-209	P.56-209	P.56-209	Li.50-303			Địa.33-209	KTPL.32-216
1943	D1-1943	Nguyễn Mỹ	Tâm	18/07/2010	T.Nhật-7 năm	P.63-217	P.63-217	P.63-217	P.63-217	Li.50-303	Hóa.29-209		Địa.33-209	
1944	B-1944	Phạm Minh	Tâm	26/03/2010	T.Nga	P.57-210	P.57-210	P.57-210	P.57-210	Li.50-303		Sinh.34-208		KTPL.32-216
1945	H-1945	Nguyễn Phúc	Thái	26/10/2010	T.Hàn-3 năm	P.64-218	P.64-218	P.64-218	P.64-218	Li.50-303		Sinh.34-208		KTPL.32-216
1946	A7-1946	Nguyễn Minh	Thắng	10/02/2010	T.Anh	P.56-209	P.56-209	P.56-209	P.56-209		Hóa.29-209	Sinh.34-208	Địa.33-209	KTPL.32-216
1947	A6-1947	Mai Tuấn	Thành	26/02/2010	T.Anh	P.56-209	P.56-209	P.56-209	P.56-209	Li.50-303	Hóa.29-209		Địa.33-209	
1948	E1-1948	Nguyễn Tiến	Thành	01/03/2010	T.Trung -7 năm	P.58-212	P.58-212	P.58-212	P.58-212	Li.50-303	Hóa.29-209			KTPL.32-216
1949	A10-1949	Đào Thanh	Thảo	10/11/2010	T.Pháp-3 năm	P.60-214	P.60-214	P.60-214	P.60-214		Hóa.29-209	Sinh.34-208	Địa.33-209	KTPL.33-217
1950	A8-1950	Đỗ Thu	Thảo	13/01/2010	T.Anh	P.56-209	P.56-209	P.56-209	P.56-209	Li.50-303	Hóa.29-209			KTPL.33-217
1951	C-1951	Nguyễn Phương	Thảo	07/01/2010	T.Pháp-3 năm	P.60-214	P.60-214	P.60-214	P.60-214	Li.50-303		Sinh.34-208		KTPL.33-217
1952	D2-1952	Nguyễn Phương	Thảo	12/10/2010	T.Nhật-3 năm	P.63-217	P.63-217	P.63-217	P.63-217	Li.50-303		Sinh.34-208		KTPL.33-217
1953	A8-1953	Trần Lê Phương	Thảo	12/02/2010	T.Anh	P.56-209	P.56-209	P.56-209	P.56-209	Li.50-303	Hóa.29-209			KTPL.33-217
1954	B-1954	TRẦN PHƯƠNG	THẢO	26/01/2010	T.Nga	P.57-210	P.57-210	P.57-210	P.57-210	Li.50-303		Sinh.34-208		KTPL.33-217
1955	E2-1955	Trần Phương	Thảo	05/02/2010	T.Trung -3 năm	P.59-213	P.59-213	P.59-213	P.59-213	Li.50-303		Sinh.35-209		KTPL.33-217
1956	G1-1956	Trình Phương	Thảo	23/01/2010	T.Đức-3 năm	P.67-304	P.67-304	P.67-304	P.67-304	Li.51-304	Hóa.29-209			KTPL.33-217
1957	G1-1957	Vũ Nguyễn	Thảo	14/10/2010	T.Đức-3 năm	P.67-304	P.67-304	P.67-304	P.67-304	Li.51-304	Hóa.29-209			KTPL.33-217
1958	G2-1958	Vũ Nhi	Thảo	27/06/2010	T.Đức-3 năm	P.67-304	P.67-304	P.67-304	P.67-304	Li.51-304			Địa.33-209	KTPL.33-217
1959	A1-1959	Vũ Như	Thảo	18/10/2010	T.Anh	P.56-209	P.56-209	P.56-209	P.56-209	Li.51-304		Sinh.35-209		KTPL.33-217
1960	E2-1960	Vũ Trần Phương	Thảo	10/11/2010	T.Trung -7 năm	P.58-212	P.58-212	P.58-212	P.58-212	Li.51-304		Sinh.35-209		KTPL.33-217
1961	B-1961	Lê Khánh	Thi	20/08/2010	T.Nga	P.57-210	P.57-210	P.57-210	P.57-210	Li.51-304		Sinh.35-209		KTPL.33-217
1962	A5-1962	Phạm Anh	Thơ	31/10/2010	T.Anh	P.56-209	P.56-209	P.56-209	P.56-209	Li.51-304	Hóa.30-210		Địa.34-210	
1963	H-1963	Nguyễn Thị Minh	Thu	01/10/2010	T.Hàn-3 năm	P.64-218	P.64-218	P.64-218	P.64-218	Li.51-304		Sinh.35-209		KTPL.33-217
1964	D2-1964	Phùng Khánh	Thu	20/08/2010	T.Nhật-3 năm	P.63-217	P.63-217	P.63-217	P.63-217	Li.51-304		Sinh.35-209		KTPL.33-217
1965	A2-1965	Bùi Anh	Thư	30/05/2010	T.Anh	P.56-209	P.56-209	P.56-209	P.56-209	Li.51-304	Hóa.30-210			KTPL.33-217
1966	G2-1966	Đình Anh	Thư	03/04/2010	T.Đức-7 năm	P.67-304	P.67-304	P.67-304	P.67-304	Li.51-304			Địa.34-210	KTPL.33-217
1967	A10-1967	Nguyễn Đăng Anh	Thư	06/10/2010	T.Anh	P.56-209	P.56-209	P.56-209	P.56-209	Li.51-304			Địa.34-210	KTPL.33-217
1968	A1-1968	Lại Minh	Thùy	06/12/2010	T.Anh	P.56-209	P.56-209	P.56-209	P.56-209	Li.51-304		Sinh.35-209		KTPL.33-217
1969	A4-1969	Nguyễn Ngọc Mai	Thùy	23/03/2010	T.Anh	P.56-209	P.56-209	P.56-209	P.56-209	Li.51-304			Địa.34-210	KTPL.33-217
1970	E1-1970	Nguyễn Thu	Thùy	28/11/2010	T.Trung -7 năm	P.58-212	P.58-212	P.58-212	P.58-212	Li.51-304	Hóa.30-210			KTPL.33-217
1971	D1-1971	Nguyễn Hà	Thy	27/05/2010	T.Nhật-3 năm	P.63-217	P.63-217	P.63-217	P.63-217	Li.51-304	Hóa.30-210		Địa.34-210	
1972	H-1972	Phạm Thùy	Tiên	18/10/2008	T.Hàn-7 năm	P.65-219	P.65-219	P.65-219	P.65-219	Li.51-304		Sinh.35-209		KTPL.33-217
1973	A6-1973	Nguyễn Việt	Tiên	07/12/2010	T.Anh	P.56-209	P.56-209	P.56-209	P.56-209	Li.51-304	Hóa.30-210		Địa.34-210	
1974	A10-1974	Tạ Phúc	Tiên	10/06/2010	T.Anh	P.56-209	P.56-209	P.56-209	P.56-209	Li.51-304			Địa.34-210	KTPL.33-217
1975	A2-1975	Đào Đức	Toàn	09/12/2010	T.Anh	P.56-209	P.56-209	P.56-209	P.56-209	Li.51-304	Hóa.30-210			KTPL.33-217
1976	G1-1976	Nguyễn Thế	Toàn	12/04/2010	T.Đức-3 năm	P.67-304	P.67-304	P.67-304	P.67-304	Li.51-304	Hóa.30-210			KTPL.33-217
1977	A10-1977	Đỗ Trần Quỳnh	Trâm	03/06/2010	T.Pháp-7 năm	P.61-215	P.61-215	P.61-215	P.61-215		Hóa.30-210	Sinh.35-209	Địa.34-210	KTPL.33-217
1978	D2-1978	Nguyễn Trần Quế	Trần	14/01/2010	T.Nhật-3 năm	P.63-217	P.63-217	P.63-217	P.63-217	Li.51-304		Sinh.35-209		KTPL.33-217
1979	A3-1979	Đào Hà	Trang	21/03/2010	T.Anh	P.56-209	P.56-209	P.56-209	P.56-209	Li.51-304			Địa.34-210	KTPL.33-217
1980	A2-1980	Nguyễn Huyền	Trang	11/06/2010	T.Anh	P.56-209	P.56-209	P.56-209	P.56-209	Li.51-304	Hóa.30-210			KTPL.33-217
1981	A8-1981	Nguyễn Huyền	Trang	15/11/2010	T.Anh	P.56-209	P.56-209	P.56-209	P.56-209	Li.51-304	Hóa.30-210			KTPL.33-217
1982	A7-1982	Phạm Minh	Trí	16/11/2010	T.Anh	P.56-209	P.56-209	P.56-209	P.56-209		Hóa.30-210	Sinh.35-209	Địa.34-210	KTPL.33-217
1983	A2-1983	Trần Minh	Trí	15/03/2010	T.Anh	P.56-209	P.56-209	P.56-209	P.56-209	Li.51-304	Hóa.30-210			KTPL.33-217

1984	A2-1984	Đỗ Thanh	Trúc	23/10/2010	T.Anh	P.56-209	P.56-209	P.56-209	P.56-209	Li.51-304	Hóa.30-210			KTPL.33-217
1985	E2-1985	Đỗ Tuấn	Trường	26/01/2010	T.Trung -7 năm	P.59-213	P.59-213	P.59-213	P.59-213	Li.51-304		Sinh.35-209		KTPL.33-217
1986	A2-1986	Nguyễn Cẩm	Tú	11/04/2010	T.Anh	P.56-209	P.56-209	P.56-209	P.56-209	Li.51-304	Hóa.30-210			KTPL.33-217
1987	A3-1987	Trần Minh	Tuấn	27/02/2010	T.Anh	P.56-209	P.56-209	P.56-209	P.56-209	Li.51-304			Địa.34-210	KTPL.34-218
1988	A6-1988	Trần Minh	Tuấn	16/01/2010	T.Anh	P.56-209	P.56-209	P.56-209	P.56-209	Li.51-304	Hóa.30-210		Địa.34-210	
1989	E2-1989	Đặng Minh	Tuệ	11/06/2010	T.Trung -7 năm	P.59-213	P.59-213	P.59-213	P.59-213	Li.52-305		Sinh.35-209		KTPL.34-218
1990	G2-1990	Đỗ Minh	Tuệ	09/11/2010	T.Đức-7 năm	P.67-304	P.67-304	P.67-304	P.67-304	Li.52-305			Địa.34-210	KTPL.34-218
1991	D2-1991	Đỗ Thiện Minh	Tuệ	17/11/2010	T.Nhật-3 năm	P.63-217	P.63-217	P.63-217	P.63-217	Li.52-305		Sinh.35-209		KTPL.34-218
1992	A3-1992	Lê Xuân	Tùng	13/11/2010	T.Anh	P.56-209	P.56-209	P.56-209	P.56-209	Li.52-305			Địa.34-210	KTPL.34-218
1993	C-1993	Nguyễn Hoàng	Tùng	23/09/2010	T.Pháp-3 năm	P.60-214	P.60-214	P.60-214	P.60-214	Li.52-305		Sinh.35-209		KTPL.34-218
1994	G2-1994	Nguyễn Lâm	Tùng	17/07/2010	T.Đức-3 năm	P.67-304	P.67-304	P.67-304	P.67-304	Li.52-305			Địa.34-210	KTPL.34-218
1995	E2-1995	Trần Sơn	Tùng	22/02/2010	T.Trung -3 năm	P.59-213	P.59-213	P.59-213	P.59-213	Li.52-305		Sinh.35-209		KTPL.34-218
1996	D1-1996	Vũ Hoàng	Tùng	27/10/2010	T.Nhật-3 năm	P.63-217	P.63-217	P.63-217	P.63-217	Li.52-305	Hóa.30-210		Địa.34-210	
1997	A10-1997	Vương Khánh	Tùng	07/10/2010	T.Pháp-7 năm	P.61-215	P.61-215	P.61-215	P.61-215		Hóa.30-210	Sinh.35-209	Địa.34-210	KTPL.34-218
1998	A10-1998	Bùi Phương	Uyên	06/12/2010	T.Anh	P.56-209	P.56-209	P.56-209	P.56-209	Li.52-305			Địa.34-210	KTPL.34-218
1999	H-1999	Nguyễn Phương	Uyên	11/12/2010	T.Hàn-7 năm	P.65-219	P.65-219	P.65-219	P.65-219		Hóa.30-210	Sinh.35-209	Địa.34-210	KTPL.34-218
2000	H-2000	Văn Tú	Uyên	09/12/2010	T.Hàn-3 năm	P.64-218	P.64-218	P.64-218	P.64-218		Hóa.30-210	Sinh.35-209	Địa.34-210	KTPL.34-218
2001	B-2001	Vũ Lê Thu	Uyên	26/08/2010	T.Nga	P.57-210	P.57-210	P.57-210	P.57-210		Hóa.30-210	Sinh.35-209	Địa.34-210	KTPL.34-218
2002	H-2002	Cát Lê Thanh	Vân	26/02/2010	T.Hàn-3 năm	P.64-218	P.64-218	P.64-218	P.64-218		Hóa.30-210	Sinh.35-209	Địa.34-210	KTPL.34-218
2003	A10-2003	Lê Ngọc	Vân	19/10/2010	T.Pháp-3 năm	P.60-214	P.60-214	P.60-214	P.60-214		Hóa.30-210	Sinh.35-209	Địa.34-210	KTPL.34-218
2004	H-2004	Nguyễn Khánh	Vân	08/12/2010	T.Hàn-7 năm	P.65-219	P.65-219	P.65-219	P.65-219	Li.52-305		Sinh.35-209		KTPL.34-218
2005	C-2005	Phạm Bảo	Vân	01/07/2010	T.Pháp-3 năm	P.60-214	P.60-214	P.60-214	P.60-214	Li.52-305		Sinh.35-209		KTPL.34-218
2006	A2-2006	Trần Thị Hà	Vân	10/01/2010	T.Anh	P.56-209	P.56-209	P.56-209	P.56-209	Li.52-305	Hóa.30-210			KTPL.34-218
2007	A4-2007	Lê Ngọc Khánh	Vi	09/04/2010	T.Anh	P.56-209	P.56-209	P.56-209	P.56-209	Li.52-305			Địa.34-210	KTPL.34-218
2008	D1-2008	Tạ Khánh	Vi	14/07/2010	T.Nhật-3 năm	P.63-217	P.63-217	P.63-217	P.63-217	Li.52-305	Hóa.30-210		Địa.34-210	
2009	D2-2009	Nguyễn Huy	Việt	03/12/2010	T.Nhật-3 năm	P.63-217	P.63-217	P.63-217	P.63-217	Li.52-305		Sinh.35-209		KTPL.34-218
2010	C-2010	Hoàng Quang	Vinh	19/02/2010	T.Pháp-3 năm	P.60-214	P.60-214	P.60-214	P.60-214	Li.52-305		Sinh.35-209		KTPL.34-218
2011	C-2011	Nguyễn Xuân	Vinh	15/03/2010	T.Pháp-7 năm	P.61-215	P.61-215	P.61-215	P.61-215	Li.52-305		Sinh.35-209		KTPL.34-218
2012	G1-2012	Bùi Khoa	Vũ	08/01/2010	T.Đức-7 năm	P.67-304	P.67-304	P.67-304	P.67-304	Li.52-305	Hóa.30-210			KTPL.34-218
2013	A5-2013	Đào Thế	Vũ	27/07/2010	T.Anh	P.56-209	P.56-209	P.56-209	P.56-209	Li.52-305	Hóa.30-210		Địa.34-210	
2014	A10-2014	Nguyễn Minh	Vũ	23/06/2010	T.Anh	P.56-209	P.56-209	P.56-209	P.56-209	Li.52-305			Địa.34-210	KTPL.34-218
2015	A9-2015	Nguyễn Quang	Vũ	27/11/2010	T.Anh	P.56-209	P.56-209	P.56-209	P.56-209	Li.52-305		Sinh.35-209		KTPL.34-218
2016	A6-2016	Phùng Huy	Vũ	11/12/2010	T.Anh	P.56-209	P.56-209	P.56-209	P.56-209	Li.52-305	Hóa.30-210		Địa.34-210	
2018	G2-2018	Vũ Việt	Vương	17/05/2010	T.Đức-3 năm	P.67-304	P.67-304	P.67-304	P.67-304	Li.52-305			Địa.34-210	KTPL.34-218
2019	H-2019	Đặng Hà	Vy	23/04/2010	T.Hàn-7 năm	P.65-219	P.65-219	P.65-219	P.65-219	Li.52-305		Sinh.35-209		KTPL.34-218
2020	A1-2020	Đoàn Khánh	Vy	22/02/2010	T.Anh	P.56-209	P.56-209	P.56-209	P.56-209	Li.52-305		Sinh.35-209		KTPL.34-218
2021	H-2021	Lê Ngọc Khánh	Vy	17/10/2010	T.Hàn-3 năm	P.64-218	P.64-218	P.64-218	P.64-218		Hóa.30-210	Sinh.35-209	Địa.34-210	KTPL.34-218
2022	E1-2022	Nguyễn Bùi Hà	Vy	29/11/2010	T.Trung -7 năm	P.59-213	P.59-213	P.59-213	P.59-213	Li.52-305	Hóa.30-210			KTPL.34-218
2023	H-2023	Nguyễn Khánh	Vy	10/06/2010	T.Hàn-7 năm	P.65-219	P.65-219	P.65-219	P.65-219	Li.52-305		Sinh.35-209		KTPL.34-218
2024	A7-2024	Trần Bảo	Vy	21/11/2010	T.Anh	P.56-209	P.56-209	P.56-209	P.56-209		Hóa.30-210	Sinh.35-209	Địa.34-210	KTPL.34-218
2025	E2-2025	Vũ Tường	Vy	02/08/2010	T.Trung -7 năm	P.59-213	P.59-213	P.59-213	P.59-213	Li.52-305		Sinh.35-209		KTPL.34-218
2026	D2-2026	Mai Tâm	Xuân	06/07/2010	T.Nhật-3 năm	P.63-217	P.63-217	P.63-217	P.63-217	Li.52-305		Sinh.35-209		KTPL.34-218
2027	E1-2027	Nguyễn Ngọc	Xuyên	11/10/2010	T.Trung -3 năm	P.59-213	P.59-213	P.59-213	P.59-213	Li.52-305	Hóa.30-210			KTPL.34-218